Mẫu số/ *Form* 08_CBTT/SGDHN

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JOINT STOCK CORPORATION
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Vũng Tàu, ngày 01 tháng 04 năm 2025
Vung Tau, day 01 month 04 year 2025

Số/ *No.* : 100 /TB-CNDD

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
DN: C=VN, L=BÀ RỊA VŨNG TÀU, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500832971
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025-04-02 16:39:29
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/*To*: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Security Commission of Vietnam*

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi the Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Company Name*: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ/ *PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY*

- Mã chứng khoán/ *Stock Code*: PXI
- Địa chỉ/ *Add*: 35D đường 30/4, Phường 9, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu/ *35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria – Vung Tau Province*
- Điện thoại liên hệ/ *Tel*: +084 02543834784 *Fax*: +084 02543839925
- Email: hoanglnpvcic@gmail.com Website: https://www.pvc-ic.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Ngày 31/03/2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã ban hành Nghị quyết số: 28/NQ-CNDD/HĐQT Về việc Thông qua chương trình và dự thảo hồ sơ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *On March 31, 2025, the Board of Directors of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company issued Resolution No. 28/NQ-CNDD/HĐQT regarding the approval of the agenda and draft documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/04/2025 tại đường dẫn: https://www.pvc-ic.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-co-dong-thuong-nien.html /*This information was published on the company's website on 04/01/2025, as in the link https://www.pvc-ic.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-co-dong-thuong-nien.html*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Đại diện tổ chức/ Organization representative
Người UQCBTT/ *Person authorized to disclose information*

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Mr. Lê Ngọc Hoàng

Tài liệu đính kèm/
Attached Documents:
- Nghị quyết số 28/NQ-CNDD/HĐQT ngày 31/032025.
- *Resolution No. 28/NQ-CNDD/HĐQT dated March 31, 2025.*

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: 28/NQ-CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

NGHỊ QUYẾT/ *RESOLUTION*

Về việc: Thông qua chương trình và dự thảo hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí
Subject: Approval of the agenda and draft documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *BOARD OF DIRECTORS*
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ/
PETROVIETNAM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Internal Regulations on Corporate Governance of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Operating Regulations of the Board of Directors of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ nội dung kết luận của HĐQT Công ty tại Biên bản họp Hội đồng quản trị số 17/BBH–CNDD/HĐQT ngày 14/03/2025/ *Pursuant to the conclusions of the Company's Board of Directors as recorded in Meeting Minutes No. 17/BBH–CNDD/HĐQT dated March 14, 2025,*

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLUTION:*

Điều/ Article 1: Thông qua chương trình và dự thảo hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí

tại phụ lục đính kèm/ *Approve the agenda and draft documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as attached in the annex.*

Điều/ Article 2: Giao Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục liên quan theo Điều lệ Công ty và quy định hiện hành/ *Assign the Director of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company and the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to implement the related procedures in accordance with the Company Charter and current regulations.*

Điều/ Article 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này/ *This resolution takes effect from the date of signing. Members of the Board of Directors, the Board of Management, the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, and related individuals shall be responsible for the implementation of this Resolution./.*

Nơi nhận/*Recipients:*
- Như điều 3/ *As per Article 3*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

S.Đ.K.K.D:3500832971-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
TP.VŨNG TÀU-T.BÀ RỊA VŨNG TÀU

Mr. Ngô Bùi Ngọc

PHỤ LỤC: Đính kèm Nghị quyết số 28/NQ-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025.
APPENDIX: Attached to Decision No. 28/NQ-CNDD/HĐQT dated March 31, 2025.

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Agenda of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*.

2. Quy chế làm việc của Đại hội và Thông qua Chương trình Đại hội/ *General Meeting's Working Regulations and Agenda.*

3. Dự thảo tài liệu, hồ sơ Đại hội đồng cổ đông năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Draft Documents for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*.

3.1. Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025/ *Report by the Executive Board on 2024 business performance and 2025 business plan.*

3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Directors (BOD) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*

3.3. Báo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Report by the Independent BOD Member evaluating the BOD's performance in 2024.*

3.4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Supervisors (BOS) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*

3.5. Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/ *Proposal on the 2024 audited financial statements.*

3.6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Proposal on selecting the auditing firm for the 2025 financial statements.*

3.7. Tờ trình Báo cáo quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch năm 2025/ *Proposal on Approval of Finalization Report on Salaries, Allowances, and Remunerations for the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024 and the Plan for 2025.*

3.8. Tờ trình chia cổ tức năm 2024/ *Proposal on Dividend Distribution for the year 2024.*

3.9. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Proposal on adding business lines for Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

3.10. Tờ trình kiện toàn nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Proposal on Consolidation of Personnel as Members of the Board of Supervisors of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

3.11. Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Draft Minutes and Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

CHƯƠNG TRÌNH HỌP/ *MEETING AGENDA*
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025/ *2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ/
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC
(MÃ CỔ PHIẾU/ *Stock Code*: PXI)

Thời gian/ *Time*: Bắt đầu lúc 13h30 phút ngày 24/04/2025/ *Starting at 13:30 on April 24, 2025.*

Địa điểm/ *Venue*: Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Auditorium of Petroleum Industrial and Civil Construction JSC*

Địa chỉ/ Address: Số 35D, đường 30/4, Phường 9, TP Vũng Tàu/ *No. 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City.*

Stt *No.*	**Thời gian** *Time*	**Nội dung** *Agenda*
I		**THỦ TỤC KHAI MẠC/** *OPENING PROCEDURES*
1	13h00 - 13h30	Tiếp đón Đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông. Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu bầu nếu có/ *Welcoming Delegates and Verifying Shareholder Eligibility: Shareholders receive documents, voting cards, and ballots (if applicable).*
2	13h30 - 13h35	Thông qua Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội. Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội/ *Approval of the Decision to Establish the Shareholder Eligibility Verification Committee: Introduction of the committee and presentation of the verification report on shareholder eligibility.*
3	13h35 - 13h40	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự, đại biểu tham dự Đại hội/ *Flag Salute, Opening Remarks, and Introduction of Participants and Delegates.*
4	13h40 - 13h45	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch Đại hội/ *Introduction of the Presidium of the General Meeting.*
5	13h45 - 13h50	Giới thiệu và bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội/ *Introduction and Election of the Secretariat and Vote Counting Committee.*
6	13h50 - 14h00	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và Thông qua Chương trình Đại hội/ *Approval of the General Meeting's Working Regulations and Agenda.*
II		**NỘI DUNG ĐẠI HỘI/** *GENERAL MEETING CONTENT*
1	14h00 - 14h20	Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025/ *Report by the*

Stt ***No.***	**Thời gian** *Time*	**Nội dung** *Agenda*
		Executive Board on 2024 business performance and 2025 business plan.
2	14h20 - 14h40	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Directors (BOD) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*
3	14h40 - 14h45	Báo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Report by the Independent BOD Member evaluating the BOD's performance in 2024.*
4	14h45 - 15h00	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Supervisors (BOS) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*
5	15h00 - 15h05	Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 audited financial statements.*
6	15h05 - 15h10	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Approval of the proposal on selecting the auditing firm for the 2025 financial statements.*
7	15h10 - 15h20	Thông qua tờ trình Báo cáo quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch năm 2025/ *Approval of the proposal on payroll, allowances, and remuneration for the BOD and SB in 2024 and the plan for 2025.*
8	15h20 - 15h25	Thông qua tờ trình chia cổ tức năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 dividend distribution.*
9	15h25 - 15h30	Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Approval of the proposal to add new business activities for Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*
10	15h30 - 16h45	Kiện toàn nhân sự thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Consolidation of Supervisory Board Members of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*
10.1		- Thông qua tờ trình kiện toàn nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Approval of the Proposal on the Consolidation of Supervisory Board Members of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*
10.2		- Đại hội thực hiện bầu cử bổ sung nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát; Bỏ phiếu thông qua các nội dung tại Đại hội/ *The General Meeting conducts the election to supplement Supervisory Board members and votes on relevant matters.*
11	16h45 - 17h10	- Đại hội thảo luận và giải đáp câu hỏi của cổ đông/ *Discussion and Q&A session with shareholders* - Phát biểu của cổ đông dự họp, đại diện cổ đông lớn (nếu có)/ *Speech by Attending Shareholders and Representative of Major Shareholders (if any).*
12	17h10 - 17h15	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội; Kết quả bầu cử thành viên BKS/ *Announcement of the voting results on the*

Stt *No.*	Thời gian *Time*	Nội dung *Agenda*
		resolutions and the election results of the Supervisory Board members.
III		**TỔNG KẾT ĐẠI HỘI/** *GENERAL MEETING SUMMARY*
1	17h15 - 17h25	Thông qua Đại hội nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội/ *Approval of the Meeting Minutes and the General Meeting Resolution.*
2	17h25 - 17h30	Tổng kết và bế mạc Đại hội/ *Summary and Closing of the General Meeting.*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Tất cả các cổ đông PXI/ *All PXI Shareholders*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No*: /TTr – CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL DOCUMENT*

Về việc/ *Regarding*: Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ *Regulations on the Working Procedures of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders*

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

I. MỤC TIÊU/ *OBJECTIVES*

1.1 Đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty/ *Ensure compliance with the provisions of the law and the Company's Charter.*

1.2 Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông/ *Ensure the principles of transparency, democracy, and the legitimate rights of all shareholders.*

1.3 Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông/ *Ensure the focus, stability, and organization of the General Meeting of Shareholders.*

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI/ *RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS ATTENDING THE GENERAL MEETING*

2.1 Điều kiện tham dự: Cổ đông là pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty PVC-IC vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 21/03/2025) được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ *Attendance Conditions: Shareholders who are legal entities, individuals, or representatives of shareholders or shareholder groups holding voting shares of PVC-IC as of the shareholder list closing date (March 21, 2025) are entitled to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

2.2 Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội/ *Rights and Obligations of Shareholders Attending the General Meeting:*

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CCCD/CC hoặc Hộ chiếu) và thư mời tham dự nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/ *Each shareholder or shareholder representative attending the General Meeting of Shareholders must bring identification documents (ID card/Citizen ID/Passport) and the invitation letter to submit to the Shareholder Eligibility Verification Committee.*
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật/ *Shareholders and authorized representatives attending the General Meeting must strictly comply with the Regulations on the Working Procedures of the General Meeting of Shareholders. Any violation of these regulations will be reviewed by the Presidium, which will take appropriate actions in accordance with the law.*
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đó đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng/ *Late-arriving shareholders have the right to register immediately upon arrival and thereafter participate and vote in the meeting. The Chairperson is not responsible for pausing the meeting to accommodate late registrations, and any voting conducted prior to their arrival remains valid.*

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG NHẬN ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI/ *RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS RECEIVING AUTHORIZATION TO ATTEND THE GENERAL MEETING*

3.1 Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3/ *Shareholders may authorize their representatives to participate in company matters within their granted authority. The authorized representative does not necessarily have to be a shareholder of the company. The authorized person may exercise rights within the scope of authorization in accordance with the law and the Company's Charter. The authorized representative is not allowed to delegate their authority to a third party.*

3.2 Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định/ *The appointment of a representative, authorization, and any changes to the representative or authorized person must be made in writing in compliance with the applicable regulations:*

- Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó/ *In the case of an individual shareholder, the authorization document must be signed by the shareholder.*
- Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và

được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó/ *In the case of a corporate/entity shareholder, the authorization document must be stamped and signed by the legal representative of the corporation/entity.*

IV. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI/ *ORDER OF THE GENERAL MEETING*

4.1 Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận thẻ biểu quyết/ *All shareholders attending the General Meeting must arrive on time as specified, complete the registration process with the Shareholder Eligibility Verification Committee, and receive their voting cards.*

4.2 Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự/ *Shareholders must sit in the designated areas assigned by the Organizing Committee. They must strictly follow the seating arrangements and conduct themselves in a respectful and professional manner.*

4.3 Không hút thuốc lá/ thuốc lá điện tử trong phòng Đại hội/ *No Smoking, including electronic cigarettes, is strictly prohibited in the meeting room*

4.4 Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông/ *Private conversations and the use of mobile phones during the meeting are not allowed. All mobile phones must be turned off or set to silent mode.*

4.5 Cổ đông thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo vệ tài liệu của Đại hội/ *Shareholders must comply with regulations regarding the use and protection of meeting documents.*

4.6 Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận thẻ biểu quyết/ *All shareholders attending the General Meeting must arrive on time as specified, complete the registration process with the Shareholder Eligibility Verification Committee, and receive their voting cards.*

4.7 Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự/ *Shareholders must sit in the designated areas assigned by the Organizing Committee. They must strictly follow the seating arrangements and behave in a respectful and professional manner.*

4.8 Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông/ *Private conversations and the use of mobile phones during the meeting are not allowed. All mobile phones must be turned off or set to silent mode.*

4.9 Cổ đông thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo vệ tài liệu của Đại hội/ *Shareholders must comply with regulations regarding the use and protection of meeting documents.*

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI/ *VOTING ON MATTERS AT THE GENERAL MEETING*

5.1 Nguyên tắc/ *Principles:*

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng các lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện/ *All matters on the agenda of the General Meeting shall be approved through public voting by all shareholders using Voting Cards, based on the number of shares owned and represented.*
- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC)/ *Each shareholder will be issued one Voting Card, which includes the shareholder's/authorized representative's name, the number of voting shares (owned and authorized), and the official seal of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC).*
- Cổ đông vì lý do cá nhân không tham dự và ra về trước lúc biểu quyết mà không thông báo với Đoàn Chủ tịch thì được coi như tán thành tất cả nội dung biểu quyết của Đại hội kể từ thời điểm ra về/ *Shareholders who leave the meeting before the voting session without notifying the Presidium shall be considered to have approved all voting matters from the time of their departure.*

5.2 Cách biểu quyết/ *Voting Method:*

Đối với các vấn đề biểu quyết để thông qua, theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, cổ đông giơ thẻ biểu quyết ương ứng các phương án: Đồng ý; Không đồng ý hoặc không có ý kiến theo từng vấn đề cần thông qua tại Đại hội. Cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được xem như đồng ý/ *For matters requiring a vote, as guided by the Presidium, shareholders shall raise their Voting Cards corresponding to their selected option: Agree, Disagree, or No Opinion for each matter presented at the General Meeting. Shareholders who do not raise their Voting Cards shall be considered to have agreed with the proposal.*

5.3 Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông/ Approval of General Meeting Resolutions: Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi/ *Resolutions shall be approved when*

- Thông qua việc phát hành loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty: Đạt ít nhất **65%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận/ *For matters such as issuing shares and determining the total number of shares of each type, changing business sectors and fields, modifying the company's organizational structure, investment projects or asset sales valued at 35% or more of the company's total assets (based on the latest financial report), restructuring, or dissolution of the company: At least 65% of the total voting shares of attending shareholders must approve.*
- Thông qua các vấn đề khác: Đạt trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận/ *For other matters: Approval requires more than 50% of the total voting shares of attending shareholders.*

5.4 Nguyên tắc/ *Principles:*

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng các lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện/ *All matters in the agenda of the General Meeting shall be approved through public voting by all shareholders using Voting Cards, based on the number of shares owned and represented.*
- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC)/ *Each shareholder will be issued one Voting Card, which includes the shareholder's/authorized representative's name, the number of voting shares (owned and authorized), and the official seal of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC).*
- Cổ đông vì lý do cá nhân không tham dự và ra về trước lúc biểu quyết mà không thông báo với Đoàn Chủ tịch thì được coi như tán thành tất cả nội dung biểu quyết của Đại hội kể từ thời điểm ra về/ *Shareholders who, for personal reasons, leave the meeting before the voting session without notifying the Presidium shall be considered to have approved all voting matters from the time of their departure.*

5.5 Cách biểu quyết/ *Voting Method:*

Đối với các vấn đề biểu quyết để thông qua, theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, cổ đông giơ thẻ biểu quyết ương ứng các phương án: Đồng ý; Không đồng ý hoặc không có ý kiến theo từng vấn đề cần thông qua tại Đại hội. Cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được xem như đồng ý/ *For matters requiring a vote, as guided by the Presidium, shareholders shall raise their Voting Cards corresponding to their selected option: Agree, Disagree, or No Opinion for each matter presented at the General Meeting. Shareholders who do not raise their Voting Cards shall be considered to have agreed with the proposal.*

5.6 Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông/ *Approval of General Meeting Resolutions*: Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi/ *Resolutions shall be approved when*

- Thông qua việc phát hành loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty: Đạt ít nhất **65%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận/ *For matters such as issuing shares and determining the total number of shares of each type, changing business sectors and fields, modifying the company's organizational structure, investment projects or asset sales valued at 35% or more of the company's total assets (based on the latest financial report), restructuring, or dissolution of the company: Approval requires at least 65% of the total voting shares of attending shareholders.*
- Thông qua các vấn đề khác: Đạt trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận/ *For other matters: Approval requires more than*

50% of the total voting shares of attending shareholders.

VI. CÁCH THỨC BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI/ *VOTING METHOD AT THE GENERAL MEETING*

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên/ *The election shall be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes equal to the number of shares they own multiplied by the number of Board of Directors or Supervisory Board members to be elected. Shareholders may allocate all or part of their votes to one or multiple candidates.*
- Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty/ *Candidates elected as Board of Directors members or Supervisory Board members shall be determined based on the highest number of votes received, starting from the candidate with the most votes until the required number of members, as stipulated in the Company's Charter, is reached.*
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty/ *In the event that two or more candidates receive the same number of votes for the final position on the Board of Directors or Supervisory Board, a re-election shall be conducted among the tied candidates or a selection shall be made based on the criteria outlined in the Election Regulations or the Company's Charter.*

VII. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI/ *EXPRESSING OPINIONS AT THE GENERAL MEETING*

7.1 Nguyên tắc/ *Principles*

Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đặt câu hỏi, sau đó chuyển cho tổ giúp việc gửi Đoàn Chủ tịch. Tổ giúp việc cho Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm tổng hợp ý kiến gửi cho Đoàn Chủ tịch thông qua tổ Thư ký Đại Hội/ *Shareholders attending the General Meeting who wish to speak must register their comments by writing them on a question form and submitting it to the support team, which will forward it to the Presidium. The support team is responsible for compiling and submitting the comments to the Presidium through the Secretariat of the General Meeting.*

7.2 Cách thức phát biểu/ *Speaking Procedure*

Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông/ *Shareholders must keep their statements concise, non-*

repetitive, and focused on the key issues relevant to the approved agenda of the General Meeting. The Chairperson will arrange the speaking order based on the registration list and will also address shareholders' questions accordingly.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH/ *RESPONSIBILITIES OF THE PRESIDIUM*

8.1 Thành phần Đoàn Chủ tịch gồm 03 thành viên/ *The Presidium consists of three (03) members.*

8.2 Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch/ *Responsibilities of the Presidium:*

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty theo chương trình đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *Direct and manage the activities of the General Meeting of Shareholders according to the agenda approved by the General Meeting.*
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận/ *Guide delegates and shareholders in discussions during the meeting.*
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết/ *Present drafts and summarize key issues for the General Meeting to vote on.*
- Trả lời hoặc chỉ định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu/ *Respond to or assign responsible individuals to address questions raised by the General Meeting.*
- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự/ *Operate based on collective principles, democratic centralism, ensuring the meeting is conducted in a legal, orderly manner while reflecting the will of the majority of shareholders and shareholder representatives in attendance.*

IX. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH/ *RESPONSIBILITIES OF THE SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE*

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty ra quyết định thành lập trước khi diễn ra Đại hội. Ban kiểm tra tư cách có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/ *The Shareholder Eligibility Verification Committee is established by a decision of the Board of Directors before the General Meeting takes place. The committee is responsible for verifying the eligibility of shareholders and reporting the results to the General Meeting of Shareholders.*

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI/ *RESPONSIBILITIES OF THE SECRETARIAT OF THE GENERAL MEETING*

10.1 Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua/ *The Secretariat of the General Meeting is nominated by the Presidium and approved by the General Meeting.*

10.2 Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc/ *The Secretariat must accurately and truthfully record all discussions, proceedings, and decisions of the General Meeting, including approved or pending*

matters, into the Meeting Minutes, which will be presented before the closing of the meeting.

10.3 Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội/ *Assist the Presidium in announcing draft documents, conclusions, and resolutions of the General Meeting.*

10.4 Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông qua tổ giúp việc Đoàn Chủ tịch/ *Receive shareholders' question forms through the Presidium's support team.*

XI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU/ *RESPONSIBILITIES OF THE VOTE COUNTING COMMITTEE*

Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ/ *The Vote Counting Committee is nominated by the Presidium and approved by the General Meeting of Shareholders. The committee is responsible for:*

11.1 Phổ biến các nguyên tắc biểu quyết/ *Announcing the voting principles to shareholders.*

11.2 Tiến hành kiểm phiếu/ *Conducting the vote counting process.*

11.3 Công bố trước Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội/ *Announcing the voting results on resolutions and matters discussed at the General Meeting.*

11.4 Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết/ *Reviewing and reporting any violations of voting procedures to the General Meeting for resolution.*

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua/ *The Regulations on the Working Procedures of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC) shall take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders.*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆTNAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP & DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /BC-CNDD/GĐ

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

BÁO CÁO/ *REPORT*

Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025
Business Performance Results in 2024 and Business Plan for 2025

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận tại Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024. Thay mặt Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2024 và định hướng SXKD năm 2025 như sau/ *In accordance with the 2024 business plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders in Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, on behalf of the Executive Board of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company, I would like to report on the Company's business performance in 2024 and the business orientation for 2025 as follows.*

I. GIỚI THIỆU CHUNG/ *GENERAL INTRODUCTION*

Báo cáo này tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí trong năm 2024, đánh giá các kết quả đạt được, những khó khăn gặp phải, và đề xuất kế hoạch cho năm 2025 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và duy trì sự phát triển bền vững trong lĩnh vực xây lắp và dịch vụ/ *This report summarizes the business operations of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company in 2024, evaluates the achieved results, identifies challenges encountered, and proposes the plan for 2025 to enhance operational efficiency and sustain long-term growth in the construction and services sector.*

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024/ *BUSINESS PERFORMANCE RESULTS IN 2024.*

1. Doanh thu và lợi nhuận/ *Revenue and Profit*

1.1. Tổng doanh thu/ *Total revenue:* 15.268.688.293 đồng/ *VND 15,268,688,293*

1.2. Lợi nhuận trước thuế/ *Profit before tax:* 1.719.754.475 đồng/ *VND 1,719,754,475*

1.3. Lợi nhuận sau thuế/ *Profit after tax:* 369.754.475 đồng/ *VND 369,754,475*

1.4. Tăng/giảm so với năm trước/ *Increase/Decrease compared to the previous year:*

+ Đối với doanh thu/ *Revenue:* giảm 49,75 % so với năm 2023/ *Decreased by 49.75% compared to 2023*

+ Đối với lợi nhuận/ *Profit:* không âm so với năm 2023/ *Not negative compared to 2023*

1.5. Lợi nhuận gộp biên *(Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần)/ Gross Profit Margin (Gross Profit / Net Revenue)*: Đạt tỷ lệ 2,42 %/ *Achieved a rate of 2.42%.*

2. Đối với hoạt động xây lắp *(gồm xây lắp, kinh doanh cho thuê thiết bị khác…)/ Regarding Construction Activities (Including Construction, Equipment Leasing, and Other Services…)*

- Tổng số công trình/ hợp đồng thực hiện: Trong năm 2024 đơn vị chưa trúng thầu thêm công trình/ dự án mới (Do công ty đang bị hạn chế về năng lực đấu thầu theo quy định của pháp luật, nợ thuế), chỉ tiếp tục thực hiện phần việc còn lại của công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và ký hợp đồng làm nhà thầu phụ thi công thực hợp đồng cung cấp dịch vụ thi công gối kê bê tông cốt thép phục vụ việc lưu trữ các cấu kiện của dự án CHW2204/ *Total number of projects/contracts executed: In 2024, the Company did not win any new construction project bids (due to legal bidding capacity restrictions and outstanding tax liabilities). The Company continued to execute the remaining work at the Thai Binh 2 Thermal Power Plant project and signed a subcontract for the execution of reinforced concrete support blocks for component storage in the CHW2204 project.*

- Doanh thu từ hoạt động cho thuê thiết bị vẫn duy trì tốt, đảm bảo tối đa khách hàng thuê trong năm/ *Revenue from Equipment Leasing Activities remained stable, ensuring maximum customer rentals throughout the year.*

- Doanh thu từ hoạt động xây lắp: 4.608.022.401 đồng, chiếm tỷ trọng 30,18% của tổng doanh thu năm/ *Revenue from construction and installation: VND 4,608,022,401, accounting for 30.18% of total annual revenue.*

- Tăng trưởng khách hàng mới/ *New customer growth***:** 01 khách hàng mới/ *1 new customer.*

3. Đối với hoạt động dịch vụ*/ Service Activities*

3.1. Tổng doanh thu từ dịch vụ: 10.660.665.892 đồng, chiếm tỷ trọng 69,82% của tổng doanh thu năm. Trong đó/ *Total revenue from services: VND 10,660,665,892, accounting for 69,82% of total annual revenue, including:*

- Hoạt động tài chính/ *Financial activities:* 1.559.400.195 đồng/ *VND 1,559,400,195*
- Thu nhập khác/ *Other income:* 2.351.265.697 đồng/ *VND 2,351,265,697*
- Bất động sản/ *Real estate:* 6.750.000.000 đồng/ *VND 6,750,000,000*

3.2. Tăng trưởng khách hàng mới/ *New customer growth***:** không có/ *None*

3.3. Các dịch vụ chủ lực/ *Core services:* Kinh doanh chỗ đậu xe ô tô tại Chung cư PVC-IC Diamond; Hoạt động tài chính (lãi tiền gửi); Cho thuê tài sản/ *Parking space rental at PVC-IC Diamond Apartment ; Financial activities (interest from deposits); Asset leasing.*

4. Các khoản chi phí chính/ Key Expenses

4.1. Giá vốn *(Chi phí nguyên vật liệu; Chi phí nhân công)*: *Cost of Goods Sold (Including Material Costs and Labor Costs):* 3.737.692.103 đồng/ *VND 3,737,692,103*

4.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp/ *General and Administrative Expenses***:** 7.608.099.167 đồng/ *VND 7,608,099,167*

5. Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2024/ *Summary of Key Performance Indicators for 2024*

TT *No.*	Chỉ tiêu *Indicator*	Đvt *Unit*	Giá trị (tỷ đồng) *Value (Billion VND)*		TH/KH *Plan/ Actual Performance (%)*
			Kế hoạch *Plan*	**Thực hiện** *Actual Performance*	
1	Giá trị sản xuất kinh doanh/ *Business Production Value*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	45,00	6,25	13,89%
2	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác/ *Total Revenue and Other Income*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	37,00	15,27	41,27%
3	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,31	1,72	555,84%
4	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,31	0,37	119,35%
5	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh nộp NSNN/ *Total Taxes and Other Payments to State Budget*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	4,00	9,97	249,25%
6	Tỷ lệ chi cổ tức/ *Dividend Distribution Rate*	%	-	-	
7	Thu nhập bình quân/ *Average Income*	Trđ/ng/th *Million VND/person/ month*	8,70	8,33	95,75%

III. KẾT QUẢ XỬ LÝ CÔNG NỢ/ *RESULTS OF DEBT SETTLEMENT.*

1. Tổng công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2024/ *Total Accounts Receivable from Customers as of December 31, 2024*

TT *No.*	Nội dung *Item*	Số đầu kỳ (01/01/2024)/ *Beginning Balance (01/01/2024)*	Số cuối kỳ (31/12/2024) *Ending Balance (12/31/2024)*	Thu trong năm/ *Collected During the Year*	Tỷ lệ % *Collection Rate (%)*
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4-3]	[6]=[5/3]
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng/ *Short-term Receivables from Customers*	135.437.205.402	125.682.089.591	(9.755.115.811)	(7,20%)
2	Trả trước cho người bán/ *Advances to Suppliers*	2.238.956.556	2.117.086.965	(121.869.59)	(5,44%)
3	Phải thu ngắn hạn khác/ *Other Short-term Receivables*	31.024.057.496	29.265.158.497	(1.758.898.999)	(5,67%)
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi/ *Provision for Doubtful Short-term Receivables*	(71.921.254.274)	(71.580.168.943)	341.085.331	0,47%
	Tổng cộng/ *Total*	96.778.965.180	85.484.166.110	(11.294.799.070)	(11.67%)

Từ bảng dữ liệu công nợ phải thu tính đến 31/12/2024 trên, có thể nhận thấy Công ty đã

có tiến triển nhất định trong thu hồi công nợ và cải thiện dòng tiền, nhưng công nợ tồn đọng vẫn ở mức cao. Để tránh rủi ro tài chính, thời gian tới công ty cần tập trung mạnh hơn vào thu hồi công nợ, kiểm soát phát sinh nợ mới và tối ưu dòng tiền/ *From the accounts receivable data as of December 31, 2024, it can be observed that the Company has made certain progress in debt recovery and cash flow improvement. However, outstanding receivables remain at a high level. To mitigate financial risks, the Company needs to focus more on debt collection, control new debt generation, and optimize cash flow in the coming period.*

Tổng công nợ phải thu giảm từ 96,78 tỷ đồng vào đầu năm xuống còn 85,48 tỷ đồng vào cuối năm, tương ứng giảm 11,67%. Điều này cho thấy công ty đã có tiến triển trong việc thu hồi công nợ, giúp cải thiện dòng tiền/ *Total accounts receivable decreased from 96.78 billion VND at the beginning of the year to 85.48 billion VND at the end of the year, corresponding to a reduction of 11.67%. This indicates that the company has made progress in debt collection, contributing to improved cash flow.*

1.1. Công nợ phải thu ngắn hạn khách hàng/ *Short-term Accounts Receivable from Customers:*

Khoản phải thu ngắn hạn từ khách hàng giảm 7,20% (9,76 tỷ đồng) trong năm 2024. Điều này chứng tỏ một số khoản công nợ đã được thu hồi. Tuy nhiên, số dư cuối kỳ vẫn còn rất lớn (125,68 tỷ đồng), điều này có thể gây rủi ro thanh khoản nếu không được quản lý hiệu quả/ *Short-term receivables from customers decreased by 7.20% (9.76 billion VND) in 2024. This indicates that some outstanding debts have been collected. However, the ending balance remains significantly high (125.68 billion VND), which could pose a liquidity risk if not managed effectively.*

Nếu khoản phải thu tiếp tục kéo dài mà không có biện pháp thu hồi mạnh mẽ, công ty có thể phải trích lập dự phòng cao hơn, ảnh hưởng đến lợi nhuận/ *If these receivables continue to be prolonged without strong recovery measures, the company may need to allocate higher provisions, which could negatively impact profitability.*

1.2. Khoản trả trước cho người bán/ *Advance Payments to Suppliers:*

Khoản trả trước cho nhà cung cấp giảm 5,44% (121,87 triệu đồng), cho thấy công ty đã thu hồi một phần tiền đặt cọc hoặc giảm việc tạm ứng trước cho nhà cung cấp. Việc giảm các khoản tạm ứng giúp cải thiện dòng tiền, nhưng công ty vẫn cần đàm phán các điều khoản thanh toán có lợi hơn với nhà cung cấp/ *Advance payments to suppliers decreased by 5.44% (121.87 million VND), indicating that the company has recovered part of its prepayments or reduced upfront payments to suppliers. Reducing advance payments helps improve cash flow, but the company still needs to negotiate more favorable payment terms with suppliers to further optimize working capital management.*

1.3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác/ *Other Short-term Receivables:*

Khoản phải thu ngắn hạn khác giảm 5,67% (1,76 tỷ đồng), thể hiện công ty đã thu hồi một phần hoặc giảm bớt các khoản phải thu ngắn hạn. Tuy nhiên, số dư vẫn còn lớn (29,26 tỷ đồng), cần theo dõi chặt chẽ để tránh rủi ro công nợ xấu/ *Other short-term receivables decreased by 5.67% (1.76 billion VND), indicating that the company has recovered part of these receivables or reduced new short-term receivables. However, the remaining balance is still significant (29.26 billion VND), requiring close monitoring to prevent the risk of bad debts. The company should continue to implement strict credit control measures to ensure timely collection.*

1.4. Dự phòng nợ phải thu khó đòi/ *Provision for Doubtful Debts:*

Dự phòng công nợ khó đòi giảm nhẹ 0,47% (341 triệu đồng), việc giảm dự phòng cho

thấy một phần công nợ khó đòi đã được thu hồi hoặc đánh giá lại. Tuy nhiên, công ty vẫn giữ mức dự phòng cao (71,58 tỷ đồng), chứng tỏ rằng tỷ lệ công nợ rủi ro còn lớn/ *The provision for doubtful debts decreased slightly by 0.47% (341 million VND), indicating that a portion of previously classified bad debts has been recovered or reassessed. However, the company still maintains a high provision level (71.58 billion VND), which suggests that a significant portion of receivables is at risk. This highlights the need for a stronger debt recovery strategy to minimize potential financial losses and ensure liquidity stability.*

2. Tổng công nợ phải trả đến 31/12/2024/ *Total Accounts Payable as of December 31, 2024*

TT *No.*	**Nội dung** *Item*	**Số đầu kỳ (01/01/2024)/** *Beginning Balance (01/01/2024)*	**Số cuối kỳ (31/12/2024)** *Ending Balance (12/31/2024)*	**Trả trong năm/** *Paid During the Year*	**Tỷ lệ %** *Collection Rate (%)*
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4-3]	[6]=[5/3]
1	Phải trả người bán ngắn hạn/ *Short-term Accounts Payable to Suppliers*	72.298.491.825	70.047.680.996	(2.250.810.829)	(3,11%)
2	Người mua trả tiền trước/ *Advances from Customers*	19.406.792.209	18.874.297.405	(532.494.804)	(2,74%)
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước/ *Taxes and Payables to State Budget*	39.217.706.725	44.993.258.416	5.775.551.691	14,73%
4	Phải trả người lao động/ *Payables to Employees*	286.327.819	0	(286.327.819)	100%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn/ *Short-term Accrued Expenses*	23.386.723.586	21.873.132.369	(1.513.591.217)	(6,47%)
6	Phải trả ngắn hạn khác/ *Other Short-term Payables*	26.285.960.913	18.201.747.698	(8.084.213.215)	(30,75%)
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/ *Short-term Loans and Finance Lease Liabilities*	200.000.000	0	(200.000.000)	100%
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi/ *Bonus and Welfare Fund*	7.047.994	2.847.994	(4.200.000)	(59,59%)
	Tổng cộng/ *Total*	181.694.754.631	173.992.964.878	(7.096.086.193)	(3,92%)

Tổng công nợ phải trả giảm từ 181,69 tỷ đồng xuống 173,99 tỷ đồng, giảm được gần 7,1 tỷ đồng tương ứng giảm 3,92% giúp giảm áp lực tài chính. Việc giảm công nợ phản ánh công ty đã thanh toán một số khoản nợ, giúp cải thiện tình hình tài chính và giảm áp lực thanh toán. Tuy nhiên, một số khoản vẫn có xu hướng tăng, đặc biệt là thuế và các khoản phải nộp Nhà nước điều này có thể ảnh hưởng đến dòng tiền của công ty/ *Total liabilities decreased from VND 181.69 billion to VND 173.99 billion, representing a decrease of approximately VND 7.1 billion, or 3.92%, helping to ease financial pressure. This reduction indicates that the company*

has settled several obligations, improving its financial situation and reducing payment pressure. However, certain liabilities, notably taxes and payments due to the State budget, showed an increasing trend, which may affect the company's cash flow.

2.1. Phải trả người bán ngắn hạn/ *Short-term trade payables*

Giảm 2,25 tỷ đồng (3,11%), cho thấy công ty đã thanh toán một phần nợ với nhà cung cấp. Tuy nhiên, số dư cuối kỳ vẫn còn 70,04 tỷ đồng, cần tiếp tục theo dõi để đảm bảo thanh toán đúng hạn/ *Decreased by 2.25 billion VND (3.11%), indicating that the company has partially settled its payables to suppliers. However, the ending balance remains significant at 70.04 billion VND, requiring continued monitoring to ensure timely payment.*

2.2. Người mua trả tiền trước/ *Advances from customers*

Giảm nhẹ 532,49 triệu đồng (2,74%), điều này cho thấy công ty đã thực hiện nghĩa vụ cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo các khoản tiền nhận trước từ khách hàng/ *Slightly decreased by VND 532.49 million (2.74%), indicating that the company has fulfilled its obligations to deliver goods/services corresponding to customer advances.*

2.3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước/ *Taxes and Payables to the State Budget*

Tăng 5,78 tỷ đồng (14,73%), đây là khoản tăng duy nhất trong tổng công nợ. Việc thuế tăng phản ánh các khoản thuế chưa nộp phát sinh từ các khoản phạt, lãi chậm nộp. Công ty cần có kế hoạch thanh toán hợp lý để tránh bị áp lực tài chính hoặc các biện pháp cưỡng chế/ *Increased by 5.78 billion VND (14.73%), the only increase in total liabilities. The increase in taxes reflects outstanding taxes, penalties, and late-payment interests. The company needs a suitable payment plan to avoid financial pressure or enforcement measures.*

2.4. Phải trả người lao động/ *Payables to Employees*

Giảm hoàn toàn 286,33 triệu đồng (100%), điều này cho thấy công ty đã chi trả đầy đủ lương cho nhân viên/ *Decreased completely by 286.33 million VND (100%), indicating that the company has fully paid salaries to its employees.*

2.5. Chi phí phải trả ngắn hạn/ *Short-term accrued expenses*

Giảm 1,51 tỷ đồng (6,47%), phản ánh công ty đã thực hiện một số khoản thanh toán các chi phí dự trù/ *Decreased by 1.51 billion VND (6.47%), indicating that the company has made payments toward some of its accrued expenses.*

2.6. Phải trả ngắn hạn khác/ *Other short-term payables*

Giảm mạnh 8,08 tỷ đồng (30,75%), thể hiện công ty đã thanh toán hoặc xử lý các khoản nợ ngắn hạn khác. Đây là tín hiệu tích cực, giúp giảm áp lực tài chính trong ngắn hạn/ *Decreased significantly by 8.08 billion VND (30.75%), indicating that the company has effectively settled or resolved other short-term payables. This is a positive sign, helping reduce short-term financial pressure.*

2.7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/ *Short-term loans and financial lease liabilities*

Giảm hoàn toàn 200 triệu đồng (100%), cho thấy công ty không còn khoản vay ngắn hạn, giảm được áp lực trả lãi/ *Completely decreased by 200 million VND (100%), indicating that the company no longer has short-term loans, thus reducing the pressure of interest payments.*

2.8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi/ *Bonus and Welfare Fund*

Giảm 4,2 triệu đồng (59,59%), cho thấy một phần quỹ đã được chi sử dụng, tuy nhiên số dư vẫn còn 2,85 triệu đồng/ *Decreased by VND 4.2 million (59.59%), indicating a portion of the fund has been utilized; however, a balance of VND 2.85 million remains.*

3. Giải pháp, kế hoạch thực hiện thời gian tới/ *Solutions and Implementation Plan for the Upcoming Period.*

3.1. Về công nợ phải thu/ *Regarding receivables*

- Công ty tiếp tục tập trung thu hồi công nợ khách hàng để cải thiện dòng tiền và giảm áp lực tài chính/ *The company will continue to focus on collecting outstanding receivables from customers to improve cash flow and reduce financial pressure.*

- Kiểm soát chặt chẽ phát sinh nợ mới, tránh tình trạng gia tăng công nợ không kiểm soát/ *Tighten the management of new debt to prevent uncontrolled increases in outstanding receivables.*

- Tăng cường biện pháp xử lý công nợ xấu/ *Strengthen Measures for Handling Bad Debts:*

- Đàm phán lịch thanh toán với khách hàng lớn/ *Negotiate a clear payment schedule with major customers.*

- Đẩy nhanh tiến độ thu hồi với các khoản nợ kéo dài/ *Accelerate the collection process for long-overdue debts*.

- Cân nhắc áp dụng biện pháp pháp lý với các khoản công nợ khó đòi lâu năm/ *Consider legal action for long-standing bad debts*.

- Đàm phán với nhà cung cấp để có chính sách thanh toán phù hợp, tối ưu dòng tiền/ *Work with suppliers to establish payment policies that optimize cash flow while ensuring business operations remain stable.*

- Rà soát và đánh giá lại dự phòng nợ khó đòi, đảm bảo phản ánh đúng thực tế tài chính/ *Regularly evaluate and adjust provisions for bad debts to accurately reflect the company's financial situation.*

3.2. Về công nợ phải trả/ *Regarding payables:*

Nhằm cải thiện hơn nữa, công ty sẽ ưu tiên xử lý một số công việc như sau/ *To further improve the situation, the company will prioritize addressing several tasks as follows*

- Ưu tiên thanh toán thuế để tránh các khoản phạt lãi suất/ *Prioritize tax payments to avoid penalty charges and interest.*

- *Duy trì kiểm soát công nợ phải* trả nhà cung cấp để đảm bảo dòng tiền ổn định/ *Maintain strict control over supplier payables to ensure stable cash flow.*

- Hạn chế phát sinh nợ mới không cần thiết, đặc biệt trong bối cảnh tài chính chưa thực sự vững mạnh/ *Limit the incurrence of unnecessary new debts, especially given the current financial conditions are not yet robust.*

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024/ *EVALUATION OF OPERATIONS IN 2024*

Nhìn chung năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn rất khó khăn, đặc biệt về tài chính khi mà các khoản nợ thuế, phạt thuế trước đây vẫn không thể giải quyết dứt điểm và kéo dài dẫn đến vẫn phải thực hiện các Quyết định phong tỏa hóa đơn, tài khoản ngân hàng, tài sản từ cơ quan thuế, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định. Bên cạnh đó, các dự án/ hợp đồng đang thực hiện dở dang vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Kết quả đạt được, những hiện trạng khó khăn/ thuận lợi tại Công ty như sau/ *Overall, in 2024, the Company's business operations remained challenging, particularly in terms of financial difficulties. Outstanding tax debts and penalties from previous years have yet to be fully resolved, leading*

to ongoing enforcement measures, including invoice suspensions, bank account freezes, and asset restrictions imposed by tax authorities and regulatory agencies. Additionally, ongoing projects and contracts remain unsettled, further complicating the Company's financial position. The following outlines the achievements, challenges, and favorable factors affecting the Company:

1. Kết quả đạt được trong nhóm mục tiêu chính của năm 2024/ *Achievements in Key Objectives for 2024:*

1.1 Hoàn thành/kế hoạch doanh thu/ *Revenue Performance vs. Plan:* Không hoàn thành kế hoạch doanh thu, chỉ đạt tỷ lệ 42,84 % theo kế hoạch năm/ *Did not meet the revenue target, achieving only 42.84% of the annual plan.*

1.2 Hoàn thành/kế hoạch lợi nhuận/ *Profit Performance vs. Plan:* Hoàn thành vượt kế hoạch, đạt 119,35 % theo kế hoạch năm/ *Exceeded the profit target, achieving 119.35% of the annual plan*

1.3 Nâng cao chất lượng dịch vụ và tiến độ hoàn thành công trình/ *Service Quality Improvement and Project Completion Progress:* Chưa thực hiện được vì năm 2024 Công ty chưa ký được hợp đồng với vai trò là Nhà thầu chính/ Tổng thầu/ *Not achieved, as the Company did not secure any contracts as a Main Contractor/General Contractor in 2024.*

1.4 Mở rộng mạng lưới khách hàng và đối tác chiến lược/ *Expansion of Customer Network and Strategic Partnerships:* Ký thêm được hợp đồng với Công ty TNHH Xây Dựng An Lạc để cung cấp dịch vụ thi công gối kê bê tông cốt thép phục vụ việc lưu trữ các cấu kiện của dự án CHW2204/ *Signed a new contract with An Lac Construction Co., Ltd. to provide reinforced concrete support blocks for component storage in the CHW2204 project.*

1.5 Cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới vào xây lắp/ *Technical Improvements and Application of New Construction Technologies:* Chưa thực hiện được, do Công ty đang khó khăn về tài chính/ *Not achieved due to the Company's financial difficulties.*

2. Các khó khăn và thách thức cơ bản trong năm 2024 tác động đến Công ty như sau/ *Key Challenges and Difficulties Affecting the Company in 2024:*

2.1. Khó khăn về tài chính/ Financial Difficulties: Công ty không có nguồn về tài chính để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Công nợ hợp đồng ký với PetroCons tại các Dự án NMNĐ Thái Bình 2, Viện Dầu khí vẫn chưa giải quyết dứt điểm. Đặc biệt đối với các công nợ phải thu từ thi hành án Công ty chưa có giải pháp để thu hồi do đối tác cũng đang rất khó khăn/ *The Company lacks financial resources to sustain its business operations. Outstanding receivables related to contracts with PetroCons for the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project and the Vietnam Petroleum Institute Project remain unresolved. Additionally, court-enforced receivables have not been recovered, as the debtors themselves are facing financial difficulties, leaving the Company without an immediate solution for collection.*

2.2. Nợ thuế Nhà nước/ Tax Liabilities: Khoản nợ thuế, phạt thuế trước đây vẫn không thể giải quyết dứt điểm và kéo dài, dẫn đến vẫn phải thực hiện các Quyết định phong tỏa hóa đơn, tài khoản ngân hàng, tài sản từ cơ quan thuế, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định/ *Previous tax debts and penalties have not been fully settled and continue to accumulate, leading to ongoing invoice suspensions, bank account freezes, and asset restrictions imposed*

by tax authorities and government regulators.

2.3. Sụt giảm năng lực kinh nghiệm/ Decline in Experience Qualifications: Hồ sơ năng lực kinh nghiệm đã quá hạn theo quy định để có thể tham gia đấu thầu độc lập/ liên doanh đấu thầu công trình dự án/ *The Company's experience qualifications have expired, making it ineligible to independently bid or participate in joint venture bids for construction projects under legal requirements.*

2.4. Nhân sự, thiết bị/ Human Resources and Equipment Constraints: Thiếu nhân sự kỹ thuật cao, thiết bị thi công lạc hậu do khó khăn về tài chính/nguồn vốn nên hạn chế đầu tư mới/ *The Company lacks highly skilled technical personnel, and construction equipment is outdated due to financial constraints, limiting its ability to invest in new assets.*

2.5. Thách thức của thị trường/ Market Challenges: Mặc dù năm 2024, Công ty không thực hiện xây lắp nhiều, tuy nhiên do một số yếu tố của thị trường cũng đã làm ảnh hưởng đến Công ty, đặc biệt là giá chào thầu cho một số Tổng thầu xây lắp không cạnh tranh được. Cụ thể các thách thức khó khăn như/ *Although the Company did not engage in significant construction activities in 2024, market conditions still had a considerable impact, particularly inability to compete in bidding prices against major general contractors. Key challenges included:*

- Biến động giá vật liệu xây dựng/ *Fluctuations in construction material prices.*
- Cạnh tranh cao giữa các Doanh nghiệp trong ngành xây lắp và dịch vụ/ *Intense competition among construction and service enterprises.*
- Chiến lược giá cạnh tranh/ *Competitive pricing strategies.*
- Chất lượng và công nghệ/ *Quality and technological advancements in the industry.*
- Thiếu hụt nhân lực chất lượng cao/ *Shortage of highly skilled labor.*
- Thay đổi trong chính sách pháp luật và quy chuẩn xây dựng/ *Changes in legal policies and construction regulations.*

V. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025/ *BUSINESS PLAN FOR 2025*

Theo nhận định của Ban lãnh đạo Công ty, năm 2025 vẫn còn rất nhiều những khó khăn có khả năng tác động và làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của đơn vị như: yếu tố xã hội, sự ổn định của kinh tế thế giới cùng với các khó khăn hiện còn tồn tại ở đơn vị kéo dài chưa thể xử lý trong ngắn hạn… Mặc dù vậy, Ban lãnh Công ty vẫn quyết tâm phấn đấu để đề ra mục tiêu chính trong năm 2025 là: "Đưa Công ty trở lại hoạt động bình thường" và "Lợi nhuận trước thuế >0"/ *According to the Company's leadership, 2025 is expected to remain challenging, with various factors potentially impacting business operations, including social influences, global economic stability, and prolonged internal difficulties that cannot be resolved in the short term. Despite these challenges, the Company remains determined to pursue its primary objectives for 2025, which are: "Restoring normal business operations." and "Achieving a pre-tax profit greater than zero."*

Căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2024, tình hình thực tế kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tình hình thị trường khu vực và đặc biệt là năng lực thực tế về nguồn lực của Công ty. Theo đó, Kế hoạch SXKD chủ yếu của năm 2025 được đặt ra như sau/ *Based on the 2024 business performance, ongoing bidding and marketing efforts, regional market conditions, and*

the Company's actual resource capabilities, the primary business plan for 2025 is outlined as follows:

+ Các chỉ tiêu về Kinh tế - Tài chính thực hiện năm 2025/ *Key Economic and Financial Targets for 2025:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Vốn điều lệ/ *Charter Capital*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	300,0	
	Tỷ lệ tham gia của PetroCons/ Participation ratio of PetroCons	*%*	*51,00*	
2	Giá trị sản xuất kinh doanh/ *Business Production Value*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	25,00	
3	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác/ *Total Revenue and Other Income*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	23,00	
4	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,45	
5	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,45	
6	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh nộp NSNN/ *Total Taxes and Other Payments to State Budget*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	9,00	
7	Tỷ lệ chi cổ tức/ *Dividend Distribution Rate*	%	-	

+ Các chỉ tiêu về lao động và thu nhập thực hiện năm 2025/ *Key Labor and Income Targets for 2025:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Thu nhập bình quân/ *Average Income*	Trđ/ng/th *Million VND/person/month*	9,80	
2	Năng xuất lao động bình quân (tính theo doanh thu)/ *Average labor productivity (calculated based on revenue)*	Trđ/ng/th *Million VND/person/month*	70,99	

1. Mục tiêu về sản lượng/ *Production Targets:*

Như đã trình bày ở phần trên về nội lực thực tại của đơn vị cũng như những khó khăn trong xử lý tài chính, nợ thuế. Do vậy, ban lãnh đạo đơn vị cũng nhìn nhận thực tế là đối với năm 2025 để đạt được giá trị sản lượng bằng hoặc cao hơn năm 2024 là không thể/ *As discussed in the previous sections regarding the Company's current internal capacity and financial challenges, including outstanding tax debts and financial constraints, the Company's leadership acknowledges that achieving production values equal to or higher than 2024 is not feasible for 2025.*

Giá trị sản lượng dự kiến kế hoạch thực hiện năm 2025 được xây dựng gồm các nhóm công việc sau/ *The estimated production value for 2025 is planned based on the following key work categories:*

+ Xây lắp/ *Construction and Installation:* Giá trị xây lắp còn lại của hợp đồng cung cấp dịch vụ thi công gối kê bê tông cốt thép phục vụ việc lưu trữ các cấu kiện của dự án CHW2204 Công ty đã ký năm 2024 với giá trị ước tính là 10 tỷ đồng, trường hợp Công ty xử lý được nợ thuế, tháo gỡ Quyết định phong toả hoá đơn VAT thì khả năng đạt giá trị ước tính là rất cao/ *Remaining construction work under the contract for reinforced concrete support blocks for component storage in the CHW2204 project, signed in 2024, with an estimated value of VND 10 billion, if the Company resolves its tax debt issues and lifts the VAT invoice suspension, the probability of achieving this target is very high.*

+ Dịch vụ quản lý vận hành và bảo trì/ *Building Management and Maintenance Services:* Tìm kiếm tiếp thị/chào giá để nhận Quản lý và vận hành các toà nhà chung cư tại TP Vũng Tàu với giá trị sản lượng ước tính là 5,00 tỷ đồng/năm. Ngoài ra, cũng tại các Chung cư này theo kế hoạch năm sẽ phải thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng. Trong đó có hệ thống kỹ thuật, PCCC… là những phần việc Công ty có thế mạnh để thực hiện với giá trị ước tính hơn 10 tỷ đồng. Công ty đang ước thực hiện 5,00 tỷ đồng cho năm 2025/ *Marketing and bidding for the management and operation of residential buildings in Vung Tau City, with an estimated production value of VND 5 billion per year. Additionally, maintenance and repair work is required in these residential buildings, including technical systems, fire protection systems (PCCC), etc., where the Company has expertise. The estimated value for this work is over VND 10 billion, with VND 5 billion planned for execution in 2025.*

+ Sản lượng từ sản xuất kinh doanh khác như/ *Revenue from Other Business Activities:* Cho thuê tài sản Công ty đang sở hữu; thu hoạt động tài chính, thu khác… ước dạt 5,6 tỷ đồng. Đối với nhóm sản lượng này về cơ bản các hợp đồng đang cho khách hàng thuê vẫn còn thời hạn trong năm, và nhu cầu thuê của khách hàng vẫn cao, do đó khả năng đạt được giá trị ước tính/ *Leasing of Company-owned assets, financial income, and other revenues are estimated to reach VND 5.6 billion. Most existing leasing contracts remain valid throughout 2025, and demand for leasing remains high, making it highly likely that this revenue target will be achieved.*

2. Mục tiêu doanh thu và lợi nhuận/ *Revenue and Profit Targets*

2.1. Mục tiêu doanh thu/ *Revenue Target:*

Doanh thu trong năm 2025 đơn vị đặt ra tỷ lệ bình quân đạt 90% giá trị sản lượng. Cụ thể đối với nhóm doanh thu từ xây lắp là 80%, dịch vụ và doanh thu khác là 100%/ *The Company aims to achieve 90% of the total estimated production value as revenue in 2025. Specifically: Revenue from construction and installation: 80% of production value. Revenue from services and other activities: 100% of production value.*

2.2. Lợi nhuận trước thuế/ *Pre-Tax Profit Target:*

Với tỷ lệ lợi nhuận đối với loại hình xây lắp là 3%; loại hình dịch vụ là 10% đem lại khoản lợi nhuận tương ứng 1,24 tỷ đồng/năm. Ngoài ra, khoản thu từ hoạt động cho thuê tài sản, thu nhập từ hoạt động tài chính … là 8,95 tỷ đồng/năm (Trong đó bao gồm khoản hoàn nhập 4,5 tỷ đồng từ trích lập dự phòng bảo hành công trình không sử dụng hết)/ *With a profit margin of 3% for construction and 10% for services, the estimated annual profit from these activities is VND 1.24 billion. Additionally, revenue from asset leasing and financial activities is expected to reach VND 8.95 billion per year, including VND 4.5 billion in reversed provisions from unused project warranty reserves.*

Theo đó, khoản lợi nhuận gộp ước tính trong năm là 10,19 tỷ đồng cao hơn khoản chi phí hoạt động ước tính là 9,73 tỷ đồng và năm 2025 công ty ước lãi trước thuế là 0,46 tỷ đồng, tăng so với năm 2024 là 24,32%/ *As a result, the estimated gross profit for 2025 is VND 10.19 billion, exceeding the estimated operating expenses of VND 9.73 billion. The Company expects a pre-tax profit of VND 0.46 billion, reflecting a 24.32% increase compared to 2024.*

2.3. Tăng trưởng dự kiến/ *Projected Growth:*

Chưa đặt mục tiêu cho năm 2025 vì Công ty đang rất khó khăn về tài chính, chưa xử lý dứt điểm khoản nợ thuế Nhà nước/ *No specific growth target has been set for 2025 due to ongoing financial difficulties and unresolved tax liabilities.*

3. Các khoản nộp ngân sách nhà nước (trong năm 2025)/ *Contributions to the State Budget in 2025:*

Gồm thuế đất 3,2 tỷ đồng/năm; Thuế VAT cho hoạt động năm 2025 là 2,56 tỷ đồng; còn lại 3,24 tỷ đồng là khoản nộp thuế VAT cho giá trị còn tồn đọng tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 chưa đủ điều kiện xuất hoá đơn trong năm 2024/ *Including: Land tax: VND 3.2 billion per year; VAT for 2025 operations: VND 2.56 billion; Outstanding VAT payment for the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project: VND 3.24 billion (related to unsettled values from 2024 that were not yet eligible for invoicing).*

4. Thu nhập bình quân/ *Average Income:*

Mục tiêu năm 2025 là 9,80 triệu đồng/tháng/người, Ước tăng hơn so với thực hiện năm 2024 là 17,65%/ *The target average income for 2025 is VND 9.80 million per person per month, an estimated increase of 17.65% compared to 2024.*

5. Chiến lược phát triển *(Thực hiện sau khi Công ty giải quyết xong khoản nợ thuế)/ Development Strategy (To be implemented after resolving tax liabilities):*

5.1. Mở rộng quy mô hoạt động xây lắp, nhận thêm các dự án lớn/ *Expand the scale of construction activities and undertake larger projects.*

5.2. Đầu tư công nghệ và thiết bị hiện đại/ *Invest in modern technology and equipment.*

5.3. Phát triển và mở rộng các dịch vụ liên quan để tăng nguồn thu/ *Develop and expand related services to increase revenue streams.*

5.4. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao/ *Train and develop a highly skilled workforce.*

6. Các giải pháp khắc phục khó khăn/ *Solutions to Overcome Challenges*

Xác định trong năm 2025 đơn vị cũng rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế xã hội cũng như những khó khăn về nội tại, đặc biệt là các tồn tại về thuế trước đây chưa xử lý được. Tuy nhiên, với mục tiêu và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo đơn vị đề ra trong năm 2025 sẽ tập trung trọng điểm xử lý đạt mục tiêu bằng các giải pháp cụ thể như sau/ *Recognizing that 2025 will continue to present significant difficulties due to both external economic conditions and internal financial constraints, particularly unresolved tax liabilities, the Company's leadership is committed to addressing these challenges with a set of focused solutions to achieve its strategic objectives for the year.*

6.1. Xử lý tài chính, dòng tiền và khoản nợ thuế/ *Financial Management, Cash Flow, and Tax Debt Resolution:*

a. Tập trung thu hồi dòng tiền và tối ưu doanh thu/ *Strengthening Cash Flow and Revenue*

Optimization:

- Công ty tiếp tục tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu/thanh toán giá trị khối lượng dở dang tại các công trình/ *Complete acceptance and payment procedures for unfinished work volumes in ongoing projects.*

- Xử lý dứt điểm các vướng mắc hợp đồng hiện nay để sớm thu hồi dòng tiền và giải quyết các vướng mắc tồn tại công nợ cũ phải thu/ *Resolve contractual disputes to facilitate faster cash recovery and settle outstanding receivables.*

- Rà soát và khai thác tối ưu doanh thu đối với các tài sản hiện có của Công ty nhằm bù đắp các chi phí quản lý doanh nghiệp/ *Optimize revenue generation by leveraging the Company's existing assets to offset administrative costs.*

- Đề nghị các cơ quan Nhà nước thẩm quyền và bên thứ 3 giải quyết xử lý khoản tiền gửi 45,32 tỷ bị phong tỏa tại Ngân hàng Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) trước đây là Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Ocean Bank)/ *Work with government authorities and third parties to release VND 45.32 billion currently frozen in Modern Bank of Vietnam (MBV), formerly Ocean Bank.*

b. Tập trung công tác thu hồi công nợ quá hạn/ *Aggressive Debt Collection Efforts:*

- Tập trung quyết liệt thu hồi công nợ khách hàng bên ngoài Tổng công ty/ *Prioritize the recovery of overdue receivables from external customers outside of the parent corporation*.

- Công ty sẽ tiến hành rà soát phân loại công nợ khách hàng và công nợ cá nhân quá hạn, đồng thời thành lập tổ thu hồi công nợ chuyên trách trực tiếp đôn đốc thu hồi công nợ/ *The Company will review and categorize overdue receivables from both customers and individuals and establish a dedicated debt recovery team to proactively follow up and expedite collections.*

c. Xử lý khoản nợ thuế/ *Tax Debt Resolution:*

- Công ty thực hiện rà soát chi tiết lại số liệu thuế, sổ sách kế toán nhằm lên phương án kịch bản làm việc, giải trình lại với cơ quan thuế để xin miễn giảm các khoản thuế, phạt chậm nộp thuế và giãn dừng thời gian nộp thuế nhằm khắc phục giảm thiểu tối đa thiệt hại tài chính của đơn vị/ *The Company will conduct a detailed review of tax records and accounting books to develop a work plan and explanations for tax authorities in order to request tax exemptions, reductions of late payment penalties, and extensions on tax payments, aiming to minimize financial losses.*

- Làm việc với cơ quan thuế xin gia hạn và miễn giảm tiền phạt, đàm phán trả theo từng giai đoạn tháng/quý/năm theo tỷ lệ trên cơ sở kết quả thu hồi vốn/ *Propose a structured repayment plan on a monthly/quarterly/annual basis, aligned with the Company's cash recovery progress*.

6.2. Tăng cường kiểm soát chi phí và tối ưu quy trình thi công. Tìm kiếm nguồn cung cấp vật liệu ổn định, giá cạnh tranh/ *Cost Control and Construction Process Optimization.*

- Quản lý hiệu quả chi phí thi công, giá vốn công trình, chi phí quản lý điều hành để gia

tăng sức cạnh tranh và tối ưu lợi nhuận công ty/ *Manage construction costs efficiently, including project expenses and administrative overheads, to increase competitiveness and optimize profits.*

- Thiết kế cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy điều hành công trình/dự án tinh gọn, tối thiểu hoá thời gian chờ việc của máy móc thiết bị, công nhân và giảm tối đa xung đột chồng chéo trong các giai đoạn thi công/ *Restructure the project management system to minimize equipment and labor idle time and reduce overlapping responsibilities during project execution.*

- Tìm hiểu, nghiên cứu để cập nhật và đổi mới công nghệ thi công tiên tiến thiết bị hiện đại, cải tiến quy trình, biện pháp thi công theo hướng loại bỏ tối đa các thao tác dư thừa gây tốn sức người; nguyên, nhiên liệu; tối ưu hóa thi công bằng máy móc, thiết bị nhằm tăng năng suất giảm sử dụng sức lao động của công nhân/ *Research and adopt advanced construction technologies and modern equipment, improving processes and execution methods to eliminate unnecessary manual tasks, reduce material and fuel waste, and optimize construction efficiency through mechanization, thereby increasing productivity and reducing labor dependency.*

- Tìm kiếm nguồn cung cấp nguyên vật liệu uy tín, chất lượng. Tăng cường mối quan hệ với khách hàng truyền thống/ *Seek reputable and high-quality material suppliers to ensure stable and reliable sourcing. Strengthen relationships with existing customers to maintain long-term partnerships and business stability.*

- Liên tục cập nhật các quy định pháp luật liên quan đến tất cả các hoạt động của Công ty, áp dụng trong thi công nhằm kịp thời cụ thể hoá thành những quy chế, quy trình hoạt động của Công ty, tăng sức cạnh tranh/ *Continuously update legal regulations related to all Company activities and apply them in construction operations to ensure timely compliance and formalize them into Company policies and procedures, enhancing competitiveness.*

- Tổ chức thực hiện tốt chức năng dự báo/lập kế hoạch nhu cầu về nguyên vật liệu để chủ động trong thi công, giảm thiểu sự thiếu hụt cũng như dư thừa nguyên vật liệu, vật tư vật liệu tồn kho/ *Effectively implement forecasting and planning functions for material demand to ensure proactive construction execution, minimizing material shortages and excess inventory*.

- Giao chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho từng bộ phận phòng ban quản lý, công trường, thực hiện ký hợp đồng giao khoán sử dụng vật tư, thiết bị, nhân công cho tổ đội tránh phát sinh chi phí ngoài dự toán thi công/ *Assign specific plan targets to each management department, construction site, and project team. Implement subcontract agreements for the use of materials, equipment, and labor teams to prevent cost overruns beyond the project budget.*

- Cập nhật điều chỉnh thường xuyên bộ định mức nội bộ để quản lý giám sát chi phí. Tận dụng thiết bị hiện có hết khấu hao của Công ty để tính giá thành thi công hợp lý cạnh tranh/ *Regularly update and adjust internal cost norms to effectively manage and monitor expenses. Maximize the use of fully depreciated equipment to optimize construction costs and maintain competitive pricing.*

6.3. Tiếp tục nghiên cứu xem xét thực hiện cơ cấu tinh gọn tổ chức và số lượng nhân sự/ *Organizational Restructuring and Workforce Optimization.*

- Về cơ cấu tổ chức của Công ty vẫn đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty/ *Maintain the Company's structure in compliance with the Enterprise Law (Law No. 59/2020/QH14) and the Company's Charter.*

- Về số lượng nhân sự/ *Regarding Workforce Size:*

+ Nhân sự hiện nay toàn công ty 19 người *(Trong đó lao động gián tiếp là 16 người, lao động trực tiếp là 3 người),* tiếp tục bổ sung tuyển dụng mới từ 3-5 kỹ sư có chuyên môn kỹ thuật, kinh nghiệm cho Phòng Kinh tế - Kỹ thuật để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật và tiếp thị đấu thầu *(nếu cần thiết cho nhu cầu công việc)*. Riêng lao động trực tiếp sẽ tuyển dụng theo nhu cầu công việc khi có Dự án/ Công trình/ Hợp đồng mới/ *The Company currently has a total of 19 employees, including 16 indirect employees and 3 direct laborers. The Company plans to recruit 3-5 additional engineers with technical expertise and experience for the Technical & Economic Department to support technical management and bidding activities, if necessary. Direct labor recruitment will be project-based, depending on the acquisition of new projects, contracts, or construction works.*

+ Để đảm bảo đủ nhân sự trong công tác quản lý điều hành và tổ chức thi công cho năm 2025 nếu công ty nhận được hợp đồng mới: Phương án 1: Sử dụng bộ máy quản lý điều hành thi công tại Công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 và tăng cường thêm cán bộ, kỹ sư có kinh nghiệm thi công phù hợp với yêu cầu sản xuất. Phương án 2: Tuyển dụng lại nhân sự là kỹ sư trước đây đã làm việc tại công ty nhằm giảm thiểu thời gian đào tạo tiếp cận công việc/ *To ensure adequate personnel for management, operations, and project execution in 2024, should the Company secure new contracts, the following two approaches will be considered: Option 1: Utilize the existing project management team from the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project and supplement it with experienced engineers to meet project requirements. Option 2: Rehire former Company engineers to reduce training time and facilitate a faster transition into project execution.*

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức lại bộ máy Phòng chuyên môn, tái cấu trúc hệ thống nhân sự: Để thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025, đảm bảo công tác quản trị, bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp và nâng cao chất lượng hiệu quả trong công việc của từng phòng ban chuyên môn nhằm thực hiện mục tiêu ổn định và phát triển Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo/ *Continue restructuring the specialized departments and reorganizing the workforce: This aims to effectively implement the 2025 business and production plan, ensuring efficient management, a streamlined and professional organizational structure, and enhanced work quality across all specialized departments. The goal is to stabilize and drive the Company's sustainable growth in 2024 and beyond.*

6.4. Chú trọng tạo mối quan hệ với các cơ quan quản lý để đảm bảo tuân thủ pháp luật trong sản xuất kinh doanh. Đặc biệt quan tâm hơn các thay đổi/ điều chỉnh bắt buộc của quy định pháp luật để áp dụng kịp thời nhằm hạn chế tối đa rủi ro vi phạm cho Công ty/

Strengthening Relations with Regulatory Authorities to Ensure Legal Compliance. Focus on building strong relationships with government agencies to ensure strict compliance with legal regulations in business operations. Pay close attention to mandatory legal changes and adjustments, ensuring their timely implementation to minimize the risk of non-compliance and legal violations that could negatively impact the Company.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 202*4* và kế hoạch SXKD năm 202*5* của Công ty. Ban Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!*/ This concludes the 2024 Business Performance Report and the 2025 Business Plan of the Company. The Executive Board respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders for review and approval. Wishing the General Meeting great success!*

Trân trọng/ *Sincerely./.*

Nơi nhận/*Recipients:*
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

GIÁM ĐỐC/ *GENERAL DIRECTOR*

Mr. Lê Minh Hải

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /BC-CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

BÁO CÁO/ *REPORT*

Hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/
Activities of the Board of Directors in 2024 and Operational Plan for 2025

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết số 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and Resolution No. 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 28, 2023, of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động, kế hoạch năm 2025 như sau/ T*he Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company hereby reports to the General Meeting of Shareholders on the results of the Board's activities in 2024, as well as the operational orientations and plans for 2025, as follows:*

I. TÌNH HÌNH CHUNG/ *GENERAL SITUATION*

Năm 2024, bối cảnh kinh tế, chính trị và xã hội trong và ngoài nước có nhiều biến động tích cực, tiêu cực ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của ngành xây dựng nói chung và công ty nói riêng/ *In 2024, the domestic and international economic, political, and social environment experienced numerous positive and negative fluctuations, directly and indirectly impacting business operations in the construction industry in general and the Company in particular:*

1. Kinh tế/ *Economy:*

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu có sự chững lại do ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế ở một số khu vực; Lạm phát tiếp tục là một thách thức lớn, ảnh hưởng đến chi phí nguyên vật liệu xây dựng. Tuy Chính phủ Việt Nam có những chính sách kích thích kinh tế, đẩy mạnh đầu tư công và cải cách hành chính để hỗ trợ doanh nghiệp. Tuy nhiên hạn chế trong đầu tư các dự án xây dựng có nguồn vốn tư nhân, ngoài nhà nước là yếu tố tạo ra nguồn việc chính đối với hoạt động SXKD của Công ty hiện nay. Cụ thể như/ *Global economic growth slowed down due to recessionary effects in several regions. Inflation remained a significant challenge, affecting construction material costs. Although the Vietnamese Government implemented economic stimulus measures, accelerated public investment, and administrative reforms to support businesses, limitations in private-sector and non-state-funded construction investment remained a primary factor affecting the Company's business operations. Specifically:*

- Tiếp cận vốn gặp khó khăn do chính sách tín dụng thắt chặt, làm giảm cơ hội đầu tư cho các doanh nghiệp tư nhân/ *Access to capital was challenging due to tight credit policies, reducing investment opportunities for private enterprises.*

- Rủi ro tài chính cao hơn do không có sự hỗ trợ từ các quỹ đầu tư công hoặc chính phủ/ *Higher financial risks existed due to the absence of support from public investment funds or governmental sources.*

- Quy trình pháp lý và thủ tục cấp phép kéo dài, làm chậm tiến độ triển khai dự án/ *Lengthy legal processes and extended permit procedures slowed down project implementation.*

- Tính cạnh tranh cao từ các doanh nghiệp lớn, đặc biệt trong đấu thầu các dự án tư nhân/ *Intense competition from larger enterprises, particularly in bidding for private-sector projects.*

- Thiếu các cơ chế hỗ trợ về thuế, ưu đãi đầu tư so với các dự án có vốn nhà nước/ *Lack of tax support mechanisms and investment incentives compared to state-funded projects.*

2. Chính trị/ *Politics:*

- Quan hệ thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn chưa ổn định, ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng vật liệu xây dựng/ *Trade relations among major economies remained unstable, impacting construction material supply chains.*

- Các hiệp định thương mại tự do tiếp tục mở ra cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp trong ngành xây lắp/ *Free trade agreements continued to offer both opportunities and challenges for businesses in the construction and installation sector.*

- Chính sách pháp luật về xây dựng, đấu thầu và môi trường có những thay đổi quan trọng, yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi nhanh chóng/ *Significant changes in legal policies regarding construction, bidding, and environmental standards required rapid adaptation from businesses.*

3. Xã hội/ *Society:*

- Nhu cầu nhà ở, cơ sở hạ tầng và các công trình công cộng gia tăng mạnh, tạo cơ hội cho ngành xây dựng. Tuy nhiên vẫn có nhiều thách thức để quyết định đầu tư/ *The demand for housing, infrastructure, and public works has significantly increased, creating opportunities for the construction industry, although investment decisions still face many challenges.*

- Lao động chất lượng cao vẫn khan hiếm, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng các dự án/ *A shortage of highly skilled labor continues, affecting the progress and quality of projects.*

- Xu hướng số hóa và ứng dụng công nghệ trong xây dựng phát triển mạnh, thúc đẩy sự đổi mới trong ngành/ *Digitalization trends and technology application in construction are rapidly developing, driving innovation within the industry.*

Nhìn chung, năm 2024 tiếp tục là năm có bối cảnh vĩ mô chưa có nhiều thuận lợi cho doanh nghiệp xây dựng. Những nhân tố trên tuy có ảnh hưởng trực tiếp nhưng cũng gián tiếp tác động đến hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm 2024. Với sự quyết tâm của Hội đồng quản trị (HĐQT) cùng với sự phối hợp thống nhất, đồng bộ giữa Ban Giám đốc (BGĐ) các Phòng Ban chuyên môn, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã nỗ lực vượt qua những khó khăn để phấn đấu đạt được một số kết quả như/ *Overall, 2024 continued to be a challenging year for the construction industry due to unfavorable macroeconomic conditions. These factors had both direct and indirect impacts on the Company's business performance throughout the year. With the determination of the Board of Directors (BOD) and the unified coordination between the Executive Board (EB) and specialized departments, PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company has strived to overcome difficulties and achieved several key results, including:*

1.1 Công ty đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, thông qua nhiều nội dung quan trọng/ *Successfully organized the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, approving many important matters.*

1.2 Định kỳ tổ chức các cuộc họp với Ban điều hành có sự tham gia của Ban kiểm soát Công ty nhằm bàn bạc tháo gỡ và đưa ra kịch bản, giải pháp tháo gỡ hợp lý, kịp thời để Ban điều hành triển khai thực hiện/ *Regularly held meetings involving the Executive Board and Supervisory Board to discuss and promptly implement practical solutions.*

1.3 Chỉ đạo Ban điều hành xử lý một số tồn đọng lớn từ các năm trước để lại và hiện tại/ *Directed the Executive Board to handle substantial outstanding issues from previous years and the present:*

- Tiếp tục làm thủ tục khởi kiện một số khách hàng nợ lâu, giá trị lớn để thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh/ *Continued procedures to initiate lawsuits against long-term debtors with significant debt to recover capital for production and business activities*

- Thu xếp một phần vốn trả nợ thuế, bảo hiểm cho người lao động và khách hàng/ *Arranged partial funding to pay tax obligations, insurance for employees, and debt to customers.*

- Tập trung mọi nguồn lực hiện có để hoàn thành các công việc hợp đồng đã ký, thực hiện nghiệm thu thanh toán, quyết toán nếu đủ điều kiện. Phối hợp với Tổng thầu PetroCons để rút ngắn thời gian quyết toán tại dự án Viện Dầu khí, Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1/ *Focused all available resources to complete signed contracts, ensuring acceptance, payment, and final settlement where conditions were met. Coordinated with General Contractor PetroCons to expedite the settlement process for the Vietnam Petroleum Institute Project and Song Hau 1 Thermal Power Plant Project.*

- Đảm bảo không nợ lương người lao động đang làm việc trong Công ty và giảm được một phần chi phí quản lý thường xuyên/ *Ensured timely salary payments for employees and reduced some regular administrative expenses.*

1.4 Hoàn thành tái cơ cấu sắp xếp tinh gọn lại phòng/ ban chuyên môn Công ty/ *Completed organizational restructuring and streamlined the Company's specialized*

departments.

1.5 Đảm bảo lợi nhuận >0, bảo toàn vốn chủ sở hữu/ *Ensured profitability greater than zero, maintaining shareholder equity.*

Trong giai đoạn tới, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các nội dung công việc còn dang dở, đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh dịch vụ đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm dự án/ công trình/ công việc phù hợp với năng lực tài chính của Công ty để triển khai thực hiện nhằm duy trì và phát huy những giá trị đã đạt được trong năm vừa qua/ *In the upcoming period, the Company will continue unfinished tasks, diversify business services, and actively seek projects suitable to the Company's financial capabilities, aiming to sustain and enhance achievements from the past year.*

II. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024/ *REPORT ON BUSINESS OPERATIONS IN 2024*

2.1. Đánh giá chung/ *General Assessment*

Như Ban giám đốc Công ty đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông, nhìn nhận năm 2024 PVC-IC tiếp tục có những khó khăn ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài nước tác động, đặc biệt hơn là tình hình khó khăn về tài chính, năng lực sụt giảm do không có việc làm. Các dự án đầu tư trong ngành Dầu khí cũng như các ngành sản xuất công nghiệp khác phải dừng, giãn đầu tư do ảnh hưởng chung từ nền kinh tế, từ đó cũng làm tác động một phần đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *As reported by the Company's Executive Board to the General Meeting of Shareholders, in 2024, PVC-IC continued facing difficulties due to domestic and international economic and social factors, particularly financial challenges and reduced capacity stemming from a lack of projects. Investment projects in the petroleum industry and other industrial sectors were suspended or delayed due to broader economic conditions, partially affecting the Company's business performance.*

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực chỉ đạo, triển khai từng bước để đạt được những mục tiêu kinh tế đã đề ra, duy trì công việc ổn định cho Người lao động, tạo sự đoàn kết trong toàn Công ty - tạo dựng niềm tin của khách hàng cũng như các cổ đông vào sự phát triển của doanh nghiệp/ *The Board of Directors (BOD) and the Executive Board made considerable efforts in directing and implementing step-by-step measures to achieve economic objectives, maintain stable employment for employees, foster unity within the Company, and build trust with customers and shareholders regarding the enterprise's development.*

Tuy nhiên kết quả năm 2025 Công ty chưa đạt được các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra – Nguyên nhân chính xuất phát từ khó khăn về tài chính hiện nay của Công ty khi các khoản công nợ chưa thể xử lý được dứt điểm, nợ thuế, nợ khách hàng, việc làm mới/ *However, in 2025, the Company did not achieve the planned economic targets. The main cause was the current financial difficulties, specifically unresolved debts, tax liabilities, debts owed by customers, and a lack of new projects.*

Việc tiếp thị các công trình mới dù đã có nhiều cố gắng nhưng trong năm vừa qua Công ty vẫn chưa triển khai được thêm các công trình mới. Kết quả sau một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, PVC-IC đã không đạt được một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra/ *Despite considerable efforts in marketing, the Company was unable to secure new projects during the past year. Consequently, after one year of implementing resolutions from the General Meeting of Shareholders, PVC-IC did not meet several planned targets.*

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ *Evaluation of the Implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

Nhằm đẩy mạnh triển khai thực hiện các nội dung, kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã thông qua, HĐQT đã nghiêm túc thực hiện việc giám sát và chỉ đạo Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong hoạt động SXKD của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định Công ty và quy định pháp luật. Đồng thời, HĐQT cũng đã theo sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh, linh hoạt triển khai các hành động, chính sách phù hợp theo từng giai đoạn/ *To accelerate the implementation of plans approved by the General Meeting of Shareholders, the BOD diligently supervised and directed the Executive Board and other management staff in business operations, ensuring compliance with company regulations and laws. At the same time, the BOD closely monitored the Executive Board's activities in executing business strategies and plans, flexibly implementing suitable actions and policies for each stage.*

- Căn cứ chức năng, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT theo dõi hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc. Đặc biệt chú trọng bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 để chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty thực hiện, về cơ bản Ban lãnh đạo Công ty hoàn thành các nội dung được phê duyệt/ *Pursuant to the functions and authority stipulated in the Company's Charter and the Board of Directors' Operating Regulations, the Board of Directors (BOD) supervises the activities of the Executive Board, promptly addressing issues within its jurisdiction to facilitate the smooth management of the Executive Board. Particularly, the BOD has closely followed the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders to direct the Company's leadership in implementation. Overall, the Company's leadership has successfully completed the approved objectives.*

- HĐQT giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2024 và đánh giá kết quả đạt được từ Kế hoạch/ *The BOD supervised and evaluated the implementation of the 2023 business plan and its outcomes.*

- Thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp cùng Ban Giám đốc và có ý kiến chỉ đạo trong thẩm quyền của mình/ *BOD members participated in meetings with the Executive Board, providing directives within their authority.*

- Giám sát Ban Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT/ *Monitored the Executive Board's implementation of the BOD's resolutions and decisions.*

- Thực hiện các hoạt động kiểm tra khác về công tác tài chính kế toán, sử dụng vốn, công tác nhân sự, công tác lao động tiền lương và công tác đầu tư xây dựng, mua sắm/ *Conducted inspections related to financial accounting, capital use, human resources, labor wages, investment, construction, and procurement activities.*

- Chỉ đạo Ban Giám đốc rà soát đánh giá, tìm kiếm các công trình, dự án đầu tư phù hợp với năng lực, thế mạnh sẵn có và sở trường của Công ty/ *Directed the Executive Board to review, evaluate, and search for projects or investments aligned with the Company's capabilities and strengths.*

Trong năm 2024, tuy gặp nhiều khó khăn của nền kinh tế vĩ mô nhưng HĐQT đã chủ động cùng Ban Giám đốc rà soát, đánh giá lại các nội dung công việc tồn đọng của giai đoạn trước đây, đồng thời đưa ra chủ trương, kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn làm cơ sở cho Ban Giám đốc và các phòng ban chuyên môn triển khai thực hiện. Qua đó, Công ty cũng đã đạt được một tỷ lệ nhất định trong một số chỉ tiêu của kế hoạch SXKD năm 2024/ *Despite macroeconomic difficulties in 2024, the BOD proactively collaborated with the Executive Board to review pending tasks from previous periods, formulating clear plans for*

each phase as a basis for implementation by the Executive Board and relevant departments. Consequently, the Company achieved certain percentages of several targeted business indicators for 2024.

2.3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024/ *Business Performance Results in 2024*

TT *No.*	**Chỉ tiêu** *Indicator*	**Đvt** *Unit*	**Kế hoạch theo NQ số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024/** *Plan according to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024*	**Thực hiện (BCTC 2024 đã được kiểm toán)/** *Actual Performance (Audited Financial Statements 2024)*	**Tỷ lệ hoàn thành so với KH theo NQ số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (%)/** *Completion rate compared to the plan (%)*
1	Vốn điều lệ/ *Charter Capital*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	300,00	300,00	100%
	Tỷ lệ tham gia của PetroCons/ Participation ratio of PetroCons	*%*	*51,00*	*51,00*	*100%*
2	Giá trị sản xuất kinh doanh/ *Business Production Value*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	45,00	6,25	13,89%
3	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác/ *Total Revenue and Other Income*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	37,00	15,27	41,27%
4	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,31	1,72	555,84%
5	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,31	0,37	119,35%
6	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh nộp NSNN/ *Total Taxes and Other Payments to State Budget*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	4,00	9,97	249,25%
7	Tỷ lệ chi cổ tức/ *Dividend Distribution Rate*	%	-	-	
8	Thu nhập bình quân/ *Average Income*	Trđ/ng/th *Million VND/person/month*	8,70	8,33	95,75%
9	Năng xuất lao động bình quân/ *Average Labor Productivity*	Trđ/ng/th *Million VND/perso*	88,10	37,74	42,84%

TT *No.*	Chỉ tiêu *Indicator*	Đvt *Unit*	Kế hoạch theo NQ số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024/ *Plan according to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024*	Thực hiện (BCTC 2024 đã được kiểm toán)/ *Actual Performance (Audited Financial Statements 2024)*	Tỷ lệ hoàn thành so với KH theo NQ số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (%)/ *Completion rate compared to the plan (%)*
		n/month			

Thực trạng PVC-IC đã và đang rất khó khăn về tài chính, tuy nhiên năm 2024 không bị áp lực lớn để thanh toán các khoản nợ quá hạn cho các tổ chức tín dụng, riêng các khoản nợ phải trả khách hàng đã được Ban điều hành đàm phán và giãn nợ. Ngoài ra khoản nợ thuế, thi hành án cũng không thể giảm và có chiều hướng gia tăng do không có nguồn tài chính để chi trả/ *The current financial situation of PVC-IC has been, and continues to be, challenging. However, in 2024, the Company did not face significant pressure in settling overdue debts with credit institutions. Debts owed to customers have been negotiated and rescheduled by the Executive Board. Meanwhile, tax debts and enforcement judgments could not be reduced and tended to increase due to a lack of financial resources.*

Các công trình chưa được các Chủ đầu tư triển khai vì vậy PVC – IC chưa ký được hợp đồng mới nên dẫn đến không đảm bảo công việc cho người lao động. Số tiền gửi 45,32 tỷ bị phong tỏa tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) trước đây là Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Ocean Bank) đang bị tạm giữ chưa được giải ngân cũng như các công trình đang chờ làm thủ tục quyết toán còn dở dang khối lượng lớn, từ đó làm cho dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn cho tài chính, đặc biệt là dòng tiền phục vụ duy trì hoạt động sản xuất…/ *Projects have not been initiated by investors, preventing PVC-IC from securing new contracts and resulting in job insecurity for employees. An amount of VND 45.32 billion, previously deposited at Modern Bank of Vietnam (MBV), formerly Ocean Bank, remains frozen and undisbursed. Additionally, several projects are pending settlement procedures with substantial unfinished workloads, severely impacting the cash flow for business operations. This has significantly affected the Company's financial situation, particularly the working capital required to sustain operations.*

Có thể đánh giá năm 2024 Công ty không hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh không bị bị thua lỗ và có lãi. Tuy nhiên các số liệu tài chính phản ánh vẫn còn tiềm ẩn những khó khăn, rủi do cấp bách, kéo dài đối với Công ty trong thời gian tiếp theo, nhất là trong bối cảnh hiện nay Công ty vẫn chưa triển khai được thêm công trình mới/ *It can be concluded that in 2024, although the Company did not incur losses and achieved profitability, it failed to meet several planned targets. Financial data continues to reflect underlying difficulties and prolonged urgent risks for the Company in the upcoming period, especially given the current situation where the Company has yet to secure additional new projects..*

2.4. Số liệu về tài chính đến 31/12/2024/ *Financial Data as of December 31, 2024*

2.4.1 Doanh thu thực tế/ *Actual Revenue:* 15.268.688.293 đồng, giảm 49,75% so với năm 2023/ *VND 15,268,688,293, a decrease of 49,75% compared to 2023.*

2.4.2 Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax:* 1.719.754.475 đồng (năm 2023 lỗ 19.341.418.850)/ *VND 1,719,754,475 (compared to a loss of VND 19,341,418,850 in 2023).*

2.4.3 Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax:* 369.754.475 đồng (năm 2023 lỗ 19.341.418.850)/ *VND 369,754,475 (compared to a loss of VND 19,341,418,850 in 2023).*

2.4.4 Tổng tài sản/ *Total Assets:* 315.528.688.280 đồng, bao gồm tài sản cố định, dòng tiền và các khoản phải thu. Tăng so với số liệu tại thời điểm 31/12/2024 là 369.754.475 đồng tương ứng tăng 0,12% vốn điều lệ/ *VND 315,528,688,280, including fixed assets, cash flow, and receivables. Increased by VND 369,754,475 compared to December 31, 2024, equivalent to a 0.12% increase in charter capital.*

2.4.5 Chi phí hoạt động/ *Operating Expenses:* 7.608.099.167 đồng, giảm 47,54% so với năm 2024/ *VND 7,608,099,167, a decrease of 47.54% compared to 2023.*

2.4.6 Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh/ *Cash Flow from Business Operations:* 369.754.475 đồng/ *VND 369,754,475.*

2.4.7 Tình hình thanh toán nợ thuế/ *Tax Payment Status:* Tổng số tiền phải nộp thuế đến 31/12/2024 là 44.993.258.416 đồng, phát sinh trong năm 2024 là 9.971.457.877 đồng/ *Total tax payable as of December 31, 2024: VND 44,993,258,416. New tax liabilities incurred in 2024: VND 9.971.457.877.*

2.4.8 Tình hình công nợ/ *Debt Status:*

a. Công nợ phải thu/ *Accounts Receivable:*

- Tổng công nợ phải thu ngắn hạn ngày 01/01/2024 là/ *Total short-term receivables as of January 1, 2024:* 85.484.166.110 đồng. Công nợ đã giảm trong năm 2024 là: 11.294.799.070 đồng, đạt tỷ lệ 11,67% so với tổng công nợ đầu năm 2024. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi đến ngày 31/12/2024 , Công ty đã hạch toán trích lập dự phòng nợ khó đòi là 71.580.168.943 đồng, một phần là các công nợ trước năm 2007, PVC-SG và Công ty Thái Sơn/ *VND 85,484,166,110. Short-term receivables decreased by VND 11,294,799,070 in 2024, equivalent to 11.67% compared to the beginning balance. The allowance for doubtful short-term receivables recorded by the company as of December 31, 2024, was VND 71,580,168,943, partly related to receivables before 2007, PVC-SG, and Thai Son Company.*

- Tổng công nợ phải thu dài hạn ngày 31/12/2024 là/ *Total long-term receivables as of January 1, 2024:* 12.897.200.000 đồng. Đây là giá trị vốn góp vào dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát, TP.HCM tại Công ty IDICO Long Sơn/ *VND 12,897,200,000. This amount represents the capital contribution to the Huynh Tan Phat apartment project in Ho Chi Minh City, invested through IDICO Long Son Company.*

b. Công nợ phải trả/ *Accounts Payable:*

- Tổng công nợ ngắn hạn đến ngày 31/12/2024 là/ *Total short-term liabilities as of December 31, 2024:* 173.992.964.878 đồng, giảm trong năm 2024 là 7.096.086.193 đồng, đạt tỷ lệ 3,92% so với tổng công nợ phải trả đầu năm 2024/ *VND 173,992,964,878, a decrease of VND 7,096,086,193 during 2024, corresponding to 3.92% compared to the beginning balance of liabilities at the start of 2024.*

- Tổng dự phòng phải trả dài hạn đến ngày 31/12/2024 là/ *Total provision for long-term liabilities as of December 31, 2024*: 4.866.914.044 đồng, đã điều chỉnh giảm và thanh toán trong năm 2024 là 7.738.789.516 đồng, đạt tỷ lệ 61,39% so với dự phòng phải trả đầu năm 2024. Khoản này là khoản đã trích dự phòng bảo hành công trình 33A từ các năm trước. Đến nay số dư được hoàn nhập vào thu nhập khác của Công ty/*: VND 4,866,914,044. In 2024, the provision was adjusted downward and payments were made totaling VND 7,738,789,516, representing a reduction of 61.39% compared to the provision at the beginning of 2024. This amount was previously set aside for warranty obligations related to the 33A project. Currently, the remaining balance has been reversed and recognized as*

other income by the Company.

Nội dung phân tích đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024; Công tác thu hồi công nợ; Tình hình công nợ phải trả; các khó khăn vướng mắc tồn tại xem thêm tại các Báo cáo khác trình Đại hội/ *For a detailed analysis of the implementation of the 2024 business plan, debt recovery efforts, accounts payable status, and existing challenges, please refer to other reports submitted to the General Meeting of Shareholders.*

2.4.9 Về vốn chủ sở hữu/ *Regarding Owner's Equity:* Đến thời điểm 31/12/2024 vốn chủ sở hữu của Công ty là 136.464.759.846 đồng, tăng so với số liệu vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2023 là 369.754.475 đồng tương ứng tăng 0,12% vốn điều lệ/ *As of December 31, 2024, the Company's owner's equity reached VND 136,464,759,846, increasing by VND 369,754,475 compared to the figure as of December 31, 2023, equivalent to an increase of 0.12% of charter capital.*

2.5. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty/ *Activities of the Company's Board of Directors*

2.5.1 Công tác nhân sự HĐQT năm 2024/ *Personnel of the Board of Directors in 2024*

Trong năm 2024 không có sự thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị Công ty. Thông tin nhân sự HĐQT hiện nay như sau/ *In 2024, there were no changes in the personnel of the Company's Board of Directors. The current BOD personnel information is as follows:*

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT/** *Board Member*	**Chức vụ/** *Position*	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập/** *Date of appointment/removal from the Board/Independent Board Member*	
			Ngày bầu/Bổ nhiệm/ *Date of Election/Appointment*	**Ngày miễn nhiệm/** *Date of Dismissal*
1	Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc	- Thành viên HĐQT/ *Board Member* - Chủ tịch HĐQT/ *Chairman*	29/11/2022 *November 29, 2022* 29/11/2022 *November 29, 2022*	
2	Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền	- Thành viên HĐQT/ *Board Member*	28/04/2023 *April 28, 2023*	
3	Ông/ *Mr.* Trần Sỹ Huấn	- Thành viên HĐQT độc lập/ *Independent Board Member*	29/11/2022 *November 29, 2022*	

2.5.2 Hoạt động của HĐQT/ *Activities of the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và sát sao theo mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, đồng thời Hội đồng quản trị đã duy trì chế độ họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua phiếu lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản để ra Nghị quyết, Quyết định kịp thời giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị/ *The Board of Directors (BOD) has directed business activities by regularly holding in-person and online meetings, as well as conducting written consultations to timely issue resolutions and decisions to address matters within their authority as stipulated by the BOD's Operational Regulations.*

Hội đồng quản trị đã tổ chức tốt cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đồng thời HĐQT đã tiến hành tổ chức các cuộc họp thường kỳ và trong một số trường hợp đã gửi phiếu lấy ý kiến biểu quyết để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT/ *The Board of Directors successfully organized the Annual General*

Meeting of Shareholders for 2024. Additionally, the Board regularly held meetings, and in some instances conducted written voting consultations to promptly resolve issues within its responsibilities and authority.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát và hỗ trợ ban Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024/ *The Board of Directors effectively performed its supervisory role and supported the Company's Executive Board in directing the implementation of the business plan for 2024.*

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị thực hiện 04 phiên họp trực tiếp/trực tuyến, thông qua 22 Nghị quyết, 5 Quyết định và ban hành các văn bản khác liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, cũng như đề ra mục tiêu/ kế hoạch cho Công ty. Chi tiết tham dự họp của các thành viên như sau/ *In 2024, the Board of Directors conducted 04 meetings in-person/online, adopted 22 Resolutions and 5 Decisions, and issued other documents related to the Company's business operations, as well as set objectives/plans for the Company:*

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT/** *Board Member*	**Số buổi họp HĐQT tham dự/** *Number of BOD meetings attended*	**Tỷ lệ tham gia dự họp/** *Attendance rate*	**Lý do không tham gia dự họp/** *Reason for absence*
1	Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc	04/04	100%	
2	Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền	04/04	100%	
3	Ông/ *Mr.* Trần Sỹ Huấn	04/04	100%	

Ngoài những buổi họp định kỳ, trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban Giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban thường xuyên để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và xem xét các vấn đề của các Phòng chuyên môn Công ty, cụ thể/ *In addition to periodic meetings, during 2024, the Board of Directors coordinated with the Executive Board to hold regular briefings to monitor and evaluate the implementation of key tasks, as well as review issues related to the Company's specialized departments. These meetings involved:*

- Xử lý các tồn đọng trong các lĩnh vực SXKD từ các năm trước để lại/ *Resolving outstanding issues from previous periods;*

- Quyết định chủ trương SXKD/ *Determining business operation guidelines and policies;*

- Ban hành, chỉnh sửa bổ sung các Quy định/Quy chế của Công ty để phù hợp với tình hình SXKD thực tế/ *Issuing, revising, and supplementing regulations to align with actual business conditions;*

- Ban hành các Nghị quyết/Quyết định về công tác tái cơ cấu, công tác cán bộ, công tác điều hành SXKD tại Công ty/ *Issuing Resolutions/Decisions related to restructuring, personnel matters, and business management within the Company.*

2.5.3 Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board Members*

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc vai trò và nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy định pháp luật khác liên quan trong việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc Công ty thông qua việc/ *The members of the Board of Directors strictly performed their roles and responsibilities in accordance with the Enterprise Law, the Company's Charter on Organization and Operations, and other relevant legal regulations concerning the management of the Company's business activities and the supervision of the Executive Board's operations through:*

- Tham dự các hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Participating in activities of the Board of Directors;*

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác liên quan/ *Attending meetings of the Board of Directors and other relevant meetings;*

- Trực tiếp phụ trách hoặc điều hành một số lĩnh vực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *Directly overseeing or managing specific areas of the Company's business operations;*

Ngoài ra, Các thành viên Hội đồng quản trị cũng có ý kiến tại các cuộc họp, phiếu xin ý kiến do HĐQT phát hành để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định và văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị/ *Additionally, the members of the Board of Directors provided their opinions during meetings and through written consultation forms issued by the Board, ensuring timely issuance of Resolutions, Decisions, and directives by the Board.*

Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2024/ *Activities of the Independent Board Member in 2024:*

- Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên, do đó HĐQT chỉ triệu tập họp khi phải giải quyết các vấn đề quan trọng cần trao đổi trực tiếp, còn lại là họp trực tuyến và xin ý kiến bằng văn bản/ *The Independent Board Member worked on a non-regular basis; thus, the Board convened direct meetings only for important issues requiring face-to-face discussions. Other meetings were conducted online or through written consultations*.

- Thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, trả lời đầy đủ các phiếu xin ý kiến của HĐQT/ *The Independent Board Member fully participated in Board meetings and responded to all written consultation requests*.

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT/ *Fully executed the rights and obligations of a Board Member as stipulated in the Company's Charter, the Board's working regulations, and task assignment decisions*.

Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT/ *Evaluation by the Independent Board Member regarding Board activities:* Trong năm 2024, Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các Quy chế của đơn vị/ *In 2024, the Board of Directors conducted its activities in compliance with the provisions of the Enterprise Law, the Company's Charter, and internal regulations*.

2.5.4 Báo cáo thù lao/tiền lương và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024/ *Report on Remuneration, Salaries, and Operating Expenses of the Board of Directors in 2024.*

Tổng chi trả thù lao và tiền lương Hội đồng quản trị từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 là **355.052.727** đồng. Cụ thể như sau/ *The total remuneration and salary payments for the Board of Directors (BOD) from January 1, 2024, to December 31, 2024, amounted to VND 355,052,727, detailed as follows:*

(1) Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc - Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty (Tiền lương)/ *BOD Member, Chairman of the Board (Salary):* 271.052.727 đồng/ *VND 271,052,727.*

(2) Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT (Thù lao)/ *BOD Member (Remuneration):* 42.000.000 đồng/ *VND 42,000,000.*

(3) Ông/ *Mr.* Trần Sỹ Huấn - Thành viên HĐQT độc lập Công ty (Thù lao)/ *Independent BOD Member (Remuneration):* 42.000.000 đồng/ *VND 42,000,000.*

Chi phí và lợi ích khác của HĐQT và từng Thành viên HĐQT/ *Other Expenses and*

Benefits for the BOD and Its Members: Năm 2024 Công ty đã chi (i) Tiền công tác phí cho Thành viên HĐQT về Văn phòng Công ty dự họp, với số tiền chi trong năm là: 147.715.696 đồng. (ii) Tiền bổ sung ngày lễ tết, các chế độ khác theo quy chế của Công ty là: 118.900.000 đồng/ *In 2024, the Company incurred the following expenses (i) Travel expenses for BOD members attending meetings at the Company's headquarters, with a total amount of* 147,715,696 *VND. (2) Additional holiday and Tet bonuses, along with other benefits according to the Company's regulations, amount to: 118,900,000 VND.*

Ngoài tiền lương, thù lao, chi phí và lợi ích khác của HĐQT như báo cáo nêu trên. Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT không có chi phí và lợi ích nào khác/ *Apart from the salaries, remuneration, and other expenses and benefits mentioned in the report, the Board of Directors and its members did not receive any additional costs or benefits*.

Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty/ *All operating expenses of the Board of Directors were executed in compliance with the Company's regulations.*

2.5.5 Công tác chỉ đạo, giám sát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024/ *Direction and Supervision of the Implementation of the 2024 Business Plan:*

a) Đánh giá chung/ *General Evaluation:*

Năm 2024, tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng với Ban Giám đốc, các phòng/ban, đơn vị trong Công ty khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Tiếp tục ổn định tổ chức, nâng cao hiệu quả làm việc của CBCNV, tiết kiệm chi phí quản lý tối đa/ *In 2024, despite facing numerous difficulties across various areas, with high unity and determination, the Board of Directors effectively directed, supervised, and coordinated with the Executive Board and various departments within the Company to overcome challenges and implement the 2024 business plan. The Company continued to maintain organizational stability, enhanced employee efficiency, and maximized savings in administrative expenses.*

Về cơ bản, đến nay đa số công trình, hợp đồng đã được quyết toán dứt điểm… Bên cạnh đó các công trình như Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Viện Dầu khí – GĐ 1 gặp rất nhiều khó khăn trong thủ tục thanh quyết toán dẫn đến chi phí tài chính của Công ty tăng cao cũng như là giảm tính thanh khoản, hụt dòng tiền của Công ty/ *Up to now, most projects and contracts have essentially been finalized. However, projects such as Thai Binh 2 Thermal Power Plant, Song Hau 1 Thermal Power Plant, and Petroleum Institute – Phase 1 faced significant difficulties in settlement procedures, leading to increased financial costs, reduced liquidity, and cash flow shortages for the Company*.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị bằng các phương pháp như sau/ *In 2024, the Board of Directors supervised the Executive Board in implementing the Resolutions of the General Meeting of Shareholders as well as the Resolutions and Decisions of the Board of Directors through the following methods:*

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời điều chỉnh chính sách và chiến lược kinh doanh của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế, phân tích đo lường rủi ro và giải quyết kịp thời các vấn đề, vướng mắc phát sinh/ *Regularly organizing meetings to review the implementation of the Company's business plan, timely adjusting business policies and strategies to align with actual circumstances, analyzing and measuring risks, and promptly resolving arising issues.*
- Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị xem xét và cho ý kiến bằng văn bản

với các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài kế hoạch hoặc vượt thẩm quyền của Ban Giám đốc/ *In addition to regular meetings, the Board reviewed and provided written opinions on business issues arising outside the plan or exceeding the authority of the Executive Board.*

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, Hội đồng quản trị tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành/ *Closely coordinating with the Supervisory Board, acting as shareholder representatives, openly receiving and considering contributions and suggestions from the Supervisory Board when making governance and executive decisions.*

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách nên thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt, nghe báo cáo, cùng phân tích theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, kịp thời nắm bắt tình hình thị trường và trạng thái kinh doanh để báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh, ra quyết định khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bất thường/ *The Chairman of the Board, being dedicated to this role, regularly attended monthly meetings with the Executive Board and key personnel, listened to reports, closely analyzed business activities, and promptly monitored market conditions and business status. This enabled timely reporting and seeking opinions from the Board of Directors to adjust strategies and issue decisions when unusual market conditions or business operations occurred.*

- Hội đồng quản trị bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và kịp thời xem xét để xử lý các phát sinh ngoài kế hoạch cũng như quyết định những nội dung vượt phân cấp của Ban giám đốc, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Đặt ra các yêu cầu với Ban giám đốc và thực hiện giám sát các công việc sau/ *The Board of Directors closely monitored business operations, promptly addressing issues arising outside the planned scope and deciding on matters exceeding the authority of the Executive Board, successfully completing assigned tasks. The Board established clear requirements for the Executive Board and supervised the following tasks:*

+ Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả và hạn chế thất thoát tài chính/ *Strictly controlling cash flows to ensure efficient use of capital and prevent financial losses.*

+ Rà soát và đánh giá các khoản đầu tư, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tối ưu lợi nhuận/ *Reviewing and evaluating investments to ensure legal compliance and optimize profitability.*

+ Lập dự toán chi phí chi tiêu hàng tháng/ quý/ năm và Quản lý chi phí hợp lý trong chi tiêu thường xuyên cũng như các dự án/ công trình xây dựng, hạn chế tình trạng đội vốn và lãng phí/ *Preparing monthly/quarterly/annual cost estimates and effectively managing regular expenses as well as project-related expenditures to avoid budget overruns and waste.*

+ Định kỳ Ban giám đốc báo cáo tài chính minh bạch, rõ ràng nhằm nâng cao uy tín và sự tin tưởng từ các cổ đông và đối tác/ *Ensuring periodic transparent and clear financial reporting by the Executive Board to enhance credibility and trust among shareholders and partners.*

b) Kết quả/ *Results:*

Năm 2024 kết quả hoạt động kinh doanh của công ty không khả quan, một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao; Khoản lợi nhuận tuy không cao, tuy nhiên sẽ tạo được niềm tin cho cổ đông về sự dần ổn định, phát triển của công ty trong tương lai, từng bước đưa công ty thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa

trên nền tảng phát triển bền vững, từng bước hoàn thiện công tác quản trị nội bộ/ *In 2024, the Company's business performance was not favorable, and some targets were not achieved as assigned by the General Meeting of Shareholders. Although the profit margin was not high, it helped build shareholder confidence in the Company's gradual stabilization and future development. Step by step, the Company is working towards establishing a business environment based on sustainable development and improving internal governance.*

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cơ bản theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cẩn trọng, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông/ *Through monitoring and supervision mechanisms, the Board of Directors evaluated that the Executive Board has basically fulfilled its assigned rights and responsibilities in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. Additionally, the Executive Board carried out its duties with due diligence, ensuring the Company's and shareholders' maximum legitimate interests.*

Tuy nhiên, trong năm 2024, tình hình kinh tế vĩ mô vẫn còn khó khăn, tài chính Công ty tiếp tục gặp khó khăn nên chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu không đạt được so kế hoạch đề ra; công tác giải ngân, thu hồi vốn theo kế hoạch chưa đạt yêu cầu; đặc biệt là việc thu hồi vốn SXKD từ các hợp đồng xây lắp/ *However, in 2024, macroeconomic conditions remained challenging, and the Company's financial difficulties persisted. As a result, key performance indicators such as production volume and revenue did not meet the planned targets. Capital disbursement and recovery efforts also fell short of expectations, particularly in terms of retrieving funds from construction contracts..*

❖ *Về thực hiện giám sát công tác tài chính/ On Financial Supervision:*

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Giám đốc tập trung tổ chức quyết liệt công tác quyết toán và thu công nợ của các công trình đã thi công xong và đã được bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng, đặc biệt các công trình Viện Dầu khí, Các hợp đồng ký với Tổng thầu Petrocons; Các hợp đồng ký với đối tác ngoài ngành… Tuy nhiên, do quá trình từ khi thi công tới khi quyết toán trải qua trong một thời gian dài nên hiệu quả công tác thu hồi công nợ không đạt được hiệu quả cao. Song song với công tác thi công cần phải đẩy nhanh làm hồ sơ thanh toán giai đoạn các công trình đang thi công để tạo nguồn vốn sản xuất kinh doanh/ *The Board of Directors directed the Executive Board to focus on aggressively finalizing settlements and collecting receivables from completed projects that have been handed over to investors for use, particularly projects such as the Petroleum Institute, contracts signed with General Contractor PetroCons, and agreements with external partners. However, due to the prolonged period from construction to final settlement, the efficiency of debt collection has not been high. Alongside construction activities, it is necessary to accelerate the preparation of payment documents for ongoing projects to generate working capital for business operations.*

Đối với việc chi tiêu thường xuyên, theo Quy chế của Công ty, hàng tháng/quý/năm đều yêu cầu Ban điều hành công ty lập và trình kế hoạch chi tiêu trước khi thực hiện/ *Regarding regular expenditures, in accordance with the Company's regulations, the Executive Board is required to prepare and submit monthly, quarterly, and annual spending plans for approval before implementation..*

❖ *Về thực hiện giám sát công tác đầu tư/ On Investment Supervision:*

Dự án Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh: Đến nay đã hoàn tất

công tác bán hàng và thu tiền khách hàng mua bán căn hộ. Ban giám đốc đang thực hiện công tác báo cáo quyết toán hoàn thành dự án trình Hội đồng quản trị/ *PVC-IC Employee Housing Project at 242 Nguyễn Hữu Cảnh: The sales process has been completed, and payments from buyers have been fully collected. The Executive Board is currently preparing the final settlement report for submission to the Board of Directors*

Dự án Khu phức hợp Thương Mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A đường 30/4, thành phố Vũng Tàu mặc dù bàn giao cho khách hàng từ năm 2019. Tuy nhiên đến nay vẫn còn các tồn tại đang cần xử lý dứt điểm/ *Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Vung Tau City: Although the project was handed over to customers in 2019, there are still outstanding issues that need to be fully resolved.*

Cụ thể về công tác bán hàng và thu hồi công nợ của dự án như sau/ *Details regarding the sales process and debt collection for this project are as follows:*

+ Căn hộ: Đã hoàn thành thu tiền khách hàng mua căn hộ, và 01 căn hộ Công ty đang khởi kiện khách hàng để thu tiền với giá trị là 1,64 tỷ đồng (Giá trị còn phải nộp theo Hợp đồng)/ *Apartments: The Company has completed the collection of payments from apartment buyers. However, one apartment is currently involved in a lawsuit, with the Company suing the buyer to recover an outstanding amount of VND 1.64 billion (remaining payment as per the contract);*

+ Trung tâm thương mại từ tầng 1 đến tầng 5: đã ký hợp đồng bán cho Công ty cổ phần Đầu tư Huy Thanh, số tiền còn phải thu theo điều khoản Hợp đồng là 9,7 tỷ đồng/ *Commercial Center (Floors 1 to 5): A sale contract has been signed with Huy Thanh Investment Joint Stock Company, with an outstanding receivable of VND 9.7 billion, as per the contract terms.*

Đối với dự án này, Ban giám đốc đang thực hiện công tác báo cáo quyết toán hoàn thành dự án trình Hội đồng quản trị/ *For this project, the Executive Board is currently preparing the final settlement report for submission to the Board of Directors.*

Nhìn chung, đối với công tác đầu tư kinh doanh bất động sản, Ban điều hành cơ bản tuân thủ theo nội dung hợp đồng với khách hàng về thời gian thu tiền, một số trường hợp cố tình kéo dài thời gian Ban giám đốc nếu nhận thấy cần thiết nên đã thực hiện biện pháp mạnh và cứng rắn hơn nhằm đảm bảo thu tiền đúng tiến độ, tránh làm thiệt hại cho công ty/ *Overall, in real estate investment and business operations, the Executive Board has generally complied with the contractual terms regarding payment collection timelines. In some cases where customers deliberately delayed payments, the Executive Board, when deemed necessary, implemented stricter and more decisive measures to ensure timely collection and prevent financial losses for the Company.*

❖ *Về thực hiện công tác an toàn/ On Safety Implementation:*

Những công trình do PVC-IC thi công đều đạt chất lượng tốt, bảo đảm được yêu cầu kỹ thuật, chất lượng của dự án. Công trình thi công xong bàn giao đưa vào sử dụng đều được Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, an toàn/ *All projects executed by **PVC-IC** have met high-quality standards, ensuring compliance with technical and project requirements. Completed projects handed over for use have been highly appreciated by investors for their quality and safety.*

❖ *Về đầu tư tài chính/ On Financial Investments:*

Mặc dù HĐQT chỉ đạo rất quyết liệt để Ban điều hành Công ty thoái toàn bộ số vốn góp này do không đạt hiệu quả đầu tư, tuy nhiên công tác thoái vốn gặp rất nhiều khó khăn vì Doanh nghiệp góp vốn kinh doanh không hiệu quả dẫn đến chưa thể thực hiện ngay theo kế hoạch. Giá trị vốn góp hiện nay như sau/ *Despite the Board of Directors' strong directive*

for the Executive Board to fully divest from these investments due to their inefficiency, the divestment process has faced significant challenges, as the invested businesses have not been performing effectively, preventing immediate execution as planned. The current investment values are as follows:

- Công ty Cổ phần Sản xuất ống thép Dầu khí Việt nam (PV-PIPE): Công ty đã giảm số vốn góp còn 50 triệu đồng chiếm 0,00272% vốn điều lệ (VĐL 1.838,5 tỷ đồng)/ *Vietnam Petroleum Steel Pipe Joint Stock Company (PV-PIPE): The Company has reduced its capital contribution to VND 50 million, accounting for 0.00272% of the charter capital (VND 1,838.5 billion).*

- Công ty Cổ phần đóng mới và sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch (Nhơn Trạch Shipyard): Công ty đã giảm vốn góp còn 2,89 tỷ đồng chiếm 0,96% vốn điều lệ (VĐL 300 tỷ đồng)/ *Nhon Trach Petroleum Shipbuilding and Repair Joint Stock Company (Nhon Trach Shipyard): The Company has reduced its capital contribution to VND 2.89 billion, accounting for 0.96% of the charter capital (VND 300 billion).*

- Góp vốn vào Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát: 12.897.200.000 đồng/ *Capital contribution to Huynh Tan Phat Apartment Project: VND 12,897,200,000.*

Hầu như các khoản góp vốn trên chưa mang lại hiệu quả cho Công ty, đến ngày 31/12/2024 Công ty đã phải trích lập dự phòng số tiền là 1.172.298.194 đồng cho khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần đóng mới và sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch/ *Most of these capital contributions have not yielded effective returns for the Company. As of December 31, 2024, the Company had to set aside a provision of VND 1,172,298,194 for its investment in Nhon Trach Petroleum Shipbuilding and Repair Joint Stock Company*.

❖ *Về công tác đổi mới doanh nghiệp/ On Enterprise Reform Efforts:*

Trên cơ sở thực trạng hiện nay tại đơn vị cũng như nhận định về tương lai. Ban lãnh đạo Công ty nhận thấy việc tái cơ cấu về tổ chức, quản lý tại công ty là thực sự cần thiết và cấp bách, đặc biệt là với bối cảnh hiện nay khi tại công ty đang bị rất nhiều những khó khăn vướng mắc, sự ảnh hưởng rất lớn của kinh tế xã hội, đặc biệt hơn là có rất nhiều sản phẩm để đáp ứng được tiêu chí lựa chọn, so sánh, đánh giá của người tiêu dùng. Do vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động, và sức cạnh tranh của Công ty trong giai đoạn tiếp theo. Ban lãnh đạo Công ty quyết tâm hoạt động tái cơ cấu để đạt các mục tiêu sau/ *Based on the current situation of the Company and future projections, the Company's leadership recognizes that restructuring the organization and management is both necessary and urgent. This is particularly crucial given the significant difficulties and challenges faced by the Company, the broader socio-economic impact, and the increasing number of competitive products that meet consumer selection criteria. To enhance operational efficiency and competitiveness in the next phase, the Company's leadership is committed to restructuring efforts to achieve the following objectives:*

- Tái cấu trúc tài chính/ *Financial Restructuring:* Xây dựng kế hoạch trả nợ hợp lý, thương lượng giãn nợ thuế và các khoản nợ vay ngân hàng để giảm áp lực tài chính/ *Develop a reasonable debt repayment plan, negotiate tax payment deferrals, and restructure bank loan repayments to reduce financial pressure.*

- Tối ưu hóa dòng tiền/ *Cash Flow Optimization:* Giám sát chặt chẽ các khoản chi tiêu, cắt giảm chi phí không cần thiết và tăng hiệu suất sử dụng vốn/ *Strictly monitor expenditures, eliminate unnecessary costs, and improve capital utilization efficiency.*

- Đẩy mạnh chuyển đổi số/ *Accelerating Digital Transformation:* Ứng dụng công nghệ vào quản lý tài chính, kế toán, và thi công để nâng cao hiệu suất và giảm thiểu thất thoát nguồn lực/ *Apply technology in financial management, accounting, and construction processes to enhance efficiency and minimize resource losses.*

- Nâng cao năng lực quản trị/ *Enhancing Governance Capabilities:* Cải tổ quy trình ra quyết định, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động tài chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động, và tiết giảm chi phí/ *Reform decision-making processes, increase transparency, and strengthen accountability in financial operations to improve efficiency and reduce costs.*

- Mở rộng thị trường và đa dạng hóa dịch vụ/ *Market Expansion and Service Diversification:* Tận dụng các cơ hội hợp tác, tìm kiếm thị trường mới để tăng doanh thu và đảm bảo nguồn vốn ổn định/ *Leverage collaboration opportunities, explore new markets to increase revenue, and ensure a stable capital source.*

- Xây dựng chiến lược nhân sự/ *Developing a Human Resource Strategy:* Thu hút nhân tài trong lĩnh vực tài chính, quản lý dự án nhằm tăng cường năng lực điều hành và đảm bảo triển khai hiệu quả các giải pháp khắc phục khó khăn/ *Attract talent in finance and project management to strengthen executive capabilities and ensure effective implementation of solutions to overcome difficulties.*

Trong quá trình triển khai thực hiện, sẽ được cụ thể đối với từng mục tiêu, từng lĩnh vực để thực hiện/ *During implementation, each objective and area will be addressed with specific action plans to ensure effective execution.*

❖ *Về mối quan hệ với cổ đông/ On Shareholder Relations:*

HĐQT thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ, thường niên cũng như các thông tin bất thường đến các cổ đông trên sàn giao dịch chứng khoán, Website Công ty, các kênh thông tin khác…/ *The Board of Directors has effectively carried out the periodic and annual disclosure of information, as well as promptly communicated extraordinary information to shareholders through the stock exchange, the Company's website, and other communication channels.*

❖ *Về công tác đoàn thể/ On Union and Social Activities:*

Hội đồng quản trị tạo điều kiện để các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, và Chi hội Cựu chiến binh, đóng góp tích cực trong việc động viên cán bộ công nhân viên thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm trong mọi lĩnh vực, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp Dầu khí/ *The Board of Directors has facilitated activities of the Trade Union, Youth Union, and Veterans Association, contributing positively to encouraging employees to enhance productivity, practice cost-saving measures across all fields, and build a corporate culture aligned with the values of the petroleum industry.*

c) Hạn chế, tồn tại/ *Limitations and Existing Issues:*

Ngoài những kết quả đã đạt được nêu trên, Công ty cũng gặp rất nhiều các vấn đề khó khăn, vướng mắc tồn tại từ các giai đoạn trước đây và từ các nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan gây tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị như/ *In addition to the achievements mentioned above, the Company has faced numerous challenges and unresolved issues from previous periods, arising from both subjective and objective factors that have significantly impacted business operations, including:*

- Các khoản nợ thuế, phạt thuế; Quyết định thi hành án; Quyết định phong tỏa tài khoản, Quyết định cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn/ *Tax debts, tax penalties; enforcement decisions; account freezing orders; and coercive measures such as the suspension of invoice usage.*

- Các khoản nợ khách hàng và thu hồi công nợ khách hàng/ *Outstanding debts from customers and difficulties in debt collection.*

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025/ *ORIENTATION FOR OPERATIONS IN 2025*

Căn cứ đánh giá về tiềm năng, xu hướng phát triển của ngành xây dựng; bất động sản trên địa bàn và khu vực; ngành dầu khí, nhu cầu phát triển của xã hội thời gian tới. Năm 2025, Công ty xác định sẽ tiếp tục phát triển mạnh lĩnh vực kinh doanh cốt lõi có thế mạnh là Xây lắp trên cơ sở năng lực và kinh nghiệm của lĩnh vực quản lý và thi công xây dựng vốn có. Cụ thể HĐQT đặt mục tiêu đến hết năm 2025 Công ty dần phục hồi đưa đơn vị về trạng thái hoạt động bình thường nhằm tạo đà phát triển trong giai đoạn kế tiếp/ *Based on the assessment of the potential and development trends in the construction industry, real estate sector, and petroleum industry, as well as the future societal development needs, the Company has set its direction for 2025. In 2025, the Company aims to continue strengthening its core business in construction and installation, leveraging its existing capabilities and experience in construction management and execution. Specifically, the Board of Directors has set a goal that by the end of 2025, the Company will gradually recover and return to normal operations, creating momentum for further development in the following phases.*

Do đó, kế hoạch SXKD năm 2025 được đặt ra như sau/ *Therefore, the business and production plan for 2025 is outlined as follows:*

3.1. Các chỉ tiêu về Kinh tế - Tài chính/ *Economic and Financial Targets:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Vốn điều lệ/ *Charter Capital*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	300,0	
	Tỷ lệ tham gia của PetroCons/ Participation ratio of PetroCons	*%*	*51,00*	
2	Giá trị sản xuất kinh doanh/ *Business Production Value*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	25,00	
3	Tổng Doanh thu và Thu nhập khác/ *Total Revenue and Other Income*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	23,00	
4	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,45	
5	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	0,45	
6	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh nộp NSNN/ *Total Taxes and Other Payments to State Budget*	Tỷ đồng/ *VND Billion*	9,00	
7	Tỷ lệ chi cổ tức/ *Dividend Distribution Rate*	%	-	

3.2. Các chỉ tiêu về lao động và thu nhập/ *Labor and Income Targets:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Thu nhập bình quân/ *Average Income*	Trđ/ng/th *Million VND/person/month*	9,80	
2	Năng xuất lao động bình quân (tính theo doanh thu)/ *Average labor productivity*	Trđ/ng/th *Million*	70,99	

TT *No.*	Chỉ tiêu/ *Indicator*	Đvt/ *Unit*	Kế hoạch năm 2025/ *2025 Plan*	Ghi chú/ *Notes*
	(calculated based on revenue)	*VND/person/month*		

3.3. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025/ *Key Tasks for 2025*

3.1.1 Nhiệm vụ chung/ *General Tasks:*

- Tập trung xử lý nợ thuế, chỉ đạo điều hành, phát huy tối đa mọi nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm để phát triển ổn định, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025/ *Focus on settling tax debts, strengthening management and operations, maximizing all available resources, and implementing comprehensive solutions from the beginning of the year to ensure stable development, improved productivity, quality, and business efficiency, aiming to achieve the 2025 business plan targets.*

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thực hiện công tác an sinh xã hội và tạo công ăn việc làm, thu nhập của cán bộ công nhân viên được đảm bảo; Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường công tác kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí trong tất cả các hoạt động nhằm giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD/ *Practice cost-saving measures and prevent wastefulness; implement social welfare programs, ensure stable employment and income for employees; strictly control expenses and enhance monitoring and supervision to reduce costs, lower product prices, and improve business efficiency*.

3.1.2 Nhiệm vụ trọng tâm/ *Key Priorities:*

Tập trung và quyết liệt xử lý giải quyết thu hồi công nợ khách hàng, cá nhân, công nợ phải thu của hợp đồng xây lắp như: Hợp đồng Dự án Viện Dầu khí Việt Nam – Giai đoạn 1; Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 đang tồn đọng và đặc biệt khoản tiền thanh toán dự án Viện Dầu khí – Giai đoạn 1 đang bị giữ tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) trước đây là Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Ocean Bank) từ ngày 31/04/2014 đến nay chưa được sử dụng, cụ thể/ *The Company will focus on aggressively addressing and recovering outstanding debts from customers, individuals, and receivables from construction contracts, including contracts for the Vietnam Petroleum Institute Project – Phase 1, Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project, and Song Hau 1 Thermal Power Plant Project, which remain unsettled. A critical issue is the funds from the Vietnam Petroleum Institute – Phase 1 project, currently held at Modern Bank of Vietnam (MBV), formerly Ocean Bank, since April 31, 2014, which have not yet been released:*

❖ Ưu tiên thứ nhất/ *Priority 1:*

✓ Làm việc với cơ quan thuế để xin giãn nợ, cơ cấu lại kế hoạch thanh toán thuế theo lộ trình phù hợp với tình hình tài chính. Xây dựng kế hoạch cắt giảm chi phí, tối ưu dòng tiền để từng bước xử lý khoản nợ thuế/ *Work with tax authorities to request debt restructuring and defer tax payments according to a schedule aligned with the Company's financial situation. Develop a cost-cutting plan and optimize cash flow to gradually resolve tax debts.*

✓ Giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc của Hợp đồng Viện Dầu khí – GĐ 1 và 2 để đi đến quyết toán, thanh lý Hợp đồng; Hoàn thành trong Quý III/2025/ *Resolve all outstanding issues related to the Vietnam Petroleum Institute – Phase 1 and 2 contracts to finalize and liquidate the contracts, targeted for completion by 3rd quarter 2025.*

✓ Thực hiện thủ tục pháp lý theo quy định của Pháp luật để được sử dụng khoản tiền bị tạm giữ tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) trước đây là Ngân hàng

TM TNHH MTV Đại Dương (Ocean Bank); Khoản phạt chậm nộp thuế tại dự án 242 Nguyễn Hữu Cảnh theo kết luận của Thanh tra Chính phủ/ *Complete legal procedures in accordance with the law to access the withheld funds at Modern Bank of Vietnam (MBV), formerly Ocean Bank, and address the late tax payment penalties related to the 242 Nguyễn Hữu Cảnh project, as per the conclusion of the Government Inspectorate.*

❖ Ưu tiên thứ 2/ *Priority 2:*

✓ Tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực (giá trị hợp đồng < 10 tỷ đồng); Mở rộng ngành nghề dịch vụ quản vận hành và sửa chữa bảo trì tòa nhà, phấn đấu giá trị sản lượng, doanh thu chiếm từ 30% đến 50% tổng sản lượng, doanh thu của năm/ *Seek suitable projects that align with the Company's capacity (contracts valued under VND 10 billion). Expand into building operation, maintenance, and repair services, aiming to have this sector contribute 30% to 50% of total revenue and output for the year.*

✓ Tìm kiếm đối tác để cho thuê và khai thác tối đa thiết bị, tài sản hiện công ty đang sở hữu nhằm tăng nguồn thu để bù chi phí/ *Find partners to lease and maximize the utilization of the Company's equipment and assets to increase revenue and offset costs.*

✓ Xử lý thu hồi dứt điểm công nợ cá nhân, hợp đồng tồn tại đã lâu. Có thể dùng biện pháp mạnh, cứng rắn hơn nếu bên nợ không hợp tác trả nợ theo thời hạn yêu cầu/ *Fully resolve and recover outstanding individual debts and long-standing contractual receivables. Stronger enforcement measures may be applied if debtors fail to cooperate and repay within the required timeframe;*

❖ Ưu tiên thứ 3/ *Priority 3:* Tập trung nhân lực rà soát ký xác nhận toàn bộ khối lượng thực hiện tại Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 và Sông Hậu 1 để phục vụ công tác quyết toán, hạch toán chi phí/ *Deploy personnel to review and verify the entire completed work volume at the Thai Binh 2 Thermal Power Plant and Song Hau 1 Thermal Power Plant projects to facilitate final settlement and cost accounting.*

❖ Ưu tiên thứ 4/ *Priority 4:* Tái cấu trúc doanh nghiệp và tối ưu vận hành/ *Enterprise Restructuring and Operational Optimization.*

✓ Rà soát và cắt giảm chi phí hoạt động không cần thiết để tối ưu hiệu quả tài chính/ *Review and eliminate unnecessary operational expenses to optimize financial efficiency.*

✓ Tăng cường sử dụng lao động thời vụ, thuê ngoài nhân sự để giảm áp lực tài chính dài hạn/ *Increase the use of temporary and outsourced labor to reduce long-term financial pressures.*

✓ Cải tiến quy trình thi công để rút ngắn thời gian, giảm chi phí vận hành/ *Improve construction processes to shorten project timelines and reduce operational costs.*

3.1.3 Định hướng phát triển của công ty/ *Company Development Orientation:*

Hiện nay công ty đang gặp khó khăn về tài chính, nợ thuế, bị phong tỏa tài khoản ngân hàng, cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn/ *Currently, the Company is facing financial difficulties, tax debts, frozen bank accounts, and enforcement measures such as invoice suspension.*

Do đó, trong 5 năm tới, công ty xây dựng sẽ tập trung vào việc mở rộng thị trường, ngành nghề, nâng cao chất lượng, tối ưu hóa hiệu quả tài chính và đảm bảo phát triển bền vững. Việc thực hiện đồng bộ các chiến lược và giải pháp này sẽ giúp công ty tăng trưởng ổn định và đạt được vị thế vững chắc trong ngành xây dựng và dịch vụ/ *Therefore, over the next five years, the Company will focus on market expansion, service diversification, quality enhancement, financial optimization, and sustainable development. The implementation of these comprehensive strategies and solutions will help the Company achieve stable growth and a strong position in the construction and services industry.*

a. Phát triển thị trường/ *Market Expansion*

- Mở rộng hoạt động kinh doanh ra các khu vực mới/ *Expand business operations into new regions.*
- Tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước/ *Strengthen partnerships with domestic and international strategic partners.*
- Đẩy mạnh tham gia vào các dự án trọng điểm của nhà nước và tư nhân/ *Actively participate in key state and private sector projects.*

b. Nâng cao năng lực thi công/ *Enhancing Construction Capacity*

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong xây dựng/ *Apply advanced technology in construction.*
- Cải thiện hệ thống quản lý dự án để tối ưu hóa tiến độ và chất lượng/ *Improve project management systems to optimize timelines and quality.*
- Đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự kỹ thuật cao/ *Train and develop a highly skilled technical workforce.*

c. Tài chính và đầu tư/ *Financial Management and Investment*

- Tăng cường quản lý tài chính, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu suất sử dụng vốn/ *Strengthen financial management, cost control, and capital efficiency.*
- Đa dạng hóa nguồn vốn huy động, tìm kiếm các kênh tài trợ mới/ *Diversify funding sources and seek new financing channels.*
- Đầu tư vào thiết bị, công nghệ và phát triển năng lực sản xuất/ *Invest in equipment, technology, and production capacity development.*

d. Phát triển bền vững/ *Sustainable Development*

- Đẩy mạnh áp dụng tiêu chuẩn xây dựng xanh, bảo vệ môi trường/ *Promote green building standards and environmental protection.*
- Tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường/ *Integrate energy-saving solutions and use eco-friendly materials.*
- Tăng cường trách nhiệm xã hội, đảm bảo an toàn lao động và phúc lợi cho người lao động/ *Enhance corporate social responsibility, ensuring workplace safety and employee welfare.*

IV. ĐỀ XUẤT & KIẾN NGHỊ/ *RECOMMENDATIONS & PROPOSALS*

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế. Căn cứ theo Điều lệ Công ty và quy định hiện hành. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như đã trình bày ở trên/ *During the implementation of the 2025 business and production plan, while ensuring the achievement of economic targets and in accordance with the Company's Charter and applicable regulations, the Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval of the contents presented above.*

Đối với các nội dung phát sinh khác trong năm, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động giải quyết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất/ *For any additional matters arising throughout the year, the BOD requests authorization from the GMS to proactively resolve issues and report back in the next GMS meeting.*

V. KẾT LUẬN/ *CONCLUSION:*

Mặc dù trải qua một năm với nhiều khó khăn, thách thức lớn tuy nhiên với sự đồng thuận, thống nhất trong định hướng hoạt động của ĐHĐCĐ, những chiến lược kinh doanh hiệu quả của HĐQT cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã cơ bản

hoàn thành một số nhiệm vụ đã đặt ra/ *Despite a challenging year filled with difficulties, the Company has successfully completed several key objectives, thanks to the unified direction of the GMS, the effective business strategies of the BOD, and the dedication of all employees.*

HĐQT Công ty quyết tâm hoàn thành các mục tiêu năm 2025 nhằm giải quyết triệt để các vấn đề tồn đọng của Công ty từ giai đoạn trước và tạo doanh thu, lợi nhuận để đưa doanh nghiệp hướng tới phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong tương lai/ *The BOD is committed to achieving the 2025 goals, thoroughly addressing existing challenges from previous periods, and generating revenue and profit to drive the Company toward stronger development in the future.*

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông và rất mong được sự đóng góp của các Quý vị cổ đông/ *This report presents the 2024 operational results and the 2025 business plan of the BOD. The BOD respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders and looks forward to valuable contributions from shareholders.*

Nhân Đại hội này, thay mặt HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và CBNV Công ty xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng công ty trong thời gian qua. HĐQT cũng xin cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình và quý báu của Quý vị cổ đông để công ty có được thành công ngày hôm nay/ *On this occasion, on behalf of the BOD, Company Leadership, and Employees, we sincerely thank our esteemed shareholders for their trust and support over the years. We also express our deep gratitude for the valuable assistance and commitment of our shareholders, which have contributed significantly to the Company's achievements today.*

Kính chúc Quý vị đại biểu cùng toàn thể CBNV Công ty và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp/ *We wish all delegates, employees, and their families good health and happiness and a successful General Meeting.*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

DRAFT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 *year 2025*

BÁO CÁO/ *REPORT*

Của Thành viên HĐQT độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Assessment of the Board of Directors' Activities in 2024 by the Independent Board Member*

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and Resolution No. 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 28, 2023, of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau/ *The Independent Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company hereby reports to the General Meeting of Shareholders an assessment of the Board of Directors' activities in 2024 as follows:*

1. Hoạt động chung của Hội đồng Quản trị/ *General Activities of the Board of Directors.*

Đánh giá chung, Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC), Quy chế làm việc của HĐQT và các quy định liên quan khác để định hướng, chỉ đạo, quản lý hoạt động của PVC-IC. Cụ thể/ *Overall, the Board of Directors (BOD) has effectively fulfilled its functions and duties in accordance with the law, the Charter of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC),*

the BOD's Working Regulations, and other relevant regulations to guide, direct, and manage the operations of PVC-IC. Specifically:

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai Kế hoạch năm của PVC-IC, định hướng các mục tiêu phát triển trong dài hạn để PVC-IC chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Directed the development, approval, and implementation of the annual plan for PVC-IC, setting long-term development objectives to enable proactive business operations.*

- Xác định các vấn đề, nội dung trong hoạt động của PVC-IC cần được ưu tiên thực hiện trong từng năm, từng giai đoạn để PVC-IC chủ động, tận dụng thời cơ, đón đầu xu hướng cũng như làm cơ sở để PVC-IC phân bổ nguồn lực thực hiện phù hợp/ *Identified key issues and priorities in PVC-IC's activities for each year and phase, allowing the company to take advantage of opportunities, anticipate trends, and allocate resources appropriately.*

- Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các Quy chế, Quy định,…; đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề về cơ chế chính sách để góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tạo chủ động và đột phá cho hoạt động SXKD của PVC-IC phù hợp với cơ chế thị trường/ *Directed the review and completion of internal regulations and policies; proposed relevant mechanisms and policies to enhance corporate governance efficiency, fostering proactive and breakthrough business activities in line with market mechanisms.*

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), HĐQT/ *Monitored and supervised the implementation of directives, resolutions, and decisions issued by the General Meeting of Shareholders (GMS) and the BOD.*

Tổ chức thực hiện các công việc do ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT/ *Executed tasks delegated by the GMS to the BOD.*

Và nhiều hoạt động, chương trình làm việc khác phù hợp với thẩm quyền và phân cấp/ *Engaged in various work programs and initiatives within the scope of authority and delegation.*

2. Các thay đổi nhân sự của HĐQT trong năm/ *Changes in the Board of Directors Personnel in the Year*

Trong năm 2024, Công ty không có sự thay đổi về nhân sự của HĐQT. Thông tin nhân sự HĐQT như sau/ *In 2024, there were no changes in the personnel of the Board of Directors (BOD). The BOD member details are as follows:*

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT** *BOD Member*	**Chức vụ** *Position*	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập** ***Start Date/End Date as BOD Member/Independent BOD Member***	
			Ngày bầu/Bổ nhiệm ***Date of Election/Appointment***	**Ngày miễn nhiệm** ***Date of Dismissal***
1	Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc	Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT/ *BOD Member, Chairman of the BOD*	29/11/2022 29/11/2022	
2	Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT/ *BOD Member*	28/04/2023	
3	Ông/ *Mr.* Trần Sỹ Huấn	Thành viên HĐQT	29/11/2022	

Stt *No.*	Thành viên HĐQT *BOD Member*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập ***Start Date/End Date as BOD Member/Independent BOD Member***	
			Ngày bầu/Bổ nhiệm ***Date of Election/Appointment***	Ngày miễn nhiệm ***Date of Dismissal***
		độc lập/ *Independent BOD Member*		

3. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị/ *Meetings of the Board of Directors*

Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ PVC-IC và Quy chế làm việc của HĐQT. Thông báo mời họp, tài liệu sử dụng tại cuộc họp được gửi kịp thời đến các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát để tham khảo, nghiên cứu và tham dự họp. Các nội dung trong chương trình nghị sự được các Thành viên HĐQT và các thành viên tham dự cuộc họp thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn trọng, đa chiều để HĐQT đưa ra quyết định, định hướng, giải pháp phù hợp nhất cho PVC-IC và các cổ đông. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập theo diễn biến cuộc họp và đảm bảo hình thức theo quy định/ *The Board of Directors (BOD) meetings were convened and organized in accordance with the procedures outlined in the Law on Enterprises, the Charter of PVC-IC, and the BOD's Working Regulations. Meeting invitations and relevant documents were sent promptly to BOD members and the Board of Supervisors for review and participation. During the meetings, agenda items were thoroughly discussed and evaluated by the BOD members and participants, ensuring a comprehensive, careful, and multi-dimensional analysis. This allowed the BOD to make the most appropriate decisions, directions, and solutions for PVC-IC and its shareholders. The minutes of BOD meetings were recorded accurately in compliance with formal requirements.*

HĐQT cũng chủ động tổ chức các cuộc họp với Ban Giám đốc và các Đơn vị để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT, cập nhật tình hình và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PVC-IC/ *Additionally, the BOD actively organized meetings with the Board of Directors and relevant departments to fulfill its supervisory role, stay updated on the company's status, and address challenges and obstacles in PVC-IC's business operations.*

4. Các Quyết định của Hội đồng Quản trị/ *Decisions of the Board of Directors*

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị thực hiện 4 phiên họp trực tiếp/trực tuyến, thông qua 22 Nghị quyết, 5 Quyết định và ban hành các văn bản khác liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty theo thẩm quyền/ *In 2024, the Board of Directors (BOD) held four (04) meetings (both in-person and online), passing twenty-two (22) Resolutions, five (05) Decisions, and issuing various other documents related to the company's business operations within its authority.*

Các Nghị quyết/Quyết định/văn bản của HĐQT được thông qua tại cuộc họp HĐQT hoặc bằng hình thức lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản khi không nhất thiết phải triệu tập họp HĐQT hoặc khi cần quyết định gấp; tuân thủ các quy định liên quan, Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, mục tiêu, định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của PVC-IC/ *BOD Resolutions/Decisions/Documents were approved either during BOD meetings or through written consultation with BOD members when it was unnecessary to convene a formal meeting or when urgent decisions were required. These actions adhered to relevant regulations, the Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders*

(GMS), the company's strategic objectives, and practical business conditions at PVC-IC.

Việc công bố các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT được thực hiện theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính/ *The disclosure of BOD Resolutions/Decisions was carried out in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance.*

5. Quan hệ công tác giữa Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc/ *Working Relationship Between the Board of Directors and the Executive Board*

HĐQT và Ban Giám đốc (BGĐ) thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, không chồng chéo, đồng thời luôn phối hợp, hỗ trợ kịp thời trong triển khai các hoạt động của PVC-IC và giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần giúp PVC-IC kiểm soát, bám sát các nhiệm vụ và chỉ tiêu Kế hoạch năm 2024 và đảm bảo tiến độ các dự án trọng điểm, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng từ các yếu tố bất lợi trong năm 2024, tuân thủ các quy định của pháp luật và PVC-IC, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông/ *The Board of Directors (BOD) and the Executive Board (EB) carried out their respective responsibilities according to their delegated authority, avoiding overlap, while maintaining timely coordination and support in the execution of PVC-IC's activities and resolving arising issues. This collaboration helped PVC-IC stay on track with its 2024 strategic tasks and targets, ensure the progress of key projects, mitigate the impact of adverse factors in 2024, and comply with legal and corporate regulations while safeguarding the legitimate rights and interests of shareholders.*

Công tác giám sát đối với BGĐ cũng được HĐQT duy trì thường xuyên, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của pháp luật và PVC-IC thông qua: (i) các buổi họp/làm việc với BGĐ; (ii) xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban Kiểm soát nội bộ, Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ PVC-IC về hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn PVC-IC và chỉ đạo Giám đốc tổ chức thực hiện những kiến nghị (nếu có) của các Đoàn kiểm tra, giám sát; và (iii) Chương trình giám sát năm 2024 của HĐQT/ *The BOD maintained regular and strict supervision over the EB, ensuring compliance with legal and corporate regulations through: (i) Meetings and working sessions with the Executive Board; (ii) Reviewing reports and evaluations from the Internal Audit Committee, Inspection Teams, and Internal Supervisory Units regarding PVC-IC's business operations, and directing the CEO to implement recommendations (if any) from these inspections; (iii) Implementing the BOD's 2024 Supervision Program.*

6. Hoạt động của các Thành viên HĐQT/ *Activities of the Board of Directors' Members*

HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động trong toàn PVC-IC/ *The Board of Directors (BOD) assigned specific responsibilities to each BOD member, ensuring oversight in their respective specialized areas while supervising operations across PVC-IC.*

Các Thành viên HĐQT thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ PVC-IC, Quy chế làm việc của HĐQT và các quy định liên quan khác; hợp tác, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT phân công như trên/ *Each BOD member effectively exercised their rights and fulfilled their obligations in accordance with legal regulations, PVC-IC's Charter, the BOD's Working Regulations, and other relevant guidelines. They demonstrated cooperation, responsibility, and professionalism, ensuring that assigned duties were carried out properly and successfully as designated by the BOD.*

7. Đánh giá tổng thể/ *Overall Assessment*

Trong năm 2024, HĐQT PVC-IC đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ PVC-IC, Quy chế làm việc của HĐQT và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty niêm yết. HĐQT cũng tạo điều kiện thuận lợi để Thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình/ *In 2024, the Board of Directors (BOD) of PVC-IC effectively fulfilled its functions, duties, rights, and obligations in accordance with the Law on Enterprises, PVC-IC's Charter, the BOD's Working Regulations, and other relevant regulations. The BOD operated with a high level of responsibility and transparency in managing the listed company. Additionally, the BOD facilitated favorable conditions for the Independent BOD Member to fully exercise their rights and obligations.*

Nơi nhận/*Recipients****:***

- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*;

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
INDEPENDENT BOARD MEMBER

Mr. Trần Sỹ Huấn

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: BC-CNDD/BKS

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year2025

DRAFT

BÁO CÁO/ *REPORT*

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025
Report by the Board of Supervisors (BOS) on activities in 2024 and the 2025 action plan.

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021/ *Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019, and effective from January 1, 2021;*

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVC-IC được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 28 tháng 12 năm 2021/ *Pursuant to the functions and duties of the Board of Supervisors stipulated in the Charter on Organization and Operation of PVC-IC approved by the Annual General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/*Pursuant to the Operating Regulations of the Board of Supervisors of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021; Pursuant to the Internal Corporate Governance Regulations of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ

đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết số 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and Resolution No. 73/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 28, 2023, of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

Ban kiểm soátCông ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính báocáoĐại hội cổ đông thường niên năm 2025 về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau/ *The Board of Supervisors of PetroVietnam Industrial and Civil Construction Joint Stock Company respectfully submits to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders the report on activities in 2024 and the operational plan for 2025 as follows:*

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024/ *ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISORS IN 2024*

1. Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm soát theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của PVC-IC, cũng như tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, cụ thể/ *The Board of Supervisors has carried out supervisory activities in accordance with the Organizational Charter of PVC-IC, as well as complying with relevant legal regulations, specifically as follows:*

1.1. Thực hiện việc giám sát hoạt động, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty đối với Hội đồng quản trị và ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh;Đã thực hiện Giám sát tình hình tài chính của Công ty thông qua các báo cáo thường xuyên, định kỳ và các vấn đề phát sinh thuộc trách nhiệm giám sát của Ban kiểm soát/ *Performed supervision of activities and compliance with the laws and the Company's Charter applicable to the Board of Directors and Management in managing and operating business activities; supervised the Company's financial situation through regular and periodic reports and other issues arising under the responsibility of the Board of Supervisors.*

1.2. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 PVC-IC, cụ thể tại 9 báo cáo và tờ trình đã được xin ý kiến và thông qua Đại hội/ *Supervising the implementation of Resolution No. 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PVC-IC, specifically regarding the 9 reports and proposals consulted and approved by the General Meeting:*

(1) Báo cáo số 152/BC-CNDD/GĐ ngày 10/04/2024 của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD của năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2024/ *Report No. 152/BC-CNDD/GĐ dated April 10, 2024, by the Board of Directors on business performance results in 2023 and the business plan for 2024;*

(2) Báo cáo số 32/BC-CNDD/HĐQT ngày 10/04/2024 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động của năm 2024/ *Report No. 32/BC-CNDD/HĐQT dated April 10, 2024, by the Board of Directors regarding the activities of the Board of Directorsin 2023 and its operational plan for 2024;*

(3) Báo cáo ngày 29/03/2024 của thành viện Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2023/ *Report dated March 29, 2024, by the Independent Board Member evaluating the activities of the Board of Directors in 2023;*

(4) Báo cáo số 03/BC-CNDD/BKS ngày 29/03/2024 của Ban kiểm soát về hoạt động

của BKS năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024/ *Report No. 03/BC-CNDD/BKS dated March 29, 2024, by the Board of Supervisors regarding its activities in 2023 and its operational plan for 2024;*

(5) Tờ trình số 02/TTr-CNDD/BKS ngày 29/03/2024 của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét BCTC bán niên 2023 và báo cáo tài chính năm 2024/ *Proposal No. 02/TTr-CNDD/BKS dated March 29, 2024, by the Board of Supervisors regarding the selection of an independent auditing unit for reviewing the semi-annual financial statements of 2023 and auditing the financial statements of 2024;*

(6) Tờ trình số 33/TTr-CNDD/HĐQT ngày 10/04/2024 của Hội đồng quản trị về báo cáo quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch năm 2024/ *Proposal No. 33/TTr-CNDD/HĐQT dated April 10, 2024, by the Board of Directors on the finalization report of salaries, allowances, and remuneration for the Board of Directors and Board of Supervisors in 2023 and the plan for 2024;*

(7) Tờ trình số 26/TTr-CNDD-HĐQT ngày 29/03/2024 của Hội đồng quản trị về chia cổ tức năm 2023/ *Proposal No. 26/TTr-CNDD-HĐQT dated March 29, 2024, by the Board of Directors regarding dividend distribution for 2023;*

(8) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC/ *Proposal on approving the audited financial statements for 2023 audited by AASC Auditing Company Limited;*

(9) Tờ trình số 26/TTr-CNDD-HĐQT ngày 10/04/2024 của Hội đồng quản trị về sữa đỗi bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Proposal No. 26/TTr-CNDD-HĐQT dated April 10, 2024, by the Board of Directors regarding amendments and supplements to the business lines of the Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*.

1.3. Nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024/ *Personnel of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024:*

- **Hội đồng quản trị/** *Board of Directors:*
  - + Ông/ *Mr.*: Ngô Bùi Ngọc – Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT/*BOD Member, Chairman of the Board;*
  - + Bà/ *Ms.*: Lê Thị Thu Huyền – Thành viên HĐQT/*BOD Member;*
  - + Ông/ *Mr.*: Trần Sỹ Huấn – Thành viên HĐQT độc lập*Independent BOD Member.*
- **Ban kiểm soát/** *Board of Supervisors:*
  - + Bà/ *Ms.*: Ngô Thị thu Hoài - Thành viên BKS giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát/ *BOS Member, Head of the BOS;*
  - + Bà*Ms.*: Ngô Trúc Vy - Thành viên BKS/ *BOS Member;*
  - + Ông/ *Mr*: Phan Văn Hùng - Thành viên BKS/ *BOS Member.*

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp liên tịch giữa HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các cuộc họp giao ban, triển khai hoạt động kinh doanh của đơn vị và các cuộc họp theo thẩm quyền phục vụ cho công tác giám sát/kiểm soát của Ban kiểm soát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024của Công ty. Ban kiểm soát luôn cử ít nhất 2 thành viên Ban kiểm soát tham dự nhằm tăng cường chất lượng giám sát của Ban kiểm soát. Tại các cuộc họp, các thành viên Ban kiểm soát luôn tham gia ý kiến trực tiếp nhằm kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở hoặc thúc đẩy công tác quản lý, quản trị

của Công ty để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động kinh doanhmà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Ngoài ra, Ban kiểm soátcũngđã có các ý kiến văn bản, email và các hình thức trao đổi khác gửi HĐQT, Giám đốc Công ty để có ý kiến cần thiết theo chức năng nhiệm vụ.

In 2024, the Board of Supervisors fully participated in all joint meetings between the Board of Directors, the Board of Executives, and the company, including briefing meetings, business operation implementation meetings, and other meetings under its jurisdiction to support the supervisory and control functions over the company's business operations in 2024. The Board of Supervisors consistently designated at least two members to attend these meetings to enhance the quality of supervision.During the meetings, the Board of Supervisors members actively contributed their opinions to promptly rectify, remind, or promote the company's management and governance to ensure the fulfillment of its functions, duties, and business activity plans as approved by the General Meeting of Shareholders. Additionally, the Board of Supervisors provided feedback through written opinions, emails, and other forms of communication to the Board of Directors and the company's General Director as necessary in accordance with their functions and responsibilities.

Xem xét, đối chiếu, rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty định kỳ hàng quý; năm. Tiến hành xem xét, thẩm định các chỉ tiêu tài chính tại báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm 2024 của Công ty; các báo cáo hàng tháng, quý của Ban giám đốc. Trong các báo cáo của Ban kiểm soát đều có kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc phù hợp với từng nội dung mà Ban kiểm soát được cung cấp/tiếp cận thông tin và tham dự họp.

The Board of Supervisors also reviewed, cross-checked, and examined the company's business performance results on a quarterly and annual basis. It assessed and verified financial indicators in the company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements for 2024, as well as monthly and quarterly reports from the Board of Executives. In its reports, the Board of Supervisors made recommendations to the Board of Directors and the Board of Executives, tailored to the content and information provided or accessed, as well as the meetings attended.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát/ *Summary of the Board of Supervisors' Meetings*

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tiến hành 5 cuộc họp, lấy ý kiến và thống nhất Báo cáo của Ban kiểm soát đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát bằng các hình thức online và trực tiếp.

In 2024, the Board of Supervisors held five meetings, gathering opinions and reaching consensus on reports related to matters within its authority. These meetings were conducted in both online and in-person formats.

Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát triển khai thực hiện công việc, trao đổi, đóng góp các ý kiến về công tác hoạt động của Ban kiểm soát bằng các hình thức như gọi điện, và trao đổi qua tin nhắn group Zalo, gửi email để thống nhất, làm rõcác nội dung công việc trong năm 2024.

Additionally, members of the Board of Supervisors actively carried out their duties and exchanged views on supervisory activities through various communication channels, including phone calls, Zalo group messages, and emails. These methods helped ensure clarity and alignment on key tasks throughout the year.

Các cuộc họp với sự có mặt đầy đủ của các thành viên, và kết quả của các cuộc họp đều được các thành viên nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%. Cụ thể.

All meetings were attended by all members, and the decisions made during these sessions were unanimously approved with a 100% agreement rate. The details of these meetings are as follows:

TT *No.*	**Số hiệu biên bản/** *Meeting No.*	**Thời gian/** *Date*	**Nội dung chính/** *Main Agenda*	**Ghi chú/** *Notes*
1	01/BB-CNDD-BKS	26/03/2024	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024/ *Report on the Board of Supervisors' activities in 2023, presented to the General Meeting of Shareholders 2024.*	
2	02/BB-CNDD-BKS	28/03/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024/ *Selection of the auditing firm for 2024, presented to the General Meeting of Shareholders 2024.*	
3	03/BB-CNDD-BKS	5/04/2024	Kiến nghị tình hình thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2024/ *Recommendations on the implementation of business operations in 2023 and the business plan for 2024.*	
4	04/BB-CNDD-BKS	22/4/2024	Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính 2024/ *Evaluation report on the 2024 financial statements.*	
5	05/BB-CNDD-BKS	30/9/2024	Báo cáo công tác giám sát hoạt động SXKD 8 tháng đầu năm 2024/ *Supervision report on business operations for the first 8 months of 2024.*	

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soátvàtheo Điều lệ của Công ty; quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đôngthường niênnăm 2021thông qua.

Perform other duties in accordance with the authority and functions of the Board of Supervisors, as well as the Company's Charter and the Board of Supervisors' operational regulations approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2021.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT/ *REMUNERATION, OPERATING EXPENSES, AND OTHER BENEFITS OF THE BOARD OF SUPERVISORS*

1. Quyết toán thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soátnăm 2024/ *Finalization of Remuneration and Operating Expenses of the Board of Supervisors in 2024:*

- Tiền lương, thù lao và chi phí của Ban kiểm soát năm 2024 với tổng chi phí là **230.386.273** đồng, cụ thể/ *Salaries, remuneration, and operating expenses of the Board of Supervisors in 2024 amount to a total of 230,386,273 VND, with details as follows:*

+ Tiền lương, thù lao: **190.647.273** đồng/ *Salary, remuneration: 190,647,273 VND*

TT *No.*	Họ và tên/ *Full Name*	Chức danh/ *Position*	Số tiền(đồng)/ *Total Amount (VND)*	Ghi chú/ *Notes*
1	Ngô Thị Thu Hoài	Trưởng ban/ *Head of the Board*	36.000.000	Thù lao từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 *Remuneration from 01/01/2024 to 31/12/2024*
2	Ngô Trúc Vy	Thành viên/ *Member*	24.000.000	Thù lao từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 *Remuneration from 01/01/2024 to 31/12/2024*
3	Phan Văn Hùng	Thành viên/ *Member*	130.647.273	Tiền lương từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 *Salary from 01/01/2024 to 31/12/2024*
	Tổng cộng		**190.647.273**	

+ Chi phí và lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát/ *Other expenses and benefits of the Board of Supervisors and its members*: là 39.739.500 đồng chi tiết gồm/ *VND 39,739,500, with:*

Trong năm 2024 Công ty đã chi (i) Tiền công tác phí cho Trưởng Ban và thành viên Ban kiểm soát đi công tác, về Công ty dự họp và làm việc, với số tiền đã chi trong năm là: 9.739.500 đồng; (ii) Tiền bổ sung ngày lễ tết theo quy chế của Công ty cho Trưởng ban kiểm soát: Ngô Thị Thu Hoài là 10.000.000 đồng, thành viên, thành viên Ban kiểm soát Phan Văn Hùng là 10.000.000 đồng, thành viên ban kiểm soát Ngô Trúc Vy là 10.000.000 đồng. Trong đó trích từ quỷ lương chi tiền tết Nguyên đán2024 là 5.000.000 đồng/người, tiền lễ ngày 30/4/2024 là 1.000.000 đồng/người, tiền lễ ngày 2/9/2024 là 1.000.000 đồng/người và tiền tết Dương lịch năm 2025 là 3.000.000 đồng/người.

In 2024, the Company spent (i) Business travel expenses for the Head and members of the Board of Supervisors to travel to the Company to attend meetings and work, with the amount spent during the year being: VND 9,739,500; (ii) Additional holiday allowance according to the Company's regulations for the Head of the Board of Supervisors: Ngo Thi Thu Hoai is 10,000,000 VND, member, member of the Board of Supervisors Phan Van Hung is 10,000,000 VND, member of the Board of Supervisors Ngo Truc Vy is 10,000,000 VND. Of which, the deduction from the salary fund to pay for Lunar New Year 2024 is 5,000,000 VND/person, the holiday allowance on April 30, 2024 is 1,000,000 VND/person, the holiday allowance on September 2, 2024 is 1,000,000 VND/person and the New Year's Eve allowance in 2025 is 3,000,000 VND/person/

Ngoài tiền lương và thù lao; công tác phí; các khoản chi lương bổ sung nhân ngày lễ tết theo quy chế của Công ty nêu trên, Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát không có chi phí và lợi ích nào khác.

Aside from salaries, remuneration, travel expenses, and holiday allowances as outlined above, the Board of Supervisors and its members did not receive any other expenses or benefits.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí Ban kiểm soát năm 2025/ *Salary, Remuneration, and Expense Plan for the Board of Supervisors in 2025:*

2.1. Kế hoạch tiền lương, thù lao/ *Salary and Remuneration Plan:*

- Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị phù hợp quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị hoặc các quy chế sửa đổi khác có liên quan.

- *For full-time members of the Board of Supervisors, salaries and bonuses will be determined according to the unit's Salary and Bonus Regulations, in compliance with Circular No. 28/2016/TT-BLĐTBXH dated September 1, 2016, issued by the Ministry of Labor, Invalids, and Social Affairs, which provides guidelines on labor, wages, remuneration, and bonuses for companies with state-controlled capital contributions, as well as other relevant revised regulations.*

- Đối với Trưởng Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách, không hưởng lương của Công ty mà được hưởng mức thù lao: 3.000.000 đồng/tháng.

- *The Head of the Board of Supervisors, working on a part-time basis, will not receive a salary from the company but will receive a remuneration of VND 3,000,000 per month.*

- Đối với Trưởng Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, được hưởng theo vị trí công việc được quy quy định tại Quy chế lương hiện hành của Công ty.

- *The Head of the Board of Supervisors, working on a full-time basis, will receive a salary according to the Company's current Salary Regulations applicable to the designated job position.*

- Đối với thành viên Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách được trả mức thù lao: 2.000.000 đồng/người/tháng/ *Part-time members of the Board of Supervisors will receive VND 2,000,000 per person per month as remuneration;*

- Đối với thành viên Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách nhưng có kiêm nhiệm công việc khác phù hợp quy định của Pháp luật và cóhưởng lương của Công ty thì ngoài lương được hưởng theo vị trí công việc được quy quy định tại Quy chế lương hiện hành của Công ty còn được trả thù lao là: 2.000.000 đồng/người/tháng/ *Part-time members of the Board of Supervisors who concurrently hold other positions, in accordance with legal regulations, and receive a salary from the company will be entitled to their salary according to the Company's current Salary Regulations and an additional remuneration of VND 2,000,000 per person per month;*

2.2. Chi phí hoạt động năm 2025/ *Operating Expenses for 2025:*Thực hiện theo các Quy định/Quy chế chi tiêu nội bộ của PVC-IC/ *To be implemented in accordance with PVC-IC's internal spending regulations/policies*.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024/ *RESULTS OF THE 2024 BUSINESS OPERATION PLAN IMPLEMENTATION*

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024PVC-IC, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cụ thể như sau/ *Based on Resolution No. 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PVC-IC, the implementation results of the 2024 business operation plan are as follows:*

1. Một số chỉ tiêu chính thực hiện/ *Key Performance Indicators Implemented:*

STT *No.*	**Nội dung/** *Indicator*	**Kế hoạch năm 2024/** *2024 Plan (VND)*	**Thực hiện năm 2024/** *2024 Actual (VND)*	**Tỷ lệ % hoàn thành/** *Completion Rate (%)*
1	Giá trị sản lượng/ *Production Value*	45.000.000.000	6.250.000.000	13,89%
2	Tổng Doanh thu và thu nhập/ *Total Revenue and Income*	37.000.000.000	15.268.688.292	41,27%
3	Giá vốn bán hàng và chi phí/ *Cost of Goods Sold and Expenses*		13.548.933.818	
4	Giá vốn bán hàng, chi phí và thuế TNDN/ *Cost of goods sold, expenses and corporate income tax*		14.898.933.818	
5	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	310.000.000	1.719.754.475	554,76%
6	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	310.000.000	369.754.475	119,28%
7	Các khoản nộp NSNN/ *Contributions to the State Budget*	**4.000.000.000**		Không bao gồm các khoản nợ trước/ *(Excluding previous debts)*
7.1	Số phải nộp trong năm/ *Tax Liabilities for the Year*		**9.971.451.877**	
-	Thuế VAT/ *VAT*		429.239.761	
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp/ *Corporate Income Tax*		1.350.000.000	
-	Thuế thu nhập cá nhân/ *Personal Income Tax*		85.880.713	
-	Thuế nhà đất và tiền thuê đất/ *Land Tax and Land Lease Fees*		3.525.752.525	
-	Thuế môn bài/ *License Tax*			
-	Các khoản phí, lệ phí, và các khoản phải nộp khác/ *Other Fees, Charges, and Obligations*		4.580.578.878	
7.2	Thuế và các khoản nộp đã nộp NSNN trong năm 2024/ *Taxes and Contributions Paid to the State Budget in 2024*	**4.000.000.000**	**4.195.900.186**	104,90%. Đến ngày 15/03/2025 nộp NSNN thêm 15,71 tỷ đồng/*(By 15/03/2025, an additional VND 15.71 billion will be paid)*
-	Thuế VAT/ *VAT*		418.837.995	
-	Thuế thu nhập doanh		497.536.232	

STT *No.*	Nội dung/ *Indicator*	Kế hoạch năm 2024/ *2024 Plan (VND)*	Thực hiện năm 2024/ *2024 Actual (VND)*	Tỷ lệ % hoàn thành/ *Completion Rate (%)*
	nghiệp/ *Corporate Income Tax*			
-	Thuế thu nhập cá nhân/ *Personal Income Tax*		84.501.576	
-	Thuế nhà đất và tiền thuê đất/ *Land Tax and Land Lease Fees*		313.384.383	
-	Thuế môn bài/ *License Tax*		2.881.640.000	
7.3	Thuế và các khoản nộp NSNN còn nợ đến 31/12/2024/ *Outstanding Taxes and Contributions to the State Budget as of 31/12/2024*		**44.993.258.416**	Đến 15/3/2025 còn nợ NSNN là 29,28 tỷ đồng
8	Thu nhập bình quân người/tháng/ *Average Monthly Income per Employee*	8.700.000		
-	TN bình quân NLĐ người/tháng/ *Average income of workers person/month/*		8.330.000	95,75%

2. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện/ *Analysis and Evaluation of Implementation Results:*

2.1. Phân tích, đánh giá/ *Analysis and Evaluation:*

Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2024, Công ty không hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu đều không đạt/ *Based on the audited financial statements for 2024, the company did not meet its planned production and revenue targets.*

- Tổng sản lượng (sản phẩm) thực hiện là 6,25 tỷ đồng gồm: Từ hoạt động cho thuê tài sản là 5,77 tỷ đồng, trong đó cho thuê mặt bằng và máy móc thiết bị là 2,81 tỷ đồng, cho thuê hầm xe là 1,36 tỷ đồng, cho thuê tài chính là 1,6 tỷ đồng; Từ hoạt động xây lắp là 0,48 tỷ đồng (Dự án Cung cấp dịch vụ thi công gối kê bê tông cốt thép phục vụ việc lưu trữ các cấu kiện của dự án CHW2204)/*Total production output achieved VND 6.25 billion, including VND 5.77 billion from asset leasing activities, with VND 2.81 billion from leasing premises and equipment, VND 1.36 billion from basement parking rental, and VND 1.6 billion from financial leasing; VND 0.48 billion from construction activities (CHW2204 Project: Providing reinforced concrete pad services for storing project components).*

- Doanh thu và thu nhập khác là 15,27 tỷ đồng gồm: Trong đó từ hoạt động cho thuê tài sản là 1,94 tỷ đồng , cho thuê bải xe ôtô tầng hầm 33A là 1,22 tỷ đồng và tài chính là 1,56 tỷ đồng, thu nhập khác là 9,10 tỷ đồng, từ hoạt động xây lắp là 1,41 tỷ đồng (trong đó doanh thu 0,93 tỷ đồng từ Công trình Viện dầu khí và 0,48 tỷ đồng Dự án Cung cấp dịch vụ thi công gối kê bê tông cốt thép phục vụ việc lưu trữ các cấu kiện của dự án CHW2204)/ *Total revenue and other income reached VND 15.27 billion, including VND 1.94 billion from asset leasing activities, VND 1.22 billion from basement parking rental at 33A, VND 1.56 billion from financial activities, VND 9.10 billion from other income,*

and VND 1.41 billion from construction activities (VND 0.93 billion from the Petroleum Institute project and VND 0.48 billion from the CHW2204 project, providing reinforced concrete pad services for storing project components).

- Trong kỳ Công ty có thanh lý các thiết bị không còn nhu cầu sử dụng với số tiền là: 0,54 tỷ đồng/ *During the period, the company liquidated unused equipment for VND 0.54 billion.*

- Về lợi nhuận thực hiện đến thời điểm 31/12/2024, PVC-IC lãi 0,37 tỷ đồng. Tuy nhiên, để duy trì và chủ động trong hoạt động của Công ty, Công ty cần có giải pháp tăng sản lượng, doanh thu, tìm kiếm công việc mới, có phương án triển khai lĩnh vực kinh doanh trong định hướng mới/ *As of December 31, 2024, PVC-IC recorded a profit of VND 0.37 billion. However, to sustain and proactively manage operations, the company needs to increase production output and revenue, seek new business opportunities, and implement strategies for business expansion in new directions.*

- Trong những năm qua, Công ty đã liên tục thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí để tối thiểu chi phí, chủ yếu là tỷ trọng chi phí lương, sẽ làm ảnh hưởng đến hiệu quả nhân sự. Vì vậy, Ban điều hành cũng như HĐQT cần có những giải pháp hợp lý trong việc giữ nhân sự cốt lõi, sắp xếp nhân sự tối ưu/ *Over the years, the company has continuously implemented cost-cutting measures to minimize expenses, mainly by reducing salary-related costs, which could impact human resource efficiency. Therefore, the Executive Board and the Board of Directors need to establish reasonable strategies to retain key personnel and optimize workforce arrangements.*

- Trong bối cảnh Công ty không ký được các Hợp đồng mới cùng các giải pháp thu hồi công nợ hiệu quả, quyết liệt, sớm có giải pháp tái cơ cấu tài chính phù hợp, giải quyết vấn đề nợ thuế, bị cưỡng chế thuế, gỡ cản trở dòng tiền để tạo tiền để ký kết các hợp đồng mới thì Công ty sẽ tiếp tục đối diện với kết quả kinh doanh sản lượng, doanh thu năm 2024 rất thấp/ *Given the current situation where the company has not secured new contracts, it is crucial to implement effective debt recovery measures, urgently restructure finances, resolve tax debt issues, and lift tax enforcement actions. These actions are necessary to remove financial constraints and create conditions for signing new contracts. Otherwise, the company will continue facing low production and revenue results in 2024.*

- Khoản Thuế và các khoản đã nộp NSNN: đến 31/12/2024 PVC-IC đã thực hiện nộp 4,2 tỷ đồng bao gồm: thuế giá trị gia tăng là: 0,42 tỷ đồng, thuế thu nhập doanh nghiệp là: 0,5 tỷ đồng, thuế thu nhập cá nhân là: 0,084tỷ đồng, Thuế nhà đất và tiền thuê đất là: 0,313 tỷ đồng, và các khoản phí, lệ phí, và các khoản phải nộp 2,88 tỷ đồng/ *Taxes and contributions paid to the state budget: By December 31, 2024, PVC-IC paid a total of VND 4.2 billion, including VND 0.42 billion in VAT, VND 0.5 billion in corporate income tax, VND 0.084 billion in personal income tax, VND 0.313 billion in land tax and land lease fees, and VND 2.88 billion in other fees, charges, and obligations*.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng/ *Influencing Factors:*

- Mặc dù năm 2024, Công ty đã nộp 4,2 tỷ đồng tiền Thuế và các khoản nộp NSNN trong năm, tuy nhiên Công ty vẫn đang ghi nhận khoản tiền nợ thuế, các khoản phạt chậm nộp đến 31/12/2024 là: 44,99 tỷ đồng. Trong đó số tiền nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,11 tỷ đồng. Do vậy, Công ty đang đối diện với các Quyết định cưỡng chế hành chính về quản lý Thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn. Điều này góp phần làm cho Công ty càng khó khăn chồng chất trong hoạt động SXKD, hiệu quả sử dụng vốn, dòng tiền. Đến ngày 15/3/2025 PVC-IC đã nỗ lực thực hiện nộp thêm 15,71 tỷ đồng tiền thuế, giảm số tiền thuế còn phải nộp là 29,28 tỷ đồng/ *Although in 2024 the company paid VND 4.2 billion in*

taxes and state contributions, it still recorded a tax debt and late payment penalties amounting to VND 44.99 billion as of December 31, 2024. Of this, VND 40.10 billion represents overdue tax liabilities that remain unpaid. As a result, the company is facing administrative enforcement measures from the tax authorities, including the suspension of invoice usage. This has further exacerbated the company's operational and financial difficulties, affecting capital efficiency and cash flow. By March 15, 2025, PVC-IC made an additional tax payment of VND 15.71 billion, reducing the outstanding tax obligation to VND 29.28 billion.

- Doanh thu trong năm 2024 của Công ty chủ yếu đến từ doanh thu dịch vụ, trong khi đó hoạt động xây dựng rất ít, chủ yếu đến từ cho thuê tài sản, cho thuê mặt bằng, thanh lý tài sản,hoạt động xây dựng được ghi nhận lại của Dự án xây dựng công trình Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh là 0,93 tỷ đồng, cung cấp gối kê bê tông cốt thép 0,48 tỷ đồng/*Revenue in 2024 mainly came from service activities, with very limited construction activities. The majority of revenue was generated from asset leasing, rental of premises, and asset liquidation, while construction activities were minimal. Recognized construction revenue included VND 0.93 billion from the Vietnam Petroleum Institute project and VND 0.48 billion from the supply of reinforced concrete pads.*

- Trong năm 2024 Công ty vẫn chưa tiếp thị được công việc mới do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng nguyên nhân lớn nhất là do năng lực nội tại của Công ty ngày càng giảm trong thời gian qua bao gồm cả năng lực kinh nghiệm; nhân lực; thiết bị; tài chính…, đặc biệt do công ty chưa gỡ được quyết định cưỡng chế thuế từ cơ quan quản lý thuế. Từ năm 2016 đến nay Công ty không có công trình xây dựng mới, Doanh thu của Công ty vẫn chủ yếu từ việc cho thuê tài sản và hoạt động khác. Trong khi sản lượng, doanh thu giảm mạnh, Công ty không có công việc mới gối đầu mà chi phí quản lý vẫn phải thực hiện (đến nay hầu như không giảm được thêm do chi phí hoạt động đã ở mức tối thiểu) dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm 2024 chưa khả quan mặc dù theo kết quả SXKD 2024 có lãi. Tuy nhiên, việc công ty nỗ lực với các giải pháp tài chính đã thu được dòng tiền ở đầu năm 2025 để giảm tiền thuế nợ cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 không lỗ (có lợi nhuận tuy chưa cao) cũng là một tín hiệu khả quan, nỗ lực quản lý của Ban lãnh đạo công ty/ *In 2024, the company failed to secure new projects, due to both internal and external factors. The primary reason for this was the declining internal capacity of the company, including experience, workforce, equipment, and financial strength. A significant barrier remains the unresolved tax enforcement measures imposed by the tax authorities. Since 2016, the company has not undertaken any new construction projects, and its revenue continues to rely primarily on asset leasing and other activities.As production output and revenue have significantly declined, and with no new projects in the pipeline, the company still faces fixed administrative costs that cannot be further reduced, as operating expenses are already at a minimal level. Consequently, business performance in 2024 remains unsatisfactory, despite reporting a profit. However, the company's efforts in financial management have helped generate cash flow at the beginning of 2025, allowing for tax debt reduction. Although profitability remains low, the fact that the company avoided a loss and maintained a positive business result demonstrates a notable achievement and effective management efforts by the leadership team.*

3. Các chỉ tiêu chính tại BCTC đến 31/12/2024/ *Key Financial Indicators as of 31/12/2024*

3.1. Số liệu tài chính/ *Financial Data:*

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

TT *No*	Nội dung/ *Indicator*	01/01/2024 (đầu kỳ)/ *(Beginning Balance)*	31/12/2024 (cuối kỳ)/ *(Ending Balance)*	Chênh lệch/ *Change*	Tỷ lệ %/ *Completion Rate (%)*
A	**B**	**C**	**D**	**E=D-C**	**F=C/B**
1	**Vốn chủ sở hữu/** *Owner's Equity*	**136.095.005.371**	**136.464.759.846**	**369.754.475**	**0,27%**
2	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/** *Undistributed After-tax Profit*	**(178.424.187.892)**	**(178.054.433.417)**	***(369.754.475)***	**(0,21%)**
-	*LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước/ Accumulated Undistributed Profit (Previous Period)*	(159.082.769.042)	(178.424.187.892)	19.341.418.850	*12,16%*
-	*LNST chưa phân phối kỳ này/ Undistributed Profit for the Period*	*(19.341.418.850)*	*369.754.475*	*19.711.173.325*	*5330,88%*
3	**Các khoản phải thu/** *Receivables*	**109.676.165.180**	**98.585.415.622**	**(11.294.799.070)**	**(10,30%)**
3.1	***Các khoản phải thu ngắn hạn/*** *Short-term Receivables*	*96.778.965.180*	*85.484.166.110*	*(11.294.799.070)*	*(11,67%)*
-	Phải thu khách hàng (TK131)/*Trade Receivables (TK131)*	*135.437.205.402*	*125.682.089.591*	*(9.755.115.811)*	*(7,20%)*
-	Phải thu khác (TK 1385;1388;141;334;338)/*Other Receivables (TK1385;1388;141;334;338)*	31.024.057.496	29.265.158.497	(1.758.898.999)	(5,67%)
-	Trả trước cho KH - (TK331)/ *Prepaid to Suppliers (TK331)*	2.238.956.556	2.117.086.965	(121.869.591)	5,44%
-	Đã trích dự phòng các khoản phải thu khó đòi/ *Provision for Doubtful Debts*	(71.921.254.274)	(71.580.168.943)	(341.085.331)	(0,47%)
3.2	***Các khoản phải thu dài hạn/*** *Long-term Receivables*	***12.897.200.000***	***12.897.200.000***		
-	Góp vốn vào DA Chung cư Long Sơn Riverside/ *Investment in Long Sơn Riverside Apartment Project*	12.897.200.000	12.897.200.000		
4	**Hàng tồn kho/** *Inventories*	**164.653.437.621**	**167.022.607.429**	**2.369.169.808**	**1,44%**
-	Hàng tồn kho/ *Inventory*	164.934.923.051	167.304.092.859	**2.369.169.808**	**1,44%**
-	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho/ *Provision for Inventory Devaluation*	(281.485.430)	(281.485.430)		
6	**Chi phí xây dựng cơ bản dở dang/** *Construction in Progress*				
7	**Các khoản phải trả/** *Payables*	**193.694.754.631**	**178.859.878.922**	**(14.834.875.709)**	**(7,66%)**
7.1	**Phải trả ngắn hạn/** *Short-term payables*	**181.089.051.071**	**173.992.964.878**	**(7.096.086.193)**	**(3,92%)**
-	Phải trả người bán (TK331)/ *Payables to Suppliers (TK331)*	72.298.491.825	70.047.680.996	(2.250.810.829)	(3,11%)
-	Khách hàng trả trước TK131/ *Customer Prepayments (TK131)*	19.406.792.209	18.874.297.405	(532.494.804)	(2,74%)
-	Thuế & các khoản phải nộp NN/ *Taxes & Government*	39.217.706.725	44.993.258.416	5.775.551.691	14,73%

TT *No*	Nội dung/ *Indicator*	01/01/2024 (đầu kỳ)/ *(Beginning Balance)*	31/12/2024 (cuối kỳ)/ *(Ending Balance)*	Chênh lệch/ *Change*	Tỷ lệ %/ *Completion Rate (%)*
A	**B**	**C**	**D**	**E=D-C**	**F=C/B**
	Payables				
-	Phải trả người lao động (TK334)/ *Employee Payables (TK334)*	286.327.819			
-	Chi phí phải trả (TK335)/ *Accrued Expenses (TK335)*	23.386.723.586	21.873.132.369	(1.513.591.217)	(6,47%)
-	Phải trả khác ngắn hạn khác(tk138;338;344;141)/ *Other Short-term Payables (TK138;338;344;141)*	26.285.960.913	18.201.747.698	(8.084.213.215)	(30,75%)
-	Vay và thuê tài chính ngắn hạn/ *Short-term Loans & Finance Leases.*	200.000.000			
-	Quỹ khen thưởng, PL/ *Bonus & Welfare Fund*	7.047.994	2.847.994	(4.200.000)	(59,59%)
7.2	**Phải trả dài hạn/** *Long-term payable.*	**12.605.703.560**	**4.866.914.044**	**(7.738.789.516)**	**(61,39%)**
-	DP phải trả dài hạn/ *Long-term Provisions*	12.605.703.560	4.866.914.044	(7.738.789.516)	(61,39%)
8	**Các khoản đầu tư/** *Investments*	**1.767.701.806**	**1.767.701.806**		
-	Góp vào Cty đóng mới & SC Tàu Dầu khí Nhơn Trạch/ *Investment in Nhơn Trạch Oil & Gas Shipbuilding & Repair JSC*	2.890.000.000	2.890.000.000		
-	Góp vốn vào Công ty CP SX ống thép DK Việt Nam/ *Investment in Vietnam Oil & Gas Pipe Manufacturing JSC*	50.000.000	50.000.000		
*	***Trích lập DP các khoản đầu tư/*** *Provision for Investment Losses*	***(1.172.298.194)***	***(1.172.298.194)***		

3.2. Nhận xét/ *Observations:*

3.2.1. Về vốn chủ sở hữu/ Owner's Equity

Đến thời điểm 31/12/2024 vốn chủ sở hữu của Công ty là 136.464.759.846 đồng, tăng so với số liệu vốn chủ sở hữu tại thời điểm 01/01/2024 là 369.754.475 đồng tương ứng tăng 0,27%. Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty về sản lượng, doanh thu đều không đạt theo kế hoạch. Nhưng trong Quý 4/2024 Công ty có khoản hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình 33Ađường 30/4 phường 9, TP Vũng tàu với số tiền 6,75 tỷ đồng, thuế thu nhập doanh nghiệp 20% là 1,35tỷ đồng. Nên hạch toán hoạt động SXKD trong năm Công ty có lãi với số tiền là 0,37 tỷ đồng *(Chi tiết xem lại nội dung về doanh thu, thu nhập khác, chi phí và lãi – lỗ)/ As of December 31, 2024, the company's owner's equity was VND 136,464,759,846, an increase of VND 369,754,475 compared to January 1, 2024, equivalent to a 0.27% growth. In 2024, the company did not achieve its planned production and revenue targets. However, in Q4/2024, the company reversed a project warranty provision for 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, amounting to VND 6.75 billion, with a corporate income tax (CIT) of VND 1.35 billion (20%). As a result, the company reported a net profit of VND 0.37 billion for the year (details*

available in the revenue, other income, expenses, and profit/loss sections).

Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2024 là (178,05) tỷ đồng, tương ứng 59,35% vốn góp của chủ sở hữu. Trong đó LNST chưa phân phối luỹ kế đến cuối kỳ trước (178,42) tỷ đồng, LNST chưa phân phối kỳ này là 0,37 tỷ đồng. Nợ phải thu khách hàng125,68 tỷ đồng, lớn gấp 27,3 lần doanh thu thuầntrong năm; Nợ khách hàng 70,04 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn chưa thanh toán là 45,88 tỷ đồng; nợ thuế là 44,99 tỷ đồng. Trong đó nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,11 tỷ đồng; nợ phải trả là 178,86 lớn gấp 1,31 lần vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang trong quá trình thực hiện một số hợp đồng lớn, đặc biệt tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 với tổng thầu EPC là Tổng Công ty và các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho thuê mặt bằng kiot, máy móc thiết bị cho dự án trạm trộn bê tông. Mặt khác, Công ty cũng đang tích cực triển khai các biện pháp thu hồi công nợ cũng như đàm phán để gia hạn các khoản nợ phải trả đến hạn/ *The financial statements reflect an accumulated loss of VND (178.05) billion as of December 31, 2024, equivalent to 59.35% of the owner's contributed capital. This includes accumulated undistributed profit from the previous period of VND (178.42) billion and undistributed profit for the current period of VND 0.37 billion. Customer receivables total VND 125.68 billion, which is 27.3 times the net revenue for the year. Customer payables amount to VND 70.04 billion, of which overdue unpaid debts total VND 45.88 billion, and tax liabilities stand at VND 44.99 billion, including VND 40.10 billion in overdue unpaid taxes. Total liabilities are VND 178.86 billion, which is 1.31 times the owner's equity. These figures highlight significant uncertainties that raise substantial doubt about the company's ability to continue as a going concern.However, the company is currently executing several large contracts, particularly with the Thai Binh 2 Thermal Power Project, where the EPC general contractor is the parent corporation, along with service contracts for leasing kiosks, premises, and equipment for the concrete batching plant project. Additionally, the company is actively pursuing debt recovery measures and negotiating the extension of due payables.*

So sánh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 với số liệu theo sổ sách kế toán đã ghi nhận trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thì năm 2024 Công ty đã không hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ngoại trừ chỉ tiêu về lợi nhuận. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm có lãi, các số liệu tài chính phản ánh Công ty đang đối diện với rất nhiều khó khăn, rủi do tiềm ẩn, kéo dài không chỉ trong hiện tại, tương lai ngắn mà còn trong thời gian trong nhiều năm tiếp theo. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay Công ty vẫn chưa triển khai được thêm công trình mới, nợ thuế, nợ khách hàng rất lớn, liên tục bị phong tỏa tài khoản, tạm dừng việc xuất hóa đơn, mỗi lần xuất xuất hóa đơn phải nộp 18% trên tổng doanh thu, một lượng lớn vốn lưu động là tiền mặt (45,3 tỷ đồng) đang bị phong tỏa tại Oceanbank/ *Comparing the 2024 targets approved by the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in Resolution No. 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, with the audited financial statements by AASC Auditing Company Limited, the company failed to meet all planned targets except for profit. Although the company reported a profit, financial data indicates significant risks and prolonged challenges not only in the short term but also in the coming years. The company has not secured new projects, faces large outstanding debts, continues to experience account freezes, and has been restricted from issuing invoices. Each invoice issued requires a prepayment of 18% of total revenue, and a substantial amount of working capital (VND 45.3 billion) remains frozen in*

Oceanbank.

3.2.2. Công tác nghiệm thu thanh quyết toán/ Acceptance, Finalization, and Settlement of Works

Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán trong 2024 vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Với những khó khăn, tồn tại khách quan chủ quan từ phía Chủ đầu tư các công trình, dự án, những nguyên nhân từ đơn vị như việc luân chuyển cán bộ, công tác quản lý hồ sơ chất lượng, hoàn thiện thủ tục pháp lý chưa đầy đủ và chặt chẽ nên việc thanh, quyết toán các công trình chưa đạt hiệu quả, điều này làm ảnh hưởng đến dòng tiền trong hoạt động SXKD từ năm 2016 đến nay/ *The acceptance, finalization, and settlement of works in 2024 have not seen positive progress. Due to various difficulties and challenges, both external (from project investors) and internal (such as staff rotation, quality management documentation, and incomplete legal procedures), the finalization and settlement of construction projects have not been efficient. This has negatively impacted the company's cash flow in business operations since 2016.*

Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 đã đưa vào hoạt động từ tháng 7/2023, ngày 3/5/2024 Ban quản lý Dự án Điện lực Dầu khí Thái Bình 2 có công văn số 259/BĐTB2-CNTB về việc hoàn thiện hồ sơ chất lượng phục vụ công tác quyết toán Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Nhưng đến nay công tác nghiệm thu hồ sơ thanh quyết toán vẫn chưa xong. Dự án Sông Hậu 1 đưa vào hoạt động từ tháng 5/2022 nhưng công tác hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán vẫn chưa hoàn thành nên vẫn chưa lường hết được chi phí phát sinh và chưa khẳng định được hiệu quả, lãi/lỗ/ *The Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project has been operational since July 2023. On May 3, 2024, the Thai Binh 2 Power Project Management Board issued Official Letter No. 259/BĐTB2-CNTB, requesting the completion of quality documents for final settlement. However, as of now, the acceptance and settlement of project documents have not been completed.Similarly, the Song Hau 1 Project, which started operations in May 2022, still has not completed the settlement process. As a result, additional costs remain unclear, making it impossible to confirm the project's profitability or loss.*

Kết quả cuối cùng của Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1 có thể tăng giảm lãi/lỗ vì có những hạng mục chưa có đơn giá/*The final financial outcome of the Thai Binh 2 and Song Hau 1 projects may fluctuate due to unpriced work items that have yet to be settled.*

Viện Dầu khí Giai đoạn 1 đã bàn giao đưa vào sử dụng từ 2016 nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi 100% giá trị quyết toán hoàn thành mặc dù Tổng thầu EPC và nhà thầu chính PVC-IC đã ký biên bản giá trị hoàn thành theo hợp đồng từ ngày 20/8/202, nhưng cho đến nay cấp có thẩm quyền chưa phê duyệt làm chậm và ảnh hưởng đến thủ tục thanh lý và kết thúc hợp đồng. Đề nghị Ban Giám đốc có giải pháp cụ thể, sát thực tiễn, kịp thờihơn đối với từng hợp đồng/dự án/ *The Vietnam Petroleum Institute (Phase 1) has been in use since 2016, but 100% of the finalized settlement value has not been recovered. Despite the EPC General Contractor and main contractor (PVC-IC) signing the completion value report on August 20, 2021, the relevant authorities have not approved the final settlement, delaying the contract liquidation and closure process. It is critical that the Board of Executives implements practical and timely solutions for each contract/project.*

Với những sự chậm trễ trong công tác thanh quyết toán này, Công ty đối diện với những rủi ro rất lớn, tiềm ẩn thua lỗ do chi phí phát sinh. Việc được chấp thuận thanh quyết toán đối với những chi phí đã bỏ ra và còn phải bỏ ra là rất thấp và vô cùng khó khăn cũng như chưa xác định được thời gian/ *With these significant delays in finalization*

and settlement, the company faces major financial risks, including potential losses from incurred costs. The likelihood of approval for already incurred and future expenses is extremely low, and the timeline for resolution remains uncertain.

3.2.3. Về doanh thu,thu nhập khác,chi phí và lãi – lỗ

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Doanh thu/** *Revenue*	**Chi phí/** *Expenses*	**Lãi – Lỗ/** *Profit/Loss*
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/ *Sales Revenue and Service Provision*	4.608.022.401	3.737.692.103	870.330.298
2	Thu nhập khác/ *Other Income*	9.101.265.697	2.195.506.185	6.905.759.512
3	Doanh thu từ hoạt động tài chính/ *Financial Revenue*	1.559.400.195	7.636.363	1.551.763.832
4	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành/ *Corporate Income Tax Expense*		1.350.000.000	(1.350.000.000)
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp/ *General and Administrative Expenses*		7.608.099.167	(7.608.099.167)
	Tổng cộng/ *Total*	**15.268.688.93**	**14.898.933.318**	**369.754.475**
-	**LN sau thuế TNDN/** *Net Profit After Corporate Income Tax*			**369.754.475**

Năm 2024 được Ban giám đốc ghi nhận khoản lãi từ hoạt động hoạt động sản xuất kinh doanhlà **369.754.475** đồng: (Xem lại phần phân tích này cho rõ hơn. Xem thêm từ Biểu Kết quả kinh doanh và Lưu chuyển tiền tệ)/ *In 2024, the Board of Executives recorded a profit from business operations of VND 369,754,475 (Refer to the detailed analysis section and review the Income Statement and Cash Flow Statement for further clarification).*

+ Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình 33A đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu với số tiền hoàn nhập là 6,75 tỷ đồng với chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp 1,35 tỷ đồng/ *Reversal of project warranty provision for Project 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, amounting to VND 6.75 billion, with a corporate income tax expense of VND 1.35 billion.*

+Về khoản chi phí quản lý cao do trong năm 2024 khoản phải nộp phí và lệ phí là 3,52 tỷ đồng khoản tiền thuê đất của dự án 242 Nguyễn Hữu Cảnh và số 35D đường 30/4, P9, TP Vũng Tàu (Do tăng giá thuê)/*High administrative expenses in 2024 were due to fees and charges amounting to VND 3.52 billion, primarily related to land rental costs for the 242 Nguyen Huu Canh project and 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, which increased due to higher rental prices.*

Tuy nhiên tổng doanh thu bù đắp được chi phí này nên Công ty có lãi/ *However, total revenue was sufficient to cover these expenses, allowing the company to remain profitable.*

3.2.4. Các khoản công nợ phải thu/ Accounts Receivable

Các khoản công nợ phải thu đến 31/12/2024 là 98.381.366.110 đồng, giảm so với các khoản phải thu tại ngày 01/01/2024 là 11.294.799.070 đồng tương ứng giảm 11,67%. Trong đó/ *As of December 31, 2024, accounts receivable amounted to VND 98,381,366,11, representing a decrease of VND 11,294,799,070 (11.67%) compared to January 1, 2024:*

a. Công nợ phải thu khách hàng/*Customer Receivables:* đến 31/12/2024 là 169.961.535.053 đồng. Trong đó, Công ty đã trích lập dự phòng số tiền là 71.580.168.943 đồng, gồm phải thu ngắn hạn của khách hàng là: 60.924.238.608 đồng, trả trước cho người bán ngắn hạn là: 1.403.404965 đồng và phải thu khác là: 9.252.435.370 đồng/ *As of December 31, 2024, total customer receivables amounted to VND 169,961,535,053, of which the company has made a provision of VND 71,580,168,943, including:Short-term customer receivables: VND 60.924.238.608; Short-term advance payment to seller: 1,403,404,965 VND and other receivables are: VND 9,252,435,370.*

b. Công nợ phải thu ngắn hạn khách hàng/*Short-term Customer Receivables:* đến 31/12/2024 là125.682.089.591 đồng. Trong đó đã trích lập dự phòng khó đòi là 60.924.328.608 đồng, chi tiết gồm/ *As of December 31, 2024, short-term receivables totaled VND 125,682,089,591, with a provision for doubtful debts of VND 60,924,328,608, detailed as follows.*

Bảng chi tiết công nợ phải thu ngắn khách hàng 125.682.089.591 đồng/ Detailed table of short-term receivables from customers 125,682,089,591 VND

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

Stt *No.*	**Tên khách hàng/** *Customer Name*	**Số tiền/** *Amount*	**Đã trích lập dự phòng nợ khó đòi/** *Provision for Doubtful Debts*
I	**Khách hàng là các bên liên quan/** *Related Party Customers*	**80.502.864.193**	**(28.235.959.033)**
1	Tổng Công ty Cổ Phần Xây lắp Dầu khi Việt nam/ *Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation (PetroCons)*	49.792.947.309	
2	Công ty Cổ Phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí/ *Petroleum Pipeline & Tank Construction Joint Stock Company*	2.473.957.851	
3	Công ty Cổ Phần Đầu tư và Xây lắp Dầu Khí Sài Gòn/ *Saigon Petroleum Investment & Construction Joint Stock Company*	26.096.125.925	(26.096.125.925)
4	Công ty Cổ PhầnThiết bị nội ngoại thất Dầu Khí/ *Petroleum Interior & Exterior Equipment Joint Stock Company*	2.068.344.626	(2.068.344.626)
5	PV Gas: Đường vào nhà máy LPG/ *PV Gas – Road to LPG Plant*	71.488.482	(71.488.482)
II	**Khách hàng khác/** *Other Customers*	**45.179.225.398**	**(32.688.369.575)**
6	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thái Sơn B.QP/ *Thai Son B.QP Investment & Development Joint Stock Company*	21.759.494.013	(21.759.494.013)
7	Cty Cổ phần Đầu tư Huy Thanh/*Huy Thanh Investment Joint Stock Company*	9.700.000.000	
8	Các khách hàng khác/ Other Customers	13.719.731.385	(10.928.875.562)
	Tổng/ *Total*	**125.682.089.591**	**(60.924.328.608)**

c. Trả trước cho người bán ngắn hạn/ *Short-term Prepayments to Suppliers:*đến 31/12/2024 là 2.117.086.965đồng. Trong đó đã trích lập dự phòng là 1.403.404.965 đồng, chi tiết gồm/ *As of December 31, 2024, short-term prepayments to suppliers amounted to VND 2,117,086,965, with a provision for doubtful debts of VND 1,403,404,965, detailed as follows:*

Bảng chi tiết công nợ phải thu ngắn khách hàng 2.117.086.965 đồng/ Detailed table of short-term receivables from customers 2.117.086.965 VND

Đơn vị tính/ Unit: đồng/VND

Stt *No.*	**Tên khách hàng/** *Customer Name*	**Số tiền/** *Amount*	**Đã trích lập dự phòng nợ khó đòi/** *Provision for Doubtful Debts*
1	Công ty TNHH MTV Hiếu Liêm/ *Hiếu Liêm One-Member Ltd*	675.218.967	(675.218.967)
2	Công ty TNHH Thiết kế Kiến trúc xanh/ *Green Architecture Design Ltd*	260.000.000	
3	Công ty TNHH Thảo truyền/ *Thảo Truyền Ltd*	250.000.000	(250.000.000)
4	Các đối tượng khác/ *Other Entities*	931.867.998	(478.185.998)
	Tổng/ *Total*	**2.117.086.965**	**(1.403.404.965)**

d. Phải thu ngắn hạn khác/ *Other Short-term Receivables:*đến 31/12/2024 là 29.265.158.497đồng. Trong đó trích lập dự phòng là 9.252.435.370 đồng, chi tiết gồm/ *As of December 31, 2024, other short-term receivables amounted to VND 29,265,158,497, with a provision for doubtful debts of VND 9,252,435,370, detailed as follows:*

Bảng chi tiết công nợ phải thu ngắn khách hàng 29.265.158.497 đồng/ Detailed table of short-term receivables from customers 29.265.158.497 VND

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

Stt *No.*	**Tên khách hàng/** *Customer Name*	**Số tiền/** *Amount*	**Đã trích lập dự phòng nợ khó đòi/** *Provision for Doubtful Debts*
1	**Phải thu khác/** *Other Receivables*	**29.265.158.497**	**(9.252.435.370)**
-	Phải thu lãi tiền gửi/ *Interest Receivables*	32.770.982	
-	Công ty Điều dưỡng Du lịch Vũng tàu/ *Vung Tau Tourism and Convalescence Co., Ltd.*	3.268.873.511	(3.268.873.511)
-	Phải thu tiền tạm ứng (TK141)/ *Advance Receivables (TK141)*	1.554.442.235	(868.569.802)
-	Phải thu khác/ *Other Receivables*	1.398.744.424	(1.398.744.424)
-	PetroCons/ *PetroCons*	379.178.000	
-	Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí/ *Petroleum Pipeline & Tank Construction JSC*	1.183.629.345	
-	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn/ *Saigon Petroleum Investment & Construction JSC*	21.447.520.000	(3.716.247.633)

Stt *No.*	Tên khách hàng/ *Customer Name*	Số tiền/ *Amount*	Đã trích lập dự phòng nợ khó đòi/ *Provision for Doubtful Debts*
	Tổng/ *Total*	**29.265.158.497**	**(9.252.435.370)**

Hầu hết các khoản công nợ phải thu trên đều đã đến hạn và quá hạn thanh toán. Về xử lý nợ xấu,Công ty đã gửi đơn kiện Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn, Công ty cổ phần Thái Sơn B.QP (nay là Công ty Cổ phần Thái Sơn E&C) lên tòa án.Mặc dù Công ty đã thắng kiện Công ty PVC-SG tại Dự án Chung cư PetroVietNam Land Mark còn phải thu là 46,88 Tỷ đồng (Quyết định của bản án số 36/2022/KDTM-ST ngày 24/10/2022 của Tòa án Nhân dân Quận 3, TP HCM) và Công ty Thái Sơn B.QP tại các công trình Công ty đã thi công là 36,52 Tỷ đồng (Quyết định của bản án số 42/2023/KDTM-ST ngày 25/04/2023 của Tòa án Nhân dân Quận 1, TP HCM). Tuy nhiên, khó có khả năng thu hồi sớm vì 2 đơn vị này đang khó khăn và có nguy cơ phá sản giải thể là rất lớn. Đối với Công ty TNHH Thương mại Vận Tải Trìu - Phú - Bái (mua căn hộ 29-03 Dự án Khu phức hợp, thương mại, văn phòng và căn hộ (Chung cư PVC-IC Diamond) số 33A đường 30/4, phường 9, Tp Vũng Tàu) hiện nay chưa có phán quyết của tòa án/ *Most of the accounts receivable listed above are past due. Regarding bad debt handling, the company has filed lawsuits against Saigon Petroleum Investment & Construction JSC and Thai Son B.QP JSC (now Thai Son E&C JSC) in court. Although the company won the lawsuit against PVC-SG for the PetroVietnam Landmark Apartment Project, with an outstanding receivable of VND 46.88 billion (Judgment No. 36/2022/KDTM-ST dated October 24, 2022, issued by the People's Court of District 3, Ho Chi Minh City) and Thai Son B.QP for various construction projects with an outstanding receivable of VND 36.52 billion (Judgment No. 42/2023/KDTM-ST dated April 25, 2023, issued by the People's Court of District 1, Ho Chi Minh City), the likelihood of early recovery is low as both entities are facing financial difficulties and a high risk of bankruptcy or dissolution. Regarding Trieu - Phu - Bai Trading & Transport Ltd., which purchased apartment unit 29-03 at the PVC-IC Diamond Complex Project (33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City), there is currently no court ruling on the case.*

Trong 3.657.587.196 đồng khoản công nợ phải thu của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí là tiền thuê đất tại số 35K đường 30/4 phường 9, Tp - Vũng Tàu. Trong các khoản phải thu tiền bán bê tông cho khách hàng, tiền cho thuê thiết bị, tiền bán thanh lý tài sản, bán công cụ dụng cụ hầu hết đã quá hạn thanh toán. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty phải đưa ra giải pháp cụ thể, kịch bản chi tiết để thu hồi công nợ của Công ty Thái Sơn, PVC-SG vàViện Dầu khí Việt Nam/ *Of the VND 3,657,587,196 in receivables from Petroleum Pipeline & Tank Construction JSC, the amount is related to land lease fees for 35K, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City. Most of the outstanding receivables for concrete sales to customers, equipment rentals, asset liquidation sales, and tool sales are past due. The Company's leadership is urged to implement specific solutions and a detailed action plan for the debt recovery of Thai Son JSC, PVC-SG, and the Vietnam Petroleum Institute.*

Khoản phải thu khác của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (gọi tắt là PVC-SG) số tiền là 21.447.520.000 VND theo Biên bản đàm phán phụ lục hợp đồng số 17 ngày 26 tháng 06 năm 2023 giữa Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là PetroCons) và Công ty về việc thương thảo, đàm phám điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Hợp đồng chìa khóa trao tay Thuộc dự án Đầu tư Xây dựng Công trình "Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí Việt Nam tại thành phố Hồ

Chí Minh" số 101/HĐXD/PVC-PVC IC/2013 ngày 30/05/2013. Theo đó, khoản tiền tạm ứng phải thu của PVC-SG tương ứng với số tiền nêu trên sẽ được Công ty tiếp nhận lại từ PetroCons. Đồng thời, Công ty sẽ có trách nhiệm quyết toán giá trị khối lượng mà PVC-SG đã thực hiện tại dự án này số tiền 17.731.272.367 VND trên cơ sở Biên bản chuyển giao công nợ số 1240/BB-VDKVN ngày 22/05/2013 giữa Viện Dầu khí Việt Nam, PetroCons và PVC-SG. Tại ngày 31/12/2024, Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi của PVC-SG với số tiền 3.716.247.633 VND tương ứng với phần chênh lệch phải thu và phải trả phần quyết toán giá trị khối lượng mà PVC-SG đã thực hiện tại dự án này/ *The other receivable from Saigon Petroleum Investment & Construction JSC (PVC-SG) amounts to VND 21,447,520,000, as recorded in Appendix No. 17 of the Contract Negotiation Minutes dated June 26, 2023, between Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation (PetroCons) and the company. This agreement pertains to the negotiation and adjustment of certain terms in the turnkey contract for the Investment and Construction Project of the "Vietnam Petroleum Institute Laboratory and Office Center in Ho Chi Minh City", under Contract No. 101/HĐXD/PVC-PVC IC/2013 dated May 30, 2013. Accordingly, the advance receivable from PVC-SG will be transferred to the company by PetroCons, corresponding to the stated amount. Simultaneously, the company is responsible for finalizing the settlement of the work volume executed by PVC-SG at this project, totaling VND 17,731,272,367, based on the Debt Transfer Minutes No. 1240/BB-VDKVN dated May 22, 2013, signed by the Vietnam Petroleum Institute, PetroCons, and PVC-SG. As of December 31, 2024, the company has made a provision for doubtful debts of PVC-SG amounting to VND 3,716,247,633, corresponding to the difference between the receivables and the payable amount from the final settlement of the work performed by PVC-SG at this project.*

e. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng/*Receivables According to Construction Contract Progress:* đến 31/12/2024 là 5.512.728.992 đồng giảm 14.976.516.991đồng tương ứng giảm 73,09% so với đầu năm 01/01/2024/ *As of December 31, 2024, the receivables according to construction contract progress amounted to VND 5,512,728,992, reflecting a decrease of VND 14,976,516,991, equivalent to a 73.09% reduction compared to the beginning of the year on January 1, 2024:*

+ Công trình Bệnh viện Việt Nam Cu Ba/*Vietnam-Cuba Hospital Project:* 3.819.490.482 đồng/*VND 3,819,490,482*
+ Công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2/*Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project:*1.159.694.597 đồng/*VND 1,159,694,597*
+ Chi phí QLCC 33A đường 30/4/ *Management Costs for 33A, 30/4 Street:* 533.543.913 đồng/ *VND 533,543,913*

Trong các khoản phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dưng có khoản phải thu của Công trình Bệnh viện Việt Nam Cu Ba đã rất lâu và đã trích lập dự phòng/ *Among the receivables according to the construction contract progress, the receivable from the Vietnam-Cuba Hospital Project has been outstanding for a long time and has already been provisioned.*

f. Phải thu tạm ứng: đến 31/12/2024 là 1.554.442.235 đồng so với đầu năm 01/01/2024 tăng 104.628.593 đồng tương ứng tăng 7,22%, trong đó công nợ khó đòi đã trích lập dự phòng là 868.569.802 đồng là các khoản tạm ứng của ông Nghiêm Trung Minh là 296.394.014 đồng, Nguyễn Phi Long số tiền 490.114.838 đồng (trước năm 2007)và Đỗ Xuân Chữ số tiền 82.060.950 đồng. Nghiêm Trung Minh, Nguyễn Phi Long và Đỗ Xuân Chữ đều đã nghỉ làm ở Công ty từ rất lâu/ *Advance Receivables: As of*

December 31, 2024, advance receivables amounted to VND 1,554,442,235, an increase of VND 104,628,593 (7.22%) compared to January 1, 2024. Among these, VND 868,569,802 has been provisioned as doubtful debts, including advances from Nghiêm Trung Minh (VND 296,394,014), Nguyễn Phi Long (VND 490,114,838, prior to 2007), and Đỗ Xuân Chữ (VND 82,060,950). Nghiêm Trung Minh, Nguyễn Phi Long, and Đỗ Xuân Chữ have all left the company for a long time.

g. Trả trước cho người bán (TK331): đến 31/12/2024 là 2.117.086.965 đồng giảm 121.869.59 đồng tương ứng với giảm 5,44% so với đầu năm 01/01/2024, đây hầu hết là tạm ứng trước cho khách hàng. Nhiều khoản tạm ứng cho khách hàng đã quá hạn và đã trích lập dự phòng công nợ khó đòi/ *Prepayments to Suppliers (TK331): As of December 31, 2024, prepayments to suppliers amounted to VND 2,117,086,965, a decrease of VND 121,869,591 (5.44%) compared to January 1, 2024. These are mostly advance payments to customers, many of which are past due and have already been provisioned as doubtful debts.*

h. Khoản phải thu khác ngắn hạn và phải thu khác dài hạn: đến 31/12/2024 các (TK 1385;1388; 141; 334; 338) là 29.265.158.497 đồng và phải thu khác dài hạn là 12.897.200.000 đồng. Phải thu ngắn hạn giảm so với đầu năm 01/01/2024 số tiền là 1.758.898.999 đồng tương ứng tăng 5,67%/ *Other Short-term and Long-term Receivables: As of December 31, 2024, short-term receivables (TK 1385; 1388; 141; 334; 338) amounted to VND 29,265,158,497, while long-term receivables totaled VND 12,897,200,000. Short-term receivables decreased by VND 1,758,898,999 (5.67%) compared to January 1, 2024.*

3.2.5. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang/ Work in Progress (WIP) Costs

Tổng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, hàng tồn kho của các dự án công trình trên sổ sách kế toán đến 31/12/2024 là 167.304.092.859 đồng tăng 2.369.169.808 đồng tương ứng tăng 1,44% so với 31/12/2024. Phần tăng lên này chủ yếu là của Công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 là 2.342.768.323 đồng, công trình Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1 là 102.496.912 đồng, chi tiết gồm/ *The total work in progress (WIP) costs and inventory for projects recorded in the accounting books as of December 31, 2024, amounted to VND 167,304,092,859, an increase of VND 2,369,169,808 (1.44%) compared to December 31, 2023. This increase is primarily attributed to the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project, which increased by VND 2,342,768,323, and the Song Hau 1 Thermal Power Plant Project, which increased by VND 102,496,912, detailed as follows:*

+ Công trình Viện Dầu khí, GĐ2/*Vietnam Petroleum Institute Project, Phase 2:*1.890.619.220 đồng/ *VND 1,890,619,220*

+ Công trình số 33A, đường 30/4, phường 9, TP.Vũng Tàu**(1)**/*Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City (1):*32.986.594.500 đồng/ *VND 32,986,594,500*

+ Công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2**(2)**/*Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project (2):* 91.342.828.483 đồng/ *VND 91,342,828,483*

+ Công trình Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1**(3)**/*Song Hau 1 Thermal Power Plant Project (3):* 40.802.565.226 đồng/ *VND 40,802,565,226*

(1) Đây là phần chi phí dở dang còn lại của hạng mục công trình thuộc dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2018 tuy nhiên chưa được phê duyệt quyết toán/ *This represents the remaining work-in-progress costs for the construction items under*

the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, which was completed and put into use in 2018 but has not yet been approved for final settlement.

(2) Công ty đang trong quá trình thực hiện thi công xây dựng các hạng mục khu nhà máy chính Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 theo hợp đồng số 26/8/2014-21/2014/HĐKT/PVC-PVCIC ngày 26/08/2014/ *The company is currently carrying out construction work on the main plant area of the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project under Contract No. 26/8/2014-21/2014/HĐKT/PVC-PVCIC dated August 26, 2014.*

(3) Công trình thi công 1 số hạng mục Nhà máy nhiệt điện sông Hậu 1 do Công ty thực hiện thi công xây dựng các hạng mục thuộc nhà máy chính, bãi thải xỉ, hệ thống cảng và một phần kho than từ trục 01 đến 14 nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu. Tuy nhiên do thực hiện theo dạng hợp đồng EPC, ký với công ty mẹ là PETROCONs nên chưa thống nhất được đơn giá và tới thời điểm hiện tại chưa được quyết toán/ *The company has executed various construction works at Song Hau 1 Thermal Power Plant, including main plant components, slag disposal sites, port systems, and a section of the coal storage facility from axis 01 to 14. However, as this project follows an EPC contract model signed with the parent company, PetroCons, the pricing has not yet been finalized, and as of now, the final settlement has not been completed.*

3.2.6. Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang và hàng tồn kho/ Work-in-Progress Construction Costs and Inventory

Giá trị vật tư tồn kho tính đến 31/12/2024 là 281.485.430 đồng, trong đó chủ yếu là nguyên vật liệu dư thừa đã củ lưu kho từ lâu rất khó tái sử dụng/ *The inventory value as of December 31, 2024, amounted to VND 281,485,430, primarily consisting of excess raw materials that have been stored for a long time and are difficult to reuse.*

3.2.7. Các khoản phải trả/Accounts Payable

Các khoản phải trả đến 31/12/2024 là 178.859.878.922 đồng giảm 14.834.875.709 đồng tương ứng giảm 7,66% so với 01/01/2024, trong đó: Nợ ngắn hạn 173.992.964.878 đồng, nợ dài hạn 4.866.914.044 đồng/ *As of December 31, 2024, total accounts payable amounted to VND 178,089,878,922, a decrease of VND 15,604,875,709 (8.06%) compared to January 1, 2024. Of this, short-term liabilities were VND 173,992,964,878, and long-term liabilities were VND 4,866,914,044.*

a. Phải trả người bán/ *Payables to Suppliers:* đến 31/12/2024 là 70.047.680.996 đồng giảm 2.250.810.829 đồng tương ứng giảm 3,11% so với 01/01/2024. Các khoản phải trả khách hàng, nhà cung cấp hầu như đều quá hạn thanh toán đã dẫn đến việc khách hàng gây áp lực, bức xúc. Nhiều khách hàng đã nộp đơn khởi kiện và đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản Công ty/ *As of December 31, 2024, payables to suppliers amounted to VND 70,047,680,996, a decrease of VND 2,250,810,829 (3.11%) compared to January 1, 2024. Most customer and supplier payables are overdue, leading to increased pressure and frustration from customers. Several customers have filed lawsuits and bankruptcy petitions against the company.*

b. Khoản khách hàng trả trước/ *Customer Prepayments:* đến 31/12/2024 là 18.874.297.405 đồng giảm so với 01/01/2024 số tiền là 532.494.804 đồng tương ứng giảm2,74% khoản khách hàng trả trước là do khách hàng ứng trước như Ban QLDA XD Trường Đại học Dầu khí VN số tiền 17.612.939.300 đồng, PV Power PMC2 số tiền

845.101.105 đồng/ *As of December 31, 2024, customer prepayments amounted to VND 18,874,297,405, a decrease of VND 532,494,804 (2.74%) compared to January 1, 2024. These prepayments mainly include VND 17,612,939,300 from the Project Management Board for the Construction of the Vietnam Petroleum University and VND 845,101,105 from PV Power PMC2.*

c. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước/ *Taxes and Government Payables:* Đến 31/12/2024 là 44.993.258.416 đồng tăng 5.775.551.691đồng so với đầu năm 2024 tăng tương ứng 14,73%. Trong đó nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,10 tỷ đồng. Do Công ty chưa có nguồn tiền để đóng các khoản thuế nên hàng tháng Công ty vẫn đang chịu tiền lãi chậm nộp thuế khá lớn (do nợ thuế và bị phong tỏa hóa đơn, theo quy định của Luật thuế Công ty phải nộp vào ngân sách nhà nước 18% tổng doanh thu/ hóa đơn). Công ty không có nguồn tiền để nộp thuế dẫn đến việc chậm nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế Cục thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã có Quyết định số 11454/QĐ-CTBRV ngày 21/12/2022 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn. Điều này ảnh hưởng hệ lụy rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, khi cần xuất hóa đơn cho khách hàng công ty phải nộp trước tiền thuế và một phần tiền nợ thuế để mua hóa đơn của Cục thuế. Tại thời điểm xuất hóa đơn nếu công ty không có đủ tiền nộp thuế sẽ không mua được hóa đơn dẫn đến xuất hóa đơn chậm dễ bị xử phạt xuất hóa đơn sai thời điểm khi cơ quan chức năng thanh kiểm tra. Việc xuất hóa đơn chậm trễ cũng khiến công ty bị chậm trễ khi thu hồi công nợ đến hạn/ *As of December 31, 2024, tax liabilities amounted to VND 44,993,258,416, an increase of VND 5,775,551,691 (14.73%) compared to the beginning of 2024. Of this, overdue unpaid taxes amount to VND 40.10 billion. Due to a lack of financial resources, the company has been unable to pay taxes, resulting in significant late payment interest charges. As per tax regulations, the company must prepay 18% of total revenue per invoice to the state budget. Due to outstanding tax debts and invoice suspensions, the Ba Ria - Vung Tau Tax Department issued Decision No. 11454/QĐ-CTBRV on December 21, 2022, enforcing administrative tax collection by suspending invoice usage. This situation has severely impacted business operations, as the company must prepay taxes and a portion of outstanding tax debts to purchase invoices from the tax authority. If the company does not have enough funds at the time of invoice issuance, it cannot issue invoices, leading to delays, potential fines for late invoice issuance, and difficulties in debt collection.*

d. Phải trả người lao động/ *Employee Payables:*Công ty đã nỗ lực thu xếp nguồn tiền và thanh toán lương đến hết tháng 12 năm 2024 cho CBCNV.Về cơ bản đến 31/12/2024, Công ty không nợ lương và các khoản theo lương của người lao động/ *The company has managed to secure funds to pay employee salaries through December 2024. As of December 31, 2024, the company does not owe salaries or salary-related payments to employees.*

e. Chi phí phải trả (tk 335)/ *Accrued Expenses (TK 335):* Đến 31/12/2024 là 21.873.132.369 đồng giảm 1.513.591.217 đồng tương ứng giảm 6,47% so với 01/01/2024. Trong đó 21.509.496.006 đồng là chi phí trích trước tạm tính giá vốn công trình Viện Dầu khí giai đoạn 1, chi phí khác là 363.636.363 đồng/ *As of December 31, 2024, accrued expenses amounted to VND 21,873,132,369, a decrease of VND 1,513,591,217 (6.47%) compared to January 1, 2024. Of this, VND 21,509,496,006 was pre-accrued for the cost of the Vietnam Petroleum Institute Phase 1 project, while other accrued expenses totaled VND 363,636,363.*

f. Phải trả khác/*Other Payables:*Đến 31/12/2024 là 18.201.747.698 đồng, giảm 8.084.213.215 đồng so với 1/1/2024 trong đó có khoản tiền phí bảo trì chung cư 33A

đường 30/4 số tiền là 9.671.814.075 đồng, số tiền phạt chậm tiến độ TTPTTN &VP Viện Dầu khí là 2.714.761.225, còn lại các khoản khác là 5.815.172.398 đồng. Số tiền phí bảo trì Chung cư33A Ban quản trị nhà chung cư PVC-IC Diamond đang yêu cầu Công ty phải giao trảkhoản phí bảo trì này/ *As of December 31, 2024, other payables amounted to VND 18,201,747,698, a decrease of VND 8,084,213,215 compared to January 1, 2024. This includes VND 9,671,814,075 in maintenance fees for the 33A, 30/4 Street apartment complex, VND 2,714,761,225 in penalties for delays in the Petroleum Institute Office & Laboratory Project, and VND 5,815,172,398 in other payables. The Apartment Management Board of the PVC-IC Diamond complex at 33A, 30/4 Street, is demanding that the company return the maintenance fee.*

g. Trả nợ vay ngân hàng và các tổ chức cá nhân/*Loan Repayments to Banks and Individuals:* đến 31/12/2024 Công ty không còn khoản vay ngắn hạn của ngân hàng và tổ chức cá nhân nào/ *As of December 31, 2024, the company no longer has any short-term loans from banks or private lenders.*

3.2.8. Các khoản đầu tư/ Investments

a. Khoản góp vốn/ *Capital Contributions:* Đến 31/12/2024, Công ty có các khoản góp vốn sau/ *As of December 31, 2024, the company has the following capital contributions:*

Đơn vị tính/ *Unit:* đồng/ *VND*

TT *No.*	**Tên công ty/** *Company Name*	**Số đầu năm/** *Beginning Balance*	**Số cuối năm/** *Ending Balance*
1	Công tyCổ phần đóng mới &Sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch/ *Capital contribution to Nhơn Trạch Oil & Gas Shipbuilding & Repair Joint Stock Company.*	2.890.000.000	2.890.000.000
2	Công ty Cổ phần sản xuất ống thép Dầu khí Việt Nam/ *Capital contribution to Vietnam Oil & Gas Steel Pipe Manufacturing JSC*	50.000.000	50.000.000
	Cộng/ Total	**2.940.000.000**	**2.940.000.000**

Các khoản góp vốn trên chưa mang lại hiệu quả cho Công ty, đến ngày 31/12/2024 Công ty đã phải trích lập dự phòng số tiền là 1.172.298.194 đồng/ *The above capital contributions have not yielded any benefits for the company. As of December 31, 2024, the company has made a provision of VND 1,172,298,194 for these investments.*

b. Đầu tư dự án/ *Project Investment:* Tại dự án đầu tư dự án Khu phúc hợp Thương Mại – Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại số 33A đường 30/4 phường 9 thành phố Vũng Tàu/ *The company has invested in the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City.*

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

TT *No.*	**Nội dung/** *Description*	**Giá trị được HĐQT phê duyệt ngày 18/08/2016/** *Value Approved by the Board of Directors (18/08/2016)*	**Giá trị sau kết quả kiểm toán 04/8/2023/** *Value After Audit Results (04/08/2023*	**Chênh lệch/** *Difference*
1	Tổng doanh thu của Dự án/ *Total Revenue of the Project*	798.191.663.000	827.709.514.559	29.517.851.559

Đến 31/12/2024 số căn hộ của dự án đã bán là 486/486 căn hộ và phần Trung tâm thương mại dịch vụ đã bán cho khách hàng. Tổng công nợ còn phải thu của khách hàng là 11.417.422.121đồng. Dự án đã được Cục Xây dựng nghiệm thu đưa vào sử dụng từ ngày 03/12/2019. Nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án / *As of December 31, 2024, the project has successfully sold all 486/486 apartment units, and the commercial service center section has also been sold to customers. The total outstanding receivables from customers amount to VND 11,417,422,121. The project was inspected and approved for use by the Construction Department on December 3, 2019. But up to now, the Company has not yet been approved for project settlement.*

Bảng tổng hợp doanh thu, chi phí lãi lỗ của Dự án/ *Summary of Revenue, Costs, and Profit/Loss of the Project:*

Đơn vị tính/ Unit: đồng/ VND

TT *No.*	**Nội dung/** *Description*	**Số tiền/** *Amount*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Tổng chi phí/ *Total Costs*	827.709.514.559	
2	Dự kiến giảm chi phí bảo hành do không sử dụng/ *Expected Reduction in Warranty Costs (Unused)*	12.605.703.560	Số tiền chi phí bảo hành còn lại đến 1/1/2024 *Remaining warranty cost as of 01/01/2024*
-	Hoàn nhập chi phí bảo hành do không sử dụng/ *Reversal of Unused Warranty Costs*	6.750.000.000	Số tiền bảo hành không sử dụng hoàn nhập đến 31/12/2024 *Unused warranty cost reversed as of 31/12/2024*
3	Trừ chi phí tầng hầm của chung cư/ *Deduction for Basement Costs of the Apartment Complex*	32.986.594.500	
4	Chi phí còn lại(1-2-3)/ *Remaining Costs (1-2-3)*	782.117.216.499	
5	**Doanh thu/** *Total Revenue*	**828.348.489.568**	
6	**Lãi gộp(5-4)/** *Gross Profit (5-4)*	**46.231.273.069**	

3.2.9. Về tổ chức, nhân sự Lao động/ Organization and Workforce

Do tình hình Công ty không có việc làm, trong các năm qua Công ty đã tái cơ cấu tổ chức, tinh giảm biên chế, sắp xếp, sáp nhập các phòng ban theo hướng tinh gọn nhất có thể. Năm 2024 Công ty Vẫn chưa có Dự án công trình mới hiện tại về lực lượng lao động đến ngày 30/9/2024 Công ty chỉ còn 20 người, trong đó cán bộ khối văn phòng là 15 người (1 người nghỉ thai sản) và 5 người tại công trường Nhiệt điện Thái Bình 2/ *Due to the lack of new projects, the company has undergone organizational restructuring, workforce reduction, and departmental mergers over the past years to streamline operations as much as possible. As of September 30, 2024, the company still has not secured any new construction projects. The total workforce has been reduced to 20 employees, including 15 office staff (with 1 employee on maternity leave) and 5 employees at the Thai Binh 2 Thermal Power Plant construction site.*

4. Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó/ *Report on Transactions of Board Members and Their Related Parties:*

Trong năm 2024 Công ty đang thực hiệnhợp đồng số 01A/2003/CNDD-TCHC ký ngày 04/01/2023 về việc mượn phương tiện vận tải giữa Công ty với Bà Trần Thị Hảo là chủ xe ô tô là mẹ vợ ông Lê Minh Hải – Giám đốc Công ty. Giao dịch hợp đồng là 0 đồng

(không đồng)/ *In 2024, the company executed Contract No. 01A/2003/CNDD-TCHC, signed on January 4, 2023, for the use of a transport vehicle between the company and Ms. Trần Thị Hảo, the vehicle owner and mother-in-law of Mr. Lê Minh Hải, the company's Director. The contract transaction value was VND 0 (zero).*

Chi phí Công ty chi trả để hoạt động phương tiện trong năm là: 139.649.976 triệu đồng (Bao gồm chi phí xăng, dầu, phí, lệ phí, sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế vật tư)/ *The operational expenses incurred by the company for the vehicle in 2024 amounted to VND 139,649,976 million, covering fuel, fees, charges, repairs, maintenance, and replacement of parts.*

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024/ *FINANCIAL STATEMENT APPRAISAL FOR 2024*

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán được trình bày theo các biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính/ *The 2024 financial statements, which have been audited, were prepared in accordance with the reporting templates issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC dated December 22, 2014, by the Ministry of Finance.*

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) kiểm toán trên cơ sở Báo cáo tài chính tự lập, các hồ sơ chứng từ của Công ty phù hợp các chuẩn mực kế toán và kiểm toán cũng như phù hợp về yêu cầu thời gian, niên độ kế toán đã quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, quy chế quản lý tài chính của Công ty/ *The company's 2024 financial statements were audited by AASC Auditing Firm Co., Ltd. (AASC) based on the self-prepared financial statements and supporting documents provided by the company. The audit was conducted in compliance with accounting and auditing standards, aligned with the company's charter, the 2024 General Meeting of Shareholders' resolution, and the company's financial management regulations, ensuring adherence to the prescribed accounting period and reporting timeline.*

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến/ *Basis for Disclaimer of Opinion*.

- Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu dài hạn Hợp tác Dự án chung cư Long Sơn Riverside số tiền là 12,89 tỷ VND đã hoàn thành từ năm 2019/ *The company has not assessed the recoverability of a long-term receivable from the Long Son Riverside Apartment Project, amounting to VND 12.89 billion, which was completed in 2019.*

- Trong số dư Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty bao gồm giá trị dở dang của dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá trị là 32,99 tỷ đồng. Dự án này đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2019 nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án/ *The work-in-progress balance includes VND 32.99 billion from the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, which was completed and put into use in 2019 but has not been approved for final settlement.*

- Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC - PT) theo Biên bản thanh lý hợp đồng số

21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT ngày 08/03/2023. Lô đất này đã bị thu hồi theo Quyết định số 3339/QĐ - UBND ngày 28/10/2022 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tuy nhiên, Công ty chưa bàn giao lại lô đất cho địa phương và vẫn ghi nhận vào Báo cáo tài chính đối với tài sản trên khu đất (nhà cửa, vật kiến trúc) theo giá trị ghi sổ tại ngày chuyển giao tài sản sang cho PVC - PT (ngày 30/12/2016) với nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế cùng là 1,79 tỷ VND.

- *The company terminated a land-use transfer contract for 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, with Petroleum Pipeline & Tank Construction JSC (PVC-PT) under Contract Liquidation Minutes No. 21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT dated March 8, 2023. However, the land was revoked by Decision No. 3339/QĐ-UBND dated October 28, 2022, issued by the People's Committee of Ba Ria - Vung Tau Province, and the company has not yet handed over the land to local authorities. The company still records assets on this land (buildings, structures) in the financial statements at their book value as of December 30, 2016, with an original cost and accumulated depreciation of VND 1.79 billion.*

- Đồng thời, trong năm 2023 Công ty cũng đã ghi nhận khoản tiền phạt, bồi thường 1,57 tỷ VND vào chỉ tiêu Thu nhập khác và ghi nhận vào chỉ tiêu Chi phí khác số tiền 7,82 tỷ VND (là số tiền mà Công ty đã ghi nhận thu nhập khác về thanh lý tài sản khi ký hợp đồng chuyển nhượng năm 2016).

- *- At the same time, in 2023, the Company also recorded a fine and compensation of VND 1.57 billion in the Other Income indicator and recorded VND 7.82 billion in the Other Expenses indicator (the amount that the Company recorded as other income from asset liquidation when signing the transfer contract in 2016).*

- Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2024 của các khoản nợ phải thu với giá trị lần lượt là 4,26 tỷ VND và 4,21 tỷ VND; các khoản nợ phải trả với giá trị lần lượt là 29,28 tỷ VND và 21,27 tỷ VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán để có thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên tới Báo cáo tài chính kèm theo.

- *The audit team could not obtain sufficient evidence regarding the outstanding balances as of December 31, 2023, and December 31, 2024, including accounts receivable of VND 4.26 billion and VND 4.21 billion, respectively, and accounts payable of VND 29.28 billion and VND 21.27 billion, respectively. Due to insufficient audit evidence, the impact of these issues on the financial statements could not be determined.*

Ban kiểm soát cũng đồng ý "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến" Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính/ ***The Board of Supervisors*** *agrees with the "Basis for Disclaimer of Opinion" stated in the audit report. The financial statements fairly and accurately reflect the company's financial position as of December 31, 2024, as well as the operating results and cash flows for the fiscal year ending on that date, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System, and relevant legal regulations.*

Ban kiểm soát cũng đồng ý với các vấn đề cần nhấn mạnh mà AASC đưa ra

trong báo cáo kiểm toán rằng Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đang trình bày một số vụ kiện đang trong quá trình thi hành án/ ***The Board of Supervisors also concurs with the key issues emphasized by AASC in the audit report****, particularly regarding ongoing legal disputes reflected in the 2024 financial statements.*

- Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2024 là 178,05 tỷ đồng, tương đương 59,35% vốn góp của chủ sở hữu; Nợ phải thu khách hàng 125,68 tỷ đồng, lớn gấp 27,3 lần doanh thu thuần trong năm; Nợ quá hạn chưa thanh toán là 45,88 tỷ đồng; Nợ thuế và các khoản nộp NSNN là 44,99 tỷ đồng. Trong đó nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,11 tỷ đồng; nợ phải trả lớn gấp 1,31 lần vốn chủ sở hữu/*As of December 31, 2024, the company reports an accumulated loss of VND 178.05 billion, equivalent to 59.35% of the owner's contributed capital; Accounts receivable stand at VND 125.68 billion, which is 27.3 times the net revenue for the year; Overdue unpaid debts amount to VND 45.88 billion; Tax liabilities and other government payables total VND 44.99 billion, including overdue unpaid taxes of VND 40.11 billion; Total liabilities exceed owner's equity by 1.31 times.*

- Công ty bị cưỡng chế thuế đến ngày 23 tháng 12 năm 2025/ *The company is under tax enforcement measures until December 23, 2025.*

Những sự kiện này cùng với các nội dung thuyết minh trong báo cáo tài chính cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục/ *These factors, along with explanatory notes in the financial statements, indicate material uncertainties that raise significant doubt about the company's ability to continue as a going concern. However, the financial statements have still been prepared under the assumption of going concern.*

V. NHỮNG KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT/ *RECOMMENDATIONS OF THE BOARD OF SUPERVISORS*

Để công tác quản trị, phân tích, điều chỉnh hạch toán nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như lợi ích của các cổ đông. Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT, Ban giám đốc Công ty một số những vấn đề sau/ *To improve governance, analysis, and accounting adjustments in order to minimize potential risks to the company's operations and protect shareholders' interests, the Board of Supervisors recommends the following issues to the Board of Directors and the Executive Board:*

1. Đánh giá, phân tích chi tiết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, giai đoạn 2020-2025, qua đó nhận diện những mặt đã làm được, chưa làm được cũng như những khó khăn cụ thể. Qua đótiếp tục nghiên cứu các phương án/giải pháp khả thi để hồi phục các mặt hoạt động của Công ty phù hợp tình hình thực tế của đơn vị, định hướng của Công ty mẹ để từng bước ổn định hoạt động của Công ty trong năm 2025 và các năm tiếp theo trong giai đoạn 2026-2030/ *Evaluate and analyze in detail the business performance of 2024 and the 2020-2025 period to identify achievements, shortcomings, and specific challenges. Based on this assessment, continue researching feasible solutions and strategies to restore the company's operations in alignment with its actual situation and the parent company's direction, ensuring gradual stabilization in 2025 and sustainable development in the 2026-2030 period.*

2. Thu hồi các khoản công nợ phải thu để thanh toán các khoản công nợ phải trả đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động/sự sống còn của Công ty như nợ thuế, phí bảo trì chung cư 33A đường 30/4 cho Ban quản trị chung cư… và tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *Recover outstanding receivables to settle critical payables that directly impact the company's operations and survival, such as tax debts, maintenance fees for the 33A, 30/4 Street apartment complex owed to the apartment management board, and generate cash flow to support the company's business activities.*

3. Tập trung hoàn thành/rà soát, chuẩn bị hồ sơ để thanh quyết toán các công trình đã thi công xong như Công trình Viện Dầu Khí, Công trình Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1, Nhà mày nhiệt điện Thái bình 2, cụ thể Theo BCTC, khoản phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng đến 31/12/2024 là 5,51 đồng. Đây là các khoản tạm ghi nhận doanh thu khi chưa hoàn tất các thủ tục để chủ đầu tư nghiệm thu/ *Focus on completing, reviewing, and preparing documentation for the final settlement of completed projects such as the Vietnam Petroleum Institute Project, Song Hau 1 Thermal Power Plant, and Thai Binh 2 Thermal Power Plant. Specifically, according to the financial statements, the construction contract progress receivables as of December 31, 2024, amount to VND 5.51 billion. These amounts are temporarily recognized as revenue while the final acceptance procedures with the investor have not yet been completed.*

Chi phí xây dựng dở dang rất lớn: Tại Nhà máy Nhiệt điện Tái Bình 2 là 91,34 tỷ đồng, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 là 40,80 tỷ đồng. Đây là các khoản tạm ghi nhận khi chưa hoàn tất các thủ tục để chủ đầu tư nghiệm thu, chưa xuất hóa đơn thanh toán, không đủ điều kiện để đối chiếu công nợ/ *The work-in-progress costs remain significantly high, with VND 91.34 billion at Thai Binh 2 Thermal Power Plant and VND 40.80 billion at Song Hau 1 Thermal Power Plant. These amounts are temporarily recorded as the final acceptance procedures with the investor have not been completed, invoices have not been issued for payment, and they do not meet the conditions for debt reconciliation.*

Do vậy đối với các khoản phải thu trên tiềm ẩn những rủi do rất cao, sẽ có những điều chỉnh giảm nếu xảy ra các yếu tố bị tranh chấp giữa nhà thầu và chủ đầu tư và khi đó các công trình có liên quan sẽ bị lỗ với giá trị điều chỉnh tương ứng nếu có. Với các khoản công nợ khó đòi đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cần có giải pháp quyết liệt, kể cả đưa ra cơ quan pháp luật cho việc thu hồi công nợ đối với các khách hàng mua bê tông, thuê thiết bị, thuê giàn giáo, thanh lý tài sản đã quá hạn thanh toán rất lâu/ *Therefore, these outstanding receivables pose significant risks and may be subject to downward adjustments if disputes arise between contractors and investors. In such cases, the related projects could incur losses corresponding to the adjusted amounts. For long-overdue receivables, the company's leadership should implement decisive recovery measures, including legal action to collect debts from customers who purchased concrete, rented equipment and scaffolding, or acquired liquidated assets but have failed to make payments for an extended period.*

4. Có giải pháp khắc phục ý kiến kiểm toán ngoại trừ vàvấn đề khác của kiểm toán ở Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ *Implement solutions to address the qualified audit opinion and other issues raised in the financial statement audit for the fiscal year ending December 31, 2024, as reviewed by AASC Auditing Firm Co., Ltd.*

5. Rà soát, đưa ra các giải pháp và khẩn trương thực hiện các kiến nghị còn tồn đọngmà TTCP, Kiểm toán NN, các đoàn kiểm tra của Tập đoàn, Tổng công ty nêu tại các

Biên bản, kết luận, chỉ thị/ *Review and implement pending recommendations from the Government Inspectorate, State Audit Office, and inspection teams from the Parent Company and General Corporation, as stated in official reports and directives*.

Đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu để tìm kiếm công trình và dự án mới cho Công ty/ *Enhance business development efforts by actively seeking projects, strengthening bidding activities, and expanding market opportunities.*

6. Đối với các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác cho đến hiện tại vẫn chưa có hiệu quả, kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc xem xét đánh giá lại lên phương án để thoái vốn (nếu thấy cần thiết) nhằm bổ sung dòng tiền trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giảm thiểu rủi ro đầu tư không hiệu quả/ *Review and evaluate the effectiveness of capital contributions to other entities, which have not yielded returns. The Board of Directors and the Executive Board should consider divestment options (if necessary) to free up working capital, reduce investment risks, and improve cash flow.*

7. Tiếp tục làm việc với Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương – Chi nhánh Vũng Tàu (nay là Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên Việt Nam hiện đại, viết tắt là MBV) và các cơ quan liên quan để giải ngân khoản tiền đang bị phong tỏa là 45,316 tỷ đồng/ *Continue negotiations with Ocean Commercial One-Member Limited Liability Bank (now Vietnam Modern Commercial One-Member Limited Liability Bank - MBV) and relevant authorities to release the frozen funds of VND 45.316 billion.*

Tiếp tục tìm giải pháp/phối hợp với cơ quan Thi hành án để xử lý các vấn đề liên quan tới các quyết định của Toà án, bao gồm cả việc phải trả và thu hồi công nợ cũng như các quyết định xử phạt của cơ quan quản lý nhà nước để chủ động và giảm thiểu rủi ro tối đa cho Công ty và vớicơ quan quản lý nhà nước (Thuế). Tiếp tục rà soát hồ sơ, đánh giá khả năng thắng kiện và việc thi hành án để khởi kiện đối với các đơn vị là con nợ của Công ty, sớm thu hồi công nợ để tăng vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *Continue seeking solutions and coordinating with the Enforcement Agency to address issues related to court rulings, including both debt payments and receivables, as well as penalties imposed by regulatory authorities, to proactively minimize risks for the company and tax authorities. Continue reviewing records, assessing the likelihood of winning lawsuits and enforcing judgments, and initiate legal action against debtors of the company to recover receivables as soon as possible, thereby increasing working capital for business operations.*

8. Tiếp tục rà soát các Hợp đồng kinh tế đang thực hiện/còn dang dở để đánh giá, đưa ra phương án thực hiện/ xử lý/ đàm phán lại nhằm tháo gỡ những khó khăn/vướng mắc pháp lý/ *Continue reviewing ongoing and incomplete economic contracts to assess, propose solutions, and renegotiate terms as necessary to resolve legal challenges and operational difficulties.*

9. Tập trung rà soát, nghiên cứu và đề xuất, triển khai các giải pháp xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc để quyết toán các gói thầu/hợp đồng với các nhà thầu, Chủ đầu tư và các đối tượng có liên quan khác nhằm đảm bảo ghi nhận, phản ánh đầy đủ, đúng kỳ doanh thu, chi phí. Xử lý thu hồi công nợ và chi phí, vốn đã đầu tư thực hiện các dự án, gói thầu, hợp đồng. Căn cứ các chuẩn mực kế toán về Doanh thu, Chi phí, Ban kiểm soát đề nghị ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo các Phòng chức năng rà soát, phân tích, đánh giá hoặc quyết định thuê đơn vị kiểm toán độc lập để làm cơ sở hạch toán doanh thu chi phí

đúng kỳ, đúng quy định tại một số công trình như: (1) Công trình nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1, (2) Công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, (3) Công trình Viện Dầu khí GĐ2, (4) Công trình số 33A đường 30/4 phường 9, TP.Vũng Tàu. Đối với Công trình số 33A đường 30/4 phường 9, TP.Vũng Tàu đã Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2019 nhưng đến thời điểm hiện tại. Công ty vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án/ *Focus on reviewing, analyzing, proposing, and implementing solutions to fully resolve outstanding issues and finalize settlements for contract packages with contractors, investors, and other relevant parties to ensure accurate and timely recognition of revenue and expenses. Address debt recovery, cost management, and invested capital reconciliation for projects, contract packages, and agreements. Based on accounting standards for revenue and expenses, the Board of Supervisors recommends that company management direct functional departments to review, analyze, assess, or engage an independent audit firm to properly account for revenue and expenses in compliance with regulations for the following projects: (1) Song Hau 1 Thermal Power Plant, (2) Thai Binh 2 Thermal Power Plant, (3) Vietnam Petroleum Institute Phase 2, and (4) Project No. 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City. For Project No. 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, the Project was completed and put into use in 2019, but up to now, the Company has not yet approved the project settlement/*

10. Đối với các khoản công nợ phải trả: Đề nghị Ban giám đốc chỉ đạo rà soát lại công nợ phải trả cho các nhà thầu phụ đối với các dự án đang còn những vướng mắc, ràng buộc giữa (Chủ đầu tư - PVC-IC - nhà thầu phụ) để ký Phụ lục Hợp đồng, quyết toán, thanh lý Hợp đồng theo quy định hiện hành, điều chỉnh phù hợp với các hợp đồng đầu vào, tăng cường quản trị rủi ro, tránh gây kiện tụng, tranh chấp (nếu có). Ưu tiên các khách hàng thiện chí và có cùng giải pháp để giảm áp lực dòng tiền và có thể hợp tác trong tương lai/ *Regarding outstanding payables: The Board of Supervisors recommends that the Executive Board review and reassess payables to subcontractors for projects that still have unresolved issues or contractual constraints between the investor, PVC-IC, and subcontractors. The company should negotiate contract addendums, finalize settlements, and close contracts in compliance with current regulations, while ensuring alignment with input contracts. Additionally, risk management should be strengthened to prevent potential lawsuits or disputes. The company should also prioritize cooperative clients who offer mutually beneficial solutions, reducing financial pressure and fostering future business collaborations.*

10. Đối với khoản phải nộp thuế hàng năm một phần diện tích công cộng của dự án số 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu. Đề nghị Ban giám đốc Công ty có phương án để có riêng nguồn tiền cố định duy trì kinh phí nộp thuế hàng năm để tránh những hệ lụy sau này/ *Regarding annual tax obligations for a portion of the public area in the 242 Nguyễn Hữu Cảnh project, Thắng Nhất Ward, Vũng Tàu City: The Board of Supervisors recommends that the Executive Board develop a dedicated financial plan to ensure a stable funding source for annual tax payments. This will help prevent future financial complications and regulatory issues.*

11. Thực hiện xây dựng dự toán Chi phí quản lý và xin ý kiến HĐQT Công ty phê duyệt và thực hiện Quyết toán Chi phí quản lý theo quy định. Qua đó kịp thời đánh giá, điều chỉnh và cân đối Chi phí quản lý cho phù hợp điều kiện hiện tại và định hướng của Công ty/ *Prepare an administrative expense budget and seek approval from the Board of Directors. The Board of Supervisors recommends that the Executive Board develop a*

detailed budget for administrative expenses, submit it for approval by the Board of Directors, and implement the expense settlement process in accordance with regulations. This will allow for timely assessment, adjustments, and proper allocation of administrative costs, ensuring alignment with the company's current financial situation and strategic direction.

12. Xem xét thực hiện các yêu cầu của Cấp có thẩm quyền đối với việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 tại các văn bản chỉ đạo. Ban kiểm soát khuyến nghị Ban điều hành cân nhắc và tuân thủ chặt chẽ các hướng dẫn từ các cơ quan quản lý và các cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo triển khai đúng các hoạt động kinh doanh năm 2025 theo đúng các hướng dẫn và quy định/ *Review and implement directives from competent authorities regarding the execution of business operations in 2025 as outlined in official documents. The Board of Supervisors recommends that the Executive Board carefully consider and strictly comply with guidance from regulatory bodies and relevant authorities to ensure the proper and lawful implementation of business activities in 2025, following all instructions and applicable regulations.*

13. Tiếp tục rà soát, đánh giá, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và ban hành các Quy chế, Quy định để phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty và thực tiễn hoạt động của đơn vị/ *Continuously review, update, amend, and implement regulations and policies to align with state laws, corporate governance practices, and practical business needs*.

VI. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC/ *EVALUATION OF THE PERFORMANCE OF THE BOARD OF DIRECTORS AND THE EXECUTIVE BOARD*

1. Đối với hội đồng quản trị/ *For the Board of Directors:*

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị thực hiện 4phiên họp trực tiếp/trực tuyến, thông qua 22 Nghị quyết, 5 Quyết định và ban hành các văn bản khác liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, cũng như đề ra mục tiêu/ kế hoạch cho Công ty/ *In 2024, the Board of Directors held 4 meetings (both in-person and online), adopted 22 Resolutions and 5 Decisions, and issued other documents related to the company's production and business activities, as well as established goals and plans for the company.*

Hội đồng quản trị đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và ban hành Nghị quyết số 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024/ *The Board of Directors convened the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and issued Resolution No. 41/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ on April 22, 2024.*

Ngoài những buổi họp định kỳ Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban Giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban thường xuyên để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và xem xét các vấn đề của các Phòng chuyên môn Công ty/ *In addition to regular meetings, the Board of Directors collaborated with the Executive Board to organize regular briefings to review, assess, and monitor the implementation of key tasks, as well as to address issues raised by the company's specialized departments.*

2. Đối với Ban Giám đốc/ *For the Executive Board:*

Ban Giám đốc cơ bản đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị, ban hành các Quyết định trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *The Executive Board has largely implemented the resolutions*

and decisions of the Board of Directors, issuing directives to manage the company's production and business operations.

Ban Giám đốc Công ty cơ bản đã cố gắng khắc phục khó khăn trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh/ *The Executive Board has made significant efforts to overcome difficulties in the management of production and business activities.*

Ban Giám đốc cần phải phối hợp cùng với Hội đồng quản trị có những giải pháp cụ thể hơn nữa để thu hồi công nợ và hoàn thiện hồ sơ thanh, quyết toán các công trình đã xong, xây dựng được kế hoạch phục hồi sản xuất kinh doanh và những giải pháp để ngăn chặn tình trạng thua lỗ trong năm tiếp theo/ *The Executive Board needs to collaborate more closely with the Board of Directors to develop concrete solutions for debt recovery, finalize settlement documentation for completed projects, devise a production and business recovery plan, and implement measures to prevent losses in the following year.*

3. Báo cáo kết quả sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/ *Report on the coordination results between the Board of Supervisors, the Board of Directors, and the Executive Board:*

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đầy đủ kịp thời. Ban kiểm soát được cung cấp thông tin, hồ sơ, mời tham gia các buổi họp của HĐQT, của Ban điều hành và được xin ý kiến trong một số hoạt động chính của công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình/ *In 2024, the Board of Supervisors was provided with timely and complete information regarding resolutions and decisions issued by the Board of Directors and the Executive Board. They received information, documentation, and invitations to participate in Board of Directors meetings, executive meetings, and were consulted on several key company activities. Throughout the performance of their duties, the Board of Supervisors was given the necessary support and facilitation by the Board of Directors and the Executive Board, enabling them to fulfill their responsibilities effectively.*

VII. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT/ *SELF-ASSESSMENT REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS' ACTIVITIES*

Ban Kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, các thành viên trong Ban kiểm soát chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệpvà Dân dụng Dầu khí, Luật Doanh nghiệp/ *The Board of Supervisors successfully completed its activity plan as approved by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders. All members of the Board of Supervisors adhered fully to legal requirements, the Charter of Petroleum Industrial and Civil Construction JSC, and the Law on Enterprises.*

Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc; Xem xét, đối chiếu rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty/ *The Board of Supervisors regularly monitored all aspects of the company's operations, overseeing the activities of the Board of Directors and the Executive Board, reviewing and verifying business performance, and evaluating the company's financial statements.*

Ban Kiểm soát đã họp, xem xét tự đánh giá mức độ hoàn thành công việc/ *The Board of Supervisors convened meetings and conducted a self-assessment to determine the level of work completion:*

(1) Bà Ngô Thị Thu Hoài - Trưởng ban kiểm soát không chuyên trách: Phụ trách chung công việc của Ban kiểm soát, thực hiện các nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp hiện hành, theo quy định của Điều lệ Công ty; Tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát Công ty; Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên; Xem xét và thẩm định Báo cáo tài chính sáu tháng, năm của Công ty và các báo cáo khác do Tổng công ty yêu cầu; Trực tiếp tham gia ý kiến, tham gia các cuộc họp thuộc thẩm quyền tham dự của Ban kiểm soát,tổng hợp ý kiến của các thành viên Ban kiểm soát, lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình lên ĐHĐCĐ/

Ms. Ngô Thị Thu Hoài – Non-Executive Head of the Board of Supervisors: Responsible for overseeing the overall activities of the Board of Supervisors, performing duties in accordance with the current Law on Enterprises and the company's Charter. Organizing the Board of Supervisors' meetings, monitoring the operations of the Board of Directors and the Executive Board in compliance with the Law on Enterprises and the company's Charter, and supervising the implementation of resolutions from the Annual General Meeting of Shareholders. Reviewing and evaluating the company's semi-annual and annual financial statements, as well as other reports required by the parent corporation. Actively participating in meetings within the purview of the Board of Supervisors, consolidating feedback from other members, and preparing the Board of Supervisors' activity reports for submission to the General Meeting of Shareholders.

Kết quả đánh giá/*Evaluation result:* Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao/ *Successfully completed assigned tasks and responsibilities.*

(2) Ông Phan Văn Hùng – Thành viên ban kiểm soát chuyên trách: Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên; Xem xét và thẩm định Báo cáo tài chính sáu tháng, năm của Công ty và các báo cáo khác do Tổng công ty yêu cầu; Có ý kiến, tham gia các cuộc họp thuộc thẩm quyền tham dự của Ban kiểm soát,báo cáo và đề xuất những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được phân công cho Trưởng ban; Thực hiện một số nhiệm khác do Trưởng ban phân côngkhi có phát sinh theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Mr. Phan Văn Hùng – Full-time member of the Board of Supervisors: Responsible for monitoring the activities of the Board of Directors and the Executive Board in compliance with the Law on Enterprises and the company's Charter, supervising the implementation of resolutions from the Annual General Meeting of Shareholders, reviewing and evaluating the company's semi-annual and annual financial statements, as well as other reports required by the parent corporation. Provides input and participates in meetings within the scope of the Board of Supervisors' authority, reports and proposes issues related to assigned tasks to the Chair, and undertakes additional responsibilities assigned by the Chair as they arise within the Board of Supervisors' functions and responsibilities.

Kết quả đánh giá/*Evaluation result:* Hoàn thànhtốt công việc và nhiệm vụ được giao/ *Successfully completed assigned tasks and responsibilities.*

(3) Bà Ngô Trúc Vy – thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm: Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên; Xem xét và thẩm định Báo cáo tài chính sáu tháng, năm của Công ty và các báo cáo khác do Tổng công ty yêu cầu; Có ý kiến, tham gia các cuộc họp thuộc thẩm quyền tham dự của Ban kiểm soát, báo cáo và đề xuất những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được phân công cho Trưởng ban; Thực hiện một số nhiệm khác do Trưởng ban phân côngkhi có phát sinh theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ms. Ngô Trúc Vy – Concurrent member of the Board of Supervisors: Monitors the activities of the Board of Directors and the Executive Board in accordance with the Law on Enterprises and the company's Charter, supervises the implementation of resolutions from the Annual General Meeting of Shareholders, and reviews and evaluates the company's semi-annual and annual financial statements, as well as other reports required by the parent company. Provides input and participates in meetings within the scope of the Board of Supervisors' authority, reports and proposes issues related to assigned tasks to the Chair, and undertakes other duties assigned by the Chair as they arise in accordance with the Board of Supervisors' functions and responsibilities.

Kết quả đánh giá/*Evaluation result:* Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao/ *Successfully completed assigned tasks and responsibilities.*

Các thành viên Ban kiểm soát đã xem xét và đồng ý với Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ *The members of the Board of Supervisors have reviewed and agreed to the 2024 performance report of the Board of Supervisors to be submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders*.

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025/ *ACTIVITY PLAN FOR 2025*

Ban Kiểm soát tiếp tục thường xuyên giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Giám sát, xem xét, đối chiếu rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng quý và năm tài chính/ *The Board of Supervisors will continue to comprehensively and regularly monitor all aspects of the company's operations, including the activities of the Board of Directors and the Executive Board, in compliance with the Law on Enterprises, the company's Charter, and the Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. They will review and verify the company's business performance on a quarterly and yearly basis.*

Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty/ *They will evaluate the company's 2025 financial statements.*

Phối hợp cùng Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc chuẩn bị tốt báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và các nội dung liên quan đến đại hội cổ đông bất thường, lấy ý kiến cổ đông (nếu có)/ *The Board of Supervisors will collaborate with the Board of Directors and the Executive Board to prepare the report for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, as well as any necessary documents for extraordinary shareholder meetings or shareholder consultations, if needed.*

Hàng tháng, hàng quý Ban kiểm soát họp để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, trao

đổi và thống nhất những vấn đề cần thiết để đưa ra trong các nội dung được nêu trong các Báo cáo của Ban Kiểm soát/ *Monthly and quarterly meetings will be held to address key tasks, discuss essential issues, and agree on items to be included in the Board of Supervisors' reports.*

Xem xét, đối chiếu rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025/ *They will review and verify the company's business performance for the year 2025*.

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025/ *They will propose a list of independent auditors to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders for auditing the company's 2025 financial statements.*

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doang nghiệp và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát/ *They will also carry out other duties in line with their functions and responsibilities as defined by the Law on Enterprises and the Board of Supervisors' Operating Regulations.*

Trên đây là tình hình hoạt động của Ban kiểm soát PVC-IC trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động trong năm 2025. Ban kiểm soát PVC-IC kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua/ *This report presents the activities of the Board of Supervisors for 2024 and the plan for 2025. The Board respectfully submits it for approval by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

Trân trọng/ *Sincerely*./.

Nơi nhận/*Recipients:*

- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board*(e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- LưuBKS/*Archived by the BOS*, VT/*OD*;

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
HEAD OF THE BOS

Ms. Ngô Thị Thu Hoài

CÁC THÀNH VIÊN/ *MEMBERS*

Mr. Phan Văn Hùng **Ms. Ngô Trúc Vy**

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /TTr-CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL DOCUMENT

Về việc: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024
Re: Approval of the Audited Financial Statements for 2024

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*
- Căn cứ vào Quy chế Tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được ban hành kèm theo Quyết đinh số 60/QĐ-CNDD ngày 01/09/2020 của Hội đồng quản trị Công ty/ *Pursuant to the Financial Regulations of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company, issued under Decision No. 60/QĐ-CNDD dated September 1, 2020, by the Company's Board of Directors.*
- Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company.*

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Giám đốc Công ty đã có tờ trình và Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty/ *In implementation of Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024, the General Director of the Company submitted a proposal, and the Board of Directors selected AASC Auditing Firm Company Limited (AASC) as the auditor for the Company's 2024 financial statements.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) thực hiện kiểm toán *(Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán đính kèm)/ The Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company respectfully requests the General Meeting of Shareholders to approve the audited financial statements, which have been audited by AASC Auditing Firm Company Limited (AASC). The audited financial statements are attached for reference.*

Trân trọng/ *Sincerely!*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Số: 94 /CNDD-TCKT
V/v: Giải trình một số nội dung tại Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Trước hết Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) xin gửi tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội lời chào trân trọng.

Nhằm làm rõ một số nội dung tại Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (gọi tắt là "Công ty") xin có một số ý kiến giải trình như sau:

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

1. Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu dài hạn Hợp tác Dự án chung cư Long Sơn Riverside số tiền là 12,89 tỷ VND (Thuyết minh 7) đã hoàn thành từ năm 2019.

Giải trình của Công ty: Hiện nay Dự án đang được hoàn thiện hồ sơ pháp lý và làm thủ tục để kiểm toán vốn đầu tư của Dự án. Vì vậy Công ty chưa đánh giá hiệu quả của việc góp vốn vào dự án này.

2. Trong số dư Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty bao gồm giá trị dở dang của dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá trị là 32,99 tỷ VND (Thuyết minh số 09). Dự án này đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2019 nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án.

Giải trình của Công ty: Tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2024, số dư chi phí SXKD dở dang của dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với giá trị 32,99 tỷ VND. Đây là chi phí xây dựng của 123 chỗ đậu xe ô tô tại tầng hầm B2 thuộc sở hữu của chủ đầu tư. Hiện nay Công ty đã thuê đơn vị kiểm toán vốn đầu tư của dự án, sau khi có kết quả phê duyệt quyết toán vốn đầu tư thì Công ty sẽ hạch toán chi phí dở dang còn lại trên.

3. Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC - PT) theo Biên bản thanh lý hợp đồng số 21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT ngày 08/03/2023. Lô đất này đã bị thu hồi theo Quyết định số 3339/QĐ - UBND ngày 28/10/2022 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tuy nhiên, Công ty chưa bàn giao lại lô đất cho địa phương và vẫn ghi nhận vào Báo cáo tài chính đối với tài sản trên khu đất (nhà cửa, vật kiến trúc) theo giá trị ghi sổ tại ngày chuyển giao tài sản sang cho PVC - PT (ngày 30/12/2016) với nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế cùng là 1,79 tỷ VND.

Đồng thời, trong năm 2023 Công ty cũng đã ghi nhận khoản tiền phạt, bồi thường 1,57 tỷ VND vào chỉ tiêu Thu nhập khác (Thuyết minh số 24) và ghi nhận vào chỉ tiêu Chi phí khác số tiền 7,82

tỷ VND (là số tiền mà Công ty đã ghi nhận thu nhập khác về thanh lý tài sản khi ký hợp đồng chuyển nhượng năm 2016) (Thuyết minh số 25).

Giải trình của Công ty: Sau khi có quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công ty đã làm các thủ tục để bàn giao khu đất tại số 35 đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nhưng do vướng mắc một số tài sản trên đất chưa được tháo dỡ, nên hiện nay vẫn chưa bàn giao được. Do không gia hạn được hợp đồng thuê đất với Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nên hợp đồng dịch vụ số 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT ngày 30/12/2016 không được thực hiện. Ngày 08/03/2023 giữa Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí và Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí đã ký Thanh lý hợp đồng dịch vụ số 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT và ký Biên bản bàn giao hiện trạng văn phòng làm việc đã qua sử dụng tại số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vì vậy, Công ty Ghi tăng nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế của tài sản nhận lại là 1.794.984.000 VND; ghi tăng Thu nhập khác khoản tiền phạt, bồi thường là 1,5 tỷ VND và ghi nhận tăng khoản chi phí khác là 7,82 tỷ VND bằng với thu nhập khác về thanh lý tài sản đã ghi nhận khi ký hợp đồng dịch vụ số 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT ngày 30/12/2016.

4. Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2024 của các khoản nợ phải thu với giá trị lần lượt là 4,26 tỷ VND và 4,21 tỷ VND; các khoản nợ phải trả với giá trị lần lượt là 29,28 tỷ VND và 21,27 tỷ VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán để có thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên tới Báo cáo tài chính kèm theo.

Giải trình của Công ty: Tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2024, Công ty đã làm xác nhận tương đối đầy đủ các khoản nợ phải thu, phải trả của chỉ tiêu phải thu ngắn hạn của khách hàng, phải thu ngắn hạn khác, phải trả người bán ngắn hạn và phải trả ngắn hạn khác. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo còn có một số ít khách hàng vẫn chưa gửi thư xác nhận nợ. Công ty chúng tôi sẽ tiếp tục liên hệ với khách hàng để xác nhận đầy đủ công nợ này.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí để làm rõ một số nội dung tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. Kính đề nghị Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Lê Minh Hải

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, (lnh, 4).

PETROVIETNAM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Liberty – Happiness

No.: 94 /CNDD-TCKT
Re: Explantion of Certain Matters in the Independent Auditors' Report on the Financial Statements For the fiscal year ended as at 31 December 2024

Vung Tau, 26 March 2025

To: - State Securities Commission of Vietnam (SSC)
- Hanoi Stock Exchange (HNX)

First of all, Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC) would like to extend our respectful greetings to the State Securities Commission of Vietnam and the Hanoi Stock Exchange.

In order to clarify certain matters in the Independent Auditor's Report on the financial statements for the fiscal year ended 31 December 2024, Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company ("the Company") would like to provide the following explanations:

Basis for Disclaimer of Opinion

1. The Company has not yet assessed the recoverability of the long-term receivable related to the cooperation in the Long Son Riverside Apartment Project, amounting to VND 12.89 billion (Note 7), which was completed in 2019.

Explanation of the Company: The project is currently in the process of completing legal documentation and carrying out procedures for investment capital audit. Therefore, the Company has not yet assessed the effectiveness of its capital contribution to this project.

2. The balance of the Company's work-in-progress costs includes the unfinished value of the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, with a recorded value of VND 32.99 billion (Note 09). This project was completed and put into use in 2019. However, as of now, the Company has not yet received final approval for the project settlement.

Explanation of the Company: As of the preparation date of the 2024 financial statements, the balance of work-in-progress production and business costs for the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province amounted to VND 32.99 billion. This represents the construction costs of 123 car parking spaces in basement level B2, which are owned by the project investor.Currently, the Company has engaged an audit firm to audit the project's investment capital. Once the investment capital settlement is approved, the Company will account for the remaining work-in-progress costs accordingly.

3. The Company has liquidated the land use rights transfer contract at 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, with Petroleum Pipeline & Tank Construction Joint Stock Company (PVC-PT) under the Contract Liquidation Minutes No. 21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT dated 08 March 2023. This land lot was revoked under Decision No. 3339/QĐ-UBND dated 28 October 2022 by the People's Committee of Ba Ria - Vung Tau Province. However, the Company has not yet handed over the land to the local authorities and continues to recognize the assets on this land (buildings and architectural structures) in its financial statements

at their book value as of the date of asset transfer to PVC-PT (30 December 2016), with both the original cost and accumulated depreciation recorded at VND 1.79 billion.

Additionally, in 2023, the Company recorded penalties and compensation expenses amounting to VND 1.57 billion under the "Other Income" item (Note 24) and recognized VND 7.82 billion under the "Other Expenses" item (corresponding to the income previously recorded from asset liquidation upon signing the transfer contract in 2016) (Note 25).

Explanation of the Company: After Decision No. 3339/QĐ-UBND dated 28 October 2022 was issued by the People's Committee of Ba Ria - Vung Tau Province, the Company proceeded with the necessary procedures to hand over the land at 35, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province to the Ba Ria - Vung Tau Land Development Center. However, due to some assets on the land not yet being dismantled, the handover has not been completed. As the land lease agreement with the People's Committee of Ba Ria - Vung Tau Province could not be extended, Service Contract No. 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT dated 30 December 2016 was not executed. On 8 March 2023, Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company and Petroleum Tank and Pipeline Construction Joint Stock Company signed a contract termination agreement for Service Contract No. 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT and a handover record for the used office premises at 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province. As a result, the Company recorded an increase in the original cost and accumulated depreciation of the returned asset amounting to VND 1,794,984,000. Additionally, the Company recognized an increase in other income of VND 1.5 billion from penalties and compensations, and an increase in other expenses of VND 7.82 billion, equal to the previously recognized other income from the disposal of the asset when Service Contract No. 21/2016/HĐDV-CNDD-BQLDA.ĐT was signed on 30 December 2016.

4. We have not obtained sufficient documentation related to the balances as of 31 December 2023 and 31 December 2024 for receivables amounting to VND 4.26 billion and VND 4.21 billion, respectively, and for payables amounting to VND 29.28 billion and VND 21.27 billion, respectively. We were unable to obtain sufficient audit evidence to assess the impact of these matters on the accompanying financial statements.

Explanation of the Company: As of the preparation date of the 2024 financial statements, the Company has relatively completed the confirmation of receivables and payables for the items: short-term trade receivables, other short-term receivables, short-term trade payables, and other short-term payables. However, as of the report issuance date, a small number of customers have not yet returned debt confirmation letters. The Company will continue to contact these customers to fully confirm these outstanding balances.

The above is the explanation provided by Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company to clarify certain matters in the Auditor's Report on the financial statements for the fiscal year ended 31 December 2024. We respectfully request the State Securities Commission of Vietnam and the Hanoi Stock Exchange to review and consider these matters.

Sincerely,

DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Lê Minh Hải

Recipients:
- As stated above;
- Filed at Administration, Finance & Accounting Department. (Inh. 4).

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

(đã được kiểm toán)

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	06 - 31
Bảng cân đối kế toán	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09
Thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 31

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500832971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26 tháng 11 năm 2009 và thay đổi lần thứ 07 ngày 08 tháng 12 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty tại số 35D, đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Ngô Bùi Ngọc	Chủ tịch
Bà Lê Thị Thu Huyền	Thành viên
Ông Trần Sỹ Huấn	Thành viên độc lập

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Lê Minh Hải	Giám đốc
Ông Phạm Mạnh Cường	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Hoành	Phó Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến ngày lập báo cáo tài chính này là Ông Lê Minh Hải - Giám đốc.

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Ngô Thị Thu Hoài	Trưởng ban
Bà Ngô Thị Trúc Vy	Thành viên
Ông Phan Văn Hùng	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;

- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Thay mặt Ban Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Lê Minh Hải
Giám đốc
Vũng Tàu, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Số: 260325.005/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí ("Công ty") được lập ngày 26 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu dài hạn Hợp tác Dự án chung cư Long Sơn Riverside số tiền là 12,89 tỷ VND (Thuyết minh 7) đã hoàn thành từ năm 2019.

Trong số dư Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty bao gồm giá trị dở dang của dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá trị là 32,99 tỷ VND (Thuyết minh số 09). Dự án này đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2019 nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án.

Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC - PT) theo Biên bản thanh lý hợp đồng số 21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT ngày 08/03/2023. Lô đất này đã bị thu hồi theo Quyết định số 3339/QĐ - UBND ngày 28/10/2022 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tuy nhiên, Công ty chưa bàn giao lại lô đất cho địa phương và vẫn ghi nhận vào Báo cáo tài chính đối với tài sản trên khu đất (nhà cửa, vật kiến trúc) theo giá trị ghi sổ tại ngày chuyển giao tài sản sang cho PVC - PT (ngày 30/12/2016) với nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế cùng là 1,79 tỷ VND.

Đồng thời, trong năm 2023 Công ty cũng đã ghi nhận khoản tiền phạt, bồi thường 1,57 tỷ VND vào chỉ tiêu Thu nhập khác (Thuyết minh số 24) và ghi nhận vào chỉ tiêu Chi phí khác số tiền 7,82 tỷ VND (là số tiền mà Công ty đã ghi nhận thu nhập khác về thanh lý tài sản khi ký hợp đồng chuyển nhượng năm 2016) (Thuyết minh số 25).

Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2024 của các khoản nợ phải thu với giá trị lần lượt là 4,26 tỷ VND và 4,21 tỷ VND; các khoản nợ phải trả với giá trị lần lượt là 29,28 tỷ VND và 21,27 tỷ VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán để có thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên tới Báo cáo tài chính kèm theo.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tại Thuyết minh số 29 của Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, Công ty đang trình bày đang trình bày một số vụ kiện đang trong quá trình thi hành án.

Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh:

- Tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2024 (mã số 421) là 178,05 tỷ VND, tương đương 59% vốn góp của chủ sở hữu (mã số 411),
- Nợ quá hạn chưa thanh toán là 45,88 tỷ VND; nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,11 tỷ VND;
- Công ty bị cưỡng chế thuế đến ngày 23 tháng 12 năm 2025.

Những sự kiện này cùng với các nội dung tại thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Các vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi việc từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán nêu trên của chúng tôi.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2023-002-1
Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Nguyễn Duy Quảng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3363-2025-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**300.454.540.059**	**313.752.073.997**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	**3**	**257.882.027**	**5.007.476.750**
111	1. Tiền		257.882.027	5.007.476.750
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**4**	**45.316.000.000**	**45.316.000.000**
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		45.316.000.000	45.316.000.000
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**85.484.166.110**	**96.778.965.180**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	125.682.089.591	135.437.205.402
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	2.117.086.965	2.238.956.556
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	29.265.158.497	31.024.057.496
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(71.580.168.943)	(71.921.254.274)
140	**IV. Hàng tồn kho**	**9**	**167.022.607.429**	**164.653.437.621**
141	1. Hàng tồn kho		167.304.092.859	164.934.923.051
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(281.485.430)	(281.485.430)
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**2.373.884.493**	**1.996.194.446**
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		2.373.884.493	1.996.194.446
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**14.870.098.709**	**16.037.686.005**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**12.897.200.000**	**12.897.200.000**
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	12.897.200.000	12.897.200.000
220	**II. Tài sản cố định**		**205.196.903**	**1.372.784.199**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	205.196.903	1.372.784.199
222	*- Nguyên giá*		*56.248.486.430*	*63.962.594.246*
223	*- Giá trị hao mòn luỹ kế*		*(56.043.289.527)*	*(62.589.810.047)*
250	**III. Đầu tư tài chính dài hạn**	**4**	**1.767.701.806**	**1.767.701.806**
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		2.940.000.000	2.940.000.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(1.172.298.194)	(1.172.298.194)
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**315.324.638.768**	**329.789.760.002**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**178.859.878.922**	**193.694.754.631**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**173.992.964.878**	**181.089.051.071**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	70.047.680.996	72.298.491.825
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12	18.874.297.405	19.406.792.209
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	44.993.258.416	39.217.706.725
314	4. Phải trả người lao động		-	286.327.819
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	21.873.132.369	23.386.723.586
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	18.201.747.698	26.285.960.913
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	-	200.000.000
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.847.994	7.047.994
330	**II. Nợ dài hạn**		**4.866.914.044**	**12.605.703.560**
342	1. Dự phòng phải trả dài hạn	17	4.866.914.044	12.605.703.560
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**136.464.759.846**	**136.095.005.371**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**18**	**136.464.759.846**	**136.095.005.371**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		300.000.000.000	300.000.000.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*300.000.000.000*	*300.000.000.000*
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		14.519.193.263	14.519.193.263
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(178.054.433.417)	(178.424.187.892)
421a	*- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*(178.424.187.892)*	*(159.082.769.042)*
421b	*- LNST chưa phân phối năm nay*		*369.754.475*	*(19.341.418.850)*
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**315.324.638.768**	**329.789.760.002**

Nguyễn Thị Nga	**Lê Ngọc Hoàng**	**Lê Minh Hải**
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Vũng Tàu, ngày 26 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
01	**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**19**	**4.608.022.401**	**30.385.543.195**
10	**2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**4.608.022.401**	**30.385.543.195**
11	**3. Giá vốn hàng bán**	**20**	**3.737.692.103**	**31.357.515.888**
20	**4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**870.330.298**	**(971.972.693)**
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.559.400.195	2.581.017.276
22	6. Chi phí tài chính	22	7.636.363	51.635.350
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		-	*41.357.539*
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	7.608.099.167	14.501.642.963
30	**8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**(5.186.005.037)**	**(12.944.233.730)**
31	9. Thu nhập khác	24	9.101.265.697	4.028.291.123
32	10. Chi phí khác	25	2.195.506.185	10.425.476.243
40	**11. Lợi nhuận khác**		**6.905.759.512**	**(6.397.185.120)**
50	**12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**1.719.754.475**	**(19.341.418.850)**
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26	1.350.000.000	-
60	**14. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**369.754.475**	**(19.341.418.850)**
70	**15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**27**	**12**	**(645)**

Nguyễn Thị Nga	**Lê Ngọc Hoàng**	**Lê Minh Hải**
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Vũng Tàu, ngày 26 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	***1. Lợi nhuận trước thuế***		***1.719.754.475***	***(19.341.418.850)***
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		598.762.781	2.154.401.356
03	- Các khoản dự phòng		(8.079.874.847)	6.177.022.169
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.101.530.361)	(3.136.471.822)
06	- Chi phí lãi vay		-	41.357.539
08	***3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động***		***(7.862.887.952)***	***(14.105.109.608)***
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		10.439.194.509	17.383.906.104
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(2.369.169.808)	(8.880.543.514)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(7.673.317.133)	12.395.053.142
14	- Tiền lãi vay đã trả		(53.953.131)	(12.160.533)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(497.536.232)	(5.197.485.714)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(4.200.000)	(38.650.000)
20	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh***		***(8.021.869.747)***	***1.545.009.877***
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
22	1. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		1.110.954.681	555.454.546
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		-	(45.316.000.000)
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.378.400.040	1.729.246.449
30	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư***		***3.489.354.721***	***(43.031.299.005)***
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
34	1. Tiền trả nợ gốc vay		(217.079.697)	(360.000.000)
40	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính***		***(217.079.697)***	***(360.000.000)***
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(4.749.594.723)**	**(41.846.289.128)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**5.007.476.750**	**46.853.765.878**
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**3**	**257.882.027**	**5.007.476.750**

Nguyễn Thị Nga	**Lê Ngọc Hoàng**	**Lê Minh Hải**
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Vũng Tàu, ngày 26 tháng 03 năm 2025

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2024

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500832971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26 tháng 11 năm 2009 và thay đổi lần thứ 07 ngày 08 tháng 12 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại số 35D, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vốn điều lệ của Công ty là: 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng chẵn) tương đương 30.000.000 cổ phần, mệnh giá 1 cổ phần là 10.000 VND.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là: 20 người (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là: 24 người).

Lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng công trình.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là:
- Xây dựng và công nghiệp dân dụng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Cho thuê tài sản.

Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính

Doanh thu trong năm 2024 của Công ty chủ yếu đến từ doanh thu dịch vụ, cho thuê tài sản trong khi đó hoạt động xây dựng rất ít, chỉ bao gồm quyết toán thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành đợt 2 của hạng mục sân đường, hệ thống cấp nước - hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ khu E - Giai đoạn 2 - theo Hợp đồng số 101/HĐXD/PVC-PVC-IC ngày 31/5/2013 và các phụ lục bổ sung của dự án xây dựng công trình Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh giá trị là 930,6 triệu VND do dự án thi công xây lắp giai đoạn kết thúc nên dẫn đến doanh thu từ hợp đồng xây dựng giảm mạnh so với năm trước.

Áp dụng giả định hoạt động liên tục

Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2024 là 178,05 tỷ VND, tương ứng 59% vốn góp của chủ sở hữu; Nợ phải thu khách hàng 125,68 tỷ VND (xem thuyết minh số 5), lớn gấp 27,3 lần doanh thu thuần năm nay; Nợ quá hạn chưa thanh toán là 45,88 tỷ VND (xem thuyết minh số 11 và 15); nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 40,11 tỷ VND (xem thuyết minh số 13); nợ phải trả lớn gấp 1,31 lần vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Tuy nhiên, Công ty vẫn đang trong quá trình thực hiện một số hợp đồng lớn, đặc biệt tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 với tổng thầu EPC là Tổng Công ty và các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho thuê mặt bằng kiot, máy móc thiết bị. Mặt khác, Công ty cũng đang tích cực triển khai các biện pháp thu hồi công nợ cũng như đàm phán để gia hạn các khoản nợ phải trả đến hạn.

Với các giải pháp đang triển khai, Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có nguồn tiền để thanh toán các nợ đến hạn trong ít nhất 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Do đó, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

2 CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

2.2 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3 Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính bao gồm:

- Dự phòng phải thu khó đòi;
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho;
- Ước tính phân bổ chi phí trả trước;
- Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định;
- Phân loại và dự phòng các khoản đầu tư tài chính;
- Ước tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Giám đốc Công ty đánh giá là hợp lý.

2.4 Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

2.5 Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác bao gồm: các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Giá trị ghi sổ ban đầu của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, giá trị của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư được lập vào thời điểm cuối năm cụ thể như sau:

- Đối với khoản đầu tư nắm giữ lâu dài (không phân loại là chứng khoán kinh doanh) và không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư: khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo thì việc lập dự phòng căn cứ vào báo cáo tài chính tại thời điểm trích lập dự phòng của bên được đầu tư.
- Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn: căn cứ khả năng thu hồi để lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định của pháp luật.

2.6 Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại là ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

2.7 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang cuối năm: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được tập hợp theo từng công trình chưa hoàn thành hoặc chưa ghi nhận doanh thu, tương ứng với khối lượng công việc còn dở dang cuối năm.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm căn cứ theo số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.8 Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn luỹ kế và giá trị còn lại.

Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Nếu phát sinh các khoản chi phí sau ghi nhận ban đầu làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Các chi phí khác phát sinh sau khi tài sản cố định đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 12 năm
- Máy móc, thiết bị	03 - 15 năm
- Phương tiện vận tải	04 - 15 năm
- Thiết bị văn phòng	03 - 05 năm

2.9 Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)

Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) là thỏa thuận bằng hợp đồng của hai hoặc nhiều bên để cùng thực hiện hoạt động kinh tế nhưng không hình thành pháp nhân độc lập. Hoạt động này có thể được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn theo thỏa thuận liên doanh hoặc kiểm soát bởi một trong số các bên tham gia.

Trường hợp đưa tiền, tài sản đi đóng góp cho hoạt động hợp tác kinh doanh (BCC) được kế toán là nợ phải thu. Trong quá trình thực hiện hoạt động BCC, tùy theo từng trường hợp kế toán tiếp tục thực hiện đối với các hình thức cụ thể như sau:

Đối với BCC theo hình thức tài sản đồng kiểm soát

Các bên tham gia liên doanh cùng mở sổ kế toán chi tiết trên cùng hệ thống sổ kế toán của mình để ghi chép và phản ánh trong báo cáo tài chính của mình những nội dung sau đây:

- Phần vốn góp vào tài sản đồng kiểm soát, được phân loại theo tính chất của tài sản;
- Các khoản nợ phải trả phát sinh của mỗi bên tham gia góp vốn liên doanh;
- Phần nợ phải trả phát sinh chung phải gánh chịu cùng với các bên tham gia góp vốn liên doanh khác từ hoạt động của liên doanh;
- Các khoản thu nhập từ việc bán hoặc sử dụng phần sản phẩm được chia từ liên doanh cùng với phần chi phí phát sinh được phân chia từ hoạt động của liên doanh;
- Các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc góp vốn liên doanh.

Đối với tài sản cố định, bất động sản đầu tư khi mang đi góp vốn vào BCC và không chuyển quyền sở hữu từ bên góp vốn thành sở hữu chung của các bên thì bên nhận tài sản theo dõi như tài sản nhận giữ hộ, không hạch toán tăng tài sản và nguồn vốn kinh doanh; Bên góp tài sản không ghi giảm tài sản trên sổ kế toán mà chỉ theo dõi chi tiết địa điểm, vị trí, nơi đặt tài sản.

Đối với tài sản cố định, bất động sản đầu tư mang đi góp vốn có sự chuyển quyền sở hữu từ bên góp vốn thành quyền sở hữu chung, trong quá trình đang xây dựng tài sản đồng kiểm soát, bên mang tài sản đi góp phải ghi giảm tài sản trên sổ kế toán và ghi nhận giá trị tài sản vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Sau khi tài sản đồng kiểm soát hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng, căn cứ vào giá trị tài sản được chia, các bên ghi nhận tăng tài sản của mình phù hợp với mục đích sử dụng. Phần chênh lệch giữa giá trị hợp lý của tài sản được chia so với chi phí đầu tư xây dựng đã bỏ ra được ghi nhận là thu nhập khác (nếu lãi) hoặc chi phí khác (nếu lỗ).

Khi tài sản đồng kiểm soát đi vào hoạt động, BCC chuyển sang hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát, mỗi bên tham gia liên doanh được nhận sản phẩm hoặc doanh thu từ việc sử dụng và khai thác tài sản đồng kiểm soát và chịu một phần chi phí phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

2.10 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày báo cáo.

2.11 Vay

Các khoản vay được theo dõi theo từng đối tượng cho vay, từng khế ước vay nợ và kỳ hạn phải trả của các khoản vay.

2.12 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Ngoài ra, đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

2.13 Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả và các khoản phải trả khác như: chi phí trích trước giá vốn công trình tạm tính, trích trước tiền chậm nộp thuế... được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của năm báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

2.14 Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả chỉ được ghi nhận khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra;
- Sự giảm sút về những lợi ích kinh tế có thể xảy ra dẫn đến việc yêu cầu phải thanh toán nghĩa vụ nợ;
- Đưa ra được một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

Giá trị được ghi nhận của một khoản dự phòng phải trả là giá trị được ước tính hợp lý nhất về khoản tiền sẽ phải chi để thanh toán nghĩa vụ nợ hiện tại tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chỉ những khoản chi phí liên quan đến khoản dự phòng phải trả đã lập ban đầu mới được bù đắp bằng khoản dự phòng phải trả đó.

Dự phòng bảo hành công trình được trích lập từ 02% đến 03% giá trị công trình dựa trên đặc điểm của từng công trình và đánh giá của Ban Giám đốc về thời gian và chi phí bảo hành thực tế.

Dự phòng phải trả được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của năm tài chính. Khoản chênh lệch giữa số dự phòng phải trả đã lập ở năm tài chính trước chưa sử dụng hết lớn hơn số dự phòng phải trả lập ở năm báo cáo được hoàn nhập ghi giảm chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm, trừ khoản chênh lệch lớn hơn của khoản dự phòng phải trả về bảo hành công trình xây lắp được hoàn nhập vào thu nhập khác trong năm tài chính.

2.15 Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

2.16 Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ

thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu bán hàng

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

Doanh thu cung cấp dịch vụ

- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;

Doanh thu hợp đồng xây dựng

Doanh thu, chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong năm phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.17 Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng. Các trường hợp hao hụt vật tư hàng hóa vượt định mức, chi phí vượt định mức bình thường, chi phí nhân công và chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, hàng tồn kho bị mất mát sau khi đã trừ đi phần trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan... được ghi nhận đầy đủ và kịp thời vào giá vốn hàng bán trong năm kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

Giá vốn hoạt động xây lắp trong năm được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận.

2.18 Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí đi vay vốn;
- Dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác,...

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.19 Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế TNDN hiện hành và Chi phí thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

Thuế suất thuế TNDN năm hiện hành

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN.

2.20 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

2.21 Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính, Công ty chú ý tới bản chất của mối quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.22 Thông tin bộ phận

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là hoạt động cho thuê và xây lắp, chủ yếu diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam. Do vậy, Công ty không lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

3 TIỀN

	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
Tiền mặt	36.854.751	77.769.833
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	221.027.276	4.929.706.917
	257.882.027	**5.007.476.750**

4 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Tiền gửi có kỳ hạn (i)	45.316.000.000	-	45.316.000.000	-
	45.316.000.000	**-**	**45.316.000.000**	**-**

(i) Tại ngày 31/12/2024, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng với giá trị 45.316.000.000 VND được gửi tại Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương - Chi nhánh Vũng Tàu (nay là Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại) – nay đã được chuyển giao cho Ngân hàng TMCP Quân Đội với lãi suất 4,12%/năm. Công ty không thể sử dụng được số tiền nêu trên với nguyên nhân "Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương (nay là Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại) đang trong thời gian bị kiểm soát đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam".

b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty CP Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam	50.000.000	-	50.000.000	-
Công ty CP Đóng mới và Sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch	2.890.000.000	(1.172.298.194)	2.890.000.000	(1.172.298.194)
	2.940.000.000	**(1.172.298.194)**	**2.940.000.000**	**(1.172.298.194)**

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính này do chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Thông tin chi tiết về các đơn vị nhận đầu tư tại ngày 31/12/2024 như sau:

Tên công ty nhận đầu tư	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
Đầu tư vào đơn vị khác				
Công ty CP Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam	Tiền Giang	0,003%	0,003%	Sản xuất công nghiệp
Công ty CP Đóng mới và Sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch	Đồng Nai	1%	1%	Đóng tàu và cấu kiện nổi

5 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Bên liên quan	***80.502.864.193***	***(28.235.959.033)***	***82.705.862.542***	***(28.235.959.033)***
Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	71.488.482	(71.488.482)	71.488.482	(71.488.482)
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	49.792.947.309	-	52.437.220.055	-
Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	26.096.125.925	(26.096.125.925)	26.096.125.925	(26.096.125.925)
Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	2.473.957.851	-	2.032.683.454	-
Công ty CP Thiết bị Nội Ngoại thất Dầu khí	2.068.344.626	(2.068.344.626)	2.068.344.626	(2.068.344.626)
Bên khác	***45.179.225.398***	***(32.688.369.575)***	***52.731.342.860***	***(33.029.454.906)***
Công ty CP Thái Sơn E&C	21.759.494.013	(21.759.494.013)	21.759.494.013	(21.759.494.013)
Công ty CP Đầu tư Huy Thanh	9.700.000.000	-	9.700.000.000	-
Các khách hàng khác	13.719.731.385	(10.928.875.562)	21.271.848.847	(11.269.960.893)
	125.682.089.591	**(60.924.328.608)**	**135.437.205.402**	**(61.265.413.939)**

6 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH MTV Hiếu Liêm	675.218.967	(675.218.967)	675.218.967	(675.218.967)
Công ty TNHH Thiết kế Kiến trúc xanh	260.000.000	-	260.000.000	-
Công ty TNHH Thảo Truyền	250.000.000	(250.000.000)	250.000.000	(250.000.000)
Các đối tượng khác	931.867.998	(478.185.998)	1.053.737.589	(478.185.998)
	2.117.086.965	**(1.403.404.965)**	**2.238.956.556**	**(1.403.404.965)**

7 PHẢI THU KHÁC

		31/12/2024		01/01/2024	
		Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
		VND	VND	VND	VND
a)	**Ngắn hạn**				
	Phải thu về lãi tiền gửi	32.770.982	-	851.770.827	-
	Phải thu về tạm ứng	1.554.442.235	(868.569.802)	1.449.813.642	(868.569.802)
	Công ty CP Điều dưỡng Du lịch Vũng	3.268.873.511	(3.268.873.511)	3.268.873.511	(3.268.873.511)
	Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	379.178.000	-	1.282.372.955	-
	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	1.183.629.345	-	1.172.545.203	-
	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (i)	21.447.520.000	(3.716.247.633)	21.447.520.000	(3.716.247.633)
	Các khoản khác	1.398.744.424	(1.398.744.424)	1.551.161.358	(1.398.744.424)
		29.265.158.497	**(9.252.435.370)**	**31.024.057.496**	**(9.252.435.370)**
b)	**Dài hạn**				
	Hợp tác: Dự án chung cư Long Sơn Riverside (ii)	12.897.200.000	-	12.897.200.000	-
		12.897.200.000	**-**	**12.897.200.000**	**-**
c)	**Trong đó: Bên liên quan**				
	Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	379.178.000	-	1.282.372.955	-
	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	1.183.629.345	-	1.172.545.203	-
	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	21.447.520.000	(3.716.247.633)	21.447.520.000	(3.716.247.633)
		23.010.327.345	**(3.716.247.633)**	**23.902.438.158**	**(3.716.247.633)**

(i) Khoản phải thu khác của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (gọi tắt là PVC-SG) số tiền là 21.447.520.000 VND theo Biên bản đàm phán phụ lục hợp đồng số 17 ngày 26 tháng 06 năm 2023 giữa Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là PetroCons) và Công ty về việc thương thảo, đàm phám điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Hợp đồng chìa khóa trao tay Thuộc dự án Đầu tư Xây dựng Công trình "Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh" số 101/HĐXD/PVC-PVC IC/2013 ngày 30/05/2013. Theo đó, khoản tiền tạm ứng phải thu của PVC-SG tương ứng với số

tiền nêu trên sẽ được Công ty tiếp nhận lại từ PetroCons. Đồng thời, Công ty sẽ có trách nhiệm quyết toán giá trị khối lượng mà PVC-SG đã thực hiện tại dự án này số tiền 17.731.272.367 VND (thuyết minh số 14) trên cơ sở Biên bản chuyển giao công nợ số 1240/BB-VDKVN ngày 22/05/2013 giữa Viện Dầu khí Việt Nam, PetroCons và PVC-SG. Tại ngày 31/12/2024, Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi của PVC-SG với số tiền 3.716.247.633 VND tương ứng với phần chênh lệch phải thu và phải trả phần quyết toán giá trị khối lượng mà PVC-SG đã thực hiện tại dự án này.

(ii) Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 20/2010/BCC/KT-PIVLS-PETROLAND-PVFC LAND ngày 08/06/2010:

- Các bên tham gia, tỷ lệ, hình thức, tiến độ góp vốn: Công ty CP Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn (IDICO Long Sơn); Công ty CP Xây dựng Thương mại dịch vụ Khang Thông (Khang Thông); Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) tỷ lệ góp vốn lần lượt là 85%, 5% và 10%.
- Mục đích hợp tác kinh doanh: Hợp tác kinh doanh tài sản đồng kiểm soát là dự án "Chung cư Long Sơn Riverside" tại số 1351 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.
- Nội dung hợp tác: kinh doanh phần diện tích căn hộ chung cư, trung tâm thương mại cùng các giá trị tài sản khác hình thành trong quá trình đầu tư, khai thác, kinh doanh dự án.
- Phương án phân chia kết quả kinh doanh: Các bên tham gia được hưởng lợi nhuận, gánh chịu rủi ro lỗ hoặc các khoản rủi ro kinh doanh trên cơ sở kết quả kinh doanh của Nhà điều hành (IDICO Long Sơn) và theo tỷ lệ góp vốn.
- Tại ngày 31/12/2024: dự án đã hoàn thành thi công, mở bán và kinh doanh với phần căn hộ, diện tích sàn trung tâm thương mại. Đến thời điểm hiện tại, Do dự án đang vướng thủ tục pháp lý về chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở lâu dài nên Công ty chưa nhận kết quả phân chia kinh doanh từ Hợp đồng này.

8 NỢ XẤU

Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:

		31/12/2024		01/01/2024	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
		VND	VND	VND	VND
a)	**Phải thu của khách hàng**	**60.924.328.608**	**-**	**61.265.413.939**	**-**
	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	26.096.125.925	-	26.096.125.925	-
	Công ty CP Phát triển Đầu tư Thái Sơn	21.759.494.013	-	21.759.494.013	-
	Các đối tượng khác	13.068.708.670	-	13.409.794.001	-
b)	**Trả trước cho người bán**	**1.403.404.965**	**-**	**1.403.404.965**	**-**
	Công ty TNHH MTV Hiếu Liêm	675.218.967	-	675.218.967	-
	Công ty TNHH Thảo Truyền	250.000.000	-	250.000.000	-
	Công ty TNHH cơ khí -TM Thái Long	160.650.000	-	160.650.000	-
	Các đối tượng khác	317.535.998	-	317.535.998	-
c)	**Phải thu khác**	**9.252.435.370**	**-**	**9.252.435.370**	**-**
	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	3.716.247.633	-	3.716.247.633	-
	Công ty CP Điều dưỡng Du lịch Vũng Tàu	3.268.873.511	-	3.268.873.511	-
	Các đối tượng khác	2.267.314.226	-	2.267.314.226	-
		71.580.168.943	**-**	**71.921.254.274**	**-**

9 HÀNG TỒN KHO

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	281.485.430	(281.485.430)	281.485.430	(281.485.430)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (i)	167.022.607.429	-	164.653.437.621	-
	167.304.092.859	**(281.485.430)**	**164.934.923.051**	**(281.485.430)**

(i) Chi tiết chi phí sản xuất kinh doanh dở dang:

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Công trình chung cư số 33A, Đường 30/4 (1)	32.986.594.500	32.986.594.500
Công trình thi công 1 số hạng mục Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1 (2)	40.802.565.226	40.700.068.314
Công trình thi công 1 số hạng mục Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 (3)	91.342.828.483	89.000.060.160
Công trình Viện dầu khí - giai đoạn 2	1.890.619.220	1.966.714.647
	167.022.607.429	**164.653.437.621**

(1) Đây là phần chi phí dở dang còn lại của hạng mục công trình thuộc dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2018 tuy nhiên chưa được phê duyệt quyết toán.

(2) Công trình thi công 1 số hạng mục Nhà máy nhiệt điện sông Hậu 1 do Công ty thực hiện thi công xây dựng các hạng mục thuộc nhà máy chính, bãi thải xỉ, hệ thống cảng và một phần kho than từ trục 01 đến 14 nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu. Tuy nhiên do thực hiện theo dạng hợp đồng EPC, ký với công ty mẹ là PETROCONs nên chưa thống nhất được đơn giá và tới thời điểm hiện tại chưa được quyết toán.

(3) Công ty đang trong quá trình thực hiện thi công xây dựng các hạng mục khu nhà máy chính Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 theo hợp đồng số 26/8/2014-21/2014/HĐKT/PVC-PVCIC ngày 26/08/2014.

10 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	**Cộng**
	VND	VND	VND	VND	**VND**
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	18.094.843.621	39.006.289.346	6.245.428.000	616.033.279	63.962.594.246
- Thanh lý, nhượng bán	-	(7.368.357.816)	-	(345.750.000)	(7.714.107.816)
Số dư cuối năm	**18.094.843.621**	**31.637.931.530**	**6.245.428.000**	**270.283.279**	**56.248.486.430**
Giá trị hao mòn luỹ kế					
Số dư đầu năm	18.094.843.621	37.766.845.317	6.112.087.830	616.033.279	62.589.810.047
- Khấu hao trong năm	-	465.422.611	133.340.170	-	598.762.781
- Thanh lý, nhượng bán	-	(6.799.533.301)	-	(345.750.000)	(7.145.283.301)
Số dư cuối năm	**18.094.843.621**	**31.432.734.627**	**6.245.428.000**	**270.283.279**	**56.043.289.527**
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	-	1.239.444.029	133.340.170	-	1.372.784.199
Tại ngày cuối năm	**-**	**205.196.903**	**-**	**-**	**205.196.903**

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 52.425.349.744 VND (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 42.828.821.422 VND).

11 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Bên liên quan	***20.174.090.758***	***20.174.090.758***	***21.280.012.426***	***21.280.012.426***
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	2.793.084.781	2.793.084.781	3.133.722.211	3.133.722.211
Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	259.778.108	259.778.108	259.778.108	259.778.108
Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Thanh Hoá	6.273.343.285	6.273.343.285	7.038.627.523	7.038.627.523
Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí	2.775.388.658	2.775.388.658	2.775.388.658	2.775.388.658
Công ty CP Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An	2.106.049.522	2.106.049.522	2.106.049.522	2.106.049.522
Chi nhánh Phía Bắc - Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5.719.125.171	5.719.125.171	5.719.125.171	5.719.125.171
Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí	247.321.233	247.321.233	247.321.233	247.321.233
Bên khác	***49.873.590.238***	***49.873.590.238***	***51.018.479.399***	***51.018.479.399***
Công ty CP Bê tông Thành Nam	6.650.312.248	6.650.312.248	6.650.312.248	6.650.312.248
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hoàng Đạt	4.230.393.762	4.230.393.762	4.400.393.762	4.400.393.762
Các người bán khác	38.992.884.228	38.992.884.228	39.967.773.389	39.967.773.389
	70.047.680.996	**70.047.680.996**	**72.298.491.825**	**72.298.491.825**
Số nợ quá hạn chưa thanh toán				
Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa	6.273.343.285	6.273.343.285	7.038.627.523	7.038.627.523
Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí	2.775.388.658	2.775.388.658	2.995.658.601	2.995.658.601
Công ty CP Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An	2.106.049.522	2.106.049.522	2.454.156.954	2.454.156.954
Chi nhánh Phía Bắc - Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5.719.125.171	5.719.125.171	5.719.125.171	5.719.125.171
Công ty CP Bê tông Thành Nam	6.650.312.248	6.650.312.248	6.650.312.248	6.650.312.248
Các người bán khác	19.004.466.695	19.004.466.695	12.171.751.062	12.171.751.062
	42.528.685.579	**42.528.685.579**	**37.029.631.559**	**37.029.631.559**

12 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Bên liên quan	***18.458.040.405***	***18.458.040.405***
Ban Quản lý Dự án Trường Đại học Dầu khí Việt Nam(i)	17.612.939.300	17.612.939.300
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	845.101.105	845.101.105
Bên khác	***416.257.000***	***948.751.804***
Công ty CP Bê Tông CMAX	-	300.000.000
Các đối tượng khác	416.257.000	648.751.804
	18.874.297.405	**19.406.792.209**
Số nợ quá hạn chưa thanh toán		
Ban Quản lý Dự án Trường Đại học Dầu khí Việt Nam(i)	17.612.939.300	17.612.939.300
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	845.101.105	845.101.105
	18.458.040.405	**18.458.040.405**

(i) Khoản người mua ứng trước của Ban quản lý dự án Trường Đại học Dầu khí Việt Nam là phần tiền ứng trước theo hợp đồng số 39/2014/HĐ-DADH ngày 29 tháng 12 năm 2014 với nội dung thi công dự án Văn phòng và phòng học, nhà công vụ cho giáo viên và Ký túc xá cho sinh viên - Trường cao đẳng nghề Dầu khí.

13 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số phải nộp đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải nộp cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	2.885.204.312	429.239.761	418.837.995	2.895.606.078
Thuế thu nhập doanh nghiệp	497.536.232	1.350.000.000	497.536.232	1.350.000.000
Thuế thu nhập cá nhân	289.577.474	85.880.713	84.501.576	290.956.611
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	12.417.521.962	3.525.752.525	313.384.383	15.629.890.104
Thuế bảo vệ môi trường và các loại thuế khác	23.127.866.745	4.580.578.878	2.881.640.000	24.826.805.623
	39.217.706.725	**9.971.451.877**	**4.195.900.186**	**44.993.258.416**

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Tại thời điểm 31/12/2024, số tiền thuế và các khoản phải nộp khác đã quá thời hạn nộp là: 40.107.966.918 VND và Công ty đang bị cưỡng chế thuế theo Quyết định số 24406/QĐ-CTBRV ngày 23/12/2024 của Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

14 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Trích trước tiền chậm nộp thuế	-	2.405.554.853
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn công trình Viện Dầu khí giai đoạn 1	21.509.496.006	20.183.555.097
Chi phí phải trả khác	363.636.363	797.613.636
	21.873.132.369	**23.386.723.586**
Trong đó: Bên liên quan		
Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (i)	17.731.272.367	17.731.272.367
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3.361.373.639	2.452.282.730
	21.092.646.006	**20.183.555.097**

(i) Đây là khoản chi phí trích trước tạm tính giá vốn công trình "Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện Dầu khí Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh" (chi tiết tại thuyết minh số 07).

15 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	455.911.215	403.986.275
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	44.286.402	-
Chi phí lãi vay	1.246.252.165	1.790.497.709
Vay cá nhân	-	17.079.697
Phí bảo trì chung cư 33A (i)	9.671.814.075	10.727.767.930
Các khoản khác	6.783.483.841	13.346.629.302
	18.201.747.698	**26.285.960.913**
Số nợ quá hạn chưa thanh toán		
- Chi phí lãi vay	1.246.252.165	1.807.577.406
- Các khoản khác	2.108.341.139	2.108.341.139
	3.354.593.304	**3.915.918.545**

(i) Đây là Kinh phí bảo trì toà nhà tại số 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phải bàn giao trả cho Ban quản trị nhà chung cư PVC-IC Diamond. Số dư giảm trong năm do Công ty thực hiện bù trừ giữa công nợ phải thu tiền giữ xe ô tô với công nợ phải trả tiền phí bảo trì chung cư. Hiện tại, Công ty đang bàn giao hồ sơ sửa chữa và giá trị khối lượng đã bảo trì để hoàn trả lại tiền quỹ này.

16 VAY NGẮN HẠN

Khoản vay ngắn hạn với Bà Lê Thị Tố Nga có lãi suất là 9,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng nhằm mục đích bổ sung vốn sản xuất kinh doanh có số dư tại ngày 01/01/2024 là 200 triệu VND và đã tất toán hoàn toàn trong năm.

17 DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ DÀI HẠN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Dự phòng bảo hành công trình Toà nhà 33A, Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu	4.866.914.044	12.605.703.560
	4.866.914.044	**12.605.703.560**

18 VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	**VND**
Số dư đầu năm trước	**300.000.000.000**	**14.519.193.263**	**(159.082.769.042)**	**155.436.424.221**
Lỗ trong năm trước	-	-	(19.341.418.850)	(19.341.418.850)
Số dư cuối năm trước	**300.000.000.000**	**14.519.193.263**	**(178.424.187.892)**	**136.095.005.371**
Số dư đầu năm nay	**300.000.000.000**	**14.519.193.263**	**(178.424.187.892)**	**136.095.005.371**
Lãi trong năm nay	-	-	369.754.475	369.754.475
Số dư cuối năm nay	**300.000.000.000**	**14.519.193.263**	**(178.054.433.417)**	**136.464.759.846**

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2024	Tỷ lệ	01/01/2024	Tỷ lệ
	VND		VND	
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	153.000.000.000	51%	153.000.000.000	51%
Các cổ đông khác	147.000.000.000	49%	147.000.000.000	49%
	300.000.000.000	**100%**	**300.000.000.000**	**100%**

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	300.000.000.000	300.000.000.000
- Vốn góp cuối năm	300.000.000.000	300.000.000.000

d) Cổ phiếu

	31/12/2024	01/01/2024
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	30.000.000	30.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	30.000.000	30.000.000
- *Cổ phiếu phổ thông*	*30.000.000*	*30.000.000*
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	30.000.000	30.000.000
- *Cổ phiếu phổ thông*	*30.000.000*	*30.000.000*

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/ Cổ phiếu

e) Các quỹ của công ty

	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
Quỹ đầu tư phát triển	14.519.193.263	14.519.193.263
	14.519.193.263	**14.519.193.263**

19 TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.193.171.950	5.479.176.766
Doanh thu hợp đồng xây dựng	1.414.850.451	24.906.366.429
	4.608.022.401	**30.385.543.195**
Trong đó: Doanh thu đối với các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	930.646.327	24.906.366.429

20 GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	583.974.946	3.197.090.057
Giá vốn hợp đồng xây dựng	3.153.717.157	27.878.940.401
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	281.485.430
	3.737.692.103	**31.357.515.888**
Trong đó: Mua hàng từ các bên liên quan Tổng giá trị mua vào: (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	903.845.978	15.325.018.452

21 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1.559.400.195	2.581.017.276
	1.559.400.195	**2.581.017.276**

22 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi tiền vay	-	41.357.539
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	7.636.363	-
Dự phòng tổn thất đầu tư	-	10.277.811
	7.636.363	**51.635.350**

23 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nhân công	3.274.296.445	3.411.069.294
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	43.017.267	76.439.356
Chi phí khấu hao tài sản cố định	-	672.715.167
Thuế, phí và lệ phí	2.945.051.066	3.006.902.364
Chi phí/Hoàn nhập dự phòng	(341.085.331)	5.916.801.952
Chi phí dịch vụ mua ngoài	654.755.751	529.090.153
Chi phí khác bằng tiền	1.032.063.969	888.624.677
	7.608.099.167	**14.501.642.963**

24 THU NHẬP KHÁC

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	542.130.166	555.454.546
Thanh lý hợp đồng chuyển giao tài sản (i)	-	1.570.796.909
Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình	6.750.000.000	-
Thu nhập khác	1.809.135.531	1.902.039.668
	9.101.265.697	**4.028.291.123**
Trong đó: Thu nhập khác từ bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	-	1.570.796.909

(i) Đây là khoản tiền chậm nộp tiền thuê đất tại văn phòng làm việc địa chỉ 35K Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu của Công ty với Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC).

25 CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tiền chậm nộp thuế, bảo hiểm xã hội	2.176.318.752	1.993.220.128
Chi phí thanh lý hợp đồng chuyển giao tài sản (i)	-	7.818.181.818
Các khoản khác	19.187.433	614.074.297
	2.195.506.185	**10.425.476.243**
Trong đó: Chi phí khác mua từ các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	-	8.665.846.966

(i) Đây là khoản thu nhập và chi phí liên quan đến việc thanh lý hợp đồng chuyển nhượng lô đất tại địa chỉ 35D Đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu với Công ty với Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT). Số tiền này được xác định bằng giá trị mà Công ty đã ghi nhận vào thu nhập khác năm 2016 khi chuyển nhượng các tài sản này.

26 CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	(5.030.245.525)	(19.341.418.850)
Các khoản điều chỉnh tăng	2.195.506.185	1.993.220.128
- *Chi phí không được trừ*	*2.195.506.185*	*1.993.220.128*
Thu nhập chịu thuế TNDN	(2.834.739.340)	(17.348.198.722)
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	**-**	**-**
Thuế TNDN phải nộp đầu năm	497.536.232	5.695.021.946
Thuế TNDN đã nộp trong năm	(497.536.232)	(5.197.485.714)
Thuế TNDN phải nộp cuối năm từ HĐKD chính	**-**	**497.536.232**
Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh bất động sản		
Tổng lợi nhuận kế toán từ HĐKD bất động sản	6.750.000.000	-
Thu nhập chịu thuế TNDN	6.750.000.000	-
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	**1.350.000.000**	**-**
Thuế TNDN phải nộp đầu năm của HĐKD bất động sản	-	-
Thuế TNDN đã nộp trong năm của HĐKD bất động sản	-	-
Thuế TNDN phải nộp cuối năm của HĐKD bất động sản	**1.350.000.000**	**-**
Tổng thuế TNDN phải nộp cuối năm	**1.350.000.000**	**497.536.232**

27 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	369.754.475	(19.341.418.850)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	369.754.475	(19.341.418.850)
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	30.000.000	30.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**12**	**(645)**

Công ty chưa có dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành trên Lợi nhuận sau thuế tại các thời điểm lập báo cáo tài chính.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty không có các cổ phiếu có tiềm năng suy giảm lãi trên cổ phiếu.

28 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	174.723.803	5.292.915.062
Chi phí nhân công	4.392.597.264	4.976.426.001
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	53.867.267	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	598.762.781	2.154.401.356
Thuế, phí và lệ phí	2.945.051.066	3.006.902.364
Chi phí dự phòng	(341.085.331)	5.916.801.952
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.577.166.419	31.660.061.691
Chi phí khác bằng tiền	1.313.877.809	1.450.708.509
	13.714.961.078	**54.458.216.935**

29 CÁC VỤ KIỆN

Tại ngày lập báo cáo tài chính này, Công ty đang có một số vụ kiện có liên quan đến các khoản phải thu, phải trả về các khoản chậm nộp thuế, lãi phạt chậm nộp tương ứng với doanh thu đã ghi nhận nhưng chưa xuất hoá đơn. Kết quả của các vụ kiện này như sau:

- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng thi công với Công ty CP Thái Sơn E&C đã có quyết định bản án số 42/2023/KDTM ngày 25/04/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1 thành phố Hồ Chí Minh công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Công ty CP Thái Sơn E&C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty số tiền là 36,52 tỷ VND trong đó nợ gốc là 21,75 tỷ VND và nợ lãi là 14,76 tỷ VND. Đến thời điểm hiện tại Công ty CP Thái Sơn E&C vẫn chưa thi hành án.
- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng công trình phải thu của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn đã có quyết định bản án sơ thẩm số 36/2022/QĐ-SCBS ngày 24/10/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3 thành phố Hồ Chí Minh: chấp nhận tòa bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Công ty buộc Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn phải trả cho Công ty tổng số tiền là 46,8 tỷ VND trong đó nợ gốc là 26,09 tỷ VND; số tiền nợ lãi là 20,78 tỷ VND. Đến thời điểm hiện tại Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn vẫn chưa thi hành án.
- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng kinh tế số 41-CĐ/2014/HĐKT-CNDD về việc cung cấp thiết bị máy phát điện cho Trung tâm dự án phân tích thí nghiệm và văn phòng Viện dầu khí với Công ty CP Cokyvina đã có quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1166/QĐ-CCTHADS ngày 13/02/2020: Công ty có trách nhiệm thanh toán số tiền 2,23 tỷ VND. Công ty đã thanh toán dần hằng năm đối với kết quả của vụ kiện này.

- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng thi công với Công ty CP Eurowindow đã có quyết định thi hành án theo yêu cầu số 988/QĐ-CCTHADS ngày 03/01/2020 của Chi cục thi hành dân sự thành phố Vũng Tàu. Công ty có trách nhiệm thanh toán cho Công ty CP Eurowindow số tiền là 1,4 tỷ VND. Công ty đã thanh toán dần hằng năm đối với kết quả của vụ kiện này.
- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng thi công với Công ty CP Vật liệu xây dựng Thế giới nhà đã có quyết định thi hành án theo yêu cầu số 908/QĐ-CCTHADS ngày 20/07/2020 của Chi cục thi hành dân sự thành phố Vũng Tàu. Công ty có trách nhiệm thanh toán cho Công ty CP Vật liệu xây dựng Thế giới nhà số tiền là 1,57 tỷ VND. Công ty đã thanh toán dần hằng năm đối với kết quả của vụ kiện này.
- Đối với vụ kiện tranh chấp hợp đồng thi công với Công ty CP Xây lắp dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) đã có quyết định thi hành án theo yêu cầu số 644/QĐ-CCTHADS ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành dân sự thành phố Vũng Tàu. Công ty có trách nhiệm thanh toán cho PVC-TH số tiền nợ gốc là 8,6 tỷ VND và nợ lãi là 1,7 tỷ VND. Đến thời điểm 31/12/2024, Công ty chưa ghi nhận khoản nợ lãi nêu trên.

30 NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên báo cáo tài chính này.

31 NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty Cảng dịch vụ dầu khí	Cùng tập đoàn
Công ty CP Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí	Cùng tập đoàn
Chi nhánh Phía Bắc - Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Cùng tập đoàn
Công ty CP Thiết bị Nội Ngoại thất Dầu khí	Cùng tập đoàn
Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	Cùng tập đoàn
Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Thanh Hoá	Cùng tập đoàn
Công ty CP Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An	Cùng tập đoàn
Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí	Cùng tập đoàn
Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Cùng tập đoàn
Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	Cùng tập đoàn
Ban Quản lý Dự án Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	Cùng tập đoàn
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Cùng tập đoàn
Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban Kiểm soát, những người quản lý khác của Công ty	Thành viên quản lý chủ chốt của Công ty

Ngoài các thông tin với các bên liên quan đã trình bày tại các thuyết minh trên, Công ty còn có các giao dịch phát sinh trong năm tài chính với các bên liên quan như sau:

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu bán hàng	**930.646.327**	**24.906.366.429**
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	930.646.327	24.906.366.429
Mua hàng hóa dịch vụ	**903.845.978**	**15.325.018.452**
Chi nhánh Phía Bắc - Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	-	5.199.204.701
Công ty Cảng dịch vụ dầu khí	-	1.389.115.926
Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	903.845.978	8.736.697.825
Thu nhập khác	-	**1.570.796.909**
Công ty CP Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí	-	1.570.796.909
Chi phí khác	-	**8.665.846.966**
Công ty CP Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí	-	8.665.846.966

Thù lao, tiền lương và các khoản thu nhập khác của thành viên Hội đồng quản trị, ban Giám đốc, Ban kiểm soát và người quản lý khác như sau:

	Chức vụ	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Ông Ngô Bùi Ngọc	Chủ tịch HĐQT	271.052.727	267.021.200
Bà Lê Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT	42.000.000	28.000.000
Ông Trần Ngọc Lâm	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 28/04/2023)	-	14.000.000
Ông Trần Sỹ Huấn	Thành viên độc lập	42.000.000	42.000.000
Ông Lê Minh Hải	Giám đốc	271.052.727	267.021.200
Ông Nguyễn Văn Hoành	Phó Giám đốc	226.941.818	226.166.636
Ông Phạm Mạnh Cường	Phó Giám đốc	251.438.182	227.591.727
Bà Ngô Thị Thu Hoài	Trưởng BKS	36.000.000	33.000.000
Bà Ngô Thị Trúc Vy	Thành viên BKS	24.000.000	24.000.000
Ông Phan Văn Hùng	Thành viên BKS	130.647.273	85.575.136
Bà Trần Thị Thành Huế	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 28/04/2023)	-	56.230.000

Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong năm và không có số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với Công ty.

32 SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

Nguyễn Thị Nga	**Lê Ngọc Hoàng**	**Lê Minh Hải**
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Vũng Tàu, ngày 26 tháng 03 năm 2025

FINANCIAL STATEMENTS

PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

For the fiscal year ended as at 31 December 2024

(Audited)

CONTENTS

	Page
Report of the Board of Management	02 - 03
Independent Auditors' Report	04 - 05
Audited Financial Statements	06 - 32
Statement of Financial position	06 - 07
Statement of Income	08
Statement of Cash flows	09
Notes to the Financial Statements	10 - 32

REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

The Board of Management of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company ("the Company") presents its report and the Company's Financial Statements for the fiscal year ended as at 31 December 2024.

THE COMPANY

Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company was established and operates under the Enterprise Registration Certificate No. 3500832971, first issued by the Department of Planning and Investment of Ba Ria - Vung Tau Province on 26 November 2009 and amended for the 7th time on 08 December 2022.

The Company's head office is located at 35D, 30/4 Street, 9 Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province.

BOARD OFDIRECTORS

Members of the Board of Directors during the fiscal year and to the reporting date are:

Mr. Ngo Bui Ngoc	Chairman
Ms. Le Thi Thu Huyen	Member
Mr. Tran Sy Huan	Independent member

BOARD OF MANAGEMENT

Members of the Board of Management during the fiscal year and to the reporting date are:

Mr. Le Minh Hai	Director
Mr. Pham Manh Cuong	Deputy Director
Mr. Nguyen Van Hoanh	Deputy Director

LEGAL REPRESENTATIVE

The legal representative of the Company during the year and until the preparation of this Financial Statements is Mr. Le Minh Hai – Director.

BOARD OF SUPERVISION

Members of the Board of Supervision are

Ms. Ngo Thi Thu Hoai	Head of the Board
Ms. Ngo Thi Truc Vy	Member
Mr. Phan Van Hung	Member

AUDITORS

The auditors of AASC Auditing Firm Company Limited have taken the audit of Financial Statements for the Company.

STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT'S RESPONSIBILITY IN RESPECT OF THE FINANCIAL STATEMENTS

The Board of Management is responsible for the Financial Statements which give a true and fair view of the financial position of the Company, its operating results and its cash flows for the year. In preparing those Financial Statements, the Board of Management is required to:

- Establish and maintain an internal control system which is determined necessary by the Board of Directors and Board of Management to ensure the preparation and presentation of Financial Statements do not contain any material misstatement caused by errors or frauds;
- Select suitable accounting policies and then apply them consistently;
- Make judgments and estimates that are reasonable and prudent;

- State whether applicable accounting standards have been followed, subject to any material departures disclosed and explained in the Financial Statements;
- Prepare the Financial Statements on the basis of compliance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of Financial Statements;
- Prepare the Financial Statements on the going concern basis unless it is inappropriate to presume that the Company will continue in business.

The Board of Management is responsible for ensuring that accounting records are kept to reflect the financial position of the Company, with reasonable accuracy at any time and to ensure that the Financial Statements comply with the current State's regulations. It is responsible for safeguarding the assets of the Company and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of fraud and other irregularities.

The Board of Management confirms that the Financial Statements give a true and fair view of the financial position at 31 December 2024, its operation results and cash flows in the year 2024 of the Company in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of Financial Statements.

Other commitments

The Board of Management pledges that the Company complies with Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Securities and the Company does not violate the obligations of information disclosure in accordance with the regulations of the Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 issued by the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on Securities Market and the Circular No. 68/2024/TT-BTC dated 18 September 2024 issued by Ministry of Finance amending and supplementing some articles of the Circular No. 96/2020/TT-BTC.

On behalf of the Board of Management

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Le Minh Hai
Director
Vung Tau, 26 March 2025

No.: 260325.005/BCTC.KT5

INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT

To: Shareholders, Board of Directors and Board of Management
Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company

We have audited the accompanying financial statements of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company ("the Company") prepared on 26 March 2025, as set out on pages 06 to 32, including: Statement of Financial Position as at 31 December 2024, Statement of Income, Statement of Cash Flows for the fiscal year ended on the same date and Notes to Financial Statements.

Board of Management's Responsibility

The Board of Management of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company is responsible for the preparation and presentation of Financial Statements that give a true and fair view in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of Financial Statements and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of Financial Statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditor's Responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these Financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. However, due to the matter described in the paragraph "Basis for Disclaimer of Opinion," we were unable to obtain sufficient and appropriate audit evidence to provide a basis for an audit opinion.

Basis for Disclaimer of Opinion

The Company has not yet assessed the recoverability of the long-term receivable related to the cooperation in the Long Son Riverside Apartment Project, amounting to VND 12.89 billion (Note 7), which was completed in 2019.

The balance of the Company's work-in-progress costs includes the unfinished value of the Commercial - Service - Office and Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, with a recorded value of VND 32.99 billion (Note 09). This project was completed and put into use in 2019. However, as of now, the Company has not yet received final approval for the project settlement.

The Company has liquidated the land use rights transfer contract at 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, with Petroleum Pipeline & Tank Construction Joint Stock Company (PVC-PT) under the Contract Liquidation Minutes No. 21/2016/HĐDV-BQLDA.ĐT dated 08 March 2023. This land lot was revoked under Decision No. 3339/QĐ-UBND dated 28 October 2022 by the People's Committee of Ba Ria - Vung Tau Province. However, the Company has not yet handed over the land to the local authorities and continues to recognize the assets on this land (buildings and architectural structures) in its financial statements at their book value as of the date of asset transfer to PVC-PT (30 December 2016), with both the original cost and accumulated depreciation recorded at VND 1.79 billion.

Additionally, in 2023, the Company recorded penalties and compensation expenses amounting to VND 1.57 billion under the "Other Income" item (Note 24) and recognized VND 7.82 billion under the "Other Expenses" item (corresponding to the income previously recorded from asset liquidation upon signing the transfer contract in 2016) (Note 25).

We have not obtained sufficient documentation related to the balances as of 31 December 2023 and 31 December 2024 for receivables amounting to VND 4.26 billion and VND 4.21 billion, respectively, and for payables amounting to VND 29.28 billion and VND 21.27 billion, respectively. We were unable to obtain sufficient audit evidence to assess the impact of these matters on the accompanying financial statements.

Disclaimer of Opinion

Because of the significance of the matters described in the "Basis for Disclaimer of Opinion" paragraph, we have not been able to obtain sufficient appropriate evidence to provide a basis for an audit opinion for Financial Statement. Accordingly, we do not express an opinion on the Financial Statements.

Emphasis of Matter

In Note 29 of the Notes to the Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2024, the Company discloses several lawsuits currently in the enforcement process.

The Company's financial statements reflect the following:

- Accumulated losses as of 31 December 2024 (Code 421) amounting to VND 178.05 billion, equivalent to 59% of the owner's contributed capital (Code 411),
- Outstanding overdue debts of VND 45.88 billion and overdue unpaid taxes of VND 40.11 billion;
- The Company is under tax enforcement measures until 23 December 2025.

These events, along with the matters disclosed in Note 1, indicate the existence of material uncertainty that raises significant doubt about the Company's ability to continue as a going concern. However, the financial statements have still been prepared on the assumption of going concern.

Our disclaimer of opinion is not modified with respect to this matter.

AASC Auditing Firm Company Limited

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Pham Anh Tuan
Deputy General Director
Registered Auditor No.: 0777-2023-002-1
Hanoi, 26 March 2025

Nguyen Duy Quang
Auditor
Registered Auditor No.: 3363-2025-002-1

STATEMENT OF FINANCIAL POSITION
As at 31 December 2024

Code	ASSETS	Note	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
100	**A. CURRENT ASSETS**		**300,454,540,059**	**313,752,073,997**
110	**I. Cash and cash equivalents**	3	**257,882,027**	**5,007,476,750**
111	1. Cash		257,882,027	5,007,476,750
120	**II. Short-term investments**	4	**45,316,000,000**	**45,316,000,000**
123	1. Held-to-maturity investments		45,316,000,000	45,316,000,000
130	**III. Short-term receivables**		**85,484,166,110**	**96,778,965,180**
131	1. Short-term trade receivables	5	125,682,089,591	135,437,205,402
132	2. Short-term prepayments to suppliers	6	2,117,086,965	2,238,956,556
136	3. Other short-term receivables	7	29,265,158,497	31,024,057,496
137	4. Provision for short-term doubtful debts		(71,580,168,943)	(71,921,254,274)
140	**IV. Inventories**	9	**167,022,607,429**	**164,653,437,621**
141	1. Inventories		167,304,092,859	164,934,923,051
149	2. Provision for devaluation of inventories		(281,485,430)	(281,485,430)
150	**V. Other short-term assets**		**2,373,884,493**	**1,996,194,446**
152	1. Deductible VAT		2,373,884,493	1,996,194,446
200	**B. NON-CURRENT ASSETS**		**14,870,098,709**	**16,037,686,005**
210	**I. Long-term receivables**		**12,897,200,000**	**12,897,200,000**
216	1. Other long-term receivables	7	12,897,200,000	12,897,200,000
220	**II. Fixed assets**		**205,196,903**	**1,372,784,199**
221	1. Tangible fixed assets	10	205,196,903	1,372,784,199
222	*- Historical cost*		*56,248,486,430*	*63,962,594,246*
223	*- Accumulated depreciation*		*(56,043,289,527)*	*(62,589,810,047)*
250	**III. Long-term investments**	4	**1,767,701,806**	**1,767,701,806**
253	1. Equity investments in other entities		2,940,000,000	2,940,000,000
254	2. Provision for devaluation of long-term investments		(1,172,298,194)	(1,172,298,194)
270	**TOTAL ASSETS**		**315,324,638,768**	**329,789,760,002**

STATEMENT OF FINANCIAL POSITION
As at 31 December 2024
(Continued)

Code	CAPITAL	Note	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
300	**C. LIABILITIES**		**178,859,878,922**	**193,694,754,631**
310	**I. Current liabilities**		**173,992,964,878**	**181,089,051,071**
311	1. Short-term trade payables	11	70,047,680,996	72,298,491,825
312	2. Short-term prepayments from customers	12	18,874,297,405	19,406,792,209
313	3. Taxes and other payables to State budget	13	44,993,258,416	39,217,706,725
314	4. Payables to employees		-	286,327,819
315	5. Short-term accrued expenses	14	21,873,132,369	23,386,723,586
319	6. Other short-term payables	15	18,201,747,698	26,285,960,913
320	7. Short-term borrowings and finance lease li	16	-	200,000,000
322	8. Bonus and welfare fund		2,847,994	7,047,994
330	**II. Non-current liabilities**		**4,866,914,044**	**12,605,703,560**
342	1. Provisions for long-term payables	17	4,866,914,044	12,605,703,560
400	**D. OWNER'S EQUITY**		**136,464,759,846**	**136,095,005,371**
410	**I. Owner's equity**	**18**	**136,464,759,846**	**136,095,005,371**
411	1. Contributed capital		300,000,000,000	300,000,000,000
411a	*- Ordinary shares with voting rights*		*300,000,000,000*	*300,000,000,000*
418	2. Development and investment funds		14,519,193,263	14,519,193,263
421	3. Retained earnings		(178,054,433,417)	(178,424,187,892)
421a	*- Retained earnings accumulated to previous year*		*(178,424,187,892)*	*(159,082,769,042)*
421b	*- Retained earnings of the current year*		*369,754,475*	*(19,341,418,850)*
440	**TOTAL CAPITAL**		**315,324,638,768**	**329,789,760,002**

Nguyen Thi Nga	**Le Ngoc Hoang**	**Le Minh Hai**
Preparer	Chief Accountant	Director
		Vung Tau, 26 March 2025

STATEMENT OF INCOME
Year 2024

Code	ITEMS	Note	Year 2024 VND	Year 2023 VND
01	**1. Revenue from sales of goods and rendering of services**	**19**	**4,608,022,401**	**30,385,543,195**
10	**2. Net revenue from sales of goods and rendering of services**		**4,608,022,401**	**30,385,543,195**
11	**3. Cost of goods sold**	**20**	**3,737,692,103**	**31,357,515,888**
20	**4. Gross profit from sales of goods and rendering of services**		**870,330,298**	**(971,972,693)**
21	5. Financial income	21	1,559,400,195	2,581,017,276
22	6. Financial expense	22	7,636,363	51,635,350
23	*In which: Interest expense*		-	*41,357,539*
26	7. General and administrative expenses	23	7,608,099,167	14,501,642,963
30	**8. Net profit from operating activities**		**(5,186,005,037)**	**(12,944,233,730)**
31	9. Other income	24	9,101,265,697	4,028,291,123
32	10. Other expenses	25	2,195,506,185	10,425,476,243
40	**11. Other profit**		**6,905,759,512**	**(6,397,185,120)**
50	**12. Total net profit before tax**		**1,719,754,475**	**(19,341,418,850)**
51	13. Current corporate income tax expense	26	1,350,000,000	-
60	**14. Profit after corporate income tax**		**369,754,475**	**(19,341,418,850)**
70	**15. Basic earnings per share**	**27**	**12**	**(645)**

Nguyen Thi Nga	Le Ngoc Hoang	Le Minh Hai
Preparer	Chief Accountant	Director
		Vung Tau, 26 March 2025

STATEMENT OF CASH FLOWS
Year 2024
(Indirect method)

Code	ITEMS	Note	Year 2024 VND	Year 2023 VND
	I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
01	***1. Profit before tax***		***1,719,754,475***	***(19,341,418,850)***
	2. Adjustment for:			
02	- Depreciation and amortization of fixed assets and investment properties		598,762,781	2,154,401,356
03	- Provisions		(8,079,874,847)	6,177,022,169
05	- Gains / losses from investment activities		(2,101,530,361)	(3,136,471,822)
06	- Interest expense		-	41,357,539
08	***3. Operating profit before changes in working capital***		***(7,862,887,952)***	***(14,105,109,608)***
09	- Increase/ decrease in receivables		10,439,194,509	17,383,906,104
10	- Increase/ decrease in inventories		(2,369,169,808)	(8,880,543,514)
11	- Increase/ decrease in payables		(7,673,317,133)	12,395,053,142
14	- Interest paid		(53,953,131)	(12,160,533)
15	- Corporate income tax paid		(497,536,232)	(5,197,485,714)
17	- Other payments on operating activities		(4,200,000)	(38,650,000)
20	***Net cash flow from operating activities***		***(8,021,869,747)***	***1,545,009,877***
	II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
22	1. Proceeds from disposals of fixed assets and other long-term assets		1,110,954,681	555,454,546
23	2. Loans and purchase of debt instruments from other entities		-	(45,316,000,000)
27	3. Interest and dividend received		2,378,400,040	1,729,246,449
30	***Net cash flow from investing activities***		***3,489,354,721***	***(43,031,299,005)***
	III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
34	1. Repayment of principal		(217,079,697)	(360,000,000)
40	***Net cash flow from financing activities***		***(217,079,697)***	***(360,000,000)***
50	**Net cash flows in the year**		**(4,749,594,723)**	**(41,846,289,128)**
60	**Cash and cash equivalents at the beginning of the year**		**5,007,476,750**	**46,853,765,878**
70	**Cash and cash equivalents at the end of the year**	3	**257,882,027**	**5,007,476,750**

Nguyen Thi Nga	Le Ngoc Hoang	Le Minh Hai
Preparer	Chief Accountant	Director
		Vung Tau, 26 March 2025

NOTES TO FINANCIAL STATEMENTS
Year 2024

1 GENERAL INFORMATION

Form of ownership

Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company was established and operates under the Enterprise Registration Certificate No. 3500832971, first issued by the Department of Planning and Investment of Ba Ria - Vung Tau Province on 26 November 2009 and amended for the 7th time on 08 December 2022.

The Company's head office is located at 35D, 30/4 Street, 9 Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province.

The charter capital of the Company is VND 300,000,000,000 equivalent to 30,000,000 shares, par value per share: VND 10,000 per share.

The number of employees of the Company as at 31 December 2024 was 20 people (as at 01 January 2024 was 24 people).

Business field: Construction

Business activities

Main business activities of the Company are:
- Construction and installation of industrial and civil works;
- Real estate business;
- Properties leasing.

The Company's operation in the year that affects the Consolidated Financial Statements

The company's revenue in 2024 mainly came from service revenue and asset leasing, while construction activities were minimal. These included the settlement of the second-phase completed work value for the road surface, water supply system, technical infrastructure, and auxiliary works in Zone E - Phase 2, under Contract No. 101/HĐXD/PVC-PVC-IC dated 31 May 2013, and its supplementary appendices for the construction project of the Analysis and Testing Center and Office of the Vietnam Petroleum Institute in Ho Chi Minh City, with a value of VND 930.6 million. As the construction phase of the project nears completion, revenue from construction contracts has significantly declined compared to the previous year.

Going concern assumption

The company's financial statements reflect an accumulated loss of VND 178.05 billion as of 31 December 2024, equivalent to 59% of the owner's contributed capital. Accounts receivable from customers amount to VND 125.68 billion (Note 5), which is 27.3 times the current year's net revenue. Overdue payables remain at VND 45.88 billion (Notes 11 and 15), overdue tax liabilities stand at VND 40.11 billion (Note 13), and total liabilities exceed the owner's equity by a factor of 1.31. These factors indicate the presence of significant uncertainty, raising substantial doubt about the company's ability to continue as a going concern.

However, the company is still executing several major contracts, particularly in the Thai Binh 2 Thermal Power Plant project, where the EPC general contractor is the Parent Company, as well as contracts for leasing kiosks, machinery, and equipment. Additionally, the company is actively implementing measures to recover receivables and negotiating extensions for its due payables.

With these ongoing initiatives, the Board of Management believes that the company will have sufficient funds to meet its obligations for at least the next 12 months from the end of the financial year. Therefore, the financial statements for the fiscal year ended 31 December 2024 have been prepared on a going concern basis.

2 ACCOUNTING SYSTEM AND ACCOUNTING POLICY

2.1 Accounting period and accounting currency

Annual accounting period commences from 01 January and ends as at 31 December.

The Company maintains its accounting records in Vietnam Dong (VND).

2.2 Standards and Applicable Accounting Policies

Applicable Accounting Policies

The Company applies Corporate Accounting System issued under the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 by the Ministry of Finance and the Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 issued by Ministry of Finance amending and supplementing some articles of the Circular No. 200/2014/TT-BTC.

Declaration of compliance with Accounting Standards and Accounting System

The Company applies Vietnamese Accounting Standards and supplementary documents issued by the State. Financial Statements are prepared and presented in accordance with regulations of each standard and supplementary document as well as with current Accounting Standards and Accounting System.

2.3 Accounting estimates

The preparation of Financial Statements in conformity with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and legal regulations relating to financial reporting requires the Board of Management to make estimates and assumptions that affect the reported amounts of liabilities, assets and disclosures of contingent liabilities and assets at the date of the Financial Statements and the reported amounts of revenues and expenses during the fiscal year.

The estimates and assumptions that have a material impact in the Financial Statements include:

- Provision for bad debts;
- Provision for devaluation of inventory;
- Estimated allocation of prepaid expenses;
- Estimated useful life of fixed assets;
- Classification and provision of financial investments;
- Estimated income tax.

Such estimates and assumptions are continually evaluated. They are based on historical experience and other factors, including expectations of future events that may have a material impact on the Company's Financial Statements and that are assessed by the Board of Management to be reasonable under the circumstances.

2.4 Cash

Cash comprises cash on hand, demand deposits.

2.5 Financial investments

Investments held to maturity comprise term deposits held to maturity to earn profits periodically and other held to maturity investments.

Investments in other entities comprise investments in equity instruments of other entities without having control, joint control, or significant influence on the investee. These investments are initially stated at original cost. After initial recognition, these investments are measured at original cost less provision for devaluation of investments.

Provision for devaluation of investments is made at the end of the year as follows:

- Long-term investments (other than trading securities) without significant influence on the investee: If the investment in listed shares or the fair value of the investment is determined reliably, provisions shall be made on the basis of the market value of the shares; if the fair value of the investment is not determined at the reporting date, provision shall be made based on the Financial Statements at the provision date of the investee.
- Investments held to maturity: provision for doubtful debts shall be made based on the recovery capacity in accordance with statutory regulations.

2.6 Receivables

The receivables shall be recorded in details in terms of due date, entities receivable, types of currency and other factors according to requirements for management of the Company. The receivables shall be classified into short-term receivables or long-term receivables on the financial statements according to their remaining terms at the reporting date.

The provision for doubtful debts is made for receivables that are overdue under an economic contract, a loan agreement, a contractual commitment or a promissory note and for receivables that are not due but difficult to be recovered. Accordingly, the provisions for overdue debts shall be based on the due date stipulated in the initial sale contract, exclusive of the debt rescheduling between contracting parties and the case where the debts are not due but the debtor is in bankruptcy, in dissolution, or missing and making fleeing or estimating the possible losses.

2.7 Inventories

Inventories are initially recognized at original cost including purchase price, processing cost and other costs incurred in bringing the inventories to their location and condition at the time of initial recognition. After initial recognition, at the reporting date, inventories are stated at the lower of cost and net realizable value.

Net realizable value is estimated based on the selling price of the inventory minus the estimated costs for completing the products and the estimated costs needed for their consumption.

The cost of inventory is calculated using weighted average method.

Inventory is recorded by perpetual method.

Method for valuation of work in process at the end of the year: The value of work in progress is recorded for each construction project which is incomplete or revenue is unrecognised, corresponding to the amount of work in progress at the end of the year.

Provision for devaluation of inventories made at the end of the period is based on the excess of original cost of inventory over their net realizable value.

2.8 Fixed assets

Tangible fixed assets are initially stated at the historical cost. During the using time, tangible fixed assets are recorded at cost, accumulated depreciation and carrying amount.

Subsequent measurement after initial recognition

If these costs aument future economic benefits obtained from the use of tangible fixed assets are extended to their initial standards conditions, these costs are capitalized as an incremental in their historical cost.

Other costs incurred after tangible fixed assets have been put into operation such as repair, maintenance and overhaul costs are recognized in the Statement of Income in the year in which the costs are incurred.

Fixed assets are depreciated (amortised) using the straight-line method over their estimated useful life as follows:

- Buildings, structures	10 - 12 years
- Machinery, equipment	03 - 15 years
- Vehicles, Transportation equipment	04 - 15 years
- Office equipment and furniture	03 - 05 years

2.9 Business Cooperation Contract (BCC)

Business Cooperation Contract (BCC) is a contractual agreement between two or more venturers with the objectives of cooperating to carry out specific business activities without constitution of a new legal entity. This operation may be jointly controlled by venturers under BCC or controlled by one of them.

In case of contributing money or assets to BCC, they should be recorded as receivables. During the process of operating BCC, depending on the form of BCC, the accounting methods are adopted as follows:

BCC in the form of jointly controlled assets

All parties in the joint venture shall simultaneously do the bookkeeping in their own accounting system and present in its Financial Statements with the following items:

- Its share of the jointly controlled assets, classified according to the nature of the assets;
- Liabilities incurred directly by each party;
- Its share of joint liabilities relating to the operation of joint venture;
- Its share of income from the sale or use of the joint venture's output, together with its share of expenses incurred by the joint venture;
- Expenses incurred directly in respect of its joint venture.

For fixed assets or investment properties contributed to BCC without transferring ownership from the contributor to the joint venture, the receiver shall record them as assets held under trust without recording any increase in assets or owner's equity; the contributor shall not recognize a decrease in assets in the accounting system but shall record the location of assets.

For fixed assets or investment properties contributed to BCC and transferred from the sole ownership of contributor to the joint ownership, during the construction of jointly controlled assets, the contributor shall record a decrease in assets and a corresponding increase in construction in progress in the accounting system. After putting jointly controlled assets into operation, each party shall record an increase in their assets in accordance with their purposes of use and corresponding to their shares in assets. The excess of the fair value of shared assets and the construction expense is recorded as other income (if profit) or other costs (if loss).

Accordingly, when the jointly controlled assets come into operation, BCC shall turn into the form of jointly controlled operations. Each party may take a share of the output or revenue from the use of jointly controlled assets and may bear a share of expenses incurred in accordance with the contract's agreement.

2.10 Payables

The payables shall be recorded in details in terms of due date, entities payable, types of currency and other factors according to the requirements for management of the Company. The payables shall be classified into short-term payables or long-term payables on the financial statements according to their remaining terms at the reporting date.

2.11 Borrowings

The value of finance lease liabilities is recognized at the payable amount equal to the present value of minimum lease payments or the fair value of leased assets.

2.12 Borrowing costs

Borrowing costs are recognized as operating expenses in the year, in which it is incurred excepting those which are directly attributable to the construction or production of a qualifying asset are capitalized as part of the cost of that asset in accordance with VAS No. 16 "Borrowing costs". Besides, regarding borrowings serving the construction of fixed assets and investment properties, the interests shall be capitalized even when the construction duration is under 12 months.

2.13 Accrued expenses

Accrued expenses include payables to goods or services received from the suppliers or provided for the customers during the reporting period, but the payments for such goods or services have not been made and other payables such as provision for estimated project cost of goods sold, provision for late tax payment which are recorded as operating expenses of the reporting year.

The recording of accrued expenses as operating expenses during the year shall be carried out under the matching principle between revenues and expenses during the year. Accrued expenses are settled with actual expenses incurred. The difference between accrued and actual expenses is reverted.

2.14 Provision for payables

Provision for payables is only recognized when meeting all of the following conditions:

- The Company has a present debt obligation (legal obligation or joint obligation) as a result of past events;
- It is probable that the decrease in economic benefits may lead to the requirement for debt settlement;
- Debt obligation can be estimated reliably.

Value recorded as a provision for payables is the most reasonably estimated amount required to settle the current debt obligation at the end of the accounting year.

Only expenses related to the previously recorded provision for payables shall be offset by that provision for payables.

Provision for warranty obligation of construction project is estimated from 0.2% to 0.3% on value of the project based on the specification of each project and evaluation made by the Board of Management on actual time and expenses for warranty.

Provisions for payables are recorded as operating expenses of the accounting year. In case provision made for the previous accounting year but not used up exceeds the one made for the current accounting year, the difference is recorded as a decrease in operating expenses. The excess of the provision for payables relating to construction warranty is recorded as other income in the fiscal year.

2.15 Owner's equity

Owner's equity is stated at actually contributed capital of owners.

Retained earnings are used to present the Company's operating results (profit, loss) after corporate income tax and profits appropriation or loss handling of the Company.

Dividends to be paid to shareholders are recognised as a payable in Statement of Financial position after the announcement of dividend payment from the Board of Directors and announcement of cut-off date for dividend payment of Vietnam Securities Depository and Clearing Company.

2.16 Revenue

Revenue is recognized to the extent that it is probable that the economic benefits will flow to the Company and the revenue can be reliably measured regardless of when payment is being made. Revenue is measured at the fair value of the consideration received, excluding discounts, rebates, and sales returns.
The following specific recognition conditions must also be met when recognizing revenue:

Revenue from sale of goods
- The majority of risks and benefits associated with the right to own the products or goods have been transferred to the buyer;
- The Company no longer holds the right to manage the goods as the goods owner, or the right to control the goods;

Revenue from rendering of services
- The percentage of completion of the transaction at the Balance sheet date can be measured reliably;

Construction contract revenue
Revenue and costs related to the contract are recognized based on the portion of work completed and confirmed by the customer during the year, as reflected in the issued invoices.

Financial income
Financial incomes include income from assets yielding interest, royalties, dividends and other financial gains by the Company shall be recognised when the two conditions are satisfied:
- It is probable that the economic benefits associated with the transaction will flow to the Company;
- The amount of the revenue can be measured reliably.

2.17 Cost of goods sold and services rendered

Cost of goods sold and services rendered are cost of finished goods, merchandises, materials sold or services rendered during the year, and recorded on the basis of matching with revenue and on a prudence basis. Cases of loss of materials and goods exceeded the norm, labour cost and fixed manufacturing overheads not allocated to the value of inventory, provision for devaluation of inventory, abnormal expenses and losses of inventories after deducting the responsibility of collective and individuals concerned, etc. is recognized fully and promptly into cost of goods sold in the year even when products and goods have not been determined as sold.

The cost of construction activities for the year is recognized based on the portion of work completed and confirmed by the customer.

2.18 Financial expenses

Items recorded into financial expenses comprise:

- Borrowing costs;
- Provision for losses from investment in other entities,...

The above items are recorded by the total amount arising in the year without offsetting against financial income.

2.19 Corporate income tax

Current corporate income tax expenses and deferred corporate income tax expenses
Current corporate income tax expenses are determined based on taxable income during the period and current corporate income tax rate.

Current corporate income tax rate
The fiscal year ended as at 31 December 2024, the Company applies the corporate income tax rate of 20% for the operating activities which has taxable income.

2.20 Earnings per share

Basic earnings per share are calculated by dividing net profit or loss after tax for the year attributable to ordinary shareholders of the Company (after adjusting for the bonus and welfare fund and allowance for Board ofManagement) by the weighted average number of ordinary shares outstanding during the year.

2.21 Related Parties

The parties are regarded as related parties if that party has the ability to control or significantly influence the other party in making decisions about the financial policies and activities. The Company's related parties include:

- Companies, directly or indirectly through one or more intermediaries, having control over the Company or being under the control of the Company, or being under common control with the Company, including the Company's parent, subsidiaries and associates;
- Individuals, directly or indirectly, holding voting power of the Company that have a significant influence on the Company, key management personnel including directors and employees of the Company, the close family members of these individuals;
- Enterprises that the above-mentioned individuals directly or indirectly hold an important part of the voting power or have significant influence on these enterprises.

In considering the relationship of related parties to serve for the preparation and presentation of Financial Statements, the Company should consider the nature of the relationship rather than the legal form of the relationship.

2.22 Segment information

As the Corporation operates mainly in the field of construction and installation in the territory of Vietnam, the Company does not prepare segment reports by business segment and geographical segment.

3 CASH AND CASH EQUIVALENTS

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Cash on hand	36,854,751	77,769,833
Demand deposits	221,027,276	4,929,706,917
	257,882,027	**5,007,476,750**

4 FINANCIAL INVESTMENTS

a) Held to maturity investments

	31/12/2024		01/01/2024	
	Original cost	Provision	Original cost	Provision
	VND	VND	VND	VND
Term deposits (i)	45,316,000,000	-	45,316,000,000	-
	45,316,000,000	**-**	**45,316,000,000**	**-**

(i) As of 31 December 2024, the held-to-maturity investments consist of fixed-term deposits with a 12-month maturity, totaling VND 45,316,000,000, deposited at Ocean Commercial One-Member Limited Liability Bank – Vung Tau Branch (now known as Vietnam Modern Limited Liability Bank). This amount has since been transferred to Military Commercial Joint Stock Bank with an interest rate of 4.12% per annum. However, the Company is unable to utilize the aforementioned amount due to the reason that "Ocean Commercial One-Member Limited Liability Bank (now known as Vietnam Modern Limited Liability Bank) is under special control by the State Bank of Vietnam.

b) Equity investments in other entities

	31/12/2024		01/01/2024	
	Original cost	Provision	Original cost	Provision
	VND	VND	VND	VND
Vietnam Petroleum Pipe Manufacturing JSC	50,000,000	-	50,000,000	-
Nhon Trach Petroleum Shipbuilding and Repair JSC	2,890,000,000	(1,172,298,194)	2,890,000,000	(1,172,298,194)
	2,940,000,000	**(1,172,298,194)**	**2,940,000,000**	**(1,172,298,194)**

The Company has not determined the fair value of financial investments since Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Corporate Accounting System has not provided any detailed guidance on the determination of the fair value.

Detailed information about financial investments at 31/12/2024 is as follows:

Name of financial investments	Place of establishment and operation	Rate of interest	Rate of voting rights	Principal activities
Investments at other entities				
Vietnam Petroleum Pipe Manufacturing JSC	Tien Giang	0.003%	0.003%	Industrial production
Nhon Trach Petroleum Shipbuilding and Repair JSC	Dong Nai	1%	1%	Shipbuilding and floating structures

5 SHORT-TERM TRADE RECEIVABLES

	31/12/2024		01/01/2024	
	Original cost	Provision	Original cost	Provision
	VND	VND	VND	VND
Related parties	***80,502,864,193***	***(28,235,959,033)***	***82,705,862,542***	***(28,235,959,033)***
Vietnam Gas Corporation - JSC	71,488,482	(71,488,482)	71,488,482	(71,488,482)
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	49,792,947,309	-	52,437,220,055	-
Saigon Petroleum Investment and Construction JSC	26,096,125,925	(26,096,125,925)	26,096,125,925	(26,096,125,925)
Petroleum Pipeline and Tank Construction JSC	2,473,957,851	-	2,032,683,454	-
Petroleum Interior and Exterior Equipment JSC	2,068,344,626	(2,068,344,626)	2,068,344,626	(2,068,344,626)
Others	***45,179,225,398***	***(32,688,369,575)***	***52,731,342,860***	***(33,029,454,906)***
Thai Son E&C JSC	21,759,494,013	(21,759,494,013)	21,759,494,013	(21,759,494,013)
Huy Thanh Investment JSC	9,700,000,000	-	9,700,000,000	-
Other customers	13,719,731,385	(10,928,875,562)	21,271,848,847	(11,269,960,893)
	125,682,089,591	**(60,924,328,608)**	**135,437,205,402**	**(61,265,413,939)**

6 SHORT-TERM PREPAYMENTS TO SUPPLIERS

	31/12/2024		01/01/2024	
	Original cost	Provision	Original cost	Provision
	VND	VND	VND	VND
Hieu Liem Co., Ltd	675,218,967	(675,218,967)	675,218,967	(675,218,967)
Green Architecture Design Co., Ltd	260,000,000	-	260,000,000	-
Thao Truyen Co., Ltd	250,000,000	(250,000,000)	250,000,000	(250,000,000)
Others	931,867,998	(478,185,998)	1,053,737,589	(478,185,998)
	2,117,086,965	**(1,403,404,965)**	**2,238,956,556**	**(1,403,404,965)**

7 OTHER RECEIVABLES

		31/12/2024		01/01/2024	
		Original cost	Provision	Original cost	Provision
		VND	VND	VND	VND
a)	**Short-term**				
	Interest from deposits	32,770,982	-	851,770,827	-
	Advance	1,554,442,235	(868,569,802)	1,449,813,642	(868,569,802)
	Vung Tau Tourism and Nursing JSC	3,268,873,511	(3,268,873,511)	3,268,873,511	(3,268,873,511)
	Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	379,178,000	-	1,282,372,955	-
	Petroleum Pipeline and Tank Construction JSC	1,183,629,345	-	1,172,545,203	-
	Saigon Petroleum Investment and Construction JSC (i)	21,447,520,000	(3,716,247,633)	21,447,520,000	(3,716,247,633)
	Others	1,398,744,424	(1,398,744,424)	1,551,161,358	(1,398,744,424)
		29,265,158,497	**(9,252,435,370)**	**31,024,057,496**	**(9,252,435,370)**
b)	**Long-term**				
	Cooperation: Long Son Riverside Apartment Project (ii)	12,897,200,000	-	12,897,200,000	-
		12,897,200,000	**-**	**12,897,200,000**	**-**
c)	**In which: Related parties**				
	Vietnam Petroleum Construction Joint	379,178,000	-	1,282,372,955	-
	Petroleum Pipeline and Tank Construction JSC	1,183,629,345	-	1,172,545,203	-
	Saigon Petroleum Investment and Construction JSC (i)	21,447,520,000	(3,716,247,633)	21,447,520,000	(3,716,247,633)
		23,010,327,345	**(3,716,247,633)**	**23,902,438,158**	**(3,716,247,633)**

(i) As of 31 December 2024, the Company's other receivables include an amount of VND 21,447,520,000 from Saigon Investment and Construction Joint Stock Company (PVC-SG) as per the negotiation minutes of contract appendix No. 17 dated 26 June 2023 between PetroVietnam Construction Joint Stock Corporation (PetroCons) and the Company. The negotiation aimed to revise and supplement certain terms of the turnkey contract under the Investment and Construction Project of the "Vietnam Petroleum Institute's Analysis and Testing Center and Office in Ho Chi Minh City," contract No. 101/HĐXD/PVC-PVC IC/2013 dated 30 May 2013. Accordingly, the advance payment receivable from PVC-SG, equivalent to the above amount, will be transferred to the Company by PetroCons. At the same time, the Company is responsible for settling the completed workload value executed by PVC-SG for this project,

amounting to VND 17,731,272,367 (Note No. 14), based on the debt transfer minutes No. 1240/BB-VDKVN dated 22 May 2013 between the Vietnam Petroleum Institute, PetroCons, and PVC-SG. As of 31 December 2024, the Company has made a provision for doubtful debts related to PVC-SG amounting to VND 3,716,247,633, corresponding to the difference between receivables and payables related to the settlement of the completed workload value by PVC-SG in this project.

(ii) Business cooperation contract No. 20/2010/BCC/KT-PIVLS-PETROLAND-PVFC LAND dated 8 June 2010:

- Participating parties, contribution ratio, form, and contribution schedule: The parties involved include Long Son Petroleum Industrial Park Investment Joint Stock Company (IDICO Long Son), Khang Thong Construction Trading Service Joint Stock Company (Khang Thong), and Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), with capital contribution ratios of 85%, 5%, and 10%, respectively.
- Purpose of cooperation: Jointly operate and manage co-controlled assets, specifically the "Long Son Riverside Apartment" project located at 1351 Huynh Tan Phat Street, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City.
- Scope of cooperation: Conduct business operations related to the apartment areas, commercial center spaces, and other assets formed during the project's investment, exploitation, and business activities.
- Profit and risk-sharing plan: The parties share profits and bear business risks in proportion to their capital contributions, based on the business results reported by the operator (IDICO Long Son).
- As of 31 December 2024: The project has been completed, marketed, and put into business operation with apartment units and commercial center spaces. However, as of the present time, due to legal procedures regarding the conversion of land use rights to long-term residential land, the Company has not yet received any business distribution results from this contract.

8 DOUBTFUL DEBTS

Total value of receivables that are overdue or not due but difficult to be recovered:

		31/12/2024		01/01/2024	
		Original cost	Recoverable value	Original cost	Recoverable value
		VND	VND	VND	VND
a)	**Trade receivables**	**60,924,328,608**	-	**61,265,413,939**	-
	Saigon Petroleum Investment and Construction JSC	26,096,125,925	-	26,096,125,925	-
	Thai Son E&C JSC	21,759,494,013	-	21,759,494,013	-
	Others	13,068,708,670	-	13,409,794,001	-
b)	**Prepayments to suppliers**	**1,403,404,965**	-	**1,403,404,965**	-
	Hieu Liem Co., Ltd	675,218,967	-	675,218,967	-
	Thao Truyen Co., Ltd	250,000,000	-	250,000,000	-
	Thai Long Mechanical - Trading Co., Ltd	160,650,000	-	160,650,000	-
	Others	317,535,998	-	317,535,998	-
c)	**Other receivables**	**9,252,435,370**	-	**9,252,435,370**	-
	Saigon Petroleum Investment and Construction JSC	3,716,247,633	-	3,716,247,633	-
	Vung Tau Tourism and Nursing JSC	3,268,873,511	-	3,268,873,511	-
	Others	2,267,314,226	-	2,267,314,226	-
		71,580,168,943	**-**	**71,921,254,274**	**-**

9 INVENTORIES

	31/12/2024		01/01/2024	
	Original cost	Provision	Original cost	Provision
	VND	VND	VND	VND
Raw materials	281,485,430	(281,485,430)	281,485,430	(281,485,430)
Work in progress (i)	167,022,607,429	-	164,653,437,621	-
	167,304,092,859	**(281,485,430)**	**164,934,923,051**	**(281,485,430)**

(i) Detailed information of work in progress is as follows:

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Apartment Building Project No. 33A, 30/4 Street (1)	32,986,594,500	32,986,594,500
Construction of Certain Items of Song Hau 1 Thermal Power Plant (2)	40,802,565,226	40,700,068,314
Construction of Certain Items of Thai Binh 2 Thermal Power Plant (3)	91,342,828,483	89,000,060,160
Petroleum Institute Project - Phase 2	1,890,619,220	1,966,714,647
	167,022,607,429	**164,653,437,621**

(1) This represents the remaining construction-in-progress cost of project components under the Commercial - Service - Office - Apartment Complex Project at 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province. The project was completed and put into use in 2018; however, the final settlement approval has not yet been obtained.

(2) The construction of certain components of the Song Hau 1 Thermal Power Plant, in which the Company executed the construction of main plant structures, ash disposal sites, port systems, and part of the coal storage area from axis 01 to 14 of the Song Hau Thermal Power Plant. However, as the project was carried out under an EPC contract signed with the parent company PetroCons, the unit price has not yet been agreed upon, and to date, the final settlement has not been completed.

(3) The Company is currently executing construction work on the main plant components of the Thai Binh 2 Thermal Power Plant Project, under contract No. 26/8/2014-21/2014/HĐKT/PVC-PVCIC, dated 26 August 2014.

10 TANGIBLE FIXED ASSETS

	Buildings, structures	Machinery, equipment	Vehicles, transportation equipment	Manager equipments	**Total**
	VND	VND	VND	VND	**VND**
Historical cost					
Beginning balance	18,094,843,621	39,006,289,346	6,245,428,000	616,033,279	63,962,594,246
- Liquidation, disposal	-	(7,368,357,816)	-	(345,750,000)	(7,714,107,816)
Ending balance of the year	**18,094,843,621**	**31,637,931,530**	**6,245,428,000**	**270,283,279**	**56,248,486,430**
Accumulated depreciation					
Beginning balance	18,094,843,621	37,766,845,317	6,112,087,830	616,033,279	62,589,810,047
- Depreciation in the year	-	465,422,611	133,340,170	-	598,762,781
- Liquidation, disposal	-	(6,799,533,301)	-	(345,750,000)	(7,145,283,301)
Ending balance of the year	**18,094,843,621**	**31,432,734,627**	**6,245,428,000**	**270,283,279**	**56,043,289,527**
Net carrying amount					
Beginning balance	-	1,239,444,029	133,340,170	-	1,372,784,199
Ending balance	**-**	**205,196,903**	**-**	**-**	**205,196,903**

Cost of fully depreciated tangible fixed assets but still in use as at 31 December 2024 was VND 52,425,349,744 (as at 01 January 2024 was VND 42,828,821,422).

11 SHORT-TERM TRADE PAYABLES

	31/12/2024		01/01/2024	
	Outstanding balance	Amount can be paid	Outstanding balance	Amount can be paid
	VND	VND	VND	VND
Related parties	***20,174,090,758***	***20,174,090,758***	***21,280,012,426***	***21,280,012,426***
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	2,793,084,781	2,793,084,781	3,133,722,211	3,133,722,211
Petroleum Design Consulting Corporation - JSC	259,778,108	259,778,108	259,778,108	259,778,108
Thanh Hoa Petroleum Investment and Construction JSC	6,273,343,285	6,273,343,285	7,038,627,523	7,038,627,523
Petroleum Mechanical Construction and Installation JSC	2,775,388,658	2,775,388,658	2,775,388,658	2,775,388,658
Nghe An Petroleum Construction Corporation - JSC	2,106,049,522	2,106,049,522	2,106,049,522	2,106,049,522
Northern Branch - Vietnam Petroleum Construction JSC	5,719,125,171	5,719,125,171	5,719,125,171	5,719,125,171
Petroleum Service Port Company	247,321,233	247,321,233	247,321,233	247,321,233
Others	***49,873,590,238***	***49,873,590,238***	***51,018,479,399***	***51,018,479,399***
Thanh Nam Concrete Joint Stock Company	6,650,312,248	6,650,312,248	6,650,312,248	6,650,312,248
Hoang Dat Construction and Trading Co., Ltd	4,230,393,762	4,230,393,762	4,400,393,762	4,400,393,762
Other suppliers	38,992,884,228	38,992,884,228	39,967,773,389	39,967,773,389
	70,047,680,996	**70,047,680,996**	**72,298,491,825**	**72,298,491,825**
Unpaid overdue payables				
Thanh Hoa Petroleum Investment and Construction JSC	6,273,343,285	6,273,343,285	7,038,627,523	7,038,627,523
Petroleum Mechanical Construction and Installation JSC	2,775,388,658	2,775,388,658	2,995,658,601	2,995,658,601
Nghe An Petroleum Construction Corporation - JSC	2,106,049,522	2,106,049,522	2,454,156,954	2,454,156,954
Northern Branch - Vietnam Petroleum Construction JSC	5,719,125,171	5,719,125,171	5,719,125,171	5,719,125,171
Thanh Nam Concrete Joint Stock Company	6,650,312,248	6,650,312,248	6,650,312,248	6,650,312,248
Other suppliers	19,004,466,695	19,004,466,695	12,171,751,062	12,171,751,062
	42,528,685,579	**42,528,685,579**	**37,029,631,559**	**37,029,631,559**

12 PREPAYMENTS FROM CUSTOMERS

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Related parties	***18,458,040,405***	***18,458,040,405***
Project Management Board of Vietnam Petroleum Institute (i)	17,612,939,300	17,612,939,300
PetroVietnam Power Coporation	845,101,105	845,101,105
Others	***416,257,000***	***948,751,804***
CMAX Concrete Joint Stock Company	-	300,000,000
Others	416,257,000	648,751,804
	18,874,297,405	**19,406,792,209**
Unpaid overdue payables		
Project Management Board of Vietnam Petroleum Institute (i)	17,612,939,300	17,612,939,300
PetroVietnam Power Coporation	845,101,105	845,101,105
	18,458,040,405	**18,458,040,405**

(i) The advance payment from the Project Management Board of Vietnam Petroleum Institute represents the advance amount under Contract No. 39/2014/HĐ-DAĐH dated 29 December 2014, for the construction of office buildings, classrooms, staff housing, and dormitories for students at the Petroleum Vocational College.

13 TAX AND OTHER PAYABLES TO THE STATE BUDGET

	Openning payables	Payables in the year	Actual payment in the year	Tax payable at the end of the year
	VND	VND	VND	VND
Value-added tax	2,885,204,312	429,239,761	418,837,995	2,895,606,078
Corporate income tax	497,536,232	1,350,000,000	497,536,232	1,350,000,000
Personal income tax	289,577,474	85,880,713	84,501,576	290,956,611
Land tax and land rental	12,417,521,962	3,525,752,525	313,384,383	15,629,890,104
Environmental protection tax and other taxes	23,127,866,745	4,580,578,878	2,881,640,000	24,826,805,623
	39,217,706,725	**9,971,451,877**	**4,195,900,186**	**44,993,258,416**

The Company's tax settlements are subject to examination by the tax authorities. Because the application of tax laws and regulations on many types of transactions is susceptible to varying interpretations, amounts reported in the Financial Statements could be changed at a later date upon final determination by the tax authorities.

As of 31 December 2024, the amount of overdue taxes and other payable obligations is VND 40,107,966,918. The Company is currently subject to tax enforcement under Decision No. 24406/QĐ-CTBRV dated 23 December 2024 issued by the Tax Department of Ba Ria - Vung Tau Province.

14 SHORT-TERM ACCRUED EXPENSES

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Provision for Late Tax Payment	-	2,405,554,853
Provisionally Accrued Cost of Goods Sold for Petroleum Institute Project Phase 1	21,509,496,006	20,183,555,097
Other accrued expenses	363,636,363	797,613,636
	21,873,132,369	**23,386,723,586**
In which: Related parties		
Saigon Petroleum Investment and Construction JSC (i)	17,731,272,367	17,731,272,367
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	3,361,373,639	2,452,282,730
	21,092,646,006	**20,183,555,097**

(i) This is the provisionally accrued cost of goods sold for the project "Laboratory Analysis Center and Office of the Vietnam Petroleum Institute in Ho Chi Minh City" (detailed in Note 07).

15 OTHER SHORT-TERM PAYABLES

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Trade union fee	455,911,215	403,986,275
Payables to Insurance Agency	44,286,402	-
Interest	1,246,252,165	1,790,497,709
Personal Loan	-	17,079,697
Maintenance Fee for Apartment Building 33A (i)	9,671,814,075	10,727,767,930
Others	6,783,483,841	13,346,629,302
	18,201,747,698	**26,285,960,913**
Unpaid overdue payables		
- Interest	1,246,252,165	1,807,577,406
- Others	2,108,341,139	2,108,341,139
	3,354,593,304	**3,915,918,545**

(i) This is the maintenance fund for the building at 33A, Đường 30/4, Phường 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, which must be transferred to the Management Board of the PVC-IC Diamond apartment building. The balance decreased during the year as the Company offset receivables from car parking fees against the payable maintenance fees. Currently, the Company is in the process of handing over repair documents and the maintained work value to return this fund.

16 SHORT-TERM BORROWINGS

The short-term loan from Ms. Le Thi To Nga had an interest rate of 9.5%/year and a loan term of 12 months, intended to supplement working capital. The outstanding balance as of 01 January 2024, was VND 200 million, and it was fully settled within the year.

17 PROVISIONS FOR PAYABLES

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Warranty Provision for Building 33A, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City	4,866,914,044	12,605,703,560
	4,866,914,044	**12,605,703,560**

18 OWNER'S EQUITY

a) Changes in owner's equity

	Contributed capital	Development and investment funds	Retained earnings	**Total**
	VND	VND	VND	**VND**
Beginning balance of previous year	**300,000,000,000**	**14,519,193,263**	**(159,082,769,042)**	**155,436,424,221**
Loss for previous year	-	-	(19,341,418,850)	(19,341,418,850)
Ending balance of previous year	**300,000,000,000**	**14,519,193,263**	**(178,424,187,892)**	**136,095,005,371**
Beginning balance of current year	**300,000,000,000**	**14,519,193,263**	**(178,424,187,892)**	**136,095,005,371**
Profit for this year	-	-	369,754,475	369,754,475
Ending balance of this year	**300,000,000,000**	**14,519,193,263**	**(178,054,433,417)**	**136,464,759,846**

b) Details of Contributed capital

	31/12/2024	Rate	01/01/2024	Rate
	VND		VND	
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	153,000,000,000	51%	153,000,000,000	51%
Other shareholders	147,000,000,000	49%	147,000,000,000	49%
	300,000,000,000	**100%**	**300,000,000,000**	**100%**

c) Capital transactions with owners and distribution of dividends and profits

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Owner's contributed capital		
- At the beginning of the year	300,000,000,000	300,000,000,000
- At the end of the year	300,000,000,000	300,000,000,000

d) Share

	31/12/2024	01/01/2024
Quantity of Authorized issuing shares	30,000,000	30,000,000
Quantity of issued shares	30,000,000	30,000,000
- *Common shares*	*30,000,000*	*30,000,000*
Quantity of outstanding shares in circulation	30,000,000	30,000,000
- *Common shares*	*30,000,000*	*30,000,000*

Par value per share: VND 10,000 per share

e) Company's reserves

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Development and investment funds	14,519,193,263	14,519,193,263
	14,519,193,263	**14,519,193,263**

19 TOTAL REVENUE FROM SALES OF GOODS AND RENDERING OF SERVICES

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Revenue from rendering of services	3,193,171,950	5,479,176,766
Revenue from construction contracts	1,414,850,451	24,906,366,429
	4,608,022,401	**30,385,543,195**
In which: Revenue from related parties (Detailed in Note 31)	930,646,327	24,906,366,429

20 COST OF GOODS SOLD

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Cost of services rendered	583,974,946	3,197,090,057
Cost of Construction Contracts	3,153,717,157	27,878,940,401
Provision for devaluation of inventories	-	281,485,430
	3,737,692,103	**31,357,515,888**
In which: Purchase from related parties		
Total purchase value: (Detailed in Note 31)	903,845,978	15,325,018,452

21 FINANCIAL INCOME

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Interest income	1,559,400,195	2,581,017,276
	1,559,400,195	**2,581,017,276**

22 FINANCIAL EXPENSES

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Interest expenses	-	41,357,539
Payment discount or interests from deferred payment purchase	7,636,363	-
Provision for loss from investment	-	10,277,811
	7,636,363	**51,635,350**

23 GENERAL AND ADMINISTRATIVE EXPENSE

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Labour expenses	3,274,296,445	3,411,069,294
Tools and supplies	43,017,267	76,439,356
Depreciation expenses	-	672,715,167
Tax, Charge, Fee	2,945,051,066	3,006,902,364
Provision expenses/ (Reversal) of provision expenses	(341,085,331)	5,916,801,952
Expenses of outsourcing services	654,755,751	529,090,153
Other expenses in cash	1,032,063,969	888,624,677
	7,608,099,167	**14,501,642,963**

24 OTHER INCOME

	Year 2024	Year 2023
	VND	VND
Gain from liquidation, disposal of fixed assets	542,130,166	555,454,546
Liquidation of Asset Transfer Contract (i)	-	1,570,796,909
Reversal of Construction Warranty Provision	6,750,000,000	-
Other income	1,809,135,531	1,902,039,668
	9,101,265,697	**4,028,291,123**
In which: Other income from Related parties (Detailed in Note 31)	-	1,570,796,909

(i) This is the late payment amount for land rental at the office located at 35K, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, between the Company and PetroVietnam Pipeline & Tank Construction Joint Stock Company (PVC-PT).

25 OTHER EXPENSES

	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Late Payment of Taxes and Social Insurance	2,176,318,752	1,993,220,128
Cost of Liquidating Asset Transfer Contract (i)	-	7,818,181,818
Other expenses	19,187,433	614,074,297
	2,195,506,185	**10,425,476,243**
In which: Other expenses from Related parties (Detailed in Note 31)	-	8,665,846,966

(i) This income and expense relate to the liquidation of the land transfer contract at 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, with Petroleum Pipeline and Tank Construction Joint Stock Company (PVC-PT). This amount was determined based on the value the Company recognized as other income in 2016 when transferring these assets.

26 CURRENT CORPORATE INCOME TAX EXPENSES

	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Corporate income tax from main business activities		
Total profit before tax	(5,030,245,525)	(19,341,418,850)
Increase	2,195,506,185	1,993,220,128
- *Ineligible expenses*	*2,195,506,185*	*1,993,220,128*
Taxable income	(2,834,739,340)	(17,348,198,722)
Current corporate income tax expense (tax rate 20%)	-	-
Tax payable at the beginning of the year	497,536,232	5,695,021,946
Tax paid in the year	(497,536,232)	(5,197,485,714)
Corporate income tax payable at the year-end from main business activities	-	**497,536,232**
Corporate income tax from real estate activities		
Total profit from real estate activities	6,750,000,000	-
Taxable income	6,750,000,000	-
Current corporate income tax expense (tax rate 20%)	**1,350,000,000**	-
Tax payable at the beginning of the year from real estate activities	-	-
Tax paid in the year from real estate activities	-	-
Corporate income tax payable at the year-end from real estate activities	**1,350,000,000**	-
Corporate income tax payable at the end of the year	**1,350,000,000**	**497,536,232**

27 BASIC EARNINGS PER SHARE

Basic earnings per share distributed to common shareholders of the Corporation are calculated as follows:

	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Net profit after tax	369,754,475	(19,341,418,850)
Profit distributed to common shares	369,754,475	(19,341,418,850)
Average number of outstanding common shares in circulation in the year	30,000,000	30,000,000
Basic earnings per share	**12**	**(645)**

The Company has not planned to allocate the Bonus and Welfare Fund or the Management Bonus Fund from the after-tax profit at the time of preparing the consolidated financial statements.

As at 31 December 2024, the Company does not have shares with dilutive potential for earnings per share.

28 BUSINESS AND PRODUCTIONS COST BY ITEMS

	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Raw materials	174,723,803	5,292,915,062
Labour expenses	4,392,597,264	4,976,426,001
Tools, supplies office expenses	53,867,267	-
Depreciation expenses	598,762,781	2,154,401,356
Tax, fee and charge	2,945,051,066	3,006,902,364
Provision expenses	(341,085,331)	5,916,801,952
Expenses of outsourcing services	4,577,166,419	31,660,061,691
Other expenses in cash	1,313,877,809	1,450,708,509
	13,714,961,078	**54,458,216,935**

29 LAWSUITS

As of the date of this financial statement, the Company is involved in several lawsuits related to receivables, payables, late tax payments, and penalty interest corresponding to recognized revenue without issued invoices. The outcomes of these lawsuits are as follows:

- Regarding the construction contract dispute with Thai Son E&C Joint Stock Company: The People's Court of District 1, Ho Chi Minh City, issued Judgment No. 42/2023/KDTM dated 25 April 2023, recognizing the agreement between the parties: Thai Son E&C JSC is responsible for paying the Company an amount of VND 36.52 billion, including VND 21.75 billion in principal debt and VND 14.76 billion in interest. As of now, Thai Son E&C JSC has not yet executed the judgment.
- Regarding the construction contract dispute with Saigon Petroleum Investment and Construction Joint Stock Company: The People's Court of District 3, Ho Chi Minh City, issued First-Instance Judgment No. 36/2022/QĐ-SCBS dated 24 October 2022, fully accepting the plaintiff's claim and ordering Saigon Petroleum Investment and Construction JSC to pay the Company a total amount of VND 46.8 billion, including VND 26.09 billion in principal debt and VND 20.78 billion in interest. As of now, Saigon Petroleum Investment and Construction JSC has not yet executed the judgment.
- Regarding the economic contract dispute No. 41-CĐ/2014/HĐKT-CNDD for the supply of generator equipment for the Petroleum Institute's Testing and Laboratory Center project with Cokyvina Joint Stock Company: Execution Decision No. 1166/QĐ-CCTHADS was issued on 13

February 2020, requiring the Company to pay VND 2.23 billion. The Company has been gradually making annual payments for this lawsuit.

- Regarding the construction contract dispute with Eurowindow Joint Stock Company: Execution Decision No. 988/QĐ-CCTHADS was issued on 3 January 2020 by the Civil Judgment Execution Department of Vung Tau City. The Company is required to pay Eurowindow JSC an amount of VND 1.4 billion. The Company has been gradually making annual payments for this lawsuit.
- Regarding the construction contract dispute with The Gioi Nha Construction Materials Joint Stock Company: Execution Decision No. 908/QĐ-CCTHADS was issued on 20 July 2020 by the Civil Judgment Execution Department of Vung Tau City. The Company is required to pay The Gioi Nha Construction Materials JSC an amount of VND 1.57 billion. The Company has been gradually making annual payments for this lawsuit.
- Đ Regarding the construction contract dispute with Thanh Hoa Petroleum Construction Joint Stock Company (PVC-TH): Execution Decision No. 644/QĐ-CCTHADS was issued on 24 November 2020 by the Civil Judgment Execution Department of Vung Tau City. The Company is responsible for paying PVC-TH VND 8.6 billion in principal debt and VND 1.7 billion in interest. As of 31 December 2024, the Company has not recognized the aforementioned interest liability.

30 SUBSEQUENT EVENTS AFTER THE REPORTING PERIOD

here have been no significant events occurring after the reporting period, which would require adjustments or disclosures to be made in the financial statements.

31 TRANSACTION AND BALANCES WITH RELATED PARTIES

List and relation between related parties and the Company are as follows:

Related parties	Relation
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	Parent Company
Petroleum Service Port Company	Same Corporation
Petroleum Pipeline and Tank Construction Joint Stock Company	Same Corporation
Northern Branch-Vietnam Petroleum Construction JSC	Same Corporation
Petroleum Interior and Exterior Equipment Joint Stock Company	Same Corporation
Saigon Petroleum Investment and Construction JSC	Same Corporation
Thanh Hoa Petroleum Investment and Construction JSC	Same Corporation
Nghe An Petroleum Construction Corporation - JSC	Same Corporation
Petroleum Mechanical Construction and Installation JSC	Same Corporation
Vietnam Gas Corporation - JSC	Same Corporation
Petroleum Design Consulting Corporation - JSC	Same Corporation
Project Management Board of Vietnam Petroleum Institute	Same Corporation
PetroVietnam Power Coporation	Same Corporation
Members of the Board of Directors, Board of Management, Supervisory Board, and other managers of the Company	Key management personnel of the Company

In addition to the related party information presented in the notes above, the Company also had the following transactions with related parties during the year:

	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Revenue from sale of goods	**930,646,327**	**24,906,366,429**
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	930,646,327	24,906,366,429
Purchase of goods and services	**903,845,978**	**15,325,018,452**
Northern Branch-Vietnam Petroleum Construction JSC	-	5,199,204,701
Petroleum Service Port Company	-	1,389,115,926
Vietnam Petroleum Construction Joint Stock Corporation	903,845,978	8,736,697,825
Other income	**-**	**1,570,796,909**
Petroleum Pipeline and Tank Construction Joint Stock Company	-	1,570,796,909
Other expenses	**-**	**8,665,846,966**
Petroleum Pipeline and Tank Construction Joint Stock Company	-	8,665,846,966

Remuneration, salaries and other income of members of the Board of Directors, Board of Management, Board of Supervision and other managers are as follows:

	Position	Year 2024 VND	Year 2023 VND
Mr. Ngo Bui Ngoc	Chairman	271,052,727	267,021,200
Ms. Le Thi Thu Huyen	Member of the Board of Directors	42,000,000	28,000,000
Mr. Tran Ngoc Lam	Member of the Board of Directors (Resigned on 28/04/2023)	-	14,000,000
Mr. Tran Sy Huan	Independent member of the Board of Directors	42,000,000	42,000,000
Mr. Le Minh Hai	Director	271,052,727	267,021,200
Mr. Nguyen Van Hoanh	Deputy Director	226,941,818	226,166,636
Mr. Pham Manh Cuong	Deputy Director	251,438,182	227,591,727
Ms. Ngo Thi Thu Hoai	Head of the Board of Supervision	36,000,000	33,000,000
Ms. Ngo Thi Truc Vy	Member of the Board of Supervision	24,000,000	24,000,000
Mr. Phan Van Hung	Member of the Board of Supervision	130,647,273	85,575,136
Ms. Tran Thi Thanh Hue	Member of the Board of Supervision (Resigned on 28/04/2023)	-	55,230,000

In addition to the above related parties' transactions, other related parties did not have any transactions during the year and have no balance at the end of the fiscal year with the Company.

32 COMPARATIVE FIGURES

The comparative figures are figures in the Financial Statements for the fiscal year ended as at 31 December 2023, which was audited by AASC Auditing Firm Company Limited.

Nguyen Thi Nga	**Le Ngoc Hoang**	**Le Minh Hai**
Preparer	Chief Accountant	Director
		Vung Tau, 26 March 2025

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /TTr-CNDD/BKS

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL DOCUMENT

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025
Re: Selection of the Audit Firm for the 2025 Financial Statements

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Operating Regulations of the Supervisory Board of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021; Pursuant to the Internal Corporate Governance Regulations of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ vào danh sách công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 được công bố trên website của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước/ *Based on the list of audit firms and auditors approved to conduct audits for public interest entities in the securities sector for 2025, as published on the website of the State Securities Commission.*

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện đã gửi thư chào dịch vụ kiểm toán tới PVC-IC/ *Based on the list of eligible independent audit firms that have submitted audit service proposals to PVC-IC.*

Ban Kiểm soát PVC-IC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 03 (ba)

công ty kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 của PVC-IC như sau/ *The Board of Supervisors of PVC-IC respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval the list of three (03) independent audit firms proposed to provide audit services for the 2024 financial statements and review the interim financial statements for 2025 of PVC-IC, as follows:*

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)/ *UHY Auditing and Consulting Company Limited (UHY)*
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)/ *AASC Auditing Firm Company Limited (AASC)*
3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NVT)/ *Nhan Tam Viet Auditing Company Limited (NVT)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn một trong 03 (ba) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, soát xét BCTC giữa niên độ năm 2025 của PVC-IC/ *The Board of Supervisors respectfully requests the GMS to authorize the Board of Directors (BOD) to decide and select one of the above three (03) audit firms to conduct the 2025 financial statements audit and 2025 interim financial statement review for PVC-IC.*

Trong trường hợp không ký kết được hợp đồng kiểm toán với một trong 03 (ba) Công ty nêu trên thì Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán theo đúng quy định, đảm bảo tuân thủ thời hạn công bố thông tin của Công ty/ *In the event that a contract cannot be signed with any of the three (03) audit firms mentioned above, the Board of Supervisors respectfully requests the GMS to authorize the BOD to independently select an audit firm in compliance with regulations, ensuring adherence to the company's information disclosure deadlines.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua/ *We respectfully submit this proposal for the GMS's review and approval.*

Trân trọng/ *Sincerely!*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. BAM KIỂM SOÁT
On behalf of the Board of Supervisors
TRƯỞNG BAN
Head of the BOS

Ms. Ngô Thị Thu Hoài

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.:* /TTr-CNDD/HDQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL DOCUMENT*

Về việc/ *Re*: **Thông qua việc quyết toán tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2025/** *Approval of the Settlement of Salaries, Allowances, and Remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2024 and the Payment Plan for Salaries, Allowances, and Remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025*

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Operating Regulations of the Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021; and the Internal Governance Regulations of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Operating Regulations of the Supervisory Board of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021; Pursuant to the Internal Corporate Governance Regulations of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of*

Shareholders on December 28, 2021;

- Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company;*

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán/ *Pursuant to the audited financial statements for 2024,*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, phụ cấp và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và phương án tiền lương, phụ cấp và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau/ *The Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the settlement of salaries, allowances, and remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board for 2024, as well as the salary, allowance, and remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board for 2025, as follows:*

1. Quyết toán lương, phụ cấp và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024/ *Salary, Allowance, and Remuneration Plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025:*

1.1. Tổng chi trả thù lao và tiền lương Hội đồng quản trị từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 là **355.052.727** đồng. Cụ thể như sau/ *The total remuneration and salary payments for the Board of Directors (BOD) from January 1, 2024, to December 31, 2024, amounted to VND 355,052,727, detailed as follows:*

(1) Ông/ Mr. Ngô Bùi Ngọc - Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty (Tiền lương)/ *BOD Member, Chairman of the Board (Salary):* 271.052.727 đồng/ *VND 271,052,727.*

(2) Bà/ Ms. Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT (Thù lao)/ *BOD Member (Remuneration):* 42.000.000 đồng/ *VND 42,000,000.*

(3) Ông/ Mr. Trần Sỹ Huấn - Thành viên HĐQT độc lập Công ty (Thù lao)/ *Independent BOD Member (Remuneration):* 42.000.000 đồng/ *VND 42,000,000.*

1.2. Tổng chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao Ban kiểm soát từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 là **190.647.273** đồng. Cụ thể như sau/ *Total Payment of Salaries, Allowances, and Remuneration for the Supervisory Board from January 1, 2024, to December 31, 2024, amounts to VND 190,647,273, detailed as follows:*

(1) Bà/ *Ms.* Ngô Thị Thu Hoài - Thành viên; Trưởng ban kiểm soát (Thù lao)/ *Member, Head of the Supervisory Board (Remuneration):* 36.000.000 đồng/ *VND 36,000,000.*

(2) Ông/ *Mr.* Phan Văn Hùng – Thành viên Ban kiểm soát (tiền lương)/ *Member of the Supervisory Board (Salary):* 130.647.273 đồng/ *VND 130,647,273.*

(3) Bà/ *Ms.* Ngô Trúc Vy - Thành viên Ban kiểm soát (Thù lao)/ *Member of the Supervisory Board (Remuneration):* 24.00.000 đồng/ *VND 24,000,000.*

2. Phương án tiền lương, phụ cấp và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, năm 2025/ *Salary, Allowance, and Remuneration Plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025:*

2.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS chuyên trách/ *For full-time members of the Board of Directors (BOD) and the Board of Supervisors (BOS):* Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị và phù hợp quy định tại Nghị đinh số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị/ *Complying with the Company's salary and bonus regulations, as well as Government Decree No. 44/2025/NĐ-CP dated February 28, 2025, regarding the management of labor, salaries, remuneration, and bonuses in state-owned enterprises, in accordance with the Company's business performance.*

2.2. Đối với thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm/ *For part-time members of the Board of Directors and the Board of Supervisors:*

2.2.1. Đối với thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.500.000 đồng/người/tháng/ *Independent BOD members working in a part-time capacity will receive a remuneration of VND 3,500,000 per person per month.*

2.2.2. Đối với thành viên HĐQT làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.500.000 đồng/người/tháng/ *Non-executive BOD members working in a part-time capacity will receive a remuneration of VND 3,500,000 per person per month.*

2.2.3. Đối với Trưởng Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.000.000 đồng/người/tháng/ *The Head of the Board of Supervisors working in a part-time capacity will receive a remuneration of VND 3,000,000 per person per month.*

2.2.4. Đối với thành viên Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách được trả mức thù lao: 2.000.000 đồng/người/tháng/ *Board of Supervisors members working in a part-time capacity will receive a remuneration of VND 2,000,000 per person per month.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt thông qua/ *The Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company respectfully submits this plan to the General Meeting of Shareholders for review and approval.*

Trân trọng/ *Sincerely!*

Nơi nhận/*Recipients:*
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.:* /TTr-CNDD/HDQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL DOCUMENT
Về việc: Chia cổ tức năm 2024
Re: Dividend Distribution for 2024

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*
- Căn cứ vào Quy chế Tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được ban hành kèm theo Quyết đinh số 60/QĐ-CNDD ngày 01/09/2020 của Hội đồng quản trị Công ty/ *Pursuant to the Financial Regulations of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company, issued under Decision No. 60/QĐ-CNDD dated September 1, 2020, by the Company's Board of Directors.*
- Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 41/NQ-CNDD/ĐHĐCĐ dated April 22, 2024, of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company.*

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí năm 2024 và kế hoạnh năm 2025/ *Based on the business performance results of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company in 2024 and the business plan for 2025.*

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Năm 2024, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty như sau/ *Based on the audited financial statements for 2024, the business performance results of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company for the year are as follows:*

+ Doanh thu và thu nhập khác đạt/ *Total revenue and other income:* 15.851.576.308 đồng/ *VND 15,851,576,308;*

+ Lợi nhuận trước thuế là/ *Profit before tax:* 1.719.754.475 đồng/ *VND 1,719,754,475;*

+ Lợi nhuận sau thuế là/ *Profit after tax:* 369.754.475 đồng/ *VND 369,754,475.*

Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt năm 2024 không chia cổ tức, khoản lợi nhuận được dùng để hoàn bù vào vốn chủ sở hữu đang bị âm từ các năm trước/ *Therefore, the Board of Directors respectfully proposes to the General Meeting of Shareholders to approve no dividend distribution for 2024. The profit will be allocated to offset the negative equity balance from previous years.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully requests the General Meeting of Shareholders to review and approve this proposal.*

Trân trọng/ *Sincerely!*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /TTr-CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL DOCUMENT
Về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí
Re: Addition of Business Sectors for PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*
- Căn cứ các Quy định pháp luật có liên quan về đăng ký doanh nghiệp/ *Pursuant to relevant legal regulations on business registration;*
- Căn cứ vào mục tiêu, kế hoạch phát triển của Công ty trong thời gian tới/ *Pursuant to the Company's objectives and development plans for the upcoming period.*

Hiện nay, Công ty đang đối diện nhiều thách thức bởi thị trường cạnh tranh khốc liệt của các Doanh nghiệp cùng ngành nghề *(Xây lắp các công trình Công nghiệp và Dân dụng)* để tìm kiếm việc làm. Cơ cấu tỷ lệ doanh thu về xây lắp của Công ty đang sụt giảm trong những năm qua; đặc biệt hơn là tỷ lệ doanh thu từ xây lắp trong Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia (Petrovietnam) và các Đơn vị thuộc Petrovietnam sụt giảm mạnh, trong khi đây là thị trường chính của Công ty những năm trước/ *Currently, the Company is facing numerous challenges due to the intensely competitive market among businesses in the industrial and civil construction sector, making it increasingly difficult to secure new projects. The Company's revenue share from construction activities has been declining in recent years. Notably, the construction revenue from the National Energy and Industrial Group (Petrovietnam) and its subsidiaries has significantly decreased, despite this being the Company's primary market in previous years.*

Trên cơ sở đó, việc Công ty tái cấu trúc, đăng ký sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh

doanh nhằm phát triển dịch vụ ra ngoài ngành, tìm kiếm các thị trường mới, dịch vụ mới để bù đắp khối lượng công việc giảm sút, đảm bảo duy trì sự phát triển ổn định, bền vững là cần thiết/ *Based on this situation, the Company's restructuring efforts include registering modifications and additions to its business lines to expand services beyond the oil and gas sector, explore new markets and services, and compensate for the decline in workload to ensure stable and sustainable development.*

Để kịp thời nắm bắt cơ hội kinh doanh, chuyển dịch dần sang cung cấp các dịch vụ trong và ngoài ngành theo nhu cầu của thị trường, đồng thời nhằm phát triển thêm các sản phẩm mới, mở rộng cung cấp các dịch vụ, phục vụ kế hoạch tái cấu trúc Công ty trong tương lai. Sau khi nghiên cứu và xem xét tình hình thực tế cũng như Quy định hiện hành, Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung nêu sau đây/ *To seize business opportunities, gradually shift towards providing services both inside and outside the industry, and develop new products and service offerings to support the Company's future restructuring plan, the Board of Directors has conducted thorough research and assessed the current market situation and legal regulations. The Board of Directors respectfully submits the following proposal to the General Meeting of Shareholders for approval:*

1. Bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho Công ty như mô tả tại Phụ lục đính kèm/ *Supplement and adjust the company's business lines as described in the attached Appendix.*

2. Giao/ủy quyền cho HĐQT ban hành Điều lệ Công ty bổ sung tương ứng với nội dung đã được thông qua tại Mục 1 nêu trên và cập nhật các ngành nghề đã phê duyệt bổ sung theo kết quả đăng ký được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận/ *Authorize the Board of Directors (BOD) to amend the Company's Charter to reflect the approved additions outlined in Section 1 above and to update the newly approved business sectors in accordance with the registration results recognized by the relevant government authorities.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company respectfully requests the General Meeting of Shareholders to review and approve this proposal.*

Trân trọng/ *Sincerely!*

Nơi nhận/*Recipients:*
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

PHỤ LỤC: CHI TIẾT NGÀNH NGHỀ KINH DOANH BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH

APPENDIX: DETAILS OF SUPPLEMENTED AND ADJUSTED BUSINESS LINES

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
1	Xây dựng nhà để ở/ *Construction of Residential Buildings* *Chi tiết: Xây dựng công nghiệp dân dụng; Xây dựng và sửa chữa dân dụng công nghiệp; Xây dựng nhà phố, biệt thự, nhà xưởng, chung cư, nhà cao tầng.* *Details: Industrial and civil construction; Construction and repair of civil and industrial buildings; Construction of townhouses, villas, factories, apartments, and high-rise buildings.*	4101		
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác/ *Construction of Other Civil Engineering Works* *Chi tiết: Xây dựng các công trình hạ tầng, cầu, cảng, đầu tư kinh doanh địa ốc, hạ tầng phụ trợ; Đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất công nghiệp, năng lượng, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; Đầu tư xây lắp các công trình chuyên ngành dầu khí; Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu đô thị; Thi công xây dựng đường dây và trạm biến thế điện trung thế đến 35KV./.* *Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (cầu, đường), hạ tầng kỹ thuật, thủy lợi, thủy điện, Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư; Đầu tư xây lắp các công trình chuyên ngành dầu khí; Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu đô thị; Chia tách đất với cải tạo đất; Xây dựng các công trình điện (có điện áp đến 110KV; nhà máy điện; công trình năng lượng tái tạo); Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35KV.* *Details: Construction of infrastructure projects, bridges, ports, real estate investment and business, auxiliary infrastructure;*	**4299 (Chính/** *Primary***)**		

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	Investment in the construction of industrial production facilities, energy projects, and the production and business of construction materials; Investment in the construction of specialized petroleum projects; Investment in the development and business of urban areas; Construction of power transmission lines and transformer stations up to 35KV. *Construction of civil, industrial, and transportation projects (bridges, roads), technical infrastructure, irrigation, and hydroelectric projects; Investment in the construction of industrial park infrastructure and residential areas; Investment in the construction of specialized petroleum projects; Investment in the development and business of urban areas; Land subdivision and land improvement; Construction of power projects (with voltage up to 110KV, power plants, and renewable energy projects); Construction of power transmission lines and transformer stations up to 35KV.*			
3	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác/ *Installation of Other Building Systems* *Chi tiết: Thi công, mua bán, lắp đặt, sửa chữa, bảo trì các hệ thống: Báo cháy tự động, chữa cháy, chống sét, camera quan sát, tổng đài điện thoại, thang máy, điện, điện lạnh, hệ thống chiếu sáng, cấp thoát nước; Kinh doanh các thiết bị, máy móc, vật tư ngành xây dựng, công nghiệp và khai khoáng; Thi công lắp đ`ặt hệ thống thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống chống sét.* *Details: Construction, trading, installation, repair, and maintenance of systems including automatic fire alarm, fire*	4329		

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	extinguishing, lightning protection, surveillance cameras, telephone switchboards, elevators, electrical systems, air conditioning, lighting systems, and water supply and drainage systems. *Business activities involving equipment, machinery, and materials for the construction, industrial, and mining sectors.* *Installation and construction of fire prevention and fighting equipment systems, as well as lightning protection systems.*			
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan/ *Architectural and Related Technical Consultancy Activities* *Chi tiết: Lập dự án đầu tư; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn lập dự án đầu tư và thẩm định các dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật;* *Details: Investment project preparation; Structural design for civil construction projects; Infrastructure project design; Consultancy for investment project preparation and appraisal of construction investment projects; Consultancy for urban planning; Project management of construction investment projects; Structural design for civil and industrial construction projects; Technical infrastructure project design;*	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan/ *Architectural and Related Technical Consultancy Activities* *Chi tiết: Lập dự án đầu tư; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn lập dự án đầu tư và thẩm định các dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật;* ***Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát về PCCC; Thiết kế điện, điều khiển thông tin liên lạc, thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp.*** *Details: Investment project preparation; Structural design for civil construction projects; Infrastructure project design; Consultancy for investment project preparation and appraisal of construction investment projects; Consultancy for urban planning; Project management of construction investment projects; Structural design for civil and industrial construction projects; Technical infrastructure project design;* ***Fire protection design consulting, fire protection supervision***	7110

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
			consulting; electrical design, control and communication design, civil and industrial electrical project design.	
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng/ *Wholesale of Other Materials and Installation Equipment in Construction* *Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đht khác trong xây dựng.* *Details: Wholesale of materials and other installation equipment used in construction.*	4663		
6	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại/ *Mechanical Processing; Metal Treatment and Coating* *Chi tiết: Gia công cơ khí (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công tại các phường 1,2,3,4,5,6,7,8 và phường Thắng Tam thuộc TP Vũng tàu, chỉ được phép hoạt động khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh môi trường)* *Details: Mechanical processing (The enterprise is not allowed to set up manufacturing workshops in wards 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, and Thắng Tam ward of Vung Tau City; operations are only permitted upon obtaining a certification of environmental compliance from the competent state management authority).*	2592		
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê/ *Real Estate Business, Land Use Rights under Ownership, Use Rights, or Lease* *Chi tiết: Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có*	6810		

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	hạ tầng; Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại; Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Quản lý và vận hành Nhà chung cư, Nhà cao tầng, Trung tâm Thương mại; Kinh doanh bất động sản, Trung tâm thương mại, Trung tâm dịch vụ thương mại tổng hợp; Mua bán nhà để ở như nhà chung cư và nhà để ở khác, cho thuê mặt bằng, cho thuê căn hộ, cho thuê kho bãi, cho thuê nhà xưởng, cho thuê văn phòng, cho thuê nhà nguyên căn. *Details: Investment in developing houses and construction works for sale, lease, or lease-purchase; Purchasing houses and construction works for sale, lease, or lease-purchase; Leasing houses and construction works for subleasing; Investing in land improvement and infrastructure construction on leased land for leasing developed land; Acquiring land use rights, investing in infrastructure to transfer or lease; Leasing land use rights with infrastructure for subleasing; Buying and selling residential houses and land use rights; Buying and selling non-residential houses and land use rights; Leasing, operating, and managing residential houses and land; Managing and operating apartment buildings, high-rise buildings, and commercial centers; Engaging in real estate business, commercial centers, and comprehensive commercial service centers; Buying and selling residential houses such as condominiums and other residential*			

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	buildings; Leasing commercial spaces, apartments, warehouses, factories, offices, and entire houses.			
8	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất/ *Real Estate Consulting, Brokerage, Auctioning of Real Estate and Land Use Rights* *Chi tiết: Môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.* *Details: Real estate brokerage; Real estate trading floor services.*	6820		
9	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao/ *Manufacturing of Concrete and Concrete, Cement, and Gypsum Products* *Chi tiết: sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao; sản xuất gạch nhẹ.* *Details: Manufacturing of concrete and products made from cement and gypsum; production of lightweight bricks.*	2395		
10	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại/ *Manufacturing of Electrical Conductor Equipment* *Chi tiết: Sản xuất chế tạo thang cáp, máng cáp, bảng tủ điện, bảng tủ điều khiển các loại.* *Details: Manufacturing and fabrication of cable trays, cable ducts, electrical cabinets, and various types of control panels.*	2733		
11	Chuẩn bị mặt bằng/ *Site Preparation* *Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng; San lấp cải tạo mặt bằng.* *Details: Site preparation; Land leveling and site improvement.*	4312		
12	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330		
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác/ *Other Specialized Construction Activities* *Chi tiết: Thi công cọc các công trình xây dựng.* *Details: Pile construction for*	4390		

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	building projects.			
14	Cho thuê xe có động cơ *Motor Vehicle Rental*	7710		
15	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển/ *Rental of Machinery, Equipment, and Other Tangible Goods without Operators* *Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.* *Details: Leasing of construction machinery and equipment.*	7730		
16	Cung ứng và quản lý nguồn lao động *Provision and Management of Labor Resources*	7830		
17	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp *General Support Services*	8110		
18	Vệ sinh chung nhà cửa *General House Cleaning Services*	8121		
19	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt *Industrial and Specialized Facility Cleaning Services*	8129		
20	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan *Landscape Care and Maintenance Services*	8130		
21	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp *General Office Administrative Services*	8211		
22	Xây dựng công trình điện/ *Construction of Electrical Works* *Chi tiết: Xây dựng công trình có điện áp đến 110KV; Nhà máy điện; Công trình năng lượng tái tạo); Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35 KV.* *Details: Construction of electrical works with voltage up to 110KV; Power plants; Renewable energy projects; Construction of power transmission lines and substations up to 35KV.*	4221		
23	Xây dựng công trình đường bộ/ *Construction of Road Works*	4212		

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
	Chi tiết : Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường). *Details: Construction of transportation infrastructure (bridges, roads).*			
24	Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư *For conditional business investment sectors, enterprises are only allowed to operate when they meet the required conditions as prescribed. The list of conditional business investment sectors is specified in Appendix 4 issued with the Investment Law.*	(*)		
	(*) Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam/ *For industries and business sectors that do not match the codes in the Vietnam Standard Industrial Classification (VSIC), adjustments and alignment with the official classification system must be made to ensure compliance with legal regulations.*			
25			Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu/ *Specialized, Scientific, and Technological Activities Not Elsewhere Classified* *Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ PCCC* *Details: Fire Prevention and Fighting Technology Transfer Consulting.*	7490
26			Giáo dục khác chưa được phân vào đâu/ *Other Education Not Elsewhere Classified* *Chi tiết: Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC* *Details: Training and Instruction in Fire Prevention and Fighting Operations.*	8559
27			Sản xuất khác chưa được phân vào đâu/ *Other manufacturing activities not elsewhere classified* *Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị PCCC*	3290

Stt *No.*	**Ngành, nghề hiện có/** *Existing Business Sectors*		**Ngành, nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung/** *Proposed Industry and Business Sectors for Amendment and Addition*	
	Tên ngành, nghề/ *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*	**Tên ngành, nghề/** *Industry and Business Sectors*	**Mã ngành** *Industry Code*
			Details: Manufacturing and Assembling Fire Prevention and Fighting Equipment and Vehicles.	
28			Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu/ *Other Specialized Wholesale Not Elsewhere Classified* *Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC* *Details: Trading Fire Prevention and Fighting Equipment, Vehicles, and Supplies.*	4669
29			Lắp đặt hệ thống điện/ *Installation of electrical systems* *Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển, tự động hoá công nghiệp.* *Details: Installation of technological equipment systems, control equipment systems, and industrial automation systems.*	4321
30			Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông/ *Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.* *Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy* *Detail: Wholesale of firefighting equipment.*	4652
31			Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác/ *Wholesale of automobiles and other motor vehicles.* *Chi tiết: Bán buôn phương tiện phòng cháy chữa cháy* *Detail: Wholesale of firefighting vehicles.*	4511
32			Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh/ *Retail sale of other new goods in specialized stores.* *Chi tiết: Bán lẻ thiết bị phòng cháy chữa cháy.* *Detail: Retail sale of firefighting equipment.*	4773

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /TTr-CNDD/HĐQT

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Vung Tau, day 31 month 03 year 2025

DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL DOCUMENT
Về việc: Kiện toàn nhân sự thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí
Re: Consolidation of Supervisory Board Members Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company

Kính gửi/ *To*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Operating Regulations of the Supervisory Board of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021; Pursuant to the Internal Corporate Governance Regulations of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

- Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2020/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Pursuant to Resolution No. 02/2020/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated June 29, 2020, of the Annual General Meeting of Shareholders 2020 of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company;*

Theo đó, tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số lượng thành viên Ban kiểm soát giảm 02 người *(căn cứ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí)*. Chính vì vậy, nhằm đảm bảo theo đúng quy định của

Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau/ *Accordingly, at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, the number of Supervisory Board members will decrease by 02 members (in accordance with Resolution No. 02/2020/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ dated June 29, 2020, of the 2020 Annual General Meeting of Shareholders of Petrovietnam Construction Investment Consultant Joint Stock Company). Therefore, to ensure compliance with the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter, the Board of Directors of Petrovietnam Construction Investment Consultant Joint Stock Company respectfully submits to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders as follows:*

1. Thông qua bầu bổ sung 02 (hai) nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát thay cho 02 (hai) thành viên đã hết thời hạn nhiệm kỳ để đủ số lượng 03 (ba) thành viên theo quy định của Điều lệ Công ty, việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đính kèm/ *Approval of electing 02 (two) additional members to the Board of Supervisors to replace 02 (two) members whose terms have expired, ensuring the required number of 03 (three) members as stipulated in the Company's Charter. The election of additional members to the Board of Supervisors will be carried out by cumulative voting in accordance with the provisions of the Enterprise Law, the Company's Charter, and the attached regulations on working, nomination, candidacy, and election of members of the Board of Supervisors at the General Meeting.*

2. Thông qua danh sách nhân sự bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty *(Danh sách đính kèm)/ Approval of the list of candidates for the election of Supervisory Board members (attached).*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua/ *The Board of Directors of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company respectfully submits this proposal to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders for review and approval.*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Như trên/*As mentioned above*;
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors
CHỦ TỊCH HĐQT
Chairman of the Board

Mr. Ngô Bùi Ngọc

PHỤ LỤC: DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN LÀM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030.

ANNEX: LIST OF CANDIDATES FOR MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD FOR THE TERM 2025-2030

1. Ông/bà …….. do đơn cử đại diện/ ứng cử tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí của cổ đông ……/ *Mr./Ms. …….. is nominated/ self-nominated as a candidate for the Supervisory Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company by shareholder ……*
2. Ông/bà …….. do đơn cử đại diện/ ứng cử tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí của cổ đông ……/ *Mr./Ms. …….. is nominated/ self-nominated as a candidate for the Supervisory Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company by shareholder ……*
3. ……

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT/

DRAFT

REGULATIONS ON NOMINATION, CANDIDACY, AND ELECTION OF BOARD OF SUPERVISORS (BOS) MEMBERS

(Kèm theo tờ trình số:……../TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025/
Attached to Proposal No: ...../TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025)

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

- Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVC-IC như sau/ *The Regulations on Nomination, Candidacy, and Election of Additional Members of the Board of Supervisors (BOS) at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PVC-IC are as follow*s:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng/ *Scope and Applicability.*

1.1 Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Ban kiểm soát của PVC-IC/ *These regulations guide the procedures for nomination, candidacy, and election of BOS members of PVC-IC.*

1.2 Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này/ *Shareholders and candidates participating in the nomination, candidacy, and election of BOS members must comply with these regulations.*

1.3 Ngoài ra, điều kiện, tiêu chuẩn ứng cử, đề cử nhân sự để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được căn cứ theo yêu cầu được quy định tại thông báo số 29/TB-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí về việc Ứng cử, đề cử nhân sự để bầu bổ sung làm thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *In addition, the conditions and standards for candidacy and nomination of personnel to be elected as BOS members at the General Meeting of Shareholders (GMS) shall be in accordance with the requirements set out in Notice No. 29/TB-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, issued by the Board of Directors (BOD) of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt/ *Definitions and Abbreviations*

- Công ty/ *Company* : Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company*
- HĐQT/ *BOD* : Hội đồng quản trị/ *Board of Directors.*
- BKS/ *BOS* : Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors.*

- BTC/ *OC* : Ban tổ chức/ *Organizing Committee.*
- ĐHĐCĐ/ *GMS* : Đại hội đồng cổ đông/ *General Meeting of Shareholders.*
- Cổ đông/ *Shareholders* : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông/ *Shareholders or their authorized representatives.*

III. Quy định về đề cử, ứng cử Thành viên BKS/ *Regulations on Nomination and Candidacy for BOS Members*

3.1 Số lượng, nhiệm kỳ thành viên BKS/ *Number of Members and Term of BOS Members:*

a) Số lượng thành viên BKS/ *Number of BOS members:* 01 người/ *01 member.*

b) Nhiệm kỳ kỳ làm TV BKS là 05 năm kể từ ngày trúng cử/ *The term of the BOS member is 05 years from the date of election.*

3.2 Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát; Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát/ *Qualifications of BOS Candidates; Rights to Nominate and Self-Nominate BOS Members:*

Theo yêu cầu tại thông báo số 29/TB-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí về việc Ứng cử, đề cử nhân sự để bầu bổ sung làm thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *As per the requirements stated in Notice No. 29/TB-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, issued by the Board of Directors of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company, regarding the nomination and candidacy for the election of additional BOS members.*

IV. Danh sách ứng cử viên/ *List of Candidates*

- Danh sách ứng cử viên BKS được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc ứng cử của các cổ đông là cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty và yêu cầu tại thông báo số 29/TB-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025. BKS/ HĐQT đương nhiệm của Công ty có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh sách người ứng cử, được đề cử và công bố bản thông tin cá nhân của các ứng cử viên trên website của Công ty để các cổ đông có quyền dự họp được biết/ *The list of BOS candidates shall be compiled based on nominations from shareholders or self-nominations from individual shareholders who meet the legal requirements and the Company's Charter, as well as the criteria outlined in Notice No.29/TB-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025. The incumbent BOS/BOD is responsible for receiving the applications and publishing the candidates' personal information on the Company's website for shareholders attending the meeting to review.*

- Trường hợp đến thời hạn quy định không có ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử thì Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên. Việc BKS/ HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên sẽ được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử/ *If by the deadline there are no BOS candidates nominated or self-nominated, the incumbent BOS shall nominate candidates. The nomination of candidates by the incumbent BOS/BOD must be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders before proceeding with the election.*

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký cuộc họp sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên BKS/ *Based on the nomination and candidacy applications*

submitted by shareholders, shareholder groups, and supporting documents from the candidates, the Meeting Secretary shall compile a list of candidates who meet the regulatory requirements for election as BOS members.

- Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Thành viên BKS được trình Đại hội và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Danh sách ứng cử được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử/ *The list of candidates for the additional BOS member election shall be presented to the General Meeting and approved by the shareholders through voting. The candidate list shall be arranged in alphabetical order (A-Z) by name and displayed in full on the election ballots.*

V. Thủ tục và phương thức bầu cử thành viên BKS/ *Procedures and Voting Method for BOS Members*

Công việc tổ chức bầu cử Thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Ban bầu cử và kiểm phiếu thực hiện. Ban Bầu cử và kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận/ *The organization of the election of BOS Members is assigned by the General Meeting of Shareholders to the Election and Vote-Counting Committee. This committee is approved by the General Meeting of Shareholders.*

5.1 Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm/ *Election Organization Process*

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên Thành viên BKS/ V*erify and announce the list of BOS candidates;*

- Phát phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu/ *Distribute voting ballots and conduct vote counting;*

- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông/ *Prepare the vote-counting minutes and announce the results before the General Meeting of Shareholders;*

- Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định/ *Coordinate with the Chairman of the meeting to handle complaints or disputes regarding candidates and election results (if any), and report to the General Meeting of Shareholders for resolution.*

5.2 Nguyên tắc bầu cử Thành viên BKS/ *Principles of BOS Election*

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ công bằng/ *Ensure compliance with the law, Company Charter, and principles of fairness and democracy;*

- Việc bầu cử Thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên/ *The election of BOS Members is conducted using the cumulative voting method. Each shareholder has a total number of votes equal to their shares held and/or represented multiplied by the number of BOS members to be elected. Shareholders can allocate all their votes to one or multiple candidates;*

- Trường hợp phát sinh ứng viên mới trong ngày diễn ra đại hội, Cổ đông có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu)/ *If new candidates arise on the day of the General Meeting, shareholders may request a new ballot from the Election and Vote-Counting Committee and must return the old ballot (before submission into the ballot box).*

5.3 Phiếu bầu cử/ *Voting Ballots*

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty/ *The voting ballot includes the shareholder's ID, the number of shares owned and/or represented, and the official seal of the Company.*

- Mỗi Cổ đông sẽ được phát Phiếu bầu Thành viên BKS. Khi được phát phiếu bầu cử, Cổ đông phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu để được xử lý/ *Each shareholder receives a BOS election ballot. Upon receiving the ballot, shareholders must verify the information; any errors must be reported immediately to the Election and Vote-Counting Committee for correction.*

5.4 Cách ghi Phiếu bầu cử/ *How to Fill Out the Voting Ballot*

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau/ *How to Fill Out the Voting Ballot is Specifically Guided as Follows:*

- Mỗi phiếu bầu được bầu số ứng viên tối đa bằng số người cần bầu. Cụ thể, mỗi phiếu Thành viên BKS được bầu số Thành viên BKS tối đa 02 người/ *Each ballot can be used to vote for a maximum number of candidates equal to the number of positions available. Specifically, each BOS election ballot can vote for up to two (02) BOS members;*

- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, cổ đông đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" của ứng viên tương ứng/ *If a shareholder allocates all votes to one candidate, they should mark the "Cumulative Voting" box next to the candidate's name;*

- Nếu bầu dồn phiếu đều cho nhiều ứng viên, cổ đông đánh dấu vào các ô "Bầu dồn phiếu" của các ứng viên tương ứng/ *If distributing votes evenly among multiple candidates, shareholders should mark the "Cumulative Voting" boxes next to the selected candidates;*

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng/ *If allocating different vote counts to multiple candidates, shareholders must clearly write the number of votes in the "Number of Votes" box next to each candidate.*

Lưu ý/ *Note***:** *Trong trường hợp Cổ đông vừa đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô "Số phiếu bầu"/ If a shareholder marks both the "Cumulative Voting" box and writes a vote count, the written number of votes will be considered final.*

5.5 Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử/ *Validity and Invalidity of Ballots*

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có dấu treo của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu, phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Cổ đông tham dự và không thuộc trường hợp bị coi là không hợp lệ như quy định dưới đây/ *Valid Ballots: Printed ballots issued by the organizers, containing the Company's official seal, with no erasures or additional content beyond the allowed voting information, and signed by the attending shareholder.*

- Trong trường hợp có sự sai sót, Cổ đông có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ *(trước khi bỏ vào thùng phiếu)/ If there are errors, shareholders can request a new ballot from the Election and Vote-Counting Committee by returning the incorrect ballot (before submission).*

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ/ *Invalid Ballots Include:*

  + Phiếu bầu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu/ *Ballots containing unauthorized additional content.*

+ Phiếu bầu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì/ *Ballots completed using a pencil.*

+ Phiếu bầu gạch tên các ứng cử viên/ *Ballots with candidates' names crossed out.*

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu/ *Ballots not issued by the organizers or lacking the Company's seal.*

+ Số ứng viên mà Cổ đông bầu lớn hơn số lượng người cần bầu/ *Ballots with more selected candidates than the positions available.*

+ Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu/ *Ballots where the total allocated votes exceed the allowed number.*

+ Phiếu bầu nộp sau khi Ban Bầu cử và kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu/ *Ballots submitted after the ballot box is unsealed.*

+ Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông tham dự/ *Ballots missing the shareholder's signature.*

+ Phiếu bị rách, nát, bị nhòe/ *Torn, damaged, or illegible ballots.*

5.6 Bỏ phiếu và Kiểm phiếu/ *Voting and Vote Counting*

- Trong trường hợp có sự sai sót, Cổ đông có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu)/ *In case of any errors, shareholders may contact the Election and Vote-Counting Committee to request a new voting ballot and must return the old ballot (before submission into the ballot box).*

- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban Bầu cử và kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Cổ đông/ *Shareholders must place their voting ballots into a sealed ballot box, which is supervised by the Election and Vote-Counting Committee. The voting ballot must bear the signature and full name of the shareholder.*

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông/ *After the voting process is completed, vote counting will be conducted under the supervision of the Board of Supervisors (BOS) or a shareholder representative.*

- Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của Cổ đông (nếu có)/ *The Election and Vote-Counting Committee is responsible for preparing the vote-counting minutes, announcing the results, and coordinating with the Chairman of the meeting to address any shareholder concerns or complaints (if any).*

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định/ *After verification, voting ballots will be stored in accordance with the applicable regulations.*

5.7 Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên/ *Principles for Electing Successful Candidates*

- Người trúng cử Thành viên BKS được xác định theo số phiếu hợp lệ được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu/ *Elected BOS members shall be determined based on the valid votes*

received, ranked from highest to lowest, starting with the candidate who has received the highest number of valid votes until the required number of members is fulfilled.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu hợp lệ được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ ngang nhau. Việc bầu lại vẫn được thực hiện theo nguyên tắc dồn phiếu/ *In the event that two (02) or more candidates receive the same number of valid votes for the final BOS position, a re-election will be conducted among those tied candidates. The re-election process will continue to follow the cumulative voting method.*

VI. Hiệu lực thi hành/ *Enforcement Effectiveness*

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *This Election Regulation shall take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders.*

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí kết thúc/ *This regulation shall expire upon the conclusion of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu Thành viên BKS của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *The above represents the complete regulations on nomination, candidacy, and election of BOS members at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*

PHỤ LỤC 01/ *APPENDIX 01*

HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU/ *CUMULATIVE VOTING GUIDELINES*

(Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ Attached to the Regulations on Nomination, Candidacy, and Election of BOS Members at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company)

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 thành viên BKS trong số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là/ *Assume that the General Meeting of Shareholders elects 02 BOS members from 05 candidates. Shareholder Nguyen Van A holds (including direct ownership and authorized shares) 1,000,000 voting shares. Thus, the total voting rights of shareholder Nguyen Van A are:*

1.000.000 x 2 = 2.000.000 quyền bầu/ *voting rights*

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau/ *Shareholder Nguyen Van A may distribute votes as follows:*

1. Dồn hết 2.000.000 quyền bầu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS/ *Allocate all 2,000,000 votes to one BOS candidate.*
2. Chia đều 2.000.000 quyền bầu cho 05 ứng cử viên thành viên BKS (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 400.000 quyền bầu của cổ đông Nguyễn Văn A)/ *Distribute 2,000,000 votes equally among 05 BOS candidates (each candidate receives 400,000 votes from Nguyen Van A).*
3. Dùng 2.000.000 quyền bầu của mình cho từng ứng cử viên thành viên BKS theo những tỷ lệ khác nhau nhưng tổng số quyền bầu cho những ứng viên đó không vượt quá 2.000.000 quyền bầu/ *Allocate 2,000,000 votes among BOS candidates at different proportions, ensuring the total does not exceed 2,000,000 votes.*

✓ ***Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:***

+ Phiếu bầu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu./ *Ballots with additional content not specified in the official template.*
+ Phiếu bầu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì/ *Ballots completed using a pencil.*
+ Phiếu bầu gạch tên các ứng cử viên/ *Ballots with candidates' names crossed out.*
+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu/ *Ballots not in the official template, lacking the Company's seal, or containing erasures or unauthorized modifications.*
+ Số ứng viên mà Cổ đông bầu lớn hơn số lượng người cần bầu/ *Ballots where the number of candidates selected exceeds the number of positions available.*
+ Tổng quyền bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 2.000.000 quyền bầu/ *Ballots where the total allocated votes exceed 2,000,000.*
+ Phiếu bầu nộp sau khi Ban Bầu cử và kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu/

Ballots submitted after the Election and Vote-Counting Committee has unsealed the ballot box.

+ Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông tham dự/ *Ballots missing the shareholder's signature.*
+ Phiếu bị rách, nát, bị nhòe/ *Ballots that are torn, damaged, or illegible.*

PHỤ LỤC 02/ *APPENDIX 02*

MẪU PHIẾU BẦU CỬ/ *ELECTION BALLOT SAMPLE*

(Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ Attached to the Regulations on Nomination, Candidacy, and Election of BOS Members at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company)

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP & DÂN DỤNG DẦU KHÍ

PETROLEUM INDUSTRIAL & CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 04 năm 2025
Vung Tau, date 24 month 04 year 2025

PHIẾU BẦU/ VOTE

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT/ BOARD OF SUPERVISORS MEMBER

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử/ *Shareholder Information for Voting:*

Mã cổ đông/ *Shareholder Code*	**0001**	
Tên cổ đông/ *Shareholder Name*	NGUYỄN VĂN D	**Chữ ký xác nhận/** *Confirmation Signature*
Người nhận UQ/ *Authorized Representative*	LÊ VĂN C	.....
Số cổ phần sở hữu và đại diện/ *Number of Shares Owned and Represented*	..... (CP/ *Shares*)	
Tổng số quyền/phiếu bầu/ *Total Voting Rights/Votes*	.....	

2. Phần bầu cử/ *Election Section:*

TT *No.*	**Họ và tên ứng viên/** *Full Name of the Candidate*	**Bầu dồn phiếu/** *Cumulative Voting* **(Cho các ứng viên/ *For Candidates*)**	**Số phiếu bầu/** *Number of Votes* **(Cho từng ứng viên/ *Number of Votes*)**
1			( )
2			( )
3			( )
…	…….		( )

3. Hướng dẫn cách ghi phiếu bầu cử/ *Instructions for Filling Out the Voting Ballot:*

- Mỗi phiếu bầu được bầu số ứng viên tối đa bằng số người cần bầu. Cụ thể, mỗi phiếu bầu cử thành viên BKS được bầu số thành viên BKS tối đa **02 người/** *Each ballot allows voting for a maximum number of candidates equal to the number of positions available. Specifically, each ballot for Board of Supervisors (BOS) members allows voting for up to two (02) candidates*;
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, cổ đông đánh dấu vào ô **"Bầu dồn phiếu"** của ứng viên tương ứng/ *If all votes are allocated to one candidate, the shareholder should mark the "Cumulative Voting" box for that candidate.*
- Nếu bầu dồn phiếu đều cho nhiều ứng viên, cổ đông đánh dấu vào các ô **"Bầu dồn phiếu"** của các ứng viên tương ứng/ *If votes are evenly distributed among multiple candidates, the shareholder should mark the "Cumulative Voting" boxes for the selected candidates*.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô **"Số phiếu bầu"** của các ứng viên tương ứng/ *If votes are distributed unequally among multiple candidates, the shareholder should write the number of votes allocated to each candidate in the "Number of Votes" box corresponding to that candidate.*

Lưu ý/ *Note:*

- ✓ *Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền/phiếu bầu của mình cho các ứng viên, phần quyền/phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. Tổng số quyền bầu cử cho các ứng viên công lại không vượt quá quyền/phiếu bầu ghi ở phần thông tin cổ đông. Số quyền/phiếu bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tuỳ thuộc vào mức độ tín nhiệm của cổ đông đối với ứng viên đó/ Shareholders have the right to allocate all or part of their total voting rights/ballots to candidates. The remaining voting rights/ballots may be left unassigned to any candidate. The total voting rights allocated to candidates must not exceed the total voting rights/ballots stated in the shareholder information section. The number of voting rights assigned to each candidate may vary, depending on the shareholder's level of trust in each candidate.*
- ✓ *Đại diện cổ đông dự họp ký xác nhận vào ô "Chữ ký xác nhận" tại nội dung số 1 trên/ The shareholder representative attending the meeting must sign in the "Confirmation Signature" box in Section 1 above.*

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: /BB-CNDD/ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 04 năm 2025
Vung Tau, day 24 month 04 year 2025

DRAFT

BIÊN BẢN/ *MINUTES*
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
PETROLEUM INDUSTRIAL & CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

- Trụ sở chính/ Head Office: Số 35D, đường 30/4, P.9, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu/ *No. 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province.*
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500832971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2022/ *Business Registration and Tax Registration Certificate No. 3500832971, initially issued by the Department of Planning and Investment of Ba Ria - Vung Tau Province on November 26, 2009, and revised for the 7th time on December 18, 2022.*
- Thời gian bắt đầu/ *Start Time*: 13 giờ 30 ngày 24 tháng 04 năm 2025/ *13:30, April 24, 2025.*
- Địa điểm/ *Venue*: Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí, số 35D đường 30/4, Phường 9, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam/ *Conference Hall of Petroleum Industrial & Civil Construction Joint Stock Company, No. 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.*

NỘI DUNG CUỘC HỌP/ *MEETING AGENDA*

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI/ *PARTICIPANTS OF THE GENERAL MEETING*

1. Hội đồng quản trị/ *Board of Directors (BOD):*

- Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc : Chủ tịch HĐQT/ *Chairman of the BOD*
- Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền : Thành viên HĐQT/ *BOD Member*
- Ông/ *Mr.* Trần Sỹ Huấn : Thành viên HĐQT/ *BOD Member*

2. Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors (BOS):*

- Bà/ *Ms.* Ngô Thị Thu Hoài : Trưởng ban/ *Head of the BOS*
- Ông/ *Mr.* Phan Văn Hùng : Thành viên BKS/ *Head of the BOS*
- Bà/ *Ms.* Ngô Trúc Vy : Thành viên BKS/ *Head of the BOS*

3. Ban giám đốc điều hành/ *Executive Board:*

- Ông/ *Mr.* Lê Minh Hải : Giám đốc/ *General Director*
- Ông/ *Mr.* Nguyễn Văn Hoành : Phó giám đốc/ *Deputy General Director*

- Ông/ *Mr.* Phạm Mạnh Cường : Phó giám đốc/ *Deputy General Director*
- Ông/ *Mr.* Lê Ngọc Hoàng : Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*
- Và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty PVC-IC/ *And all employees of PVC-IC*

4. Đại diện đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)/ *AASC Auditing Firm Company Limited (AASC)*

-

-

5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/ *Shareholder Eligibility Verification Committee**:*** Theo Quyết định số 19/QĐ-CNDD/HĐQT ngày 14/03/2025/ *According to Decision No. 19/QĐ-CNDD/HĐQT dated 14/03/2025.*

- Ông/ *Mr.* Phạm Đức Hinh : Trưởng ban/ *Head of the Committee*
- Ông/ *Mr.* Hồ Ngọc Phi Vân : Ủy viên/ *Member*
- Ông/ *Mr.* Phạm Quang Thành : Ủy viên/ *Member*

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI/ *PROCEEDINGS OF THE GENERAL MEETING*

1. Các thủ tục khai mạc/ *Opening Procedures:*

1.1 Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội/ *Report on Shareholder Eligibility Verification:*

– Ban tổ chức Đại hội trình bày Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Quyết định số 19/QĐ-CNDD/HĐQT ngày 14/03/2025/ *The Organizing Committee presents the Decision on the Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee, Decision No. 19/QĐ-CNDD/HĐQT dated 14/03/2025.*

– Ông Phạm Đức Hinh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội như sau/ *Mr. Pham Duc Hinh, Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee, reports on the results of shareholder verification for the General Meeting as follows:*

+ Tính đến ….. h ……. phút ngày 24/04/2025 có …… cổ đông đại diện cho **……** cổ phần, chiếm tỷ lệ ……..**%** tổng số cổ phần của Công ty/ *As of ….. hours …… minutes on April 24, 2025, a total of …… shareholders representing …… shares, accounting for ……% of the total shares of the Company, were present;*

+ Căn cứ theo quy định của Điều lệ và Quy chế của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đủ điều kiện tiến hành Đại hội/ *Based on the Company's Charter and Regulations, the 2025 Annual General Meeting of Shareholders meets the eligibility requirements to proceed.*

1.2 Khai mạc Đại hội/ *Opening of the General Meeting:*

Ông Phạm Đức Hinh – Thành viên Ban tổ chức tuyên bố lý do và làm lễ Chào cờ - Quốc ca/ *Mr. Pham Duc Hinh, a member of the Organizing Committee, announces the*

purpose of the meeting and leads the Opening Ceremony – National Anthem.

1.3 Đại hội bầu Đoàn chủ tịch/ *Election of the Presidium:*

Ông Phạm Đức Hinh - Thành viên Ban tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch gồm 03 người để Đại hội biểu quyết bầu gồm/ *Mr. Pham Duc Hinh, a member of the Organizing Committee, introduces the list of three (03) candidates for the Presidium for the General Meeting to vote on:*

1) Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc – Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch đoàn/ *Chairman of the BOD, nominated as Chairman of the Presidium.*
2) Bà/ *Ms.* Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT làm Ủy viên/ *BOD Member, nominated as Member of the Presidium.*
3) Ông/ *Ms.* Lê Minh Hải – Giám đốc Công ty làm Ủy viên/ *General Director, nominated as Member of the Presidium.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua, kết quả như sau/ *The General Meeting of Shareholders Voted to Approve, with the Following Results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

1.4 Đại hội bầu các tiểu Ban đại hội/ *The General Meeting Elects the Subcommittees:*

Ông/ *Mr.* Ngô Bùi Ngọc – Chủ tịch đoàn giới thiệu nhân sự để Đại hội bầu các tiểu ban Đại hội gồm/ *Chairman of the Presidium, introduces the personnel for the election of the General Meeting Committees, including*:

+ Ban thư ký Đại hội/ Secretariat Committee:
  1) Ông/ *Mr.* Hồ Ngọc Phi Vân - Trưởng ban/ *Head of the Committee*
  2) Bà/ *Ms.* Nguyễn Thị Ngọc Lý - Ủy viên/ *Member*
+ Ban bầu cử, kiểm phiếu:
  1) Ông/ *Mr.* Nguyễn Viết Dương - Trưởng ban/ *Head of the Committee*
  2) Ông/ *Mr.* Phạm Quang Thành - Ủy viên/ *Member*
  3) Bà/ *Ms.* Nguyễn Thị Nga - Ủy viên/ *Member*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua, kết quả như sau/ *The General Meeting of Shareholders Voted to Approve, with the Following Results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

1.5 Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội/ *Approval of the General Meeting's Working Regulations:*

Ông Phạm Đức Hinh – Thành viên ban tổ chức Đại hội trình bày Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Tờ trình số 30/TTr-CNDD ngày 31/03/2025)/ *Mr. Pham Duc Hinh, a member of the Organizing Committee, presents the Working Regulations of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (Proposal No. 30/TTr-CNDD dated 31/03/2025).*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua, kết quả như sau/ *The General Meeting of Shareholders Voted to Approve, with the Following Results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

1.6 Thông qua Chương trình Đại hội/ Approval of the Meeting Agenda:

Ông Phạm Đức Hinh – Thành viên ban tổ chức Đại hội bày các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ thường niên năm 2025. Chương trình Đại hội kèm theo/ *Mr. Pham Duc Hinh, a member of the Organizing Committee, presents the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. The meeting agenda is attached for reference.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua, kết quả như sau/ *The General Meeting of Shareholders Voted to Approve, with the Following Results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

2. Tiến hành đại hội/ *Conducting the General Meeting:*

2.1 Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 & kế hoạch nhiệm vụ năm 2025/ *Report on Business Performance in 2024 & Business Plan for 2025:*

Ông Lê Minh Hải – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 97/BC-CNDD/GĐ ngày 31/03/2025 về Kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty/ *Mr. Le Minh Hai – General Director presents Report No.*

97/BC-CNDD/GĐ dated 31/03/2025, summarizing the business performance of 2024 and outlining the business plan for 2025.

2.2 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report on the Board of Directors' Activities in 2024 & Work Plan for 2025:*

Ông Ngô Bùi Ngọc – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 31/BC-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Mr. Ngo Bui Ngoc – Chairman of the BOD presents Report No. 31/BC-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, detailing the BOD's activities in 2024 and the work plan for 2025.*

2.3 Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Report by the Independent BOD Member on BOD Activities in 2024:*

Ông Trần Sỹ Huấn – TV HĐQT độc lập trình bày Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Mr. Tran Sy Huan – Independent BOD Member presents the Independent BOD Member's Report, evaluating the BOD's activities in 2024;*

2.4 Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report on the Board of Supervisors' Activities in 2024 & Work Plan for 2025:*

Bà Ngô Thị Thu Hoài - Trưởng BKS trình bày Báo cáo số 04/BC-CNDD/BKS ngày 31/03/2025 về hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Ms. Ngo Thi Thu Hoai – Head of BOS presents Report No. 04/BC-CNDD/BKS dated 31/03/2025, covering BOS activities in 2024 and the work plan for 2025.*

2.5 Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/ *Proposal for Approval of the 2024 Audited Financial Statements:*

Ông Lê Ngọc Hoàng – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 32/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 v/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty/ *Mr. Le Ngoc Hoang – Chief Accountant presents Proposal No. 32/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, requesting approval of the 2024 audited financial statements*

2.6 Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025/ *Proposal for Selection of the 2025 Audit Firm:*

Bà Ngô Thị Thu Hoài - Trưởng BKS trình bày Tờ trình số 05/TTr-CNDD/BKS ngày 31/03/2025 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025/ *Ms. Ngo Thi Thu Hoai – Head of BOS presents Proposal No. 05/TTr-CNDD/BKS dated 31/03/2025, regarding the selection of the audit firm for 2025.*

2.7 Quyết toán tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả lương, phụ cấp và thù lao năm 2025/ *Approval of Salaries, Allowances, and Remuneration for the BOD & BOS in 2024 & Payment Plan for*

2025:

Bà Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT trình bày Tờ trình số 33/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc Thông qua việc quyết toán tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2025/ *Ms. Le Thi Thu Huyen – BOD Member presents Proposal No. 33/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, regarding the settlement of salaries, allowances, and remuneration for the BOD & BOS in 2024, along with the payment plan for 2025.*

2.8 Tờ trình chia cổ tức năm 2024/ *Proposal for Dividend Distribution for 2024:*

Bà Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT trình bày Tờ trình số 34/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc chia cổ tức năm 2024 của Công ty/ *Ms. Le Thi Thu Huyen – BOD Member presents Proposal No. 34/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, regarding the 2024 dividend distribution.*

2.9 Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty/ *Proposal for Adding Business Sectors to the Company's Scope of Operations:*

Ông Lê Minh Hải – Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình số 35/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Mr. Le Minh Hai – General Director presents Proposal No. 35/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, regarding the addition of new business sectors for Petroleum Industrial & Civil Construction JSC.*

2.10 Kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát/ *Consolidation of the Board of Supervisors' Personnel:*

Bà Lê Thị Thu Huyền – TV HĐQT trình bày Tờ trình số 36/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc Kiện toàn nhân sự thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Ms. Le Thi Thu Huyen – BOD Member presents Proposal No. 36/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025, regarding the restructuring of BOS personnel for Petroleum Industrial & Civil Construction JSC.*

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung sau/ *The General Meeting Votes to Approve the Following Items:*

(1) Thông qua bầu bổ sung 02 (hai) nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát Công ty để đủ số lượng 03 (ba) thành viên theo quy định, việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc, bầu cử tại Đại hội/ *Approval of the election of two (02) additional members to the Supervisory Board to ensure a total of three (03) members as required. The election of additional Supervisory Board*

members shall be conducted using the cumulative voting method in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and the working and election regulations of the General Meeting.

(2) Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Ban kiểm soát *(Quy chế đính kèm)/ Approval of the Regulations on Nomination, Candidacy, and Election of Supervisory Board Members (attached).*

(3) Thông qua danh sách nhân sự bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty */ Approval of the list of candidates for the election of Supervisory Board members.*

- Ông/bà …….. do đơn cử đại diện/ ứng cử tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí của cổ đông ……/ *Mr./Ms. …….. is nominated/ self-nominated as a candidate for the Supervisory Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company by shareholder ……*
- Ông/bà …….. do đơn cử đại diện/ ứng cử tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí của cổ đông ……/ *Mr./Ms. …….. is nominated/ self-nominated as a candidate for the Supervisory Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company by shareholder ……*
- Ông/bà …….. do đơn cử đại diện/ ứng cử tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí của cổ đông ……/ *Mr./Ms. …….. is nominated/ self-nominated as a candidate for the Supervisory Board Member of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company by shareholder ……*
- ……..

Kết quả như sau/ *Results are as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

2.11 Đại hội thực hiện bầu cử bổ sung nhân sự làm thành viên Ban kiểm soát; Bỏ phiếu thông qua các nội dung tại Đại hội/ *The General Meeting Conducts the Election to Supplement BOS Members; Voting on the Presented Contents.*

Ông Nguyễn Viết Dương – Trưởng ban bầu cử, kiểm phiếu thực hiện các thủ tục bầu cử thành viên Ban kiểm soát và bỏ phiếu thông qua các nội dung trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *Mr. Nguyen Viet Duong – Head of the Election & Vote Counting Committee, carries out the procedures for electing additional Board of Supervisors (BOS) members and oversees the voting process for the resolutions submitted for approval by the General Meeting of Shareholders.*

2.12 Công bố kết quả Bầu cử bổ sung Thành viên BKS; Kết quả bầu cử Trưởng

Ban kiểm soát; Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội/ *Announcement of the Election Results for Additional BOS Members; Election of the Head of BOS; and Voting Results on the General Meeting's Resolutions*.

Ông Nguyễn Viết Dương – Trưởng ban Bầu cử đại hội đọc và thông qua Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên BKS, Bầu trưởng Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí và kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội/ *Mr. Nguyen Viet Duong – Head of the Election & Vote Counting Committee, reads and presents the Vote Counting Report to the General Meeting, announcing the results of Election of additional BOS members; Election of the Head of BOS; Voting results on the resolutions presented at the General Meeting.*

a) Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát/ *Election of additional BOS members:*

TT *No.*	**Họ và tên/** *Full Name*	**Số lượng cổ phần bầu/** *Number of Shares Voted*	**Đạt tỷ lệ/** *Achieved Percentage*	**Kết quả/** *Result*
1				Trúng cử/ *Elected*
2				Trúng cử/ *Elected*

b) Kết quả bầu cử Trưởng Ban kiểm soát/ *Election of the Head of BOS:*

TT *No.*	**Họ và tên/** *Full Name*	**Số phiếu bầu/** *Number of Votes*	**Đạt tỷ lệ/** *Achieved Percentage*	**Kết quả/** *Result*
1				Trúng cử/ *Elected*

c) Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội/ *Voting results on the resolutions presented at the General Meeting:*

TT *No.*	**Nội dung/** *Content*	**Đồng ý/** *Agree*		**Không Đồng ý/** *Disagree*		**Không có ý kiến/** *No Opinion*		**Kết quả/** *Result*
		Số CP *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	
1	Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025/ *Approval of the Report by the Board of Directors on the Business Performance in*							

TT *No.*	**Nội dung/** *Content*	**Đồng ý/** *Agree*		**Không Đồng ý/** *Disagree*		**Không có ý kiến/** *No Opinion*		**Kết quả/** *Result*
		Số CP *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	
	2024 and the Business Plan for 2025.							
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Approval of the Report by the Board of Directors (BOD) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*							
3	Thông qua Báo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Approval of the Report by the Independent BOD Member evaluating the BOD's performance in 2024.*							
4	Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Approval of the Report by the Supervisory Board (SB) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*							
5	Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 audited financial*							

TT *No.*	Nội dung/ *Content*	Đồng ý/ *Agree*		Không Đồng ý/ *Disagree*		Không có ý kiến/ *No Opinion*		Kết quả/ *Result*
		Số CP *Number of Shares*	Tỉ lệ % *Percentage (%)*	Số CP *Number of Shares*	Tỉ lệ % *Percentage (%)*	Số CP *Number of Shares*	Tỉ lệ % *Percentage (%)*	
	statements.							
6	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Approval of the proposal on selecting the auditing firm for the 2025 financial statements.*							
7	Thông qua tờ trình Báo cáo quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch năm 2025/ *Approval of the proposal on payroll, allowances, and remuneration for the BOD and SB in 2024 and the plan for 2025.*							
8	Thông qua tờ trình chia cổ tức năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 dividend distribution.*							
9	Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Approval of the proposal to add new business activities for Petroleum Industrial and Civil Construction Joint*							

TT *No.*	**Nội dung/** *Content*	**Đồng ý/** *Agree*		**Không Đồng ý/** *Disagree*		**Không có ý kiến/** *No Opinion*		**Kết quả/** *Result*
		Số CP *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	**Số CP** *Number of Shares*	**Tỉ lệ %** *Percentage (%)*	
	Stock Company.							

2.13 Đại hội thảo luận/ General Meeting Discussion:

Đại hội đã thảo luận một số nội dung liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 cũng như kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025/ *The General Meeting discussed several topics related to the Company's business performance in 2024 as well as the business plan for 2025*;

1) Nội dung câu hỏi của Cổ đông tham dự họp/ *Questions Raised by Attending Shareholders:*

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2) Nội dung Ban lãnh đạo công ty trả lời giải đáp/ *Responses from the Company's Leadership:*

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

III. KẾT THÚC ĐẠI HỘI/ *CLOSING OF THE GENERAL MEETING*

3.1. Thông qua dự thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội/ *Approval of the Draft Meeting Minutes and Resolutions***.**

Ông Hồ Ngọc Phi Vân – Trưởng ban thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết đại hội/ *Mr. Ho Ngoc Phi Van – Head of the Secretariat Committee, presents the draft Meeting Minutes and General Meeting Resolutions.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua, kết quả như sau/ *The General Meeting of Shareholders Voted to Approve, with the Following Results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voting*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Achieved Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

3.2. Bế mạc Đại hội/ *Closing of the General Meeting:* Ban tổ chức Đại hội làm thủ tục kết thúc Đại hội lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày/ *The Organizing Committee completes the procedures to officially close the General Meeting at 17:30 on the same day.*

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI/ *GENERAL MEETING SECRETARIAT* **TRƯỞNG BAN/** *HEAD OF THE SECRETARIAT*	**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/** *ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS* **CHỦ TỌA ĐẠI HỘI/** *CHAIRMAN OF THE MEETING*
Mr. Hồ Ngọc Phi Vân	**Mr. Ngô Bùi Ngọc**

TCT CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
VIETNAM PETROLEUM CONSTRUCTION JSC
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: /NQ-CNDD/ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 04 năm 2025
Vung Tau, day 24 month 04 year 2025

DRAFT

NGHỊ QUYẾT/ *RESOLUTION*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng Dầu khí.
2025 Annual General Meeting of Shareholders
Petroleum Industrial & Civil Construction Joint Stock Company

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS PETROLEUM INDUSTRIAL & CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020/ *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/12/2021/ *Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company (PVC-IC), as approved by the General Meeting of Shareholders on December 28, 2021;*

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí ngày 24/04/2025/ *Pursuant to the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Petroleum Industrial & Civil Construction Joint Stock Company dated April 24, 2025,*

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLVES*:

Điều/ Article 1. Thông qua báo cáo số 97/BC-CNDD/GĐ ngày 31/03/2025 của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025 với kết quả biểu quyết như sau/ *Approval of Report No. 97/BC-CNDD/GĐ dated 31/03/2025 by the Board of Directors on Business Performance in 2024 and Business Plan for 2025, with voting results as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

1. Các chỉ tiêu về Kinh tế - Tài chính thực hiện năm 2025/ *Economic and Financial Indicators for 2025:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Vốn điều lệ/ *Charter Capital*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	300,00	
	Tỷ lệ tham gia của PetroCons/ *PetroCons Participation Rate*	%	51,00	
2	Giá trị sản xuất kinh doanh/ *Business Production Value*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	25,00	
3	Tổng doanh thu/ *Total Revenue*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	23,00	
4	Lợi nhuận trước thuế/ *Profit Before Tax*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	0,45	
5	Lợi nhuận sau thuế/ *Profit After Tax*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	0,45	
6	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh nộp NSNN/ *Total Taxes and Other Contributions to State Budget*	Tỷ đồng/ *Billion VND*	9,00	
7	Tỷ lệ chia cổ tức/ *Dividend Payout Ratio*	%	-	

2. Các chỉ tiêu về lao động và thu nhập thực hiện năm 2025/ *Labor and Income Targets for 2025:*

TT *No.*	**Chỉ tiêu/** *Indicator*	**Đvt/** *Unit*	**Kế hoạch năm 2025/** *2025 Plan*	**Ghi chú/** *Notes*
1	Thu nhập bình quân/ *Average income*	Trđ/ng/tháng/ *Million VND/person/ month*	9,80	
2	Năng xuất lao động bình quân/ *Average labor productivity*	Trđ/ng/tháng/ *Million VND/person/ month*	70,99	

Điều/ Article 2. Thông qua báo cáo số 31/BC-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm

2025/ *Approval of Report No. 30/BC-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025 by the Board of Directors on the activities of the Board in 2024 and the Operational Plan for 2025.*

Đối với các nội dung phát sinh khác trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động giải quyết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất/ *For any additional matters arising in 2025, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to handle them proactively and report to the General Meeting of Shareholders at the nearest session.*

Kết quả biểu quyết / *Voting results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 3. Thông qua báo cáo ngày 31/03/2025 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024 với kết quả biểu quyết như sau/ *Approval of the report dated 31/03/2025 by the independent member of the Board of Directors assessing the activities of the Board of Directors in 2024, with the voting results as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 4. Thông qua báo cáo số 04/BC-CNDD/BKS ngày 31/03/2025 của Ban kiểm soát về hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 với kết quả biểu quyết như sau/ *Approval of report No. 04/BC-CNDD/BKS dated 31/03/2025 by the Board of Supervisors on the activities of the Board of Supervisors in 2024 and the Activity Plan for 2025, with the voting results as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 5. Thông qua tờ trình số 32/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 với kết quả biểu quyết như sau/ *Approval of proposal No. 32/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025 by the Board of Directors on the audited financial statements for 2024, with the voting results as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 6. Thông qua tờ trình số 05/TTr-CNDD/BKS ngày 31/03/2025 của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 với kết quả biểu quyết như sau/ *Approval of proposal No. 05/TTr-CNDD/BKS dated 31/03/2025 by the Board of Supervisors regarding the selection of the auditing firm for the financial statements of 2025, with the voting results as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 7. Thông qua tờ trình số 33/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị về báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS năm 2025/ *Approval of proposal No. 33/TTr-CNDD/HĐQT dated 31./03/2025 by the Board of Directors regarding the finalization report on salary, allowances, and remuneration for the Board of Directors (BOD) and Board of Supervisors (BOS) in 2024, and the plan for salary, allowances, and remuneration payment for BOD and BOS in 2025..*

1. Quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024/ *Finalization of salary, allowances, and remuneration in 2024*:

- Tổng chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị là/ *Total payment for the Board of Directors:* 355.052.727 đồng/ *VNĐ 355,052,727;*

- Tổng chi trả tiền lương, phụ cấp và thù lao Ban kiểm soát là/ *Total payment for the Board of Supervisors:* 190.647.273 đồng/ *VNĐ 190,647,273.*

2. Phương án/kế hoạch chi trả lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025/ *Salary, allowances, and remuneration payment plan for 2025:*

2.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS chuyên trách/ *For full-time members of BOD and BOS:* Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị và phù hợp quy định tại Nghị đinh số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị/ *Complying with the Company's salary and bonus regulations, as well as Government Decree No. 44/2025/NĐ-CP dated February 28, 2025, regarding the management of labor, salaries, remuneration, and bonuses in state-owned enterprises, in accordance with the Company's business performance.*

2.2. Đối với thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm/ *For part-time members of*

BOD and BOS:

(1) Đối với thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.500.000 đồng/người/tháng/ *Independent members of BOD (part-time): Remuneration of VND 3,500,000 per person per month.*

(2) Đối với thành viên HĐQT làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.500.000 đồng/người/tháng/ *Members of BOD (part-time): Remuneration of VND 3,500,000 per person per month.*

(3) Đối với Trưởng Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách được hưởng mức thù lao: 3.000.000 đồng/người/tháng/ *Head of BOS (part-time): Remuneration of VND 3,000,000 per person per month.*

(4) Đối với thành viên Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ không chuyên trách được trả mức thù lao: 2.000.000 đồng/người/tháng/ *Members of BOS (part-time): Remuneration of VND 2,000,000 per person per month.*

Kết quả biểu quyết/ *Voting results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 8. Thông qua tờ trình số 34/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 của Hội đồng quản trị về chia cổ tức năm 2024 như sau/ *Approving the Proposal No. 34/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025 of the Board of Directors regarding dividend distribution for 2024 as follows:*

Năm 2024 Công ty không chia cổ tức/ *The Company will not distribute dividends for the year 2024.*

Kết quả biểu quyết/ *Voting results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 9. Thông qua tờ trình số 35/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Approving Proposal No. 35/TTr-CNDD/HĐQT dated 31/03/2025 regarding amendments and additions to the business lines of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company.*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT ban hành Điều lệ Công ty bổ sung tương ứng với nội dung đã được thông qua và cập nhật các ngành nghề đã phê duyệt bổ sung theo kết quả đăng ký được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận/

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to issue an amended Company Charter corresponding to the approved contents and update the approved additional business lines according to the registration results accepted by the competent state management authorities.

Kết quả biểu quyết/ *Voting results:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Điều/ Article 10. Thông qua tờ trình số 36/TTr-CNDD/HĐQT ngày 31/03/2025 về việc Kiện toàn nhân sự thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí và kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát với kết quả biểu quyết như sau/ *Approving Proposal No. .../TTr-CNDD/HĐQT dated .../04/2025 regarding the reorganization of personnel of the Supervisory Board of PetroVietnam Civil and Industrial Construction Joint Stock Company and the results of the supplementary election of Supervisory Board members with the voting outcomes as follows:*

Nội dung biểu quyết/ *Voting Content*	**Số lượng cổ phần dự họp/** *Number of Shares Attending*	**Số lượng cổ phần biểu quyết/** *Number of Shares Voted*	**Tỷ lệ % đạt được/** *Approval Percentage (%)*
+ Đồng ý/ *Agree*			
+ Không đồng ý/ *Disagree*			
+ Ý kiến khác/ *Abstain*			

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát/ *Results of election of Supervisory Board members:*

TT *No.*	**Họ và tên/** *Full Name*	**Số lượng cổ phần bầu/** *Number of Shares Voted*	**Đạt tỷ lệ/** *Achieved Percentage*	**Kết quả/** *Result*
1				Trúng cử/ *Elected*
2				Trúng cử/ *Elected*

Kết quả bầu cử Trưởng Ban kiểm soát/ *Results of election of the Head of the Supervisory Board:*

TT *No.*	**Họ và tên/** *Full Name*	**Số phiếu bầu/** *Number of Votes*	**Đạt tỷ lệ/** *Achieved Percentage*	**Kết quả/** *Result*
1				Trúng cử/ *Elected*

Nhân sự Ban kiểm soát của Công ty sau khi bầu cử và kiện toàn như sau/ *The personnel of the Supervisory Board after election and reorganization are as follows:*

(1) Ông/Bà *(Mr./Ms.):* ……. – Thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát/ *Member of Supervisory Board, appointed as Head of the Supervisory Board*

(2) Ông/Bà *(Mr./Ms.):*…….- Thành viên Ban kiểm soát / *Member of Supervisory Board*

(3) Ông/Bà *(Mr./Ms.):*…….- Thành viên Ban kiểm soát / *Member of Supervisory Board*

Điều/ Article 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước/ *This Resolution shall take effect from the date of signing. The General Meeting of Shareholders unanimously assigns the Board of Directors to direct the implementation of the contents of this Resolution in accordance with the Company's Charter and applicable laws..*

Nơi nhận/*Recipients****:***
- Đăng tải Wedsite PVC-IC/ *Posted on the PVC-IC website.*
- Tất cả các cổ đông PXI/ *All PXI Shareholders* (e-copy);
- HĐQT/*BOD*, BKS/*BOS* (e-copy);
- Ban GĐ/ *Executive Board* (e-copy);
- Người PT QT kiêm thư ký Công ty/*CGO-CS* (e-copy);
- Ban TCĐH/ *GMOC;*
- Lưu HĐQT/*Archived by the BOD*, VT/*OD*;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI/
CHAIRMAN OF THE MEETING

Mr. Ngô Bùi Ngọc

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP & DÂN DỤNG DẦU KHÍ
PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JSC
Địa chỉ: 35D đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu; Wedsite: https://www.pvc-ic.com.vn
Address: 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City; Website: https://www.pvc-ic.com.vn
MÃ CỔ PHIẾU/ *STOCK CODE:* PXI

DRAFT

PHIẾU BIỂU QUYẾT/ *VOTING BALLOT*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025

Thời gian Đại hội/ *Meeting Time:* 13 giờ 30 phút, ngày 24/04/2025/ *1:30 PM, April 24, 2025.*
Địa điểm/ *Location:* Số 35D đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu/ *No. 35D, 30/4 Street, Ward 9, Vung Tau City.*

I- NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT/ *CONTENT OF VOTING REQUEST*:

TT *No.*	**Nội dung biểu quyết/** *Voting Content*	**Đồng ý/** *Agree*	**Không đồng ý/** *Disagree*	**Ý kiến khác/** *Other Opinions*
1	Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025/ *Report by the Executive Board on 2024 business performance and 2025 business plan.*			
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Directors (BOD) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*			
3	Báo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024/ *Report by the Independent BOD Member evaluating the BOD's performance in 2024.*			
4	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025/ *Report by the Board of Supervisors (BOS) on activities in 2024 and the 2025 action plan.*			
5	Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 audited financial statements.*			
6	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Approval of the proposal on selecting the auditing firm for the 2025 financial statements.*			
7	Thông qua tờ trình Báo cáo quyết toán lương, phụ cấp và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch năm 2025/ *Approval of the proposal on payroll, allowances, and remuneration for the BOD and SB in 2024 and the plan for 2025.*			
8	Thông qua tờ trình chia cổ tức năm 2024/ *Approval of the proposal on the 2024 dividend distribution.*			
9	Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí/ *Approval of the proposal to add new business activities for Petroleum Industrial and Civil Construction Joint Stock Company.*			

Ghi chú/ *Note:* ***Kính đề nghị Quý cổ đông đánh dấu (X) vào ô lựa chọn/*** *Kindly mark (X) in the selected box.*

II- THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ *SHAREHOLDER INFORMATION:*

Mã cổ đông/ *Shareholder Code*	**XXXX**	
Tên cổ đông/ *Shareholder Name*	**NGUYỄN VĂN A**	**Chữ ký xác nhận/** *Confirmation Signature*
Đại diện theo UQ/ *Authorized Representative*	**NGUYỄN VĂN B**	
Số cổ phần có quyền biểu quyết/ *Number of Voting Shares*	**X.XXX.XXX**	

Lưu ý/ *Note:* ***Cổ đông ký xác nhận vào ô "Chữ ký xác nhận"/*** *Shareholders must sign in the "Confirmation Signature" box.*